OSHO

BIẾN CHUYỂN MẬT TÔNG

Bài nói thêm về
Bài thơ hoàng đế của Saraha

HÀ NỘI - 11/2009

OSHO

TANTRIC TRANSFOMATION

Further Discourses on the
Royal Song of Saraha

Mục lục

Những bài nói ngẫu hứng của Osho cho đệ tử và bạn bè tại Thính phòng Trang tử, Poona, Ấn Độ

Giới thiệu

Từ lâu Mật tông đã được coi hoặc như một hệ thống luyện tập dục hoặc khác đi thì cũng như một ngôn ngữ uyên bác khó hiểu đòi hỏi nhiều kiên nhẫn và học vấn vượt ra ngoài khả năng người thường. Cả hai cách hiểu này đều hoang đường.

Mật tông của Saraha - Mật tông của Osho - là có thực và sinh động. Trong những bài nói này, Osho nói về một tầm nhìn - tầm nhìn về cuộc đời được sống trong tự do toàn bộ, cuộc sống của tình yêu vô biên, vô giới hạn - không phải như ý tưởng mà như kinh nghiệm thực tế và hiện tại. Điều được chứa đựng bên trong những trang này chính là tiếng vọng lại của lời mời phát ra từ trái tim của bản thân sự tồn tại - không 'cách thức', không lí thuyết, không hệ thống - chỉ là lời mời gọi.

Cái ngày tôi biết về bản thân mình, tôi cũng biết được chính cái ta của sự tồn tại. Xin hãy nhìn tôi! Tôi đang đây. Nó đang ở đây!

Tôi không có triết lí, tôi có kinh nghiệm chắc chắn. Tôi có thể chia sẻ kinh nghiệm đó với bạn, nhưng chia sẻ không thể chỉ từ phía tôi. Bạn sẽ phải đi từ quan điểm giáo điều của mình. Bạn sẽ phải đi cùng với tôi vào cái chưa biết.

Tôi có thể đưa bạn tới cánh cửa sổ đó mà sự tồn tại là trong trẻo, trong suốt. Nhưng bạn sẽ phải nắm tay tôi và bước ...

Ma Prem Asha

1

Bản đồ Mật tông

Với thích thú của việc hôn niềm ao ước dối trá mà tuyên bố nó là điều có thực tối thượng - thì cũng tựa như người đàn ông rời khỏi nhà, đứng tại cửa yêu cầu người đàn bà nói lại khoái lạc nhục dục.

Khích động của các lực sinh học trong ngôi nhà không có gì làm nảy sinh nhân tạo hoan lạc theo nhiều cách thức. Các nhà yoga ấy, từ cơn ngất đau buồn, vì đã trượt khỏi chỗ hạnh phúc tuyệt vời, bị dụ dỗ vào trong tật xấu.

Như một brahmin, người, từ cơm và bơ, tạo ra vật thiêu cúng tế trong ngọn lửa sáng chói, tạo ra bình nước cam lồ từ chỗ hạnh phúc tuyệt vời, coi điều này, qua suy nghĩ ước ao là điều tối thượng.

Một số người đã nhóm lên sức nóng bên trong và nâng nó lên đỉnh đầu, lấy lưỡi mơn trớn cuống họng theo kiểu giao hoan và lầm điều trói buộc với cái đem lại giải thoát, vẫn tự hào tự gọi mình là nhà yoga.

Mật tông là tự do - tự do với mọi kết cấu tâm trí, với mọi trò chơi tâm trí; tự do với mọi cấu trúc - tự do khỏi mọi thứ khác. Mật tông là không gian hiện hữu. Mật tông là giải thoát.

Mật tông không phải là tôn giáo theo nghĩa thông thường. Tôn giáo cũng lại là trò chơi tâm trí, tôn giáo cho bạn mẫu hình nào đó. Người Ki tô giáo có mẫu hình riêng, người Hindu giáo cũng vậy, người Mô ha mét giáo cũng vậy. Tôn giáo cho bạn phong cách nào đó, giới luật nào đó. Mật tông vứt bỏ mọi giới luật.

Khi không còn giới luật nào nữa, khi không còn trật tự bó buộc nào nữa, thì một loại trật tự hoàn toàn khác nảy sinh trong bạn. Điều Lão Tử gọi là Đạo, điều Phật gọi là *pháp dhamma* - cái nảy sinh trong bạn. Đó không phải là điều gì do bạn tạo ra, nó xảy ra cho bạn; Mật tông đơn giản chỉ tạo ra không gian cho điều đó xảy ra. Nó thậm chí không chào mời, không chờ đợi; nó đơn giản tạo ra không gian. Và khi không gian sẵn sàng, thì cái toàn thể tuôn chảy.

Tôi đã từng nghe một câu chuyện rất hay, rất cổ ...

Trời đã lâu lắm rồi không mưa tại một tỉnh nọ. Mọi thứ đều khô héo; cuối cùng dân chúng quyết định phải tìm người cầu mưa. Một đại biểu đã được phái tới gặp người này tại một thành phố xa xăm, nơi ông ta sống, với lời khẩn cầu đến ngay tức khắc để làm mưa cho cánh đồng khô hạn của họ.

Người cầu mưa, một ông già trí huệ, đã hứa cầu mưa với điều kiện phải có cho ông một túp lều tranh nhỏ đơn

độc tại miền đồng quê, tại đó ông có thể tự mình rút lui trong vòng ba ngày; không cần lương thực hay đồ uống nào cả. Rồi ông sẽ xem điều gì có thể được làm. Yêu cầu của ông được đáp ứng.

Vào tối ngày thứ ba một cơn mưa to đổ xuống, rồi một đám đông những người cảm kích và tôn sùng hành hương tới túp lều của ông và hỏi, "Xin ông hãy cho chúng tôi biết ông đã cầu được mưa như thế nào?"

"Rất đơn giản," người cầu mưa trả lời. "Trong ba ngày mọi việc tôi làm chỉ là tự đặt mình vào trật tự. Vì tôi biết rằng một khi tôi trong trật tự thì thế giới sẽ trong trật tự, và hạn hán phải nhường chỗ cho mưa rào."

Mật tông nói: Nếu bạn đang trong trật tự, toàn bộ thế giới cũng trong trật tự cho bạn. Khi bạn đang hài hoà, toàn bộ sự tồn tại cũng trong hài hoà cho bạn. Khi bạn trong hỗn loạn, toàn bộ thế giới cũng hỗn loạn. Và trật tự này phải không được là trật tự giả tạo, nó phải không được là trật tự bị bó buộc. Khi bạn áp đặt trật tự nào đó lên mình, bạn đơn giản trở nên chia chẻ; sâu bên dưới hỗn loạn vẫn tiếp diễn.

Bạn có thể quan sát nó: nếu bạn là người giận dữ, bạn có thể khống chế cơn giận của mình, bạn có thể kìm nén nó sâu trong vô thức; nhưng nó không định tan biến đi. Có thể bạn trở thành hoàn toàn không hay biết gì về nó, nhưng nó vẫn còn đó - và bạn biết rằng nó vẫn còn đó. Nó vẫn chạy ngầm bên trong bạn, nó vẫn trong tầng hầm tối của bản thể bạn, nhưng nó vẫn còn đó. Trên đỉnh của nó bạn có thể ngồi đó mỉm cười, nhưng bạn biết nó có thể bùng nổ bất kì lúc nào. Và nụ cười của bạn không thể rất sâu lắng, và nụ cười của bạn không thể đúng, và nụ cười của bạn sẽ chỉ là

nỗ lực bạn tạo ra để chống lại chính mình. Người phải áp đặt trật tự từ bên ngoài vẫn còn trong trạng thái hỗn loạn.

Mật tông nói: Có một loại trật tự khác. Bạn không áp đặt bất kì trật tự nào, bạn không áp đặt bất kì giới luật nào; bạn đơn giản vứt bỏ mọi cấu trúc, bạn đơn giản trở thành tự nhiên và tự phát. Đó là bước tiến lớn nhất mà con người có thể được yêu cầu thực hiện. Điều đó cần tới dũng cảm lớn vì xã hội không thích điều đó; xã hội sẽ chống lại điều đó đến cùng. Xã hội muốn một trật tự nào đó. Nếu bạn tuân theo xã hội, xã hội sẽ hoan hỉ với bạn. Nếu bạn chỉ đi lạc đây đó chút xíu, xã hội sẽ rất giận dữ. Và đám đông điên khùng.

Mật tông là nổi dậy. Tôi không gọi nó là cách mạng, vì không có chính trị trong đó. Mà tôi không gọi nó là cách mạng còn vì nó không có kế hoạch thay đổi thế giới, nó không có kế hoạch thay đổi quốc gia và xã hội. Nó là nổi dậy, nó là nổi dậy cá nhân. Nó là việc cá nhân thoát ra khỏi các cấu trúc và nô lệ. Nhưng khoảnh khắc bạn thoát ra khỏi nô lệ, bạn đi tới cảm nhận được một loại tồn tại khác bao quanh bạn mà bạn chưa bao giờ cảm thấy trước đó - dường như bạn đang sống trong cảnh bị bịt mắt rồi bỗng nhiên việc bịt mắt bị lỏng ra, mắt bạn mở ra và bạn có thể thấy một thế giới hoàn toàn khác.

Sự bịt mắt này chính là cái bạn vẫn gọi là tâm trí mình - suy nghĩ của bạn, định kiến của bạn, tri thức của bạn, kinh sánh của bạn; tất cả chúng tạo thành tầng bưng bít dầy. Chúng giữ bạn trong cảnh mù loà, chúng giữ bạn trong đờ đẫn, chúng giữ bạn mất sinh khí.

Mật tông muốn bạn được sinh động - sinh động như cây cối, sinh động như dòng sông, sinh động như mặt trời, mặt trăng. Đó chính là quyền tập ấm của bạn. Bạn chẳng

được cái gì bởi việc mất nó; bạn mất tất cả. Và nếu như mọi thứ phải mất đi để có được nó thì chẳng có gì bị mất đi cả. Thậm chí chỉ một khoảnh khắc tự do hoàn toàn cũng đủ thoả mãn. Còn cuộc sống dài cả trăm năm, dưới ách nô lệ, cũng là vô nghĩa.

Sống trong thế giới Mật tông cần can đảm, đó là phiêu lưu. Cho tới nay chỉ mới có rất ít người có khả năng đi trên con đường đó. Nhưng tương lai đầy hi vọng. Mật tông sẽ trở thành ngày càng quan trọng hơn. Con người đang ngày càng hiểu ra nô lệ nghĩa là gì và con người cũng đang hiểu rằng không có cuộc cách mạng chính trị nào chứng tỏ được tính cách mạng cả. Mọi cuộc cách mạng chính trị cuối cùng đều biến thành phản cách mạng. Một khi họ có quyền lực, họ trở thành phản cách mạng. Quyền lực *là* phản cách mạng. Cho nên có một cơ chế có sẵn trong quyền lực: trao cho bất kì ai quyền lực, người đó trở thành phản cách mạng. Quyền lực tạo ra thế giới riêng của nó. Cho nên mãi tới nay đã có biết bao cuộc cách mạng trên thế giới và tất cả đều thất bại, thất bại hoàn toàn; không cuộc cách mạng nào có ích cả. Bây giờ con người mới đang trở nên nhận biết về điều đó.

Mật tông đưa ra cảnh quan khác. Nó không phải là cách mạng, nó là nổi dậy. Nổi dậy mang nghĩa cá nhân. Bạn có thể nổi dậy một mình, bạn không cần tổ chức ra đảng phái cho nó. Bạn có thể nổi dậy một mình, theo cách của riêng bạn. Nhưng xin nhớ, nó không phải là đấu tranh chống lại xã hội; nó chỉ là vượt ra ngoài xã hội. Nó không phải là phản xã hội, nó là phi xã hội; nó chẳng liên quan gì tới xã hội cả. Nó không chống lại cảnh nô lệ, nó là vì tự do - tự do hiện hữu.

Nhìn vào cuộc đời bạn đi. Bạn có phải là người tự do không? Không đâu: có cả nghìn lẻ một cảnh tù túng xung quanh bạn. Bạn có thể không nhìn vào chúng, điều đó thật gây bối rối; bạn có thể không thừa nhận chúng, điều đó làm tổn thương bạn. Nhưng điều đó chẳng thay đổi được tình huống: bạn vẫn là nô lệ. Để đi theo chiều hướng Mật tông bạn sẽ phải nhận ra thân phận nô lệ của mình. Nó có gốc rễ rất sâu xa; nó phải bị vứt bỏ, và nhận biết về nó giúp cho bạn vứt bỏ nó.

Bạn đừng cứ tự làm nguôi mình, đừng cứ tự an ủi mình, đừng cứ nói, "Mọi thứ ổn cả." Không phải thế: chẳng cái gì ổn cả, toàn bộ cuộc đời bạn chỉ là ác mộng. Nhìn vào nó mà xem! Chẳng có thơ ca, chẳng bài hát và chẳng điệu vũ nào, cũng chẳng có tình yêu chẳng lời nguyện. Không có lễ hội. Vui vẻ ư? - đấy chỉ là một từ trong từ điển. Phúc lạc ư? - có, bạn đã nghe nói về nó, nhưng bạn vẫn chẳng biết gì về nó cả. Thượng đế ư? - trong đền đài, trong nhà thờ. Vâng, người ta vẫn nói về điều đó. Những người nói, họ đâu có biết; những người nghe cũng đâu có biết. Mọi thứ đẹp đẽ dường như vô nghĩa, còn mọi thứ vô nghĩa lại dường như rất, rất quan trọng.

Con người cứ tích luỹ tiền và nghĩ rằng mình đang làm điều gì đó rất có ý nghĩa. Đần độn của con người thật vô hạn. Nhận biết về điều đó đi, nó sẽ phá huỷ toàn bộ cuộc đời bạn; nó đã phá huỷ cuộc đời hàng triệu con người qua bao nhiêu thời đại. Giữ lấy nhận thức của bạn - đó là khả năng duy nhất để thoát ra khỏi đần độn.

Trước khi chúng ta vào lời kinh hôm nay, điều gì đó phải được hiểu về bản đồ Mật tông của tâm thức bên trong. Tôi đã nói cho các bạn đôi điều về nó; vài điều nữa cần phải được nói.

Trước hết: Mật tông nói rằng không đàn ông nào chỉ là đàn ông và không đàn bà nào chỉ là đàn bà. Mỗi đàn ông đều là cả đàn ông và đàn bà, cũng như vậy với đàn bà - là cả đàn bà và đàn ông. Adam có Eve trong anh ta, Eve có Adam có trong cô ta. Trong thực tế không ai chỉ là Adam và cũng không ai chỉ là Eve, chúng ta là Adam-Eve. Đây là một trong những sáng suốt nhất đã từng được đạt tới.

Tâm lí chiều sâu hiện đại đã trở nên nhận biết về điều đó, họ gọi nó là lưỡng dục. Nhưng trong ít nhất năm nghìn năm Mật tông đã biết về điều đó, đã thuyết giảng về điều đó. Đó là một trong những phát hiện lớn nhất của thế giới, vì với hiểu biết này bạn có thể chuyển vào chiều hướng bên trong của mình; bằng không thì bạn không thể chuyển hướng vào trong được. Tại sao đàn ông lại yêu đàn bà? - vì anh ta mang người đàn bà trong mình, bằng không anh ta đã chẳng yêu. Rồi tại sao bạn lại yêu người đàn bà nào đó? Có hàng nghìn đàn bà, nhưng tại sao, bỗng nhiên, người đàn bà nào đó trở thành quan trọng nhất đối với bạn, dường như mọi đàn bà khác đều biến mất và chỉ còn mỗi người đàn bà đó trên thế giới? Tại sao? Tại sao người đàn ông nào đó lại hấp dẫn bạn? Tại sao ngay từ cái nhìn đầu tiên cái gì đó bỗng nhiên nhoáng lên? Mật tông nói: Bạn đang mang hình ảnh về người đàn bà trong bạn, hình ảnh về người đàn ông trong bạn. Mỗi đàn ông đều mang một đàn bà và mỗi đàn bà đều mang một đàn ông. Khi ai đó bên ngoài khớp với hình ảnh bên trong của bạn thì bạn yêu - đó là ý nghĩa của tình yêu.

Bạn không hiểu về việc này, bạn đơn giản nhún vai nói, "Việc xảy ra vậy." Nhưng quả có cơ chế tinh tế trong đó. Tại sao điều đó đã xảy ra với người đàn bà nào đó, sao không với người khác? Hình ảnh bên trong của bạn khớp

một cách nào đó, người đàn bà bên ngoài tương tự theo một cách nào đó. Cái gì đó đụng vào hình ảnh bên trong của bạn. Bạn cảm thấy, "Đây là người đàn bà của mình," hay "Đây là người đàn ông của mình"; cảm giác này chính là điều tình yêu là gì. Nhưng người đàn bà bên ngoài lại không định thoả mãn, vì không người đàn bà bên ngoài nào lại định hoàn toàn khớp với người đàn bà bên trong của bạn. Thực tại không theo cách đó chút nào. Có thể cô ấy khớp được một chút - có hấp dẫn, sức hút, nhưng sớm hay muộn nó sẽ phôi phai. Chẳng mấy chốc bạn sẽ nhận ra rằng có cả nghìn lẻ một thứ mà bạn không thích trong người đàn bà này. Sẽ mất chút thời gian để đi tới biết về những điều đó.

Trước hết bạn sẽ bị mê tít. Ban đầu tương tự sẽ quá nhiều, nó sẽ tràn ngập bạn. Nhưng dần dần bạn sẽ thấy rằng có cả nghìn lẻ một thứ, những vụn vặt đời thường, không khớp; rằng các bạn là những người ngoại lai, xa lạ. Vâng, bạn vẫn còn yêu cô ấy, nhưng tình yêu không còn mê đắm nữa, cái nhìn lãng mạn mất dần. Rồi cô ấy cũng nhận ra rằng điều gì đó hấp dẫn trong bạn, nhưng cái toàn bộ của bạn thì không hấp dẫn. Đó là lí do tại sao mỗi người chồng cố gắng thay đổi người vợ và mỗi người vợ cũng cố gắng thay đổi người chồng. Họ cố gắng làm gì vậy? Tại sao? Tại sao vợ cứ tiếp tục cố gắng thay đổi chồng? Để làm gì? Cô ta đã yêu người đàn ông này, rồi lập tức cô ta bắt đầu tìm cách thay đổi người đàn ông đó sao? Bây giờ cô ta đã nhận ra những dị biệt. Cô ta muốn vứt bỏ những dị biệt đó; cô ta muốn cắt bỏ vài mảnh ở người đàn ông này để anh ta hoàn toàn khớp với người đàn ông lí tưởng của mình. Và người chồng cũng cố gắng làm như vậy - không khó nhọc, không ương bướng như đàn bà, bởi vì người chồng chóng trở nên mệt mỏi - đàn bà hi vọng lâu hơn.

Đàn bà nghĩ, "Hôm nay hay ngày mai hay ngày kia - một ngày nào đó ta sẽ thay đổi được ... " Phải mất gần hai mươi, hai mươi nhăm năm để nhận ra được sự kiện là bạn không thể thay đổi được người khác. Đến độ tuổi năm mươi, khi đàn bà đã qua tuổi mãn kinh và đàn ông cũng vậy, khi họ bắt đầu thực sự già thì họ trở nên tỉnh táo dần dần rằng chẳng có gì thay đổi cả. Họ đã cố gắng vất vả, họ đã thử đủ mọi cách... người đàn bà vẫn nguyên như vậy và người đàn ông cũng nguyên như vậy. Chẳng ai có thể thay đổi được ai. Đây là một kinh nghiệm lớn đạt tới, một hiểu biết lớn.

Đó là lí do tại sao người già trở nên dễ tha thứ hơn: họ biết rằng chẳng cái gì có thể được làm cả. Đó là lí do tại sao người già trở nên thanh nhã hơn: họ biết rằng mọi thứ là như chúng hiện hữu. Đó là lí do tại sao người già trở nên dễ chấp nhận hơn. Người trẻ rất giận dữ, không chịu chấp nhận; họ muốn thay đổi mọi thứ, họ muốn làm cả thế giới theo cách họ thích. Cuộc vật lộn thật gian nan, nhưng điều đó chẳng bao giờ xảy ra. Nó không thể xảy được, nó không trong bản chất của mọi vật. Người đàn ông bên ngoài không bao giờ khớp hẳn với người đàn ông bên trong của bạn và người đàn bà bên ngoài cũng chẳng bao giờ tuyệt đối giống như người đàn bà bên trong của bạn. Đó là lí do tại sao tình yêu đem lại sự thích thú và cả nỗi đau nữa, tình yêu đem lại niềm hạnh phúc và cả nỗi bất hạnh nữa. Mà bất hạnh thì thường lại nhiều hơn là hạnh phúc.

Mật tông đề nghị gì về điều này, thế thì phải làm gì? Mật tông nói: Không có cách nào thoả mãn được với người bên ngoài; bạn phải quay vào bên trong. Bạn phải tìm ra người đàn bà bên trong và người đàn ông bên trong, bạn phải đạt tới hợp giao giới bên trong. Đó là đóng góp vĩ đại.

Điều này xảy ra như thế nào? Cố hiểu bản đồ này. Tôi đã nói về bảy luân xa, sinh lí học Yoga-Mật tông. Trong đàn ông, *muladhar* là nam tính và *swadhishthan* là nữ tính. Trong đàn bà, muladhar là nữ tính còn swadhishthan là nam tính, và cứ như vậy tiếp tục. Trong bảy luân xa, cho tới luân xa thứ sáu đều có tính nhị nguyên; luân xa thứ bảy là bất nhị.

Có ba cặp luân xa bên trong bạn: *muladhar-swadhishthan* phải cặp đôi với nhau. *Manipura-anahata* phải cặp đôi với nhau. *Vishuddha-agya* phải cặp đôi với nhau.

Khi năng lượng chuyển ra bên ngoài, bạn cần người đàn bà bên ngoài. Bạn có một thoáng nhìn trong khoảnh khắc, bởi vì việc giao hợp với người đàn bà bên ngoài không thể mãi mãi, nó chỉ có thể là tạm thời. Trong một khoảng khắc bạn có thể làm mất bản thân mình vào nhau. Rồi bạn lại bị ném trả về bản thân mình, bị ném trả lại với mức độ cao hơn. Đó là lí do tại sao sau mỗi lần làm tình có thất vọng nào đó: bạn lại trở nên yếu đi, nó đã không xảy ra như cách bạn mong muốn nó phải xảy ra. Vâng, bạn đã đạt tới đỉnh, nhưng thậm chí trước khi bạn trở nên nhận biết được nó, sút giảm, đi xuống đã bắt đầu. Trước khi đạt tới đỉnh là thung lũng. Trước khi bạn gặp người đàn bà hay đàn ông ... đã có phân tách. Li dị đến cùng với hôn nhân nhanh tới mức nó thành chán nản. Mọi người yêu đều là những người chán nản: họ hi vọng quá nhiều, họ hi vọng ngược với kinh nghiệm của mình, họ cứ thế hi vọng mãi - nhưng chẳng có gì được thực hiện. Bạn không thể phá huỷ qui luật của thực tại. Bạn phải hiểu những luật này.

Gặp gỡ bên ngoài chỉ là nhất thời, nhưng gặp gỡ bên trong mới có thể trở thành vĩnh hằng. Và bạn càng chuyển

lên cao hơn thì gặp gỡ đó càng thành vĩnh hằng hơn. Trước hết, muladhar trong đàn ông là nam tính. Ngay trong khi làm tình với người đàn bà bên ngoài, Mật tông nói, nhớ tới người đàn bà bên trong. Làm tình với người đàn bà bên ngoài nhưng nhớ tới người đàn bà bên trong. Để tâm thức bạn chuyển vào bên trong. Quên hoàn toàn người đàn bà bên ngoài. Vào khoảnh khắc cực thích, quên hoàn toàn người đàn bà hay đàn ông. Nhắm mắt lại và hiện hữu bên trong, và để điều đó là thiền. Khi năng lượng được khuấy động, đừng bỏ lỡ cơ hội này. Đó chính là khoảnh khắc mà bạn có thể có sự tiếp xúc - hành trình hướng nội.

Thông thường rất khó nhìn vào trong, nhưng vào lúc yêu, có khe hở nào đó, bạn không còn bình thường. Trong khoảnh khắc yêu bạn đang ở cực đại của mình. Khi cực thích xảy ra, toàn bộ năng lượng thân thể đập mạnh theo điệu vũ; từng tế bào, từng thớ thịt nhảy múa theo nhịp, theo một cách hài hoà mà bạn không biết tới trong cuộc sống thông thường. Đây chính là khoảnh khắc, khoảnh khắc của hài hoà; dùng nó như bước chuyển vào trong. Trong khi làm tình, trở thành thiền, nhìn vào trong.

Một cánh cửa mở ra vào khoảnh khắc đó - đây là kinh nghiệm Mật tông. Một cánh cửa mở ra vào khoảnh khắc đó, và Mật tông nói rằng bạn cảm thấy hạnh phúc chỉ bởi vì cánh cửa đó mở ra và cái gì đó của niềm phúc lạc bên trong tuôn chảy cho bạn. Nó không đến từ người đàn bà bên ngoài, nó không đến từ người đàn ông bên ngoài; nó đến từ cốt lõi bên trong nhất của bạn. Bên ngoài chỉ là cái cớ.

Mật tông không nói rằng làm tình với người bên ngoài là tội lỗi, nó chỉ đơn giản nói rằng việc đó không đi được xa. Nó không lên án việc đó, nó chấp nhận tính tự nhiên của việc này, nhưng nó nói rằng bạn có thể dùng đợt sóng

tình yêu đó để đi xa vào bên trong. Trong khoảnh khắc kích động đó, mọi vật không còn trên mặt đất nữa, bạn có thể bay. Mũi tên của bạn có thể đưa cánh cung hướng tới đích. Bạn có thể trở thành một Saraha.

Nếu trong khi làm tình bạn trở nên thiền, bạn trở nên im lặng, bạn bắt đầu nhìn vào trong, bạn nhắm mắt lại, bạn quên người đàn ông hay đàn bà bên ngoài, thì điều đó xảy ra. Muladhar, trung tâm nam tính bên trong của bạn, bắt đầu di chuyển về trung tâm nữ tính - trung tâm nữ tính là swadhishthan - và có hợp giao, có hợp giao bên trong.

Đôi khi điều này xảy ra mà không có việc biết của bạn. Nhiều sannyasin đã viết thư cho tôi; trước đây tôi chưa bao giờ trả lời vì không thể trả lời được. Bây giờ tôi có thể trả lời, bạn sẽ có khả năng hiểu được. Một sannyasin cứ viết đi viết lại cho tôi và anh ta lấy làm lạ tại sao tôi không trả lời ... Tấm bản đồ còn chưa có sẵn, cho tới nay còn chưa có, bây giờ tôi mới trao cho bạn tấm bản đồ. Nghe tôi anh ta bao giờ cũng cảm thấy dường như anh ta đang đi vào cực thích. Toàn bộ thân thể anh ta bắt đầu rung lên và anh ta có cùng kinh nghiệm như khi anh ta làm tình với đàn bà. Anh ta trở nên rất phân vân - một cách tự nhiên thế. Anh ta mất dấu vết về điều anh đã lắng nghe, anh ta quên ... và cơn kích động mới mạnh mẽ và niềm hoan lạc mới mạnh mẽ đến mức anh ta đâm lo nghĩ: Điều gì đang xảy ra vậy? Đây là điều gì bên trong anh ta vậy?

Điều đã xảy ra là: muladhar đang gặp gỡ với swadhishthan, trung tâm nam tính của bạn đang gặp gỡ với trung tâm nữ tính của bạn. Đó là vui vẻ khi bạn chuyển vào thiền, khi bạn chuyển vào lời nguyện; đây là cơ chế lễ hội bên trong của bạn. Và khoảnh khắc muladhar và swadhishthan gặp gỡ, năng lượng được thoát ra. Giống như

khi bạn yêu người đàn bà, năng lượng được thoát ra, khi swadhishthan và muladhar gặp nhau, năng lượng thoát ra và năng lượng đó đập vào trung tâm cao hơn, manipura.

Manipura là nam tính, anahat là nữ tính. Một khi bạn đã trở nên hoà hợp với cuộc gặp gỡ thứ nhất của người đàn ông và đàn bà bên trong thì một ngày nào đó bỗng nhiên cuộc gặp gỡ thứ hai xảy ra. Bạn không phải làm gì về điều đó cả; chỉ năng lượng thoát ra từ cuộc gặp gỡ thứ nhất tạo ra khả năng cho cuộc gặp gỡ thứ hai. Và khi năng lượng được tạo ra bởi cuộc gặp thứ hai, thì nó sẽ tạo ra khả năng cho cuộc gặp thứ ba.

Cuộc gặp thứ ba là giữa vishuddha và agya. Và khi cuộc gặp gỡ thứ ba xảy ra, năng lượng được tạo ra cho lần thứ tư, vốn không phải là gặp gỡ, không phải là hợp nhất mà là thống nhất. *Sahasrar* là một mình, không có nam tính-nữ tính. Adam và Eve cuối cùng đã biến mất hoàn toàn vào nhau. Đàn ông đã trở thành đàn bà, đàn bà đã trở thành đàn ông; mọi phân chia biến mất. Đây là gặp gỡ vĩnh hằng, tuyệt đối. Đây là điều người Hindu gọi là *satchitananda*. Đây là điều Jesus gọi là "vương quốc của Thượng đế".

Trong thực tế số bẩy đã được mọi tôn giáo sử dụng. Bẩy ngày là tượng trưng và ngày thứ bẩy là ngày nghỉ, ngày linh thiêng. Sáu ngày Thượng đế làm việc đến ngày thứ bẩy ông ấy nghỉ. Bạn phải làm việc trong sáu luân xa, luân xa thứ bẩy trong trạng thái nghỉ lâu, nghỉ cuối cùng, hoàn toàn thảnh thơi - bạn đã về nhà.

Với luân xa thứ bẩy bạn mất đi phần nhị nguyên, mọi cực biến mất, mọi khác biệt biến mất. Đêm không còn là đêm mà ngày cũng không còn là ngày. Mùa hè không còn là mùa hè và mùa đông cũng không còn là mùa đông. Vật chất không còn là vật chất và tâm trí không còn là tâm trí - bạn đã vượt ra ngoài. Đây chính là không gian siêu việt mà Phật gọi là niết bàn.

Ba cuộc gặp gỡ này xảy ra bên trong bạn, còn việc đạt tới cái thứ tư có chiều hướng khác nữa. Tôi đã nói với các bạn nhiều lần về bốn trạng thái: ngủ, mơ, tỉnh, *turiya*. Turiya nghĩa là 'cái thứ tư', 'cái vượt ra ngoài'. Bẩy luân xa này, và làm việc qua chúng, cũng có sự tương ứng với bốn trạng thái đó.

Cuộc gặp gỡ thứ nhất giữa muladhar và swadhishthan tựa như ngủ. Cuộc gặp gỡ xảy ra, nhưng bạn không thể rất nhận biết về nó. Bạn sẽ tận hưởng nó, bạn sẽ cảm thấy tươi tắn lớn lao nảy sinh trong bạn. Bạn sẽ cảm thấy sự nghỉ ngơi lớn, dường như bạn đã ngủ rất say; nhưng bạn sẽ không có khả năng thấy nó một cách chính xác, nó còn rất mờ tối. Người đàn ông và người đàn bà đã gặp nhau trong bạn nhưng họ đã gặp nhau trong vô thức; cuộc gặp gỡ không phải trong ánh nắng ban ngày, nó là trong đêm tối. Vâng, kết quả sẽ được cảm thấy, hậu quả sẽ được cảm thấy. Bạn bỗng nhiên cảm thấy một năng lượng mới trong mình, sự toả sáng mới, ngọn lửa mới. Bạn sẽ có hào quang. Ngay cả những người khác cũng bắt đầu cảm thấy rằng bạn có phẩm chất hiện diện nào đó, 'rung động'. Nhưng bạn sẽ không chính xác tỉnh táo với điều đang xảy ra, cho nên cuộc gặp gỡ đầu tiên tựa như giấc ngủ.

Cuộc gặp gỡ thứ hai tựa như giấc mơ: khi manipura và anahata gặp nhau, cuộc gặp gỡ của bạn với người đàn bà bên trong dường như là bạn đã gặp trong giấc mơ. Vâng, bạn có thể nhớ được chút ít về điều đó, giống như vào buổi sáng bạn có thể nhớ được giấc mơ bạn có đêm hôm trước - chút ít đây đó, vài thoáng nhìn. Có thể điều gì đó đã bị quên mất, có thể cái toàn thể không được nhớ, nhưng dẫu

sao thì bạn vẫn có thể nhớ. Cuộc gặp gỡ thứ hai tựa giấc mơ. Bạn sẽ trở nên nhận biết nhiều hơn về nó; bạn sẽ bắt đầu cảm thấy rằng cái gì đó đang xảy ra. Bạn sẽ bắt đầu cảm thấy rằng bạn đang thay đổi, rằng biến chuyển đang trên đường, rằng bạn không còn là con người cũ nữa. Và với cuộc gặp gỡ thứ hai bạn bắt đầu trở nên nhận biết rằng mối quan tâm của bạn với người đàn bà bên ngoài đang bớt dần... mối quan tâm của bạn với người đàn ông bên ngoài không còn say mê như nó đã thế.

Với lần gặp gỡ đầu tiên cũng sẽ có thay đổi, nhưng bạn sẽ không nhận biết được nó. Với cuộc gặp gỡ đầu bạn có thể bắt đầu nghĩ rằng bạn không còn quan tâm tới người đàn bà *của bạn*, nhưng bạn sẽ không có khả năng hiểu được rằng bạn không quan tâm tới *bất kì* người đàn bà nào hết cả. Bạn có thể nghĩ rằng bạn chán người đàn bà của mình và bạn sẽ hạnh phúc hơn với người đàn bà khác nào đó; thay đổi nào đó sẽ là điều tốt, bầu không khí khác sẽ là điều tốt, tính chất khác của người đàn bà sẽ là tốt. Đây chỉ là phỏng đoán. Với lần gặp gỡ thứ hai bạn sẽ bắt đầu cảm thấy rằng bạn không còn quan tâm tới người đàn bà hay đàn ông nữa, rằng mối quan tâm của bạn đang chuyển vào trong. Với lần gặp gỡ thứ ba bạn sẽ trở nên nhận biết hoàn hảo; cũng tựa như tỉnh dậy. Vishuddha gặp agya ... bạn sẽ trở nên nhận biết hoàn hảo, cuộc gặp gỡ xảy ra trong ánh sáng ban ngày. Hay bạn có thể nói việc đó theo cách này: cuộc gặp gỡ đầu xảy ra trong bóng tối nửa đêm, cuộc gặp gỡ thứ hai xảy ra lúc tranh tối tranh sáng giữa ngày và đêm, cuộc gặp gỡ thứ ba xảy ra vào giữa trưa - bạn tỉnh táo hoàn toàn, mọi việc đều rõ ràng. Bây giờ bạn biết bạn đã kết thúc với người bên ngoài. Điều đó không có nghĩa là bạn sẽ bỏ vợ hay chồng mình, nó đơn giản có nghĩa là say đắm không còn nữa. Bạn sẽ cảm thấy từ bi. Chắc chắn người đàn bà đã

giúp đỡ bạn cho tới giờ là người bạn lớn; người đàn ông đã đưa bạn đi xa đến vậy là người bạn lớn; bạn biết ơn người đó. Các bạn sẽ bắt đầu biết ơn và có lòng từ bi với nhau.

Bao giờ cũng như vậy: khi hiểu biết nảy sinh, nó đem lại từ bi. Nếu bạn bỏ lại vợ mình để trốn vào rừng, điều đó đơn giản chỉ chứng tỏ bạn là người độc ác và từ bi đã không nảy sinh. Điều đó chỉ bắt nguồn từ không hiểu biết, nó không thể bắt nguồn từ hiểu biết được. Nếu bạn hiểu bạn sẽ có từ bi.

Khi Phật trở nên chứng ngộ, điều đầu tiên ông ấy nói với các đệ tử là, "Ta muốn tới gặp Yashodhara và nói chuyện với nàng" - vợ ông ấy.

Ananda rất bối rối. Ông ấy nói, "Phỏng có ích gì mà quay trở về cung điện và nói chuyện với vợ thầy? Thầy đã bỏ vợ - mười hai năm đã trôi qua." Và Ananda cũng bối rối hơn chút ít, vì làm sao vị phật lại có thể nghĩ về vợ mình được? Phật không được trông đợi nghĩ theo cách đó.

Khi mọi người đã bỏ đi hết, Anada nói với Phật, "Điều này là không tốt. Mọi người sẽ nghĩ gì?"

Phật nói, "Mọi người nghĩ gì ư? Ta phải bày tỏ lòng biết ơn của ta với nàng, và ta phải cám ơn nàng vì mọi sự giúp đỡ mà nàng đã dành cho ta. Ta phải đem tặng cái gì đó của điều đã xảy ra cho ta - Ta mắc nợ nàng rất nhiều. Ta sẽ phải đi."

Ông ấy quay lại, ông ấy trở về cung điện, ông ấy gặp lại vợ mình. Chắc chắn là Yashodhara phải phát khùng: người đàn ông này vào một đêm đã trốn đi chẳng thèm nói một lời với mình. Nàng nói với Phật, "Chẳng lẽ anh không còn tin vào em nữa sao? Đáng ra anh nên nói rằng anh

muốn đi, và em sẽ là người phụ nữ cuối cùng trên thế giới ngăn cản anh. Anh không thể tin cậy vào em đến mức thế cơ à?" Rồi nàng khóc ... mười hai năm của giận hờn! Còn người đàn ông này đã trốn đi tựa như tên kẻ cắp giữa đêm - đột ngột, không một chỉ dẫn cho nàng.

Phật tạ lỗi. Rồi ông ấy nói, ""Điều đó bắt nguồn từ không hiểu biết. Anh là kẻ dốt nát, anh đã không nhận biết. Nhưng bây giờ anh nhận biết và anh biết, đó là lí do anh đã quay lại. Em đã giúp anh vô cùng. Em quên những chuyện cũ đi, bây giờ chẳng ích gì mà nghĩ đến sữa đổ nữa. Em nhìn anh đây: cái gì đó lớn lao đã xảy ra. Anh đã trở về nhà. Và anh cảm thấy trách nhiệm đầu tiên của mình là hướng về em - về gặp em và chuyển trao, chia sẻ kinh nghiệm của anh với em."

Giận hờn tiêu tan, phẫn nộ lắng xuống, Yashodhara nhìn qua dòng nước mắt. Vâng, con người này đã thay đổi thật lớn lao, đây không còn là cùng con người nàng vẫn biết. Đây không còn là cùng con người ấy nữa, không một chút nào; người này giống như một nguồn sáng chói ngời ... nàng gần như có thể thấy được ánh hào quang, ánh sáng bao bọc quanh ông ấy. Và ông ấy mới yên bình và im lặng thế... ông ấy gần như biến mất, sự hiện diện của ông ấy gần như thiếu vắng. Và rồi, không đếm xỉa đến bản thân mình, nàng quên mất mình đang làm gì: nàng quì xuống và xin được điểm đạo.

Khi bạn hiểu, nhất định có từ bi. Đó là lí do tại sao tôi không bảo các sannyasin của mình rời bỏ gia đình họ. Vẫn cứ ở đấy đi.

Rabindranath đã viết một bài thơ về sự việc này - khi Phật tới. Yashodhara đã hỏi ông ấy một việc: "Xin anh nói

cho em một điều," nàng nói. "Dù anh đã đạt tới cái gì - em có thể thấy anh đã đạt tới, dù nó là gì, em không biết nó là gì - nhưng cho em biết một điều: anh không thể đạt được điều đó ở đây, trong ngôi nhà này hay sao?"

Và Phật không thể nói không. Có thể đạt tới điều đó ở đây trong ngôi nhà này, bây giờ thì ông ấy biết... bởi vì nó chẳng liên quan với rừng thẳm hay với thành phố, với gia đình hay với đạo tràng. Nó chẳng liên quan gì đến nơi chốn cả; nó có cái gì đó liên quan tới cốt lõi bên trong nhất của bạn. Nó có sẵn ở mọi nơi.

Lần thứ nhất, bạn sẽ bắt đầu cảm thấy rằng mối quan tâm của mình vào người khác đang lỏng dần. Đó là hiện tượng mờ nhạt, tối - như nhìn qua chiếc kính râm, nhìn qua buổi sáng sương mù. Lần thứ hai, mọi thứ dần trở nên rõ ràng hơn một chút, tựa giấc mơ; màn sương không còn dầy đặc nữa. Lần thứ ba, bạn hoàn toàn tỉnh thức - nó đã xảy ra, người đàn bà bên trong đã gặp người đàn ông bên trong. Tính lưỡng cực không còn đó nữa, bỗng nhiên bạn là một. Phân liệt đã biến mất, bạn không còn phân chia.

Với hội nhập này, bạn trở thành cá nhân. Trước đó bạn không là cá nhân, bạn là đám đông, bạn là đám hỗn độn, bạn là nhiều người, bạn mang tính cách đa tâm lí. Bỗng nhiên bạn rơi vào trật tự. Đó chính là điều câu chuyện cổ này nói lại.

Người đàn ông đó đã yêu cầu trong ba ngày... Nếu đôi khi bạn nhìn vào các câu chuyện cổ này, bạn sẽ kinh ngạc; tính biểu tượng của chúng thật lớn lao. Người đàn ông đó đã yêu cầu ba ngày để ngồi im lặng. Tại sao lại ba ngày? Đó chính là ba điểm: trong giấc ngủ, trong giấc mơ và khi tỉnh thức, người đó muốn đặt bản thân mình vào trật tự. Trước tiên điều đó xảy ra trong giấc ngủ, rồi điều đó xảy ra

trong giấc mơ, rồi xảy ra trong lúc tỉnh thức. Và khi bạn đã trong trật tự, toàn bộ sự tồn tại cũng trong trật tự. Khi bạn là một cá nhân, khi sự chia chẻ của bạn đã biến mất và bạn được bắc cầu cùng nhau, mọi vật cũng được bắc cầu cùng nhau.

Điều này dường như có vẻ ngược đời, nhưng phải nói thế này: cá nhân là vũ trụ. Khi bạn trở thành cá nhân, bỗng nhiên bạn thấy rằng bạn là vũ trụ. Từ trước cho tới nay bạn vẫn coi rằng bạn tách rời khỏi sự tồn tại; từ nay bạn không thể nghĩ được điều đó. Adam và Eve đã biến mất vào nhau. Đây là mục tiêu mà mọi người đang cố gắng tìm ra bằng cách này cách khác. Mật tông là khoa học chắc chắn nhất để đạt đến điều đó; đó là mục tiêu.

Đôi điều thêm nữa: tôi đã nói với các bạn rằng muladhar phải được thảnh thơi, chỉ thế thì năng lượng mới có thể chuyển lên, vào trong. Và 'vào trong', 'chuyển lên' có nghĩa như nhau; 'ra ngoài' và 'đi xuống' có nghĩa như nhau. Năng lượng có thể chuyển vào trong hay đi lên chỉ khi muladhar được thảnh thơi. Cho nên điều đầu tiên là thảnh thơi muladhar.

Bạn giữ trung tâm dục của mình rất kín. Xã hội đã làm cho bạn rất nhận biết về trung tâm dục; xã hội làm cho bạn bị ám ảnh về nó; cho nên bạn giữ kín nó. Bạn có thể đơn giản quan sát. Bạn bao giờ cũng giữ bộ phận dục rất kín, dường như bạn sợ rằng cái gì đó sẽ sai nếu bạn thảnh thơi. Toàn bộ ước định của bạn đã là phải giữ nó căng thẳng. Thả lỏng nó ra, để cho nó là chính nó. Đừng e ngại gì - sợ hãi tạo nên căng thẳng. Vứt bỏ sợ hãi. Dục là đẹp; nó không phải là tội lỗi, nó là đức hạnh. Một khi bạn coi nó là đức hạnh, bạn sẽ có khả năng thảnh thơi.

Tôi đã nói về cách thảnh thơi muladhar trước đây. Và tôi cũng đã nói về cách thảnh thơi swadhishthan; nó là trung tâm của cái chết. Đừng sợ chết. Có hai điều sợ hãi chi phối loài người: sợ dục và sợ chết. Cả hai cái sợ đều nguy hiểm, chúng không phép bạn trưởng thành. Vứt bỏ cả hai.

Luân xa thứ ba là manipura; nó bị tải nặng bởi các xúc động tiêu cực. Đó là lí do tại sao dạ dầy bạn bị rối loạn - khi bạn bị rối loạn về xúc động, manipura bị ảnh hưởng ngay lập tức. Trong mọi ngôn ngữ trên thế giới chúng ta đều có cách diễn đạt như, "Tôi không thể tiêu được nó." Điều đó đúng theo từng từ. Đôi khi bạn không thể tiêu hoá được thứ gì đó thì bạn bắt đầu cảm thấy buồn nôn, bạn muốn mửa ra. Trong thực tế đôi khi điều đó xảy ra - nôn mửa tâm lí. Ai đó đã nói điều gì đó và bạn không thể tiêu hoá được điều ấy, rồi bỗng nhiên bạn cảm thấy buồn nôn ... rồi mửa ra, sau khi mửa, bạn cảm thấy rất thảnh thơi.

Trong Yoga người ta có phương pháp cho điều đó. Nhà yoga phải uống đủ nước vào buổi sáng - một bát nước pha muối, nước phải hơi ấm - rồi ông ta phải nôn nó ra. Điều đó sẽ giúp làm thảnh thơi manipura. Đó là một quá trình lớn, quá trình tẩy rửa lớn.

Bạn sẽ ngạc nhiên ... bây giờ nhiều cách trị liệu hiện đại cũng đã nhận biết về nó, rằng nôn mửa cũng có ích. Cách Phân tích Hành động nhận biết về sự kiện việc mửa là có ích. Cách Trị liệu nguyên thuỷ cũng nhận biết về sự kiện việc mửa là có ích. Nó làm làm nhẹ manipura. Mật tông và Yoga bao giờ cũng nhận biết về nó.

Các xúc động tiêu cực - giận dữ, hận thù, ghen tị vân vân và vân vân - tất cả chúng đều bị kìm nén. Manipura của bạn bị quá tải. Những xúc động bị kìm nén này không cho phép năng lượng đi lên, những xúc động bị kìm nén này

vận hành tựa như tảng đá; lối đi của bạn bị bít lại. Trị liệu đương đầu, Trị liệu động thái và những cách trị liệu giống thế, tất cả đều vận hành không ý thức dựa trên manipura. Họ cố gắng khêu ra giận dữ của bạn, họ cố gắng khêu ra ghen tị của bạn, tham lam của bạn; họ khêu ra hùng hổ của bạn, bạo hành của bạn, để cho nó phình lên, tràn ra bề mặt. Xã hội đã làm một việc: nó đã huấn luyện cho bạn kìm nén mọi thứ tiêu cực và giả bộ mọi thứ đều tích cực. Bây giờ cả hai điều đó đều nguy hiểm. Giả bộ tích cực là giả dối, đạo đức giả, còn kìm nén những điều tiêu cực cũng nguy hiểm; đó chính là chất độc, nó đầu độc hệ thống của bạn.

Mật tông nói: Bày tỏ điều tiêu cực và cho phép điều tích cực. Nếu cơn giận đến, đừng kìm nén nó; nếu hùng hổ đến, đừng kìm nén nó. Mật tông không nói rằng cứ xông tới giết người. Nhưng Mật tông nói rằng có đến nghìn lẻ một cách bày tỏ những xúc động bị kìm nén. Bạn có thể đi ra vườn và chặt cây. Bạn đã từng xem người chặt cây chưa? Họ trông im lặng hơn bất kì ai. Đã bao giờ bạn quan sát thợ săn chưa? Thợ săn là người rất tốt. Họ làm những việc rất dơ bẩn, nhưng họ là người tốt. Đôi điều xảy ra với họ trong khi họ đang săn mồi. Giết được con vật, nỗi giận của họ, hùng hổ của họ tiêu biến đi. Những người được coi như bất bạo lực là người xấu xa nhất trên thế giới. Họ không phải là người tốt bởi vì họ đang giữ núi lửa. Bạn không thể cảm thấy thoải mái với họ, có cái gì nguy hiểm hiện diện đây đó; bạn có thể cảm thấy điều đó, bạn có thể động chạm đến điều đó, nó đang rỉ ra từ họ. Bạn chỉ có thể vào rừng và kêu lên, gào lên. Trị liệu nguyên thuỷ chỉ là trị liệu la hét, trị liệu theo cơn giận bùng nổ. Và Đương đầu, Nguyên thuỷ, Động thái đều có ích rất lớn cho việc làm thảnh thơi manipura.

Một khi manipura được thảnh thơi, sẽ phát sinh cân bằng giữa tiêu cực và tích cực. Và khi tiêu cực và tích cực đã được cân bằng, lối đi để mở; thế thì năng lượng có thể chuyển lên cao hơn. Manipura là nam tính. Nếu manipura bị bịt kín, năng lượng không thể đi lên được. Nó phải được thảnh thơi.

Cân bằng Cực có thể có ích rất nhiều trong việc đem lại sự cân bằng giữa tích cực và tiêu cực. Đó là lí do tại sao tôi cho phép mọi loại phương pháp trên khắp thế giới trong khu trại này. Mọi thứ có thể có ích đều nên được làm thành sẵn có, vì con người đã bị làm hỏng đến mức mọi nguồn trợ giúp đều nên có sẵn. Bạn thậm chí có thể không có khả năng hiểu tại sao tôi làm mọi phương pháp thành sẵn có cho bạn: Yoga, Mật tông, Đạo, Sufi, Jaina, Phật, Hindu, Động thái, Kịch tâm lí, Đương đầu, Trị liệu nguyên thuỷ, Cân bằng Cực, Rolffing, Tích hợp Cấu trúc - tại sao tôi làm cho tất cả những thứ đó có sẵn cho bạn. Bạn chưa bao giờ nghe nói đến những điều này đã được thực hiện trong bất kì trại nào ở bất kì đâu tại Phương Đông. Có lí do cho việc đó: con người đã bị làm hỏng đến mức mọi nguồn đều nên được dùng tới. Trợ giúp nên được lấy ra từ mọi nguồn có thể, chỉ thế thì mới có hi vọng. Bằng không con người sẽ bị diệt vong.

Luân xa thứ tư là anahata. Hoài nghi là vấn đề với luân xa thứ tư; nếu bạn là người hoài nghi, luân xa thứ tư của bạn vẫn còn chưa khai mở. Tin cậy khai mở nó. Cho nên bất kì cái gì tạo nên hoài nghi đều phá huỷ trái tim bạn - nó là luân xa trái tim, anahata. Logic, bắt bẻ logic, biện luận, quá nhiều luận giải, quá nhiều Aristotle trong bạn phá huỷ anahata. Triết lí, hoài nghi phá huỷ anahata.

Nếu bạn muốn khai mở anahata bạn phải tin cậy nhiều hơn nữa. Thơ ca còn có ích hơn triết lí, và trực giác có ích hơn lập luận, cảm giác có ích hơn suy nghĩ. Cho nên bạn sẽ phải dịch chuyển từ hoài nghi sang tin cậy, chỉ có như vậy thì anahata của bạn mới trở nên khai mở, anahata của bạn mới trở nên có khả năng đón nhận năng lượng nam tính từ manipura. Anahata là nữ tính; với hoài nghi nó đóng lại, với hoài nghi nó trở nên lạnh nhạt; với hoài nghi nó trở thành khô héo; nó không thể nhận được năng lượng nam tính. Với tin cậy nó mở ra, với tin cậy những lỗ nhỏ được lộ ra trong luân xa đó và nó có thể cho phép năng lượng nam tính được tràn vào.

Rồi đến luân xa thứ năm: vishuddha. Phi sáng tạo, bắt chước, như vẹt, như khỉ - tất cả những điều đó làm hỏng.

Mới hôm nọ tôi đọc một giai thoại nhỏ...

Một học sinh được hỏi, "Có mười con vẹt đang đậu trên hàng rào. Một con nhảy xuống và đi mất. Còn lại mấy con?

Và đứa trẻ trả lời "Chẳng còn con nào."

Thầy giáo nói "Không còn con nào à? Chỉ có một con bỏ đi thôi mà!"

Còn đứa trẻ thì nói "Chúng là vẹt. Khi một con nhảy đi thì cả bọn cũng nhảy theo."

Vishuddha bị phá huỷ bởi sao chép. Đừng là kẻ bắt chước, đừng chỉ là bản sao nguyên si. Bạn đừng cố trở thành một Phật mà cũng đừng cố trở thành một Christ. Nhận biết về những cuốn sách như cuốn sách của Thomas ở Kemplis Bắt chước Christ - nhận biết đi. Không bắt chước nào có ích cả. Vishuddha bị phá huỷ bởi không sáng tạo, bởi bắt chước; và vishuddha được giúp đỡ bởi sáng tạo, diễn đạt, tìm ra phong cách sống riêng của bạn, đủ dũng cảm để 'làm điều riêng của bạn'. Nghệ thuật, hát, nhạc, múa, phát minh - tất cả đều có ích. Nhưng mang tính phát minh - bất cứ cái gì bạn làm, cố gắng làm nó theo cách mới. Cố đem tính cá nhân nào đó vào trong nó, đem dấu hiệu đích thực nào đó. Ngay cả lau nhà, bạn cũng có thể làm nó theo cách riêng của mình; ngay cả nấu cơm, bạn cũng có thể làm nó theo cách của mình. Bạn có thể đem tính sáng tạo vào mọi thứ bạn làm; điều đó nên được đem vào. Bởi vì bạn sáng tạo - tốt, vishuddha sẽ khai mở. Và khi vishuddha khai mở, chỉ thế thì năng lượng mới chuyển vào trong agya, trung tâm con mắt thứ ba, trung tâm thứ sáu.

Đây là quá trình đó: trước hết lau sạch mọi trung tâm, làm thuần khiết nó, nhận biết cái gì làm hỏng nó, và giúp nó để cho nó trở nên vận hành tự nhiên. Các khối chắn bị vứt bỏ thì năng lượng xô vào.

Bên ngoài luân xa thứ sáu là sahasrar, turiya, hoa sen một nghìn cánh. Bạn nở hoa. Vâng, điều đó đích xác là như vậy. Con người là cái cây: muladhar là gốc và sahasrar là việc nở hoa của nó. Hoa đã nở, hương thơm của bạn thoảng ra theo gió. Đó là lời nguyện duy nhất; đó là cúng dường duy nhất dưới chân của điều thiêng liêng. Hoa vay mượn không có tác dụng, hoa hái từ cây không có tác dụng; bạn phải nở hoa và cúng dường hoa của mình.

Bây giờ đến lời kinh. Lời kinh thứ nhất:

Với thích thú của việc hôn niềm ao ước dối trá
mà tuyên bố nó là điều có thực tối thượng -

thì cũng tựa như người đàn ông rời khỏi nhà,
đứng tại cửa
yêu cầu người đàn bà nói lại khoái lạc nhục dục

Hôn là biểu tượng - biểu tượng cho bất kì sự gặp gỡ nào giữa âm và dương, giữa nam tính và nữ tính, giữa Shiva và Shakti. Dù bạn có đang cầm tay người đàn bà - đây là hôn, tay hôn lẫn nhau - hay bạn chạm vào môi cô ấy bằng môi mình, đó cũng là hôn; hay các bộ phận sinh dục của bạn tiếp xúc nhau - đó nữa cũng là cái hôn. Cho nên hôn là biểu tượng trong Mật tông cho mọi sự gặp gỡ của các cực đối lập. Đôi khi bạn có thể hôn chỉ qua việc nhìn người đàn bà. Nếu mắt bạn gặp và chạm vào ánh mắt người kia, cuộc gặp gỡ đã xảy ra.

Với thích thú của việc hôn niềm ao ước dối trá
mà tuyên bố nó là điều có thực tối thượng

Saraha nói rằng những người bị lừa dối - những người không tỉnh táo chút nào với điều họ đang - cứ thèm khát, bỏ lỡ người kia: đàn ông, ham muốn và bỏ lỡ đàn bà; đàn bà ham muốn và bỏ lỡ đàn ông. Họ liên tục thèm khát gặp nhau - và cuộc gặp gỡ chẳng bao giờ xảy ra. Điều ngớ ngẩn của việc đó là thế này: bạn cứ thèm khát và thèm khát, ham muốn và ham muốn, và chẳng có gì ngoài chán nản lọt vào tay bạn. Saraha nói đây không phải là cuộc gặp gỡ thực sự tối thượng. Cuộc gặp gỡ thực sự tối thượng là điều xảy ra trong sahasrar. Một khi nó đã xảy ra, nó đã xảy ra mãi mãi. Đó là điều thực. Cuộc gặp gỡ xảy ra bên ngoài là không thực, tạm thời, khoảnh khắc, chỉ là ảo tưởng. Nó là:

... thì cũng tựa như người đàn ông rời khỏi nhà,
đứng tại cửa yêu cầu người đàn bà nói lại khoái
lạc nhục dục

Một ví von hay. Saraha nói rằng cầm tay người đàn bà bên ngoài, trong khi người đàn bà bên trong vẫn đang đợi được là của bạn và của bạn mãi mãi, thì cũng *thì cũng tựa như người đàn ông rời khỏi nhà, đứng tại cửa yêu cầu người đàn bà nói lại khoái lạc nhục dục.*

Trước hết: *rời khỏi nhà*... Bạn đang rời khỏi ngôi nhà mình, cốt lõi bên trong nhất, để đi tìm người đàn bà bên ngoài - còn người đàn bà ở bên trong. Bạn sẽ lỡ cô ấy dù bạn đi đâu; bạn có thể đi cùng trời cuối đất săn đuổi mọi loại đàn bà và đàn ông. Đó là ảo tưởng; đó chỉ là chuyện đi tìm cầu vồng, chẳng có gì đến trong tay bạn cả. Người đàn bà là ở bên trong, còn bạn đang rời khỏi ngôi nhà mình.

Và rồi: *đứng tại cửa*. Điều đó nữa cũng là biểu tượng. Bạn bao giờ cũng đứng ở cửa, theo nghĩa giác quan - đó là các cửa. Mắt là cửa, tay là cửa, bộ phận sinh dục là cửa, tai là cửa - tất cả những cái đó đều là cửa; chúng ta bao giờ cũng đứng tại cửa. Nhìn qua mắt, nghe qua tai, thử chạm bằng tay, con người liên tục vẫn còn ở cửa và quên mất cách đi vào trong nhà. Và thế rồi cái ngớ ngẩn của việc đó - bạn không biết tình yêu là gì, rồi bạn hỏi người đàn bà về thích thú, về kinh nghiệm của cô ấy. Bạn nghĩ rằng bằng cách nghe kinh nghiệm cô ấy, bạn sẽ trở nên phúc lạc. Việc ấy cũng như đang lấy thực đơn đồ ăn vậy.

Saraha nói rằng trước hết bạn đi ra khỏi bản thân mình - đứng ở cửa - rồi bạn hỏi người khác niềm thích thú là gì, cuộc sống là gì, vui vẻ là gì, Thượng đế là gì. Còn Thượng đế thì mọi lúc đều chờ đợi bên trong bạn. Ngài cư ngụ bên

trong bạn ... mà bạn lại đi hỏi những người khác. Và bạn có nghĩ rằng bằng cách nghe họ bạn sẽ đi đến hiểu biết gì chăng?

> *Khích động của các lực sinh học trong ngôi nhà không có gì làm nảy sinh nhân tạo hoan lạc theo nhiều cách thức. Các nhà yoga ấy, từ cơn ngất đau buồn, vì đã trượt khỏi chỗ hạnh phúc tuyệt vời, bị dụ dỗ vào trong tật xấu.*

Trước hết: dục không phải là điều tối thượng trong hoan lạc, nó chỉ là cái bắt đầu, alpha, ABC về điều đó; nó không phải là omega. Dục không phải là cái thực tối thượng, nó không phải là phúc lạc tối cao, mà chỉ là tiếng vọng của điều đó; sahasrar còn xa lắm. Khi trung tâm dục của bạn cảm thấy chút ít sướng thì đấy mới chỉ là tiếng vọng xa xôi của sahasrar. Bạn càng tới gần hơn với sahasrar, bạn càng hạnh phúc hơn...

Khi bạn chuyển từ muladhar sang swadhishthan, bạn cảm thấy hạnh phúc hơn - cuộc gặp gỡ đầu tiên của muladhar và swadhishthan là vui vẻ lớn. Thế thì cuộc gặp gỡ thứ hai lại là vui vẻ còn lớn hơn. Thế thì cuộc gặp gỡ thứ ba... bạn không thể tin được rằng lại có thể có nhiều vui vẻ hơn nữa, nhưng nhiều hơn nữa vẫn có thể có bởi vì bạn vẫn còn ở xa - không phải rất xa mà vẫn còn ở xa - với sahasrar. Sahasrar thì thật không thể tin nổi. Phúc lạc nhiều đến độ bạn không còn nữa, chỉ còn mỗi phúc lạc. Phúc lạc nhiều đến độ bạn không thể nói "tôi đang phúc lạc," được nữa, bạn chỉ biết rằng bạn *là* phúc lạc.

Tại luân xa thứ bảy bạn chỉ còn là cơn chấn động vui vẻ - tự nhiên thế. Hoan lạc xảy ra trong sahasrar và thế thì nó phải đi qua sáu tầng. Nhiều thứ bị mất đi, đấy chỉ là

tiếng vọng. Nhận biết đi, đừng lầm tiếng vọng với cái thực. Vâng, ngay cả trong tiếng vọng cũng có cái gì đó thực ở đó. Tìm ra sợi chỉ của thực tại xuyên qua đó. Nắm bắt lấy sợi chỉ đó và bắt đầu chuyển vào trong.

> *Khích động của các lực sinh học trong ngôi nhà không có gì làm nảy sinh nhân tạo hoan lạc theo nhiều cách thức.*

Và bởi vì lừa dối này rằng dục trở thành hoan lạc tối thượng, cho nên bao nhiêu điều nhân tạo đã trở thành rất quan trọng. Tiền bạc đã trở thành rất quan trọng bởi vì bạn có thể mua mọi thứ bằng tiền, bạn có thể mua cả dục nữa... Quyền lực đã trở thành quan trọng bởi vì thông qua quyền lực bạn có thể thu được nhiều dục theo ý muốn; người nghèo không thể đảm đương được điều đó. Vua thường có tới hàng nghìn vợ - cho dù ở thế kỉ hai mươi này, vua Nizam của Hyderabad có năm trăm vợ. Một cách tự nhiên, người có quyền lực có thể có bao nhiêu dục tuỳ ý. Do lừa dối này mà dục thành cái thực tối thượng, hàng nghìn vấn đề khác nảy sinh: tiền bạc, quyền lực, danh vọng.

Khích động của các lực sinh học trong ngôi nhà không có gì... Đấy chỉ là tưởng tượng... đấy chỉ là tưởng tượng mà bạn đang nghĩ đó là hoan lạc. Đấy là tự thôi miên, tự gợi ý. Và một khi bạn tự gợi ý cho chính mình thì nó lại tựa như hoan lạc. Nghĩ xem: cầm tay người đàn bà, và bạn cảm thấy hoan lạc thế... đấy chỉ là tự thôi miên, đấy chỉ là ý tưởng của tâm trí.

Khích động của các lực sinh học... Bởi ý tưởng này mà năng lượng sinh học của bạn bị khuấy động. Đôi khi nó bị khuấy động khi bạn xem tranh khiêu dâm trong tạp chí Playboy; chẳng có ai ở đó cả, chỉ có đường nét và mầu sắc

- và năng lượng của bạn bị khuấy động lên. Đôi khi chỉ một ý tưởng trong tâm trí mà năng lượng của bạn có thể bị khuấy động. Năng lượng tuôn theo tưởng tượng.

Khích động của các lực sinh học trong ngôi nhà không có gì... bạn có thể tạo ra các mơ mộng, bạn có thể phóng chiếu các giấc mơ lên màn ảnh của cái không... *làm nảy sinh nhân tạo hoan lạc theo nhiều cách thức.*

Nếu bạn quan sát bệnh tật của con người bạn sẽ buồn cười: người ta có các ý tưởng mà bạn không thể nào tin được rằng điều này đang xảy ra. Người đàn ông nào đó không thể làm tình với người đàn bà của mình trừ phi người đó nhìn vào bức tranh khiêu dâm trước. Cái thực dường như ít thực hơn là cái giả; người đó trở nên kích động chỉ qua điều giả. Bạn chưa từng thấy điều đó lặp đi lặp lại trong cuộc sống mình đó sao - rằng cái thực dường như kém kích động hơn cái giả?

Rushma đang ngồi kia. Cô ấy tới từ Nairobi. Hôm nọ cô ấy hỏi: "Tôi khao khát thầy, thưa Osho, nhiều thế ở Nairobi. Tôi mơ về thầy, tôi tưởng tượng về thầy... và tôi đã đến đây từ nơi xa xôi ấy. Còn bây giờ trái tim tôi không còn xao xuyến theo cách đó nữa. Điều gì đã xảy ra vậy?" Chẳng có gì xảy ra cả, chỉ là chúng ta đang yêu điều tưởng tượng nhiều hơn là yêu điều có thực. Cái không thực đã trở nên thực hơn. Cho nên ở Nairobi bạn có Osho 'của bạn' - đấy là tưởng tượng của bạn, tôi chẳng có liên quan gì với nó cả, đấy là ý tưởng của bạn. Nhưng khi bạn đến với tôi, tôi đang ở đây... và thế rồi bỗng nhiên ý nghĩ tưởng tượng của bạn không còn có liên quan nữa. Bạn đến với ước mơ trong tâm trí bạn; thực tại của tôi sẽ phá huỷ ước mơ đó.

Nhớ thay đổi tâm thức của bạn từ tưởng tượng sang hiện thực. Bao giờ cũng lắng nghe hiện thực. Chừng nào

mà bạn còn chưa rất, rất tỉnh táo thì bạn sẽ vẫn còn trong bẫy của điều tưởng tượng.

Điều tưởng tượng dường như rất thoả mãn bởi nhiều lí do. Nó nằm dưới kiểm soát của bạn. Bạn có thể làm cho mũi của Osho dài như bạn muốn - trong tưởng tượng của bạn ấy. Bạn có thể nghĩ bất kì điều gì bạn muốn nghĩ; chẳng ai có thể cản trở nó, chẳng ai có thể đi vào trong tưởng tượng của bạn, bạn hoàn toàn tự do. Bạn có thể vẽ tôi như bạn muốn, bạn có thể hình dung về tôi, bạn có thể trông đợi...bạn có thể làm bất kì cái gì bạn muốn về tôi, bạn tự do; bản ngã cảm thấy rất thoải mái.

Đó là lí do tại sao khi thầy qua đời, thầy có nhiều đệ tử hơn khi thầy còn sống. Với bậc thầy đã qua đời, đệ tử hoàn toàn thoải mái; với thầy còn sống, họ gặp khó khăn. Phật chưa bao giờ có nhiều đệ tử như ông ấy có hiện nay, sau hai mươi nhăm thế kỉ. Jesus chỉ có mười hai đệ tử - bây giờ thì nửa quả đất. Nhìn vào tác động của bậc thầy vắng mặt đi: bây giờ Jesus là trong tay bạn, bạn có thể làm bất kì cái gì bạn muốn làm với ông ấy. Ông ấy không còn sống nữa, ông ấy không thể phá huỷ mơ mộng và tưởng tượng của bạn. Nếu cái gọi là những người Ki tô giáo được thấy Jesus thật, tim họ sẽ ngừng xao xuyến lập tức. Sao vậy? - bởi vì họ sẽ không tin. Họ đã mường tượng mọi điều, còn Jesus là người thật. Bạn có thể tìm thấy ông ấy trong tiệm rượu, đang uống rượu với bạn bè và tán gẫu. Bây giờ điều này chẳng có vẻ gì giống như 'đứa con duy nhất của Thượng đế', điều đó có vẻ quá tầm thường. Có thể ông ấy chỉ là đứa con của ông thợ mộc Joseph... Nhưng một khi Jesus đã qua rồi, ông ấy không thể can thiệp vào tưởng tượng của bạn được nữa. Thế thì bạn có thể hoạ và vẽ rồi tạo ra hình ảnh về ông ấy theo ý bạn thích.

Xa xôi dễ dàng hơn - tưởng tượng có đầy quyền năng. Bạn càng tới gần tôi thì tưởng tượng của bạn càng ít quyền năng hơn. Và bạn sẽ chẳng bao giờ có thể thấy được tôi chừng nào bạn còn chưa vứt bỏ được tưởng tượng của bạn. Cho nên đấy cũng là trường hợp xảy ra đối với tất cả những hoan lạc khác.

Khích động của các lực sinh học trong ngôi nhà
không có gì làm nảy sinh nhân tạo hoan lạc theo
nhiều cách thức.
Các nhà yoga ấy, từ cơn ngất đau buồn, vì đã trượt
khỏi chỗ hạnh phúc tuyệt vời, bị dụ dỗ vào trong tật
xấu.

Nếu bạn tưởng tượng quá nhiều, bạn sẽ làm mất chỗ hạnh phúc tuyệt vời của mình. Tưởng tượng là *luân hồi*, tưởng tượng là mơ mộng của bạn. Nếu bạn mơ mộng quá nhiều, bạn sẽ đánh mất chỗ hạnh phúc tuyệt vời của mình, bạn sẽ đánh mất điều thần thánh, bạn sẽ không thể là con người có ý thức được. Tưởng tượng sẽ tác động tới bạn, nó sẽ đè nặng bạn, bạn sẽ bị lạc trong tưởng tượng. Bạn có thể ngất ngây trong tưởng tượng và bạn có thể nghĩ rằng đấy là *samadhi*. Có những người ngất ngây và rồi họ nghĩ họ đang trong samadhi. Phật đã gọi samadhi đó là 'samadhi giả'. Cho nên Saraha nói: Đấy là samadhi giả. Hình dung về Thượng đế, đi vào trong tưởng tượng của bạn, nuôi dưỡng tưởng tượng của bạn, vun đắp cho nó ngày một nhiều, tưởng tượng thêm nữa - bạn sẽ ngất ngây, bạn sẽ mất mọi ý thức; bạn sẽ có những mơ mộng đẹp do chính bạn tạo ra.

Nhưng đấy là sa ngã từ chỗ hạnh phúc tuyệt vời. Và Saraha nói rằng đấy là tật xấu duy nhất: sa ngã khỏi thuần khiết của nhận biết của bạn. Ông ấy định nói gì về 'chỗ

hạnh phúc tuyệt vời'? Đấy là chỗ không có mơ mộng. Mơ mộng là thế giới này; không mơ mộng bạn trong niết bàn.

Như một brahmin, người với cơm và bơ
tạo ra vật thiêu cúng tế trong ngọn lửa sáng chói,
tạo ra bình nước cam lồ từ chỗ hạnh phúc tuyệt vời,
coi điều này, qua suy nghĩ ước ao là điều tối thượng.

Ở Ấn Độ, người brahmin đã từng làm *yagnas*. Họ đã từng cúng dường cơm và bơ cho ngọn lửa, ngọn lửa chói sáng, và tưởng tượng rằng đồ cúng dường này dâng cho Thượng đế. Ngồi quanh ngọn lửa, nhịn ăn nhiều ngày, thực hiện một số nghi lễ, một số mật chú, lặp lại một số kinh sách, bạn có thể tạo ra trạng thái tự thôi miên. Bạn có thể tự dối mình và bạn có thể nghĩ rằng bạn đang đạt tới Thượng đế.

Saraha nói: Những người thực sự muốn đi vào Thượng đế, họ sẽ phải đốt lên ngọn lửa bên trong của mình; ngọn lửa bên ngoài chẳng có tác dụng. Và những người thực sự muốn đạt tới, họ sẽ phải thiêu đốt hạt mầm ham muốn riêng của mình; gạo chẳng có tác dụng. Và những người thực sự muốn đạt tới, họ sẽ phải thiêu đốt bản ngã của mình; bơ chẳng có tác dụng gì. Bơ chỉ là phần tinh tuý nhất của sữa, phần được làm thuần khiết nhất của sữa. Cũng vậy bản ngã là giấc mơ được làm thuần khiết nhất; nó là *ghee*, bơ thuần khiết. Cúng dường ghee cho ngọn lửa chẳng ích gì. Bạn phải đốt lên ngọn lửa bên trong của mình.

Và năng lượng dục đi lên trở thành lửa, nó trở thành ngọn lửa. Nó là lửa! Ngay cả khi nó đi ra ngoài thì nó cũng đem sự sinh nở cho cuộc đời; năng lượng dục là điều kì diệu nhất. Chính qua năng lượng dục mà cuộc sống được sinh ra. Cuộc sống là lửa, nó là chức năng của lửa; không

có lửa cuộc sống không thể tồn tại. Không có mặt trời sẽ không có cây cối, không con người, không chim chóc, không muông thú. Nó là ngọn lửa đã được biến đổi để trở thành cuộc sống.

Trong khi làm tình với người đàn bà, ngọn lửa đi ra. Trong khi chuyển vào trong, ngọn lửa đi vào trong. Và khi bạn ném những hạt mầm ham muốn, hạt mầm ý nghĩ, hạt mầm tham vọng, hạt mầm tham lam vào trong ngọn lửa này, chúng bị đốt cháy. Và thế rồi, cuối cùng bạn ném bản ngã của mình - giấc mơ thuần khiết nhất; cái đó nữa cũng bị thiêu cháy. Đây mới thực là yagna, nghi lễ thực, hi sinh thực.

Như một brahmin, người với cơm và bơ
tạo ra vật thiêu cúng tế trong ngọn lửa sáng chói,
tạo ra bình nước cam lồ từ chỗ hạnh phúc tuyệt vời,
coi điều này, qua suy nghĩ ước ao là điều tối thượng.

Và người đó nghĩ, thông qua suy nghĩ ước ao, rằng đây là điều tối thượng. Người đàn ông đang làm tình với người đàn bà và nghĩ rằng đấy là điều tối thượng thì chính là đang ném vào ngọn lửa bên ngoài theo đúng cùng cách thức; người đó đang rót cái gì đó ra ngoài. Và người đàn bà cũng vậy, người nghĩ cô ta đang làm tình hay đang đi vào chỗ phúc lạc và ích lợi lớn lao chỉ bởi việc làm tình với người đàn ông, chính là đang ném ngọn lửa của cô ta ra.

Ngọn lửa phải chuyển vào trong, thế thì nó cho bạn tái sinh, nó làm trẻ lại bạn.

Một số người đã nhóm lên sức nóng bên trong
và nâng nó lên đỉnh đầu,
lấy lưỡi mơn trớn cuống họng theo kiểu giao hoan

và lầm điều trói buộc với cái đem lại giải thoát,
vẫn tự hào tự gọi mình là nhà yoga.

Và một điều rất quan trọng... Giống như tôi đã giải thích cho bạn về bản đồ, bạn phải nhớ rằng vishuddha, luân xa thứ năm, là ở cổ họng. Vishuddha, luân xa cổ họng, là điểm cuối cùng từ đó bạn có thể rơi trở lại. Cho tới điểm đó vẫn còn có khả năng rơi trở lại. Khi đạt tới luân xa thứ sáu, con mắt thứ ba, không còn khả năng rơi trở lại nữa. Bạn đã vượt ra ngoài điểm mà người ta có thể quay lại được. Điểm không quay lại nữa là con mắt thứ ba. Nếu bạn chết tại trung tâm con mắt thứ ba, bạn sẽ được sinh ra tại trung tâm con mắt thứ ba. Nếu bạn chết tại sahasrar, bạn sẽ không được sinh ra nữa. Nhưng nếu bạn chết tại vishuddha, bạn sẽ trượt trở lại luân xa thứ nhất, muladhar. Trong kiếp sau bạn sẽ phải bắt đầu lại từ muladhar.

Cho nên đến luân xa thứ năm vẫn còn không chắc chắn; có hứa hẹn, nhưng không chắc chắn. Cho tới luân xa thứ năm có mọi khả năng rơi trở lại. Và một trong những khả năng lớn nhất đã giúp cho nhiều người ở Ấn Độ rơi trở lại là bởi vì, theo lời kinh này nói:

Một số người đã nhóm lên sức nóng bên trong
và nâng nó lên đỉnh đầu,

Bạn có thể tạo ra sức nóng bên trong - ngọn lửa bắt đầu chuyển lên và nó tới cổ họng; thế thì nảy sinh ham muốn lớn mơn trớn họng bằng lưỡi. Nhận biết về điều đó đi. Ở Ấn Độ người ta đã phát minh ra một kĩ thuật lớn để mơn trớn nó bằng lưỡi. Họ thậm chí còn cắt cuống lưỡi để cho lưỡi dài hơn và có thể dễ dàng chuyển lùi vào trong - bạn sẽ thấy nhiều nhà yoga làm điều đó. Lưỡi có thể chuyển lùi

vào trong và nó có thể mơn trớn trung tâm thứ năm. Việc mơn trớn đó là một loại thủ dâm bởi vì năng lượng dục đã lên đến đó.

Như tôi đã nói với bạn, trung tâm thứ năm, vishuddha, là nam tính. Khi năng lượng nam tính lên đến cổ họng thì họng bạn trở thành gần như cơ quan sinh dục - có cao cấp hơn, có tinh vi hơn cơ quan sinh dục thường. Chỉ cần một chút mơn trớn bằng lưỡi và bạn rất khoái cảm. Nhưng đó là thủ dâm, và một khi bạn bắt đầu làm điều ấy... và nó tạo ra rất, rất nhiều hoan lạc thì dục không sao so sánh được với nó. Nhớ điều ấy: dục chẳng là cái gì khi so sánh với nó. Mơn trớn bằng lưỡi bạn... bạn có thể thích thú lắm lắm. Cho nên trong Yoga có những phương pháp...

Saraha làm điều này rõ ràng mà chưa người mật tông nào làm được như thế. Đấy là lừa dối và là sai lầm lớn bởi vì năng lượng đã lên tới trung tâm thứ năm, và bây giờ ham muốn lại nảy sinh để mơn trớn nó - đó là ham muốn cuối cùng. Nếu bạn có thể giữ cho mình tỉnh táo và có thể vượt ra ngoài ham muốn đó, bạn sẽ đạt tới trung tâm thứ sáu, ayga; bằng không, bạn sẽ bắt đầu rơi trở lại. Đấy là quyến rũ cuối cùng. Trong thực tế, trong Mật tông đấy là quyến rũ mà bạn có thể nói rằng Jesus gặp khi quỉ Satan đến và quyến rũ ông ấy, hay Phật đã gặp khi ma vương đến quyến rũ ông ấy. Đây là quyến rũ cuối cùng, nỗ lực cuối cùng của tâm trí-ham muốn của bạn, nỗ lực cuối cùng của thế giới mơ mộng của bạn, nỗ lực cuối cùng của bản ngã trước khi bị mất hoàn toàn. Nó tạo ra nỗ lực cuối cùng để quyến rũ bạn. Và quyến rũ này thực sự lớn: rất khó tránh được nó. Nó hoan lạc làm sao, còn hoan lạc hơn vô hạn lần so với hoan lạc dục.

Khi người ta nghĩ rằng hoan lạc dục là tối thượng, làm sao nói được về hoan lạc này? Mà nó chẳng mất năng lượng gì. Trong dục bạn phải mất năng lượng; bạn cảm thấy chán nản, mệt mỏi, yếu đi. Nhưng nếu bạn mơn trớn năng lượng dục khi nó lên đến cổ họng thì chẳng mất năng lượng gì. Và bạn có thể liên tục mơn trớn cả ngày - đó là điều Delgado đã đạt tới qua những thiết bị máy móc.

Một số người đã nhóm lên sức nóng bên trong
và nâng nó lên đỉnh đầu,
lấy lưỡi mơn trớn cuống họng theo kiểu giao hoan
và lầm điều trói buộc với cái đem lại giải thoát...

Đây lại là luân hồi... rơi lại trong luân hồi.

...và lầm điều trói buộc với cái đem lại giải thoát,
vẫn tự hào tự gọi mình là nhà yoga.

Nhưng họ không phải là nhà yoga, họ đã lỡ. Trong thực tế từ đúng dành cho họ là *yogabrashta*, giả yoga, 'người đã sa ngã từ Yoga'.

Trung tâm thứ năm là trung tâm nguy hiểm nhất. Bạn không thể mơn trớn bất kì trung tâm nào khác - đó là nguy hiểm của nó. Bạn không thể mơn trớn swadhishthan, bạn không thể mơn trớn manipura, bạn không thể mơn trớn anahata; chúng ở bên ngoài bạn, không có cách nào đạt tới chúng và mơn trớn chúng. Bạn không thể mơn trớn con mắt thứ ba. Điểm duy nhất có thể mơn trớn được là vishuddha, trung tâm cổ họng, bởi vì nó có sẵn. Miệng mở, nó có sẵn và cách dễ nhất là quay lưỡi lùi vào và mơn trớn nó. Trong các luận thuyết Yoga bạn sẽ thấy nó được mô tả như cái gì lớn lao; không phải vậy đâu, nhận biết về nó đi.

Đây là bản đồ bên trong của thuật luyện kim đan Mật tông. Năng lượng có thể bắt đầu chuyển vận bất kì lúc nào; bạn chỉ phải đem vào việc làm tình của mình một chút thiền, một chút hướng nội. Mật tông không chống lại làm tình, nhớ lấy; cứ để cho việc đó được lặp đi lặp lại. Mật tông ủng hộ việc đó, nhưng cũng không chỉ ủng hộ nó; đó mới chỉ là bậc đầu tiên của chiếc thang, chiếc thang có bảy bậc.

Con người là chiếc thang. Bậc thang đầu tiên là dục và bậc thang thứ bảy là sahasrar - samadhi. Bậc đầu tiên gắn bạn với luân hồi, với thế giới, còn bậc thang thứ bảy nối bạn với niết bàn, với cõi bên kia. Với bậc thang đầu tiên, bạn chuyển vào vòng sinh tử luẩn quẩn lặp đi lặp lại; nó cứ thế lặp. Với bậc thang thứ bảy, bạn vượt ra ngoài sinh tử. Cuộc sống vĩnh hằng là của bạn - vương quốc của Thượng đế.

Đủ cho hôm nay.

2

Tự do có giá trị hơn

Điều gì xảy ra cho tình yêu nếu không ai thừa nhận nó?
Thầy là ai nếu không có đệ tử?

Tôi không đi đâu cả.
Tại sao lại phải cần tới bản đồ?
Đang ở đây bây giờ chẳng đủ sao?

Tôi yêu chồng nhưng ghét dục.
Dục có phải là thú tính không?

'Đừng hỏi,
hãy tự tìm lấy chính mình.'
Tiếng nói này từ đâu tới?

Câu hỏi thứ nhất:

Osho kính yêu, tình yêu trong tôi phụ thuộc vào thế giới bên ngoài. Đồng thời tôi thấy điều thầy nói về việc phải hoàn toàn ở bên trong. Điều gì xảy ra cho tình yêu nếu không có gì và không có ai thừa nhận và nếm trải nó? Thầy là ai nếu không có đệ tử?

Điều đầu tiên: Có hai loại tình yêu... C.S. Lewis đã chia tình yêu thành hai loại: "tình yêu-nhu cầu" và "tình yêu-ban tặng". Abraham Maslow cũng chia tình yêu thành hai loại. Loại thứ nhất ông ấy gọi là "tình yêu-khiếm khuyết" và loại thứ hai ông ấy gọi là "tình yêu-hiện hữu". Phân biệt này là có ý nghĩa và cần phải được hiểu.

Tình yêu-nhu cầu hay tình yêu-khiếm khuyết phụ thuộc vào người khác; nó là tình yêu non nớt. Trong thực tế nó không phải là tình yêu thực sự, nó là nhu cầu. Bạn sử dụng người khác, bạn dùng người khác như phương tiện; bạn khai thác, bạn thao túng, bạn chi phối. Nhưng người khác bị thu lại, người khác gần như bị phá huỷ. Và đích xác cũng điều này được người kia thực hiện. Người đó cố gắng thao túng bạn, chi phối bạn, sở hữu bạn, sử dụng bạn. Việc dùng người khác thật là điều rất phi tình nghĩa, cho nên nó chỉ có vẻ giống tình yêu; nó là đồng tiền giả. Nhưng đây là điều xảy ra cho gần chín mươi chín phần trăm mọi người, bởi vì bài học đầu tiên về tình yêu mà bạn học được là trong tuổi thơ của mình.

Đứa trẻ được sinh ra, nó phụ thuộc vào người mẹ. Tình yêu của nó hướng về người mẹ là tình yêu-khiếm khuyết:

nó cần người mẹ, nó không thể tồn tại nếu không có mẹ. Nó yêu mẹ bởi vì mẹ là cuộc sống của nó. Trong thực tế, không có tình yêu, nó sẽ yêu bất kì người đàn bà nào - bất kì ai bảo vệ nó, bất kì ai giúp nó tồn tại, bất kì ai đáp ứng cho nhu cầu của nó. Người mẹ là một loại thức ăn mà nó ăn. Nó không chỉ nhận sữa từ người mẹ, nó còn nhận cả tình yêu nữa - và đó cũng là một nhu cầu.

Hàng triệu người vẫn còn ngây thơ trong các kiếp sống của mình, họ chưa bao giờ trưởng thành. Họ lớn về tuổi tác, nhưng họ chẳng bao giờ trưởng thành trong tâm trí mình; tâm lí của họ vẫn còn hoang sơ, chưa chín chắn. Họ bao giờ cũng cần tình yêu, họ khao khát tình yêu như thức ăn.

Con người trở nên chín chắn vào lúc người đó bắt đầu yêu thay vì cần. Người đó bắt đầu tràn trề, chia sẻ; người đó bắt đầu cho. Nhấn mạnh là hoàn toàn khác biệt. Với loại tình yêu đầu, nhấn mạnh nhằm vào cách để được nhiều hơn. Với loại tình yêu thứ hai, nhấn mạnh nhằm vào cách cho - làm sao cho nhiều hơn và làm sao cho không điều kiện. Đây là trưởng thành, chín chắn, xảy đến cho bạn.

Người chín chắn cho. Chỉ người chín chắn mới có thể cho được, bởi vì chỉ người chín chắn mới có điều đó. Thế thì tình yêu là không phụ thuộc, thế thì bạn có thể yêu dù có người kia hay không. Thế thì tình yêu không phải là quan hệ, nó là trạng thái.

Điều gì sẽ xảy ra nếu mọi đệ tử biến mất và chỉ còn mình tôi ở đây? Bạn nghĩ sẽ có gì thay đổi ư? Điều gì xảy ra khi một bông hoa nở trong rừng sâu mà không có ai tán thưởng nó, không ai biết đến hương thơm của nó, không ai buông ra lời bình luận và nói "đẹp lắm"; không ai thưởng thức cái đẹp của nó, vui vẻ của nó, không ai chia sẻ - điều gì xảy ra cho bông hoa đó? Nó chết ư? Nó đau khổ ư? Nó

trở nên hoang mang ư? Nó tự tử ư? Nó vẫn tiếp tục nở hoa đấy, nó đơn giản cứ nở hoa. Nó đâu có phân biệt gì; dù có ai đó đi qua hay không cũng chẳng can hệ gì. Nó vẫn cứ lan toả hương thơm theo gió, nó cứ cúng dường vui vẻ của mình cho Thượng đế, cho cái toàn thể.

Nếu tôi một mình, thế nữa tôi cũng sẽ yêu như khi tôi đang ở cùng bạn. Không phải bạn là người tạo ra tình yêu của tôi. Nếu bạn tạo ra tình yêu của tôi thì một cách tự nhiên, khi bạn ra đi, tình yêu của tôi cũng sẽ ra đi. Bạn không kéo tình yêu của tôi ra mà tôi đang trút nó lên bạn: đó là tình yêu ban tặng, đó là tình yêu hiện hữu.

Và tôi cũng không thực sự đồng ý với C.S. Lewis và Abraham Maslow bởi vì tình yêu đầu tiên mà họ gọi là "tình yêu" thì lại không phải là tình yêu, nó là nhu cầu. Làm sao nhu cầu lại có thể là tình yêu được? Tình yêu là thứ xa hoa. Nó là thừa thãi, nó có nhiều cuộc sống đến độ bạn không biết phải làm gì với nó, cho nên bạn chia sẻ. Nó có nhiều bài ca trong lòng bạn đến mức bạn phải hát chúng lên; dù có ai lắng nghe hay không cũng chẳng quan hệ gì. Nếu không ai nghe, thế thì bạn cũng vẫn cứ phải hát nó, bạn vẫn cứ phải nhảy điệu vũ của mình.

Người khác có thể được nó, người khác có thể bỏ lỡ nó, nhưng khi có liên quan tới bạn thì nó vẫn tuôn chảy, nó vẫn tràn ngập. Dòng sông đâu chảy vì bạn, chúng vẫn chảy dù bạn có đó hay không. Chúng không chảy vì cơn khát của bạn, chúng không chảy vì cánh đồng khô hạn của bạn; chúng đơn giản chảy ở đó. Bạn có thể làm dịu cơn khát của mình, bạn có thể lỡ, điều đó tuỳ vào bạn. Dòng sông không thực sự chảy vì bạn, dòng sông chỉ chảy thôi. Ngẫu nhiên bạn có thể lấy nước tưới cho cánh đồng, ngẫu nhiên bạn có thể lấy được nước cho nhu cầu của mình.

Thầy là dòng sông, đệ tử là ngẫu nhiên. Thầy tuôn chảy; bạn có thể dự phần, bạn có thể tận hưởng, bạn có thể chia sẻ hiện hữu của thầy. Bạn có thể được tràn ngập bởi thầy, nhưng thầy không dành *cho* bạn; thầy không tuôn chảy cho bạn nói riêng, thầy đơn giản tuôn chảy. Nhớ lấy điều này. Và điều này tôi gọi là tình yêu chín chắn, tình yêu thực sự, tình yêu đích thực, tình yêu đúng đắn.

Khi bạn phụ thuộc vào người khác, bao giờ cũng khổ. Khoảnh khắc bạn phụ thuộc, bạn bắt đầu cảm thấy khổ, bởi vì phụ thuộc là nô lệ. Thế rồi bạn bắt đầu trả thù theo cách tinh tế, bởi vì người bạn phải phụ thuộc vào đã trở thành có quyền trên bạn. Không ai thích bất kì ai có quyền trên mình, không ai muốn bị phụ thuộc, bởi vì phụ thuộc giết chết tự do. Và tình yêu không thể nở hoa trong phụ thuộc được, tình yêu là hoa của tự do; nó cần không gian, nó cần không gian tuyệt đối. Người khác phải không được can thiệp vào đó. Đấy là điều rất tế nhị.

Khi bạn phụ thuộc, chắc chắn người kia sẽ chi phối bạn, và bạn sẽ cố chi phối người kia. Đó là tranh đấu cứ diễn ra giữa cái gọi là những người yêu nhau: họ là những kẻ thù thân thiết, liên tục đánh nhau. Chồng và vợ - họ đang làm gì? Yêu thương rất hiếm hoi, đánh nhau là qui tắc; yêu thương là ngoại lệ. Và họ cố chi phối nhau bằng đủ mọi cách; ngay cả qua tình yêu họ cũng cố chi phối. Nếu chồng đòi hỏi vợ, vợ từ chối, cô ấy bị miễn cưỡng, cô ấy rất khổ sở. Cô ấy cho, nhưng rất miễn cưỡng; cô ấy muốn bạn vẫy đuôi quanh cô ấy. Và điều cũng tương tự xảy ra cho chồng. Khi vợ thấy cần và đòi hỏi chồng, chồng nói rằng anh ta mệt. Có quá nhiều việc ở văn phòng - "thực sự quá tải" - và anh ta muốn đi ngủ.

Tôi đã đọc bức thư do Mulla Nasruddin viết cho vợ. Nghe xem...

Gửi người vợ yêu mến vô cùng của anh,

Trong năm qua anh đã thử làm tình với em 365 lần, trung bình một lần một ngày, và sau đây là danh sách các lí do em nêu ra để bác bỏ anh:

Sai tuần, 11 lần
Làm trẻ con thức giấc, 7 lần
Trời nóng quá, 15 lần
Trời lạnh quá, 3 lần
Quá mệt, 19 lần
Quá muộn, 16 lần
Quá sớm, 9 lần
Giả vờ ngủ, 33 lần
Cửa sổ mở, hàng xóm có thể nghe thấy, 3 lần
Đau lưng, 16 lần
Đau răng, 2 lần
Đau đầu, 6 lần
Không trong tâm trạng, 31 lần
Trẻ con quấy, có thể khóc, 18 lần
Xem phim muộn, 15 lần
Bùn bẩn, 8 lần
Mỡ trên mặt, 4 lần
Quá say, 7 lần
Quên đến hiệu hoá dược, 10 lần
Khách thăm ngủ phòng bên, 7 lần
Tóc mới làm, 28 lần
"Đấy là tất cả những gì anh nghĩ tới ư?", 62 lần

Em thân yêu, em có nghĩ rằng chúng ta có thể cải thiện bản danh sách này cho năm sau không?

Chồng thân yêu của em,
Mulla Nasruddin

Có nhiều cách thao túng, nhiều cách làm cho người khác phải khao khát - để làm cho người đó càng ngày càng đói hơn đến mức người đó trở thành ngày càng bị phụ thuộc.

Một cách tự nhiên, đàn bà thường có khả năng ngoại giao về phụ thuộc này hơn đàn ông, bởi vì đàn ông vốn đã có quyền. Anh ta không cần tìm những cách thức tinh tế và tinh ranh để có quyền, anh ta đã có quyền rồi. Anh ta quản lí tiền bạc - đó là quyền của anh ta. Anh ta khoẻ hơn về sức vóc - đó là quyền của anh ta. Suốt trong nhiều thế kỉ anh ta đã huấn luyện tâm trí của đàn bà rằng anh ta có quyền hơn và cô ấy không có quyền. Trong mọi cách thức anh ta bao giờ cũng cố tìm ra người đàn bà bao giờ cũng kém hơn anh ta. Đàn ông không muốn lấy đàn bà có giáo dục hơn anh ta, bởi vì thế thì quyền lực bị lâm nguy. Anh ta không muốn lấy đàn bà cao hơn mình, bởi vì đàn bà cao có vẻ hơn anh ta. Đàn ông không muốn lấy đàn bà quá nhiều trí tuệ, vì thế thì cô ấy sẽ tranh cãi, và luận cứ thì có thể phá huỷ quyền lực. Đàn ông không muốn lấy đàn bà rất nổi tiếng, vì thế thì anh ta sẽ trở thành thứ yếu. Và suốt trong nhiều thế kỉ đàn ông bao giờ cũng tìm đàn bà trẻ hơn anh ta. Tại sao? - tại sao vợ không thể già hơn bạn? Cái gì sai đây? Nhưng người đàn bà già hơn bạn sẽ nhiều kinh nghiệm hơn; điều đó phá huỷ quyền thế.

Cho nên đàn ông bao giờ cũng đi tìm đàn bà kém hơn, kém hơn theo mọi cách. Đó là lí do tại sao đàn bà bị mất chiều cao. Không có lí do nào cho họ để phải thấp bé hơn đàn ông, không có một chút lí do nào cả; họ phải mất chiều cao chỉ bởi vì đàn bà nhỏ hơn bao giờ cũng được đàn ông

chọn lựa. Dần dà mọi thứ ăn sâu vào tâm trí họ đến mức họ mất chiều cao. Họ mất cả trí thông minh bởi vì đàn bà thông minh không được cần tới; đàn bà thông minh là điều kì dị. Bạn sẽ ngạc nhiên khi biết rằng trong thế kỉ này chiều cao của họ đang tăng lại. Và bạn sẽ ngạc nhiên ... ngay cả xương của họ cũng trở nên lớn hơn, bộ khung xương của họ đang trở nên lớn hơn. Mới chỉ có trong vòng năm chục năm nay ... đặc biệt là ở Mĩ. Còn trí óc của họ cũng phát triển và trở nên lớn hơn nó thường thế; xương sọ của họ đang trở nên to dần ra. Với ý tưởng tự do, ước định sâu sắc nào đó đã bị phá bỏ.

Đàn ông có quyền cho nên anh ta không cần phải rất láu lỉnh, không cần phải rất quanh co. Đàn bà không có quyền. Khi bạn không có quyền, bạn phải ngoại giao hơn - đó là thay thế. Cách duy nhất họ có thể cảm thấy quyền thế là họ được cần tới, là ở chỗ đàn ông liên tục cần họ. Đây không phải là tình yêu, đây là mặc cả. Và họ vẫn đang liên tục mặc cả về giá, đấy liên tục là cuộc vật lộn.

C.S. Lewis và Abraham Maslow chia tình yêu ra làm hai. Tôi không chia thành hai. Tôi nói rằng loại thứ nhất chỉ là cái tên, đồng tiền giả, nó không phải thực. Chỉ có loại tình yêu thứ hai mới là tình yêu.

Tình yêu xảy ra chỉ khi bạn chín chắn. Bạn trở nên có khả năng yêu chỉ khi bạn là người trưởng thành. Khi bạn biết rằng tình yêu không phải là nhu cầu mà là sự tràn ngập - tình yêu hiện hữu hay tình yêu ban tặng - thế thì bạn cho vô điều kiện.

Loại thứ nhất, cái gọi là tình yêu, bắt nguồn từ nhu cầu sâu xa của con người cần tới người khác, trong khi tình yêu ban tặng hay tình yêu hiện hữu, thì tuôn chảy hay tràn ngập từ người chín chắn sang người khác do thừa thãi; người ta

bị ngập lụt với nó. Bạn có nó và nó bắt đầu chuyển vận xung quanh bạn, giống như khi bạn thắp sáng ngọn đèn, các tia sáng bắt đầu lan toả vào trong bóng tối. Tình yêu là sản phẩm phụ của hiện hữu. Khi bạn *hiện hữu,* bạn có hào quanh của tình yêu quanh mình; khi bạn không hiện hữu, bạn không có hào quang đó quanh mình. Và khi bạn không có hào quang đó quanh mình, bạn xin người khác cho bạn tình yêu.

Chúng ta nhắc lại điều đó: Khi bạn không có tình yêu, bạn phải yêu cầu người khác đem nó cho bạn, bạn là kẻ ăn mày. Và người kia cũng đang yêu cầu bạn đem nó đến cho người đó. Bây giờ, hai kẻ ăn mày chìa tay ra cho nhau, cả hai đều hi vọng rằng người kia có nó... lẽ tự nhiên cả hai cuối cùng đều cảm thấy tiêu tan hi vọng và cả hai đều cảm thấy bị lừa.

Bạn có thể hỏi bất kì người chồng và bất kì người vợ nào, bạn có thể hỏi bất kì người yêu nào, cả hai người đều cảm thấy bị lừa. Chính phóng chiếu của bạn là ở chỗ cho rằng người kia có nó. Nếu bạn có phóng chiếu sai lầm, người kia có thể làm gì được về điều đó? Phóng chiếu của bạn đã bị tan vỡ; người kia tỏ ra không theo phóng chiếu của bạn; có thế thôi. Nhưng người kia không có nghĩa vụ phải chứng tỏ bản thể mình theo trông đợi của bạn.

Còn bạn đã lừa người kia ... đó là cảm giác của người kia, bởi vì người kia đang hi vọng rằng tình yêu sẽ tuôn chảy từ bạn. Các bạn cả hai đều hi vọng tình yêu sẽ tuôn chảy từ người kia, và cả hai lại trống rỗng. Làm sao tình yêu có thể xảy ra được? Nhiều nhất các bạn có thể cùng khổ với nhau. Trước đây bạn đã quen khổ một mình, tách biệt; nay bạn có thể cùng nhau khổ. Và nhớ, bất kì khi nào

hai người cùng khổ với nhau, đấy không phải là phép cộng đơn giản, đấy là phép nhân.

Một mình bạn cảm thấy nản lòng, bây giờ bạn cảm thấy cùng nản lòng. Một điều tốt về nó là: bây giờ bạn có thể trút trách nhiệm vào người kia - rằng người kia gây ra khổ cho bạn. Đấy là một điểm tốt. Bạn có thể cảm thấy dễ chịu, rằng "Chẳng có gì sai với mình cả... tại người kia... Phải làm gì với mụ vợ như vậy - cáu kỉnh, càu nhàu?" Người ta phải bị khổ. "Phải làm gì với lão chồng như thế? - xấu xí, keo kiệt" Bây giờ bạn có thể trút trách nhiệm lên người kia; bạn đã tìm ra cái bung xung. Nhưng khổ vẫn còn, lại nhân lên nữa.

Bây giờ đây là ngược đời: người đã từng yêu chẳng còn tình yêu gì nữa, đó là lí do tại sao họ lại yêu nhau. Và bởi vì họ không còn tình yêu nữa nên họ không thể cho được. Thêm một điều nữa: người chưa chín chắn bao giờ cũng yêu người chưa chín chắn khác, bởi vì chỉ họ mới có thể hiểu được ngôn ngữ của nhau. Người chín chắn yêu người chín chắn, người chưa chín chắn yêu người chưa chín chắn.

Bạn có thể tiếp tục đổi chồng hay vợ mình cả nghìn lẻ một lần, nhưng bạn sẽ lại tìm thấy cùng kiểu đàn bà và cùng nỗi khổ: được lặp lại dưới những dạng khác, nhưng vẫn cùng nỗi khổ được lặp lại - bao giờ cũng gần như nhau. Bạn có thể đổi vợ, nhưng bạn đâu có thay đổi. Bây giờ ai định chọn người vợ khác đây? *Bạn* sẽ chọn. Chọn lựa sẽ lại nảy sinh từ chưa chín chắn của bạn. Bạn sẽ chọn kiểu đàn bà tương tự lần nữa.

Vấn đề cơ bản của tình yêu là trước hết phải trở nên chín chắn; thế thì bạn sẽ tìm ra người bạn tình chín chắn, thế thì những người chưa chín chắn sẽ không hấp dẫn được bạn chút nào. Sự việc giống hệt thế này. Nếu bạn hai nhăm

tuổi, bạn không thể yêu đứa bé hai tuổi được ... bạn không thể phải lòng nó được. Đích xác giống như vậy, khi bạn là người chín chắn về mặt tâm lí, tâm linh, bạn không yêu đứa bé con. Điều đó không xảy ra, nó *không thể* xảy ra được. Bạn có thể thấy rằng điều đó là vô nghĩa.

Trong thực tế người chín chắn không bị đổ vì tình, người đó đi lên trong tình yêu. Từ đổ không hợp lắm. Chỉ những người chưa chín chắn mới đổ vì tình, họ loạng quạng và đổ vì tình. Bằng cách nào đó họ đang xoay xở và đứng lên. Họ không thể xoay xở và đứng lên được - họ tìm thấy người đàn bà và rồi họ bị người đó bỏ đi, họ tìm thấy người đàn ông và rồi họ bị người đó bỏ đi. Họ bao giờ cũng chỉ chực ngã xuống đất và bò. Họ không có xương sống, không có trục sống ... họ không có sự toàn vẹn để đứng riêng một mình.

Người chín chắn có sự toàn vẹn để tồn tại một mình. Và khi người chín chắn đem cho tình yêu, người đó cho mà không có điều gì gắn với nó: người đó đơn giản cho. Và khi người chín chắn cho tình yêu, người đó cảm thấy biết ơn là bạn đã nhận tình yêu của người đó, không có điều ngược lại. Người đó không trông đợi bạn phải biết ơn về điều đó - không, không chút nào, người đó thậm chí còn không cần đến cả lời cám ơn của bạn. Người đó cám ơn bạn vì bạn đã chấp nhận tình yêu của người đó.

Và khi hai người chín chắn yêu, một trong những ngược đời vĩ đại nhất của cuộc sống xảy ra, một trong những hiện tượng đẹp đẽ nhất xảy ra: họ cùng nhau nhưng vậy mà cực kì một mình, họ cùng nhau nhiều đến mức họ gần như là một. Nhưng tính một của họ không phá huỷ tính cá nhân của họ; trong thực tế, nó lại tôn cao tính cá nhân: họ trở thành cá nhân nhiều hơn. Hai người chín chắn yêu

nhau sẽ giúp lẫn nhau để trở thành tự do hơn. Không có chuyện chính trị bên trong, không có ngoại giao, không có nỗ lực chi phối. Làm sao bạn có thể chi phối người bạn yêu được? Nghĩ về điều đó mà xem.

Chi phối là một loại ghen ghét, giận dữ, thù hằn. Làm sao bạn thậm chí có thể nghĩ đến việc chi phối người bạn yêu? Bạn sẽ thích thấy người này được tự do hoàn toàn, độc lập hoàn toàn; bạn sẽ cho người ấy nhiều tính cá nhân hơn. Đó là lí do tại sao tôi gọi nó là điều ngược đời lớn nhất: họ cùng nhau nhiều đến mức họ gần như là một, nhưng dầu vậy trong tính một đó họ vẫn là các cá nhân. Tính cá nhân của họ không bị xoá bỏ đi; chúng đã trở thành được nâng cao hơn. Người kia đã làm phong phú thêm cho chúng chừng nào còn có liên quan tới tự do.

Người chưa chín chắn khi yêu đương phá huỷ tự do của nhau, tạo ra tù túng, làm thành nhà tù. Người chín chắn trong tình yêu giúp lẫn nhau được tự do; họ giúp lẫn nhau phá huỷ mọi loại tù túng. Và khi tình yêu tuôn chảy với tự do, có cái đẹp. Khi tình yêu tuôn chảy với phụ thuộc, có cái xấu.

Nhớ lấy, tự do có giá trị cao hơn tình yêu. Đó là lí do tại sao ở Ấn Độ, điều tối thượng chúng ta gọi là *moksha*. Moksha nghĩa là tự do. Tự do có giá trị cao hơn tình yêu. Cho nên nếu tình yêu đang phá huỷ tự do thì nó không có giá trị. Tình yêu có thể bị vứt bỏ, tự do phải được giữ lấy; tự do có giá trị cao hơn. Và không có tự do, bạn chẳng bao giờ hạnh phúc cả, điều đó là không thể được. Tự do là ước muốn bản năng của từng đàn ông, từng đàn bà - tự do hoàn toàn, tự do tuyệt đối.

Cho nên bất kì cái gì đưa tới phá huỷ tự do, người ta đều bắt đầu ghét nó. Bạn không ghét người đàn ông bạn

yêu sao? Bạn không ghét người đàn bà bạn yêu sao? Bạn có ghét; điều đó là cái xấu cần thiết, bạn phải dung thứ nó. Vì bạn không thể một mình được nên bạn phải xoay xở để ở với ai đó, và bạn phải điều chỉnh theo đòi hỏi của người kia. Bạn phải dung thứ, bạn phải chịu đựng họ.

Tình yêu, là tình yêu thực sự, phải là tình yêu hiện hữu, tình yêu ban tặng. Tình yêu hiện hữu nghĩa là trạng thái yêu. Khi bạn đã về tới nhà, khi bạn đã biết mình là ai, tình yêu nảy sinh trong sự hiện hữu của bạn. Thế thì hương thơm sẽ toả ra và bạn có thể đem nó cho người khác.

Làm sao bạn có thể đem cho cái gì đó mà bạn không có?

Để cho được nó, yêu cầu cơ bản đầu tiên là phải có nó.

Bạn hỏi: "Tình yêu trong tôi phụ thuộc vào thế giới bên ngoài..." Thế thì đấy không phải là tình yêu; hay nếu bạn muốn chơi chữ như kiểu C.S. Lewis và A.H. Maslow, gọi nó là tình yêu-nhu cầu, tình yêu-khiếm khuyết. Nó cũng tựa như việc gọi bệnh tật là bệnh-sức khoẻ - điều ấy là vô nghĩa, nó mâu thuẫn ngay trong lời nói. Tình yêu-khiếm khuyết là mâu thuẫn trong lời nói. Nhưng nếu bạn quá gắn bó với từ tình yêu thì cũng được; bạn có thể gọi nó là tình yêu-khiếm khuyết hay tình yêu-nhu cầu.

"Đồng thời tôi thấy điều thầy nói về hoàn toàn bên trong ..."

Không, bạn chưa thể thấy nó được. Bạn nghe tôi, bạn hiểu điều đó về mặt trí tuệ, nhưng bạn chưa thể thấy được nó. Trong thực tế tôi đang nói ngôn ngữ này còn bạn hiểu theo ngôn ngữ khác. Tôi đang hô lên ở bình diện này còn bạn thì lắng nghe ở bình diện khác. Vâng, tôi đang dùng cùng những từ như bạn dùng, nhưng tôi không giống bạn

cho nên làm sao tôi có thể cho những từ đó cùng nghĩa như bạn cho chúng được? Về mặt trí năng bạn có thể hiểu và đó sẽ là hiểu lầm.

Mọi hiểu biết trí tuệ đều là hiểu lầm.

Tôi kể cho bạn một vài giai thoại.

Một người Pháp đến thăm Ireland vào một toa xe lửa, trong toa đã có hai người Ireland đều là du khách thương mại. Một người nói với người kia, "Vừa mới đây anh đã ở đâu?"

Câu trả lời vọng ra, "Chắc chắn, tôi chẳng vừa mới tới Kilmary và bây giờ tôi tới Kilpatrick. Còn anh thì sao?"

Người kia trả lời, "Tôi đã tới Kilkenny và Kilmichael còn bây giờ tôi tới Kilmore."

Người Pháp lắng nghe với sự kinh hoàng. "Toàn bọn côn đồ giết người!" anh ta nghĩ rồi xuống luôn ga sau.

Bây giờ bạn hãy nghe: Kil-mary (giết mary), Kil-kennt (giết Kenny), Kil-michael (giết Michael) và Kil-more ((giết nhiều người nữa). Giết nhiều nữa ... người Pháp phải kinh hoàng. "Toàn bọn côn đồ giết người!"

Cái gì đó hoàn toàn giống như thế này vẫn cứ xảy ra. Tôi nói điều gì đó, bạn hiểu điều gì đó khác. Nhưng điều đó là tự nhiên; tôi không lên án nó, tôi đơn giản làm cho bạn nhận biết về nó.

Có ba đứa trẻ, một đứa tên là Rắcrối, một đứa tên là Kiểucách, và đứa kia tên là Lolấyviệccủaông. Người bố là triết gia cho nên ông ta đặt cho chúng các cái tên rất có ý

nghĩa. Bây giờ ta sẽ thấy rất nguy hiểm khi đặt tên người bằng các cái tên có nghĩa...

Rắcrối bị lạc, cho nên Kiểucách và Lolấyviệccủaông tới đồn cảnh sát. Lolấyviệccủaông nói với Kiểucách, "Bây giờ em đợi ở đây bên ngoài," và nó đi vào đồn.

Bên trong nó nói với viên cảnh sát tại bàn, "Bạn cháu bị lạc."

Viên cảnh sát nói, "Tên cháu là gì?"

"Lolấyviệccủaông."

"Cháu nói kiểu cách gì thế?" viên cảnh sát nói.

"Ở ngoài trên bậu cửa ấy."

"Cháu định gây rắc rối à?"

"Vâng, chú có thấy nó không?"

Điều này cứ tiếp diễn. Tôi nói rằng chừng nào bạn còn chưa hoàn toàn bên trong mình, tình yêu sẽ không tuôn chảy. Tất nhiên bạn hiểu các lời này, nhưng bạn cho những lời này ý nghĩa riêng của mình. Khi tôi nói, "Chừng nào bạn còn chưa hoàn toàn bên trong mình ..." tôi không đề nghị lí thuyết, tôi không triết lí chút nào; tôi đơn giản chỉ ra sự kiện của cuộc sống. Tôi đang nói: Làm sao bạn có thể cho được nếu bạn không có? Làm sao bạn có thể tràn ngập khi bạn trống rỗng? Và tình yêu là sự tràn ngập. Khi bạn có nhiều hơn bạn cần, chỉ thế thì bạn mới có thể cho; do đó nó là tình yêu ban tặng.

Làm sao bạn có thể cho món quà khi bạn không có? Điều này bạn nghe và bạn hiểu, nhưng thế thì vấn đề nảy sinh bởi vì việc hiểu mới là ở mặt trí tuệ. Nếu nó thấm nhuần vào bản thể bạn, nếu bạn đã thấy tính sự kiện của nó,

thế thì câu hỏi sẽ không nảy sinh. Thế thì bạn sẽ quên hết mọi mối quan hệ phụ thuộc của mình và bạn sẽ bắt đầu làm việc với bản thể riêng của mình: lau sạch, chùi sạch, làm cho cốt lõi bên trong của bạn được tỉnh táo hơn, nhận biết hơn; bạn sẽ bắt đầu làm việc theo cách đó. Và bạn càng bắt đầu cảm thấy rằng bạn đang đi tới sự toàn bộ nào đó thì bạn sẽ càng thấy rằng tình yêu đang phát triển dần bên cạnh, nó là sản phẩm phụ.

Tình yêu là vận hành của việc là toàn bộ... thế thì câu hỏi sẽ không có đó. Nhưng câu hỏi lại có đó, cho nên bạn chưa thấy được sự kiện. Bạn đã lắng nghe về nó như một lí thuyết và bạn đã hiểu nó, bạn đã hiểu logic của nó. Việc hiểu logic là chưa đủ, bạn sẽ phải nếm trải nó nữa.

"Tình yêu trong tôi phụ thuộc vào thế giới bên ngoài. Đồng thời tôi thấy điều thầy nói về việc phải hoàn toàn ở bên trong. Điều gì xảy ra cho tình yêu nếu không có gì và không có ai thừa nhận nó và nếm trải nó?"

Nó không cần được nhận biết: nó không cần thừa nhận, nó không cần xác nhận, nó không cần ai nếm trải nó. Việc thừa nhận của người khác chỉ là điều ngẫu nhiên, đấy không phải là bản chất của tình yêu; tình yêu sẽ cứ tuôn chảy. Không ai nếm trải nó, không ai thừa nhận nó, không ai cảm thấy hạnh phúc, thích thú vì nó - tình yêu sẽ cứ tuôn chảy, bởi vì chính trong tuôn chảy đó bạn cảm thấy cực kì phúc lạc, bạn cảm thấy cực kì sung sướng.

Chính trong tuôn chảy đó, khi năng lượng của bạn tuôn chảy... Bạn đang ngồi trong căn phòng rỗng không và năng lượng đang tuôn chảy và trút đầy căn phòng rỗng không bằng tình yêu của bạn. Không có ai ở đó cả - bức tường sẽ không nói "cám ơn bạn" - không ai thừa nhận, không ai nếm trải nó. Nhưng điều đó không thành vấn đề chút nào.

Năng lượng của bạn toả ra, chảy ra... bạn sẽ cảm thấy hạnh phúc. Bông hoa thấy hạnh phúc khi hương thơm toả ra theo gió; dù gió có biết về điều đó hay không thì cũng không thành vấn đề.

Và bạn hỏi: "Thầy là ai nếu không có đệ tử?"

Tôi vẫn là tôi đây. Dù đệ tử có đó hay không, điều đó chẳng can hệ gì; tôi không phụ thuộc vào bạn. Và toàn bộ nỗ lực của tôi ở đây chỉ là để cho bạn cũng có thể trở thành độc lập với tôi.

Tôi ở đây để đem lại cho bạn tự do. Tôi không muốn áp đặt bất kì điều gì lên bạn, tôi không muốn làm què quặt bạn theo bất kì cách nào; tôi muốn bạn chỉ là chính bạn. Rồi một ngày sẽ xảy ra là bạn độc lập với tôi, bạn sẽ có thể thực sự yêu tôi - không trước điều đó.

Tôi yêu bạn. Tôi không thể đừng được điều đó. Vấn đề không phải là liệu tôi có yêu bạn hay không, tôi đơn giản yêu mến các bạn. Nếu các bạn không có ở đây, thính phòng Trang Tử này vẫn tràn ngập tình yêu của tôi; không có gì khác biệt cả. Những cây cối này vẫn đón nhận tình yêu của tôi, những chim chóc này vẫn cứ đón nhận tình yêu của tôi. Và cho dù như tất cả mọi cây cối và chim chóc có biến mất đi, điều đó cũng chẳng tạo ra cái gì khác biệt; tình yêu vẫn cứ tuôn chảy. Tình yêu hiện hữu, cho nên tình yêu tuôn chảy.

Tình yêu là năng lượng động, nó không thể tù đọng được. Nếu ai đó cùng chia sẻ, tốt. Nếu không ai chia sẻ, điều ấy nữa cũng tốt. Thượng đế đã nói gì với Moses... bạn có nhớ không? Khi Moses gặp Thượng đế, tất nhiên Thượng đế trao cho ông ta vài thông điệp để chuyển lại cho đồng bào của ông ta.

Và Moses là người Do thái thực sự, ông ta đã hỏi, "Thưa Thượng đế, xin ngài nói cho tôi về tên ngài! Người dân xứ tôi sẽ hỏi, "Ai trao cho ông những thông điệp này?" - họ sẽ hỏi tên của Thượng đế. "Cho nên tên của Thượng đế là gì?"

Và Thượng đế nói, "Ta là cái ta đang là. Ông cứ về gặp người dân của mình và nói rằng 'Ta là cái ta đang là' nói như vậy. Đó là thông điệp từ 'Ta là cái ta đang là.'"

Nghe có vẻ vô lí nhưng điều đó cực kì có ý nghĩa: Ta là cái ta đang là. Thượng đế không có tên, không có định nghĩa, chỉ là sự hiện hữu.

Câu hỏi thứ hai

Osho kính yêu, tôi không đi đâu cả. Tại sao cần bản đồ? Cứ ở đây bây giờ không đủ rồi sao?

Vâng, không có mục tiêu và không đâu mà đi cả. Còn bản đồ thì chẳng cần thiết nếu bạn đã hiểu tôi. Nhưng bạn đã không hiểu tôi và bản đồ là cần thiết. Và nhu cầu về bản đồ không phải bởi vì có mục tiêu, không phải là để đi đâu đó mà bản đồ được cần tới; bản đồ được cần tới bởi vì bạn đã đi đâu đó và bạn phải quay lại ở đây bây giờ. Nó không được cần để đi đâu đó, nhưng bạn đã mơ mộng rằng bạn đã đi đâu đó; bản đồ là cần để quay về nhà. Bạn đã đi lạc đường, bạn đã đi vào trong tưởng tượng của mình, trong ham muốn của mình, trong tham vọng của mình; bạn không

nhìn vào bản thân mình. Bản thể bạn đang ở sau lưng bạn và bạn đang chạy ra xa. Bản đồ là cần thiết để nhìn lại, để gặp gỡ bản thể bạn, để gặp với chính bạn.

Nhưng nếu bạn hiểu tôi - rằng ở đây và bây giờ là tất cả những cái đang hiện hữu - bạn có thể đốt bản đồ, bạn có thể vứt bỏ bản đồ; thế thì bản đồ không còn cần cho bạn nữa. Với người đã về tới nhà, bản đồ không còn cần thiết nữa. Nhưng đừng đốt bản đồ chừng nào bạn còn chưa về tới nhà.

Có bức tranh nổi tiếng về thiền sư đốt kinh phật. Ai đó hỏi ông ta, "Thưa thầy, thầy đang làm gì vậy? Thầy bao giờ cũng dạy về các kinh này, thầy bao giờ cũng bình giảng và suy ngẫm về những kinh này - sao thầy lại đốt chúng đi?

Còn thiền sư cười vang và nói, "Bởi vì ta đã về đến nhà cho nên không cần tới bản đồ nữa."

Nhưng bạn không nên đốt chúng trừ phi và chừng nào bạn về đến nhà. Bạn mang bản đồ: nó có nghĩa khi bạn đang ở xa; khi bạn đã về đến nhà bạn vứt nó đi. Nếu bạn vứt nó trước khi về tới nhà bạn sẽ gặp nguy hiểm.

Vâng, ở đây và bây giờ còn đầy đủ hơn - không chỉ có đủ, còn hơn việc đủ - nó là tất cả những cái đang có đó. Nhưng bạn lại không ở đây bây giờ, cho nên tất cả những bản đồ này đều cần thiết để đưa bạn về nhà. Bạn chưa đi đâu thực sự cả, nhưng bạn đang mơ rằng bạn đã đi đâu đó. Những bản đồ này cũng là những bản đồ mơ. Nhớ lấy, những bản đồ này đều là những bản đồ mơ; những bản đồ này đều giả như *luân hồi* của bạn, như thế giới của bạn.

Bản kinh tối thượng không có lời trong nó. Người Sufi có một cuốn sách, *Sách về các Sách*. Nó đơn giản rỗng không, không một lời được viết trong nó. Suốt trong nhiều thế kỉ, nó đã được truyền từ bậc thầy nọ sang bậc thầy kia, truyền tay từ thầy qua đệ tử, và đã được gìn giữ hết sức trân trọng. Đó là tột đỉnh trong kinh sách. Kinh Veda không hay được như vậy, Kinh Thánh không hay được đến vậy vì điều gì đó đã được viết ra ở đó. Cuốn Sách về các Sách thực sự mang giá trị vô biên, nhưng liệu bạn có đọc được nó không? Khi lần đầu tiên ở phương Tây người Sufi muốn nó được xuất bản, không nhà xuất bản nào sẵn sàng in cả. "Cái gì vậy? Chẳng có gì để xuất bản cả!" họ sẽ nói vậy. "Nó chỉ là cuốn sách rỗng không. Xuất bản nó để làm gì?"

Tâm trí phương Tây có thể hiểu được lời, mực đen trên giấy trắng; nó không thể thấy được giấy trắng một cách trực tiếp. Trang giấy trắng không tồn tại cho tâm trí phương Tây, chỉ có mực đen. Mây tồn tại cho tâm trí phương Tây, không có bầu trời: tâm trí tồn tại cho đầu óc phương Tây, không có tâm thức. Nội dung tồn tại, nhưng họ đã hoàn toàn quên mất bình chứa.

Ý nghĩ giống như mực đen trên giấy trắng; ý nghĩ chỉ là thông điệp được viết ra. Khi ý nghĩ biến mất, bạn sẽ trở thành cuốn Sách về các Sách - rỗng không. Nhưng đó chính là tiếng nói của Thượng đế.

Bạn nói: "Tôi không đi đâu cả. Tại sao cần bản đồ? Cứ ở đây bây giờ không đủ sao?"

Chính bởi vì bạn hỏi câu hỏi này mà bạn vẫn còn cần tới bản đồ: câu hỏi là câu hỏi về bản đồ. Nếu bạn đã hiểu tôi, không còn câu hỏi nào nữa. Thế thì cái gì có đó để được hỏi? Bạn có thể hỏi gì về ở đây và bây giờ? Mọi việc hỏi đều là hỏi về các mục tiêu ở đâu đó khác, lúc khác chỗ khác.

Câu hỏi thứ ba:

> *Osho kính yêu, tôi đã xây dựng gia đình hai mươi năm nay thế mà cảm giác "Tại sao cô ấy không thể nào hiểu nổi?" vẫn cứ có đó. Và thế rồi tôi chưa bao giờ thấy cô ấy trong đời mình, và thế rồi tôi lại thấy mình đang trong tuần trăng mật, và rồi... Tâm trí tôi trở nên điên rồ!*

Tâm trí bao giờ cũng trở nên điên rồ - đó là cách thức của tâm trí. Tâm trí là một luồng, nó liên tục thay đổi; nó không là một cho bất kì hai khoảnh khắc kế tiếp nào, mỗi khoảnh khắc lại một khác. Vâng, khoảnh khắc này bạn cảm thấy rằng bạn chưa từng gặp vợ mình trong cả cuộc đời, bạn chưa hề gặp cô ấy, mặc dầu bạn đã sống cùng cô ấy cả hai mươi năm ròng. Khoảnh khắc khác bạn lại thấy mình đang trong kì trăng mật - bạn đã thấy vẻ đẹp của cô ấy, vẻ duyên dáng của cô ấy, vui vẻ, cốt lõi bên trong nhất của cô ấy - và rồi điều đó trôi qua. Và cảnh trí cứ thay đổi.

Tâm trí rất khó nắm giữ. Nó liên tục không tỉnh táo, nó không thể dừng lại ở bất kì đâu. Nó không có khả năng đứng lại; nó là một luồng. Với tâm trí mọi thứ đều giống thế này: khoảnh khắc này bạn hạnh phúc, khoảnh khắc khác bạn bất hạnh; khoảnh khắc này bạn vui vẻ thế, khoảnh khắc khác bạn lại buồn bã thế... nó cứ như thế, bánh xe tâm trí cứ liên tục chuyển vận. Khoảnh khắc này cái nan hoa này đang trên đỉnh, khoảnh khắc khác nan hoa khác đã tới

đỉnh, và nó cứ tiếp diễn theo cách này. Đó là lí do tại sao ở phương Đông chúng ta gọi nó là luân hồi, cái bánh xe. Thế giới là cái bánh xe, nó cứ chuyển mãi - cùng một bánh xe, quay mãi, quay mãi và nó không ổn định dù chỉ một khoảnh khắc.

Nó tựa như cuốn phim: nếu phim dừng một thoáng chốc, bạn có thể thấy được màn ảnh. Nhưng phim cứ chuyển cảnh và nó chuyển nhanh đến mức bạn mê mải về nó, bị bận tâm về nó đến mức bạn không thể thấy được màn ảnh. Và màn ảnh là thực tại. Hình ảnh được chiếu lên chỉ là giấc mơ. Tâm trí cứ phóng chiếu.

Tôi đã từng nghe...

Một triệu phú đi vào bưu điện và thấy đôi vợ chồng già đang đứng tại quầy để rút tiền hưu tuổi già. Ông ta đang trong tâm trạng phấn khởi; ông ta cảm thấy rất thương hại cho đôi vợ chồng già và ông ta nghĩ họ đáng được hưởng một tuần nghỉ ngơi để biết tới vẻ đẹp và vui vẻ cuộc sống... ông ta đang trong tâm trạng từ thiện. Tiến tới chỗ họ ông nói, "Hai ông bà có muốn nghỉ một tuần tại khu nhà tôi không? Tôi sẽ tặng cả hai ông bà một thời gian tuyệt diệu."

Tốt, hai ông bà nhận lời, và thế là triệu phú đưa họ về ngôi nhà mình trong chiếc xe Roll, và như đã hứa, ông ta thấy rằng họ đã có một kì nghỉ sung sướng thực sự với đồ ăn ngon, ti vi mầu và nhiều thứ đồ xa hoa mà họ chưa từng bao giờ mơ ước có được. Đến cuối tuần ông ta bước vào thư viện nơi ông già đang tận hưởng thời gian thanh bình với một cốc rượu và hút xì gà. "Thế nào," ông ta hỏi, "ông tận hưởng được chứ?"

"Quả là có," ông già đáp. "Nhưng tôi có thể hỏi ông một điều được không?"

"Tất nhiên rồi," nhà triệu phú trả lời.

"Vậy thì," ông già nói, "người đàn bà già đã ngủ cùng tôi cả tuần kia là ai vậy?"

Đây là tình huống của những người đã sống với vợ mình, với chồng mình suốt cuộc đời. Ai là người đàn bà bạn đã cùng đã ngủ trong suốt hai mươi năm qua? Có những khoảnh khắc bạn cảm thấy bạn biết. Có những khoảnh khắc bỗng nhiên có bức Trường thành Trung Quốc, đen tối, mờ đục - bạn không thể thấy được cái gì, bạn không biết người xa lạ này ở đây là ai cả.

Mọi hiểu biết của chúng ta đều hời hợt; chúng ta vẫn còn là những người xa lạ. Bạn có thể ngủ với người đàn bà trong suốt hai mươi năm - điều đó cũng chẳng gây khác biệt gì lắm, các bạn vẫn còn là những người xa lạ. Và lí do là ở chỗ bạn thậm chí không biết đến cả bản thân mình, làm sao bạn có thể biết về người khác được? Đấy là điều không thể được, bạn hi vọng vào điều không thể được. Bạn thậm chí không biết về chính mình! Bạn không biết người mà bạn đang là và bạn đã ở đây trong sự tồn tại từ vĩnh hằng. Hàng triệu kiếp bạn đã từng ở đây mà bạn vẫn không biết bạn là ai, vậy thì nói gì về hai mươi năm?

Và làm sao bạn có thể biết về người kia, người đàn bà thật xa xôi với bạn? Bạn không thể đi vào trong giấc mơ của cô ấy, bạn không thể đi vào trong ý nghĩ của cô ấy, bạn không thể đi vào trong ham muốn của cô ấy - làm sao bạn có thể biết về bản thể cô ấy? Thậm chí giấc mơ bạn cũng không thể biết được. Bạn có thể ngủ cùng con người đàn bà đó trong hai mươi năm nhưng cô ấy mơ giấc mơ của cô ấy, bạn mơ giấc mơ của bạn; tính chủ quan của các bạn vẫn còn là các thế giới tách biệt.

Ngay cả khi bạn làm tình với người đàn bà và ôm cô ấy trong vòng tay, liệu bạn có thật sự ôm người đàn bà đang có đó hay là bạn đang ôm giữ chỉ một tưởng tượng, một phóng chiếu, một bóng hình? Bạn có thật sự ôm giữ người đàn bà thật trong vòng tay mình hay chỉ là một hình ảnh tâm trí, một bóng ma? Bạn có yêu người đàn bà hiện đang có đó, hay bạn có ý tưởng nào đó rằng bạn yêu và bạn tìm những ý tưởng ấy được phản ánh trong người đàn bà này? Khi có hai người trên giường, cảm giác của tôi là bao giờ cũng có bốn người: hai bóng ma nằm ngay giữa hai người - sự phóng chiếu của người đàn bà về người chồng và sự phóng chiếu của người chồng về người vợ.

Không phải ngẫu nhiên mà chồng cứ cố gắng thay đổi vợ theo một lí tưởng nào đó, còn vợ thì cứ thay đổi - cố gắng ít nhất cũng để thay đổi - chồng theo lí tưởng nào đó. Đấy là hai bóng ma. Bạn không thể chấp nhận người đàn bà như cô ấy đang thế, chứ gì? Bạn có nhiều cải biến cần làm, nhiều thay đổi. Và nếu như điều đó thực sự có thể được... nếu một ngày nào đó Thượng đế xuống thế giới này và nói, "Thôi được. Bây giờ tất cả mọi người vợ đều được phép thay đổi chồng theo ý mình," hay "Tất cả mọi người chồng đều được phép thay đổi vợ theo ý mình," thì điều gì sẽ xảy ra, bạn có biết không? Thế giới sẽ chỉ đi tới chỗ phát rồ. Nếu đàn bà được phép thay đổi chồng mình thì bạn sẽ thấy không còn đàn ông nào còn lại để bạn có thể nhận ra được. Mọi người già sẽ biến mất. Nếu chồng được phép thay đổi vợ mình thì không đàn bà nào ở đây còn như cô ấy hiện thế nữa. Và bạn có cho là bạn sẽ hạnh phúc không? Bạn sẽ không thể hạnh phúc được, bởi vì thế thì người đàn bà mà bạn đã thay đổi và làm phù hợp với mẫu hình lí tưởng của mình sẽ không còn hấp dẫn với bạn nữa; cô ấy sẽ không có điều bí ẩn trong cô ấy nữa.

Nhìn vào cái ngớ ngẩn này của tâm trí, cái yêu cầu của tâm trí - yêu cầu kiểu tự tử. Nếu bạn có thể thay đổi được chồng mình và bạn thực sự trở thành đủ quyền năng để thay đổi anh ta hoàn toàn thì bạn có còn yêu người đàn ông đó nữa không? Anh ta sẽ chỉ là cái gì đó do bạn gắn lại. Anh ta sẽ không còn gì bí ẩn nữa, anh ta sẽ không có tâm hồn, anh ta sẽ không có bất kì sự toàn vẹn nào của riêng mình, và anh ta sẽ không có gì để bạn khám phá nữa. Bạn sẽ mất ham thích, bạn sẽ chán anh ta; đấy sẽ chỉ là "người rởm." Còn thích thú gì? Thích thú nảy sinh chỉ vì có cái gì đó chưa biết cần được khám phá, một bí ẩn, một khêu gợi thách thức bạn đi vào cái chưa quen thuộc.

Điều đầu tiên: bạn còn chưa biết tới chính mình, làm sao bạn có thể biết về vợ mình được? - không thể được. Bắt đầu bằng việc biết về chính mình đi. Và đây là cái đẹp của nó: cái ngày bạn biết về chính mình, bạn sẽ biết tất cả. Không chỉ vợ bạn, bạn sẽ biết về toàn bộ sự tồn tại; không chỉ con người, mà cả cây cối, chim chóc và muông thú, cả từng hòn đá và dòng sông, rặng núi. Bạn sẽ biết tất cả bởi vì bạn hàm chứa tất cả; bạn là tiểu vũ trụ.

Và một cái đẹp khác, một kinh nghiệm đáng ngạc nhiên khác, là ở chỗ khoảnh khắc bạn biết về chính mình, điều bí ẩn lại không kết thúc. Trong thực tế lần đầu tiên điều bí ẩn trở thành mênh mông. Bạn biết, ấy vậy mà bạn biết rằng nhiều thứ có đó để được biết. Bạn biết, ấy vậy mà bạn còn biết rằng tri thức này chẳng là gì cả. Bạn biết, ấy vậy mà biên giới lại xa ra. Bạn chỉ đi vào trong đại dương tri thức, bạn chưa bao giờ đạt tới bờ bên kia.

Khoảnh khắc đó toàn bộ sự sống là điều bí ẩn: vợ bạn, con bạn, bạn bè bạn. Và tri thức đó không phá huỷ điều kì diệu, không phá huỷ bài thơ cuộc đời; tri thức đó làm tăng thêm chất thơ cuộc đời, điều ảo thuật, điều kì diệu, điều bí ẩn.

"Tôi đã xây dựng gia đình hai mươi năm nay thế mà cảm giác "Tại sao cô ấy không thể nào hiểu nổi?" vẫn cứ còn đó."

Bạn có hiểu bản thân mình không? Bạn có không làm những việc để rồi sau đó lại hối hận về việc đó không? Và bạn nói, "Tôi đã làm điều đó mặc dù tôi không muốn." Bạn có hiểu bản thân mình không? Bạn có làm mọi thứ qua hiểu biết không? Khi ai đó đánh bạn và bạn trở nên giận dữ, bạn có trở nên giận dữ với hiểu biết không? Hay chỉ bởi vì người đó đã nhấn vào một nút của bạn?

Tri thức của bạn về chính mình hời hợt làm sao... nó cũng tựa như là người lái xe, người lái một chiếc xe. Vâng, người đó có biết vài thứ: người đó có thể xoay tay lái, người đó có thể điều chỉnh chân ga, người đó có thể đổi cần số, người đó có thể chuyển khớp li hợp, người đó có thể dùng phanh - có thế thôi. Bạn có cho là người đó biết mọi điều về chiếc xe không? Cái ẩn dưới nắp ô tô là điều không được biết tới chút nào, và đó mới là chiếc xe thật; đó là nơi hành động xảy ra, đó là nơi sự việc thực xảy ra. Còn điều người đó đẩy và kéo chẳng là gì khác hơn ngoài các nút bấm. Chẳng chóng thì chầy mọi thứ đều biến mất khỏi chiếc xe. Chúng *phải* biến mất, chúng rất nguyên thuỷ - tay lái này, bộ li hợp này, bộ phanh này. Chúng phải biến mất, chúng không còn cần nữa; máy tính có thể là mọi thứ. Và rồi ngay cả đứa trẻ con cũng có thể lái xe - thực sự không cần bằng nữa.

Nhưng bạn có hiểu điều gì xảy ra bên trong không? Khi bạn nhấn vào một nút và đèn điện bật sáng, bạn có hiểu về

điện không? Bạn chỉ biết cách ấn vào nút, đấy là tất cả những gì bạn biết.

Tôi đã nghe một câu chuyện ...

Khi lần đầu tiên thành phố Vienna có điện, một người bạn của Sigmund Freud tới thăm ông ta. Anh này chưa bao giờ thấy điện. Ban đêm Freud để người đó lại trong phòng để nghỉ. Người bạn rất lo âu: người đó chưa bao giờ thấy điện và người đó không thể tìm được cách tắt đèn. Người đó đã thử rất nhiều cách - người đó đứng lên giường, người đó cố thổi tắt ngọn đèn, nhưng người đó không thể tìm ra được cách nào để thổi tắt nó. Mà người đó thì lại sợ phải quay lại hỏi Freud bởi vì như thế thì hoá ra quá đần. "Những người này sẽ nghĩ thế nào đây ... mình thậm chí không thể thổi tắt được ngọn đèn à? Mình thậm chí lại không biết đến cả điều ấy à?" Điều ấy có vẻ quá dốt nát. Còn người đó thì mới từ một làng nhỏ tới cho nên người ta sẽ cười, và như thế là không tốt. Cho nên người đó bọc ngọn đèn lại bằng chiếc khăn rồi đi ngủ.

Người đó chẳng thể ngủ ngon được; chốc chốc người đó lại nghĩ về điều đó: chắc phải có cách nào đây ... Người đó nhỏm dậy; chốc chốc lại thử ... mà đèn vẫn cứ sáng và thật khó mà ngủ được. Nhưng còn hơn cả ngọn đèn là điều châm chọc, liên tục châm chọc, rằng "Mình không biết đến cả một điều nhỏ nhặt như thế này sao?"

Sáng hôm sau, khi Freud hỏi anh ta, "Anh ngủ ngon chứ?" thì người bạn trả lời, "Mọi sự tốt lành cả. Phải mỗi tội tôi phải hỏi ông: làm sao tắt được ngọn đèn này?"

Còn Freud nói, "Dường như là anh không biết về điện tí gì cả. Lại đây. Ngay trên tường là công tắc; anh ấn vào công tắc và đèn sẽ tắt."

Thế rồi người dân làng này nói, "Đơn giản thế thôi à! Bây giờ thì tôi biết điện là gì rồi."

Nhưng bạn có biết điện là gì không? Bạn có biết giận dữ là gì không? Bạn có biết tình yêu là gì không? Bạn có biết hạnh phúc là gì, vui vẻ là gì không? Bạn có biết buồn là gì không? Bạn chẳng biết gì cả. Bạn không biết đến bản thân mình. Bạn không biết về tâm trí mình. Bạn không biết đến bản thể bên trong của mình. Bạn không biết cách toàn bộ cuộc sống xảy ra. Từ đâu? Từ đâu cơn giận kéo tới? Từ đâu vui vẻ kéo tới? Từ đâu...? Khoảnh khắc này bạn cảm thấy lễ hội đến thế mà khoảnh khắc tiếp bạn lại sẵn sàng tự tử.

"Tại sao cô ấy không thể nào hiểu nổi?" - cái cảm giác đó ...

Về vợ bạn thì điều đó là tự nhiên. Làm sao bạn có thể hiểu được cô ấy? Bạn thậm chí còn chưa hiểu được tâm trí mình. Ngày bạn hiểu được tâm trí mình và bản thể mình thì bạn cũng hiểu được mọi tâm trí và mọi người, bởi vì luật cơ bản là một. Nếu bạn có thể hiểu chỉ một giọt nước biển, bạn đã hiểu được tất cả biển khơi - quá khứ, hiện tại, tương lai - trên trái đất này, trên các hành tinh khác, bởi vì một khi bạn đã hiểu rằng đó là H_2O thì bạn đã hiểu được nước. Bất kì đâu có nước, nó đều là H_2O. Một khi bạn đã hiểu được cơn giận của mình, bạn hiểu được mọi cơn giận của mọi con người, cả quá khứ, hiện tại lẫn tương lai. Nếu bạn đã hiểu được bản năng dục của mình, bạn cũng hiểu được mọi dục.

Xin đừng có cố hiểu người khác, điều ấy không phải là cách thức. Cố hiểu bản thân mình, đấy mới là cách thức. Bạn là vũ trụ thu nhỏ. Trong bạn là toàn bộ bản đồ của sự tồn tại.

Câu hỏi thứ tư

Osho kính yêu, tôi yêu chồng nhưng tôi ghét dục, và điều đó tạo ra xung khắc. Liệu dục có phải là thú tính không?

Có đấy. Nhưng con người cũng là con vật - nhiều phần con vật như bất kì con vật nào khác. Nhưng khi tôi nói rằng con người là con vật, tôi không hàm ý rằng con người kết thúc với thú tính; người đó có thể nhiều hơn con vật, người đó cũng có thể kém hơn con vật. Đó là niềm vinh quang của con người, là tự do và nguy hiểm, phiền não và cực lạc. Con người có thể thấp kém hơn con vật, và con người cũng có thể cao hơn thiên thần. Con người có tiềm năng vô hạn. Con chó vẫn là một con chó: nó luôn chỉ là một con chó. Nó được sinh ra là chó và nó sẽ chết là chó. Con người có thể trở thành một phật, và con người cũng có thể trở thành một Adolf Hitler nữa. Cho nên con người rất mở về cả hai phía - người đó có thể sa ngã. Bạn có thấy con vật nào nguy hiểm hơn con người, điên dại hơn con người không?

Nghĩ về một cảnh: năm mươi nghìn con khỉ ngồi trong sân vận động, giết trẻ con, ném chúng vào lửa. Bạn nghĩ gì về chúng? Hàng nghìn trẻ con bị ném vào lửa... Một ngọn lửa lớn đang bùng cháy ở giữa sân vận động, và năm mươi nghìn con khỉ thích chí, nhảy múa, còn trẻ con đang bị ném vào lửa - con cái của chính chúng. Bạn sẽ nghĩ gì về những con khỉ này? Bạn không nghĩ rằng lũ khỉ này đã phát điên à? Nhưng điều này đã xảy ra trong loài người. Ở Carthage

điều đó đã xảy ra: năm mươi nghìn người thiêu trẻ con. Họ thiêu ba trăm đứa trẻ một lúc xem như đồ cúng cho thượng đế của họ - những đứa con riêng của họ!

Nhưng quên Carthage đi, việc ấy lâu quá rồi. Adolf Hitler đã làm gì trong thế kỉ này? Tất nhiên, đây là thế kỉ tân tiến hơn nhiều, cho nên Adolf Hitler có khả năng làm những việc lớn hơn những điều đã làm ở Carthage. Ông ta đã giết hàng triệu người Do thái; hàng nghìn người bị tống vào buồng hơi ngạt một lúc. Và hàng trăm người đứng trông ở bên ngoài theo dõi thông qua các tấm gương phản chiếu. Bạn nghĩ gì về những người này? Kiểu người nào đây ...? Người ta đang bị đầu độc, bị thiêu cháy, hoá hơi, còn những người khác thì đứng nhìn? Bạn có thấy loài vật nào làm những điều như vậy không?

Trong suốt ba nghìn năm loài người đã trải qua năm nghìn cuộc chiến tranh - giết chóc, giết chóc và giết chóc. Và bạn gọi dục là thú tính? Con vật chưa bao giờ làm những việc gì "thú tính" hơn con người. Và bạn nghĩ con người không phải là con vật?

Con người *là* con vật. Và ý tưởng con người không phải là con vật chỉ là một trong những chướng ngại cho trưởng thành của bạn. Cho nên bạn cứ cho là mình không phải là con vật, và rồi bạn dừng trưởng thành. Thừa nhận đầu tiên phải là thế này, rằng "tôi là con vật và tôi phải tỉnh táo và phải vượt ra ngoài nó."

Điều đó đã xảy ra ...

Một người viết thư cho một khách sạn thôn quê ở Irland để hỏi liệu con chó của anh ta có được phép ở đó không. Anh ta nhận được câu trả lời sau:

Thưa ông ấy,

Tôi đã từng kinh doanh khách sạn trên ba mươi năm nay. Chưa bao giờ tôi phải mời cảnh sát tới để tống khứ một con chó vô trật tự vào buổi sáng. Không con chó nào dám gửi một cái séc giả tới tôi. Không bao giờ một con chó dám để chăn màn cháy bởi hút thuốc. Tôi chưa bao giờ thấy khăn tắm của khách sạn trong va li của một con chó. Con chó của ông được hoan nghênh đấy.

T.B. Nếu nó có thể đảm bảo cho ông thì ông cũng có thể tới được!

Con vật đẹp đẽ, dù chúng là gì; chúng hoàn toàn hồn nhiên. Con người rất tinh ranh, rất tính toán, rất xấu xí. Con người có thể còn xuống thấp hơn con vật, bởi vì con người có thể vươn cao hơn con người, cao hơn cả thần.

Con người có tiềm năng vô tận: người đó có thể là người thấp nhất mà người đó cũng có thể là người cao nhất. Người đó có toàn bộ các bậc thang trong bản thể mình, từ bậc đầu tiên tới bậc cuối cùng.

Cho nên điều đầu tiên tôi muốn nói với bạn: Đừng gọi dục là thú tính, bởi vì dục có thể chỉ là thú tính - điều đó là có thể - nhưng không nhất thiết là như vậy. Nó có thể vươn cao hơn: nó có thể trở thành tình yêu, nó có thể trở thành lời nguyện. Điều đó tuỳ thuộc ở bạn. Dục trong bản thân nó chẳng là cái gì tựa như một thực thể cố định; nó chỉ là khả năng. Bạn có thể tạo ra nó theo ý mình, như bạn muốn.

Đó chính là toàn bộ thông điệp của Mật tông: dục có thể trở thành *samadhi*. Đó là tầm nhìn của Mật tông: dục có thể trở thành samadhi, thông qua dục cực lạc tối thượng có thể đi vào bạn.

Dục có thể trở thành cây cầu giữa bạn và điều tối thượng.

Bạn nói: "Tôi yêu chồng nhưng tôi ghét dục, và điều đó gây ra xung khắc."

Làm sao bạn có thể yêu chồng mình mà lại ghét dục? Bạn lại chơi chữ rồi. Làm sao bạn có thể yêu chồng mình mà lại ghét dục được?

Cố hiểu điều đó đi. Khi bạn yêu người đàn ông, bạn cũng muốn cầm tay anh ta nữa. Khi bạn yêu người đàn ông đôi khi bạn còn muốn ghì chặt anh ta nữa. Khi bạn yêu người đàn ông bạn không chỉ muốn nghe tiếng anh ta, bạn còn muốn thấy mặt anh ta nữa. Khi bạn chỉ nghe thấy tiếng người mình yêu, người đó đang ở xa, âm thanh là không đủ; khi bạn thấy anh ta bạn được thoả mãn hơn. Khi bạn chạm vào anh ta, chắc chắn bạn còn được thoả mãn hơn nữa. Khi bạn nếm trải anh ta, chắc chắn bạn còn được thoả mãn hơn nữa. Dục là gì? Nó chỉ là sự gặp gỡ của hai năng lượng sâu sắc.

Bạn phải mang điều kiêng kị nào đó trong tâm trí, điều cấm đoán. Dục là gì? Chỉ là hai người gặp nhau ở điểm tối đa - không chỉ cầm tay nhau, không chỉ ghì chặt thân thể nhau, mà còn xâm nhập vào vương quốc năng lượng của nhau. Tại sao bạn phải ghét dục? Tâm trí bạn chắc phải đã bị ước định bởi những mahatma, cái gọi là những người tôn giáo, người đã đầu độc toàn bộ loài người, đã đầu độc chính nguồn gốc trưởng thành của bạn.

Tại sao bạn phải ghét? Nếu bạn yêu người đàn ông của mình, bạn sẽ muốn chia sẻ toàn bộ con người mình với anh ta; không có nhu cầu ghét. Còn nếu bạn ghét dục, bạn đang nói điều gì vậy? Bạn đơn giản nói rằng bạn muốn người

đàn ông ấy lo chuyện tài chính của bạn, lo chuyện nhà cửa, đem về cho bạn ô tô và áo lông. Bạn muốn dùng người đàn ông ấy ... và bạn gọi đó là tình yêu sao? Còn bạn thì không muốn chia sẻ cái gì với người ấy.

Khi bạn yêu, bạn chia sẻ tất cả. Khi bạn yêu, bạn không có bất kì bí mật nào. Khi bạn yêu, bạn có trái tim để mở hoàn toàn, bạn sẵn sàng với người kia. Khi bạn yêu, bạn sẵn sàng đi với anh ta cả xuống địa ngục nếu anh ấy đi xuống địa ngục.

Nhưng điều này xảy ra. Chúng ta đều là các chuyên gia lão luyện trong dùng từ ngữ: chúng ta không muốn nói rằng chúng ta không yêu, cho nên chúng ta làm cho có vẻ như là mình yêu và mình ghét dục. Dục không phải là tất cả tình yêu, điều đó đúng; tình yêu còn nhiều hơn dục, điều đó đúng - nhưng dục lại chính là nền tảng của nó. Vâng, một ngày nào đó dục sẽ tan biến đi, nhưng ghét dục thì không phải là cách làm nó tan biến đi. Ghét nó chỉ là cách kìm nén nó, và bất kì cái gì bị kìm nén đều sẽ tìm ra cách này hay cách khác để thoát ra.

Xin đừng cố trở thành sư hay ni.

Nghe câu chuyện này.

Các ni cô coi sóc một trại trẻ mồ côi, một hôm Mẹ bề trên triệu tập ba cô gái đẫy đà vừa mới bị bỏ rơi và nói, "Bây giờ các con tất cả đều đang đi vào thế giới tội lỗi lớn và ta phải cảnh báo trước các con chống lại một số tụi đàn ông. Có những tên đàn ông sẽ mua đồ uống cho con, đưa con vào phòng, cởi quần áo con và làm những điều không thể nói ra được với con. Rồi chúng sẽ cho con hai hay ba đồng và con bị đuổi đi, con bị hư hỏng!"

"Xin lỗi mẹ, Mẹ tôn kính," cô gái đẫy đà hơn cả nói, "mẹ nói những người đàn ông độc ác đó làm điều ấy với chúng con rồi lại còn cho chúng con những ba đồng nữa kia à?"

"Đúng, con thân yêu ạ. Sao con lại hỏi vậy?

"Thế này mẹ ạ, các linh mục chỉ cho chúng con táo thôi."

Nhớ lấy, dục là tự nhiên. Người ta có thể vượt ra bên ngoài nó, nhưng không phải qua kìm nén. Và nếu bạn kìm nén nó, chẳng chóng thì chầy bạn sẽ tìm ra cách khác để bầy tỏ nó, một loại hư hỏng nào đó nhất định sẽ đi vào; bạn sẽ phải tìm ra cái thay thế nào đó. Và cái thay thế đó thì chẳng ích chút nào; chúng không có ích, chúng không thể có ích được. Và một khi một vấn đề tự nhiên đã bị biến chất theo cách mà bạn quên mất nó, và nó đã sủi bọt lên ở đâu đó khác thành một thứ thay thế thì bạn có thể tiếp tục tranh đấu với cái thay thế đó, nhưng điều đó cũng chẳng ích lợi chi.

Tôi đã từng nghe ...

Một người lạ bước vào một toa tầu chạy ở vùng ngoại ô, trong đó đã có sẵn hai người đang ngồi. Một trong họ có cử chỉ rất kì cục - anh ta cứ gãi gãi mãi khuỷu tay mình. Việc gãi khuỷu tay này thu hút người lạ cho đến khi người gãi đó xuống tàu.

"Anh bạn anh chắc phải đau buồn lắm," anh ta nói với người kia.

"Quả thế; anh ta đã uống quá liều thuốc."

"Tôi không nói về thuốc, tôi đang nói về việc gãi hiện tại thôi."

"Đúng, phải đấy, thuốc mà. Anh thấy đấy, anh ta là người rất tôn giáo và là người phục vụ quần chúng nữa, và chính việc gãi khuỷu tay ấy chỉ là sự thay thế."

Nhưng thay thế chẳng bao giờ có ích cả; chúng chỉ tạo ra hư hỏng, ám ảnh. Cứ tự nhiên nếu một ngày nào đó bạn muốn vượt ra ngoài tự nhiên. Tự nhiên, đó là yêu cầu đầu tiên. Tôi không nói rằng không có gì lớn hơn tự nhiên; có cái tự nhiên còn cao hơn - đó là toàn bộ thông điệp của Mật tông. Nhưng hãy thật sự ở trên đất bằng nếu bạn thực sự muốn vươn cao trên bầu trời.

Bạn không thấy cây cối đó sao? Chúng bắt rễ trong đất, và khi chúng càng bắt rễ sâu hơn thì chúng lại càng vươn cao hơn. Chúng càng muốn vươn cao hơn, chúng càng phải cắm rễ sâu hơn vào lòng đất. Nếu cây muốn chạm tới các vì sao thì cây sẽ phải đi sâu xuống chạm tới chính địa ngục - đó là con đường duy nhất.

Bắt rễ trong thân thể mình đi nếu bạn muốn trở thành linh hồn. Bắt rễ trong dục nếu bạn thực sự muốn trở thành người yêu. Vâng, năng lượng càng được chuyển vào trong tình yêu, càng ít có nhu cầu về dục, nhưng bạn không ghét nó.

Ghét không phải là mối quan hệ đúng với bất kì điều gì. Ghét đơn giản chỉ chứng tỏ rằng bạn đang sợ hãi, ghét đơn giản chỉ biểu lộ rằng đang có nỗi sợ lớn bên trong bạn. Ghét đơn giản chỉ bày tỏ rằng sâu bên dưới bạn vẫn bị hấp dẫn. Nếu bạn ghét dục, năng lượng của bạn sẽ bắt đầu chuyển tới một chỗ nào đó khác. Năng lượng phải chuyển đi.

Con người, nếu người đó kìm nén dục, trở thành nhiều tham vọng hơn. Nếu bạn thực sự muốn là người tham vọng, bạn phải kìm nén dục; chỉ thế thì tham vọng mới có năng lượng, bằng không bạn sẽ không có năng lượng nào. Chính khách phải kìm nén dục; chỉ thế thì người đó mới có thể xô về New Delhi. Năng lượng dục là cần, năng lượng dục bị kìm nén là cần, giận dữ lớn là cần. Bất kì khi nào bạn kìm nén dục, bạn đều giận dữ với toàn thế giới; bạn có thể trở thành nhà cách mạng vĩ đại. Mọi nhà cách mạng nhất định đều bị kìm nén về dục.

Trong một thế giới tốt đẹp hơn, dục sẽ đơn giản, tự nhiên, được chấp nhận không có kiêng kị, cấm đoán nào, chính trị sẽ biến mất và sẽ không có các nhà cách mạng nữa. Sẽ không có nhu cầu. Khi một người kìm nén dục, người đó trở thành quá gắn bó với tiền bạc; người đó phải đặt năng lượng dục của mình vào đâu đó. Bạn chẳng từng thấy có những người giữ lệnh phiếu vài trăm rupi cứ như là họ đang chạm vào người yêu của mình sao? Bạn chẳng thấy cùng sự thèm khát trong mắt họ đó sao? Nhưng điều này là xấu xí. Ôm người đàn bà với tình yêu sâu sắc là đẹp đẽ; ôm giữ lệnh phiếu trăm rupi với thèm khát chỉ là điều xấu xí. Đấy là sự thay thế.

Bạn không thể đánh lừa con vật.

Một người đàn ông vào vườn bách thú và mang theo đứa con; anh ta muốn chỉ cho đứa con xem khỉ ở đó. Đứa con rất thích thú, nó chưa bao giờ thấy khỉ. Họ đi vào đó - nhưng chẳng có con khỉ nào cả. Cho nên anh ta mới hỏi người coi vườn bách thú, "Có chuyện gì thế này? Khỉ đâu hết cả rồi?"

Người coi vườn bách thú nói, "Bây giờ là mùa tình yêu, cho nên chúng nó đã đi vào trong lều rồi."

Người đàn ông này rất thất vọng. Trong nhiều tháng anh ta đã cố đem đứa con lại, họ đã du hành một chặng đường xa - và bây giờ lại là mùa tình yêu! Cho nên anh ta hỏi, "Nếu chúng tôi ném hạt dẻ, liệu chúng có ra không?"

Còn người coi vườn bách thú thì trả lời, "Ông cứ thử xem sao"

Nhưng tôi nghĩ con người *có thể* đi ra đấy, nếu chúng ta ném hạt dẻ. Con người *phải* đi ra. Người coi vườn bách thú lầm. Khỉ sẽ không ra, điều đó là chắc chắn. Nếu bạn cho chúng tiền, chúng sẽ không tới, chúng sẽ nói, "Ông cứ giữ lấy tiền, mùa tình yêu đang diễn ra! Giữ lấy tiền ông ạ." Còn nếu bạn nói, "Chúng tao có thể làm mày thành tổng thống Ấn Độ," chúng sẽ nói, "Ông cứ giữ lấy cái chức tổng thống của ông, mùa tình yêu đang diễn ra!"

Nhưng con người, nếu bạn làm cho người đó thành tổng thống, người đó có thể giết cả người yêu của mình; nếu phải thiêu sống, người đó cũng làm. Đó là những điều thay thế. Bạn không thể lừa phỉnh được con vật.

Tôi đã từng nghe ...

Một bà cô có một con vẹt luôn luôn lặp lại, "Tôi muốn chọc! Tôi muốn chọc!" Cô ta cảm thấy hơi khó chịu cho tới khi một người bạn đã có gia đình giải thích cho cô điều đó nghĩa là gì. Thế là cô ấy trở nên rất cảnh giác. "Mình yêu quí con chim đó, nhưng mình sẽ phải tống khứ nó đi bằng không cha xứ sẽ chẳng bao giờ ghé thăm nữa," cô ấy nói.

Nhưng người bạn nhiều kinh nghiệm hơn của cô thì lại nói, "Thôi được, nếu bạn thực sự yêu quí nó thì bạn cho nó cái mà nó mong mỏi nhất, một con vẹt cái; thế thì nó sẽ không còn tiếp tục nói câu ấy mọi lúc nữa."

Thế là bà cô đi tới hiệu chim, nhưng người chủ hiệu lại nói, "Không, tôi không thể làm gì ngay bây giờ được. Không con vẹt cái nào lại tới vào mọi mùa cả, thưa cô. Nhưng tôi có thể bán cho cô một con cú cái với giá rất hời."

Có cái gì đó còn hơn không, cho nên bà cô tống con cú vào chiếc chuồng vẹt và mong đợi hồi hộp.

"Tôi muốn chọc! Tôi muốn chọc!" con vẹt vẫn nói.

"Ôôô -ôôô!" con cú cái nói.

"Không phải mày, mày là đồ quái vật lồi mắt!" con vẹt nói. "Tao không thể đứng cạnh đứa đàn bà đeo kính!"

Cái thay thế sẽ không có tác dụng. Con người vẫn đang sống với những thứ thay thế. Dục là tự nhiên, tiền là phi tự nhiên. Dục là tự nhiên; quyền lực, danh vọng, kính trọng, đều phi tự nhiên. Nếu bạn thực sự muốn ghét cái gì đó, ghét tiền bạc, ghét quyền lực, ghét danh vọng đi. Tại sao lại ghét tình yêu?

Dục là một trong những hiện tượng đẹp nhất trên thế giới. Tất nhiên, là cái thấp nhất, điều đó đúng, nhưng cái cao hơn phải đi qua cái thấp hơn: hoa sen nở ra từ bùn đen. Bạn đừng ghét bùn; bằng không làm sao bạn có thể giúp bùn làm lộ ra hoa sen? Giúp cho bùn, chăm sóc bùn để cho hoa sen được lộ ra. Chắc chắn hoa sen vươn xa khỏi bùn đến mức bạn thậm chí không thể quan niệm được có bất kì mối quan hệ gì. Nếu bạn thấy bông sen, bạn không thể tin được rằng nó nảy sinh từ bùn - nhưng thực nó sinh ra từ bùn; đó là là một cách diễn đạt của bùn.

Linh hồn thoát ra từ thân thể, tình yêu thoát ra từ dục. Dục là với thân thể, tình yêu là điều tâm linh. Dục giống như bùn, tình yêu giống như hoa sen. Nhưng không có bùn thì không thể có hoa sen được. Cho nên đừng ghét bùn.

Toàn bộ thông điệp của Mật tông thực đơn giản; nó rất khoa học và nó rất tự nhiên. Thông điệp đó là nếu bạn thực sự muốn vượt ra ngoài thế giới, hãy đi vào thế giới một cách sâu sắc, hoàn toàn tỉnh táo, hoàn toàn nhận biết.

Và câu hỏi cuối cùng:

> *Osho kính yêu, tôi có nhiều câu hỏi, nhưng mỗi lần lại có một tiếng nói bên trong tôi bảo rằng, "Chớ có hỏi - tự tìm ra cho mình." Nhưng bây giờ điều đó quá nhiều, bởi vì tôi không biết tiếng nói này tới từ đâu.*

Câu hỏi này là từ Dharma Chetana. Bạn không nhận ra giọng nói của tôi sao?

Đủ cho hôm nay.

3

Phá vỡ bốn lớp xi

Khi nhận biết cao hơn, họ dạy điều họ kinh nghiệm bên trong. Điều giam hãm họ, họ sẽ gọi là giải phóng. Món nữ trang thuỷ tinh mầu xanh, đối với họ là viên ngọc vô giá. Bị ảo tưởng, họ không biết phân biệt viên ngọc với cái họ cứ tưởng là ngọc.

Họ coi đồng là vàng. Bị ràng buộc với suy nghĩ lan man, họ tưởng ý nghĩ này là thực tại tối thượng. Họ mong mỏi hoan lạc được kinh nghiệm trong giấc mơ. Họ gọi thâm-tâm mau tàn là niềm phúc lạc tối cao vĩnh viễn.

Bằng biểu tượng EVAM họ nghĩ việc tự tẩy rửa được đạt tới. Theo những tình huống khác nhau đòi hỏi bốn lớp xi họ gọi điều họ đã tưởng tượng là tính tự phát. Nhưng đây là nhìn vào sự phản xạ trong gương.

Như dưới sức mạnh của ảo tưởng bầy hươu xô về nguồn nước trong ảo tưởng không nhận ra, cho nên ảo tưởng không làm dịu đi cơn khát của chúng, chúng bị gắn vào xiềng xích và tìm thấy hoan lạc trong chúng, nói rằng tất cả đều là thực tế tối thượng.

Mật tông là siêu việt. Nó không si mê mà cũng chẳng kìm nén. Nó là việc đi trên dây, nó là một trong những sự quân bình lớn nhất. Nó không dễ dàng như nó có vẻ thế, nó cần có nhận biết rất tinh tế. Nó là sự hài hoà vĩ đại.

Rất dễ dàng để cho tâm trí si mê. Điều đối lập cũng rất dễ dàng: từ bỏ. Việc chuyển sang cực đoan này là rất dễ dàng đối với tâm trí. Duy trì được ở giữa, chính giữa, là điều khó khăn nhất cho tâm trí, bởi vì đấy chính là việc tự tử của tâm trí. Tâm trí chết đi ở giữa và vô trí nảy sinh. Đó là lí do tại sao Phật đã gọi con đường của mình là *majjhim nikaya* - trung đạo. Saraha là một đệ tử của Phật, theo cùng dòng truyền thừa, với cùng hiểu biết, với cùng nhận biết.

Cho nên điều rất cơ bản này cần phải được hiểu rõ, bằng không bạn sẽ hiểu lầm Mật tông. Lằn ranh là gì? Đích xác ở giữa là gì? Si mê trong thế giới này chẳng cần nhận biết. Kìm nén các ham muốn trần tục, cũng chẳng cần tới nhận biết. Cái gọi là người thế giới này của bạn và cái gọi là người thế giới khác cũng chẳng khác nhau nhiều lắm; họ có thể đứng quay lưng vào nhau nhưng họ chẳng khác nhau chút nào, họ đều y hệt cùng một kiểu tâm trí. Ai đó khát khao tiền bạc, và ai đó chống lại tiền bạc đến độ người đó thậm chí không thể nhìn được tờ giấy bạc; người đó trở thành sợ hãi và run rẩy phát sinh trong người đó. Những người ấy chẳng khác nhau; với cả hai tiền đều rất quan trọng. Một đằng thì tham lam, một đằng thì sợ hãi, nhưng tầm quan trọng của tiền bạc là như nhau: cả hai đều bị tiền ám ảnh.

Một người cứ nghĩ về đàn bà, mơ ước, tưởng tượng. Người khác lại trở nên sợ hãi đến độ người đó phải trốn thoát lên Himalayas chỉ để tránh đàn bà. Nhưng cả hai là

như nhau: với cả hai, đàn bà là quan trọng, hay đàn ông - người khác là quan trọng. Người này tìm kiếm người khác, người này tránh người khác, nhưng người khác vẫn còn là tiêu điểm của họ.

Mật tông nói: Người khác phải không được là tiêu điểm, không theo cách này cũng chẳng theo cách nọ. Điều này chỉ có thể xảy ra thông qua hiểu biết sâu sắc. Thèm khát đàn bà phải được hiểu - không si mê mà cũng chẳng né tránh, nhưng phải hiểu. Mật tông là rất khoa học.

Từ khoa học có nghĩa là hiểu, từ khoa học có nghĩa là biết. Mật tông nói: Việc biết giải phóng. Nếu bạn biết đích xác tham lam là gì thì bạn được tự do khỏi tham lam; không có nhu cầu từ bỏ nó. Nhu cầu từ bỏ nảy sinh chỉ bởi vì bạn đã không hiểu tham lam là gì. Nhu cầu lấy lời nguyện chống dục là được cần tới chỉ bởi vì bạn đã không hiểu dục là gì. Và xã hội không cho phép bạn hiểu nó.

Xã hội giúp bạn *không* hiểu. Xã hội đã né tránh ngay chính chủ đề dục và chết trong suốt nhiều thế kỉ. Các chủ đề này không được nghĩ tới, không được suy tư tới, không được thảo luận, không được viết ra, không được nghiên cứu; chúng bị né tránh. Qua né tránh đó mà dốt nát lớn lao về chúng tồn tại và dốt nát đó là căn nguyên. Thế thì có hai kiểu người phát sinh từ dốt nát đó: một kiểu người si mê điên dại, còn một loại thì trở nên rất mệt mỏi và trốn chạy.

Mật tông nói: Loại người si mê điên dại sẽ chẳng bao giờ hiểu được vì người đó sẽ đơn giản lặp lại thói quen, và người đó sẽ chẳng bao giờ nhìn vào thói quen đó cùng căn nguyên của nó; người đó sẽ chẳng bao giờ nhìn vào quan hệ nhân quả của nó. Và người đó càng si mê, người đó càng trở nên máy móc.

Bạn chưa từng quan sát điều đó sao? Tình yêu đầu tiên của bạn có cái gì đó tuyệt vời, tình yêu thứ hai không được tuyệt vời như thế, tình yêu thứ ba thậm chí còn bình thường hơn, tình yêu thứ tư trần tục. Điều gì đã xảy ra? Tại sao tình yêu đầu tiên lại được ca ngợi đến thế? Tại sao mọi người bao giờ cũng nói rằng tình yêu chỉ xảy ra có một lần? Tại sao?... Bởi vì lần đầu tiên nó không phải là máy móc, cho nên bạn có chút tỉnh táo về nó. Lần tiếp bạn đã trông đợi về nó, nên bạn không thật tỉnh táo. Lần thứ ba bạn nghĩ bạn biết về nó cho nên chẳng còn thám hiểm trong nó. Lần thứ tư nó quá trần tục; bạn đã lắng đọng vào thói quen máy móc.

Thông qua si mê dục trở thành thói quen. Vâng, nó đem lại một chút xả hơi - tựa như hắt hơi, nhưng không nhiều hơn thế. Nó là việc xả ra năng lượng về mặt vật lí. Bạn trở nên quá nặng gánh với năng lượng, bạn phải vứt năng lượng đó. Bạn thu thập nó qua thức ăn, qua luyện tập, qua ánh sáng mặt trời - cứ thu thập nó rồi lại vứt nó đi - đó là điều người si mê tiếp tục làm. Người đó tạo ra năng lượng lớn rồi vứt đi, chẳng mục đích gì, chẳng ý nghĩa gì. Có nó, người đó chịu đựng căng thẳng về nó. Vứt nó đi, người đó chịu đựng yếu đuối về nó. Người đó đơn giản chịu đựng.

Đừng bao giờ nghĩ rằng người si mê là người hạnh phúc - đừng bao giờ! Người đó là người khổ nhất trên thế giới. Làm sao người đó có thể hạnh phúc được? Người đó hi vọng, người đó ham muốn hạnh phúc, nhưng người đó chẳng bao giờ đạt được nó.

Nhưng nhớ lấy, khi nói về những điều này Mật tông không đề nghị rằng bạn chuyển sang cực đoan khác. Mật tông không nói rằng bạn nên trốn khỏi thế giới si mê này.

Trốn sẽ lại trở thành thói quen máy móc. Ngồi trong hang núi, đàn bà không có sẵn, nhưng điều đó chẳng tạo ra nhiều khác biệt lắm. Nếu bất kì lúc nào đàn bà trở nên có sẵn, người đàn ông, người đã từ bỏ, sẽ lại còn dễ sa ngã hơn người đang si mê trong thế giới. Bất kì cái gì bạn kìm nén đều trở thành rất mạnh bên trong bạn.

Tôi đã từng nghe...

Có một lính cứu hoả bủn xỉn khủng khiếp cả đối với vợ và ông chủ nhà. Một đêm anh ta đem về một chiếc bánh thịt lợn tuyệt ngon và ăn bữa tối hết nửa cái bánh. Vợ anh ta và ông chủ thì phải ăn bánh mì khô và pho mát. Anh ta cẩn thận cất kĩ nửa cái bánh còn lại và rồi tất cả lên giường.

Giữa đêm chuông báo cháy reo vang và ông chủ gia đình phải chạy đi. Người vợ, trần như nhộng, vào phòng người chủ, lay ông ta dậy và nói, "Nó vừa đi rồi. Nhanh lên! Bây giờ là cơ hội cho anh."

"Cô có chắc mọi việc ổn thoả chứ?" người chủ hỏi lại.

"Tất nhiên! Mau lên, đừng mất thời gian!"

Thế là người chủ nhà đi xuống cầu thang và ăn nốt cái bánh thịt lợn.

Bây giờ điều đó đã là kìm nén của ông ta - miếng bánh thịt lợn. Ông ta phải mơ ước về nó, nghĩ về nó, tưởng tượng về nó. Người đàn bà trần như nhộng chẳng còn hấp dẫn gì anh ta, nhưng miếng bánh thịt lợn thì...

Nhớ lấy, bất kì cái gì bạn kìm nén đều sẽ trở thành hấp dẫn, sẽ trở thành lôi kéo hấp dẫn với bạn. Cái bị kìm nén trở thành mạnh mẽ; nó thu được sức mạnh theo mọi tỉ lệ.

Nghe giai thoại này...

Sâu trong khu công viên cây cối tươi đẹp có hai bức tượng đồng đáng yêu đứng đó, một đứa con trai và một đứa con gái đang trong tư thế yêu đương và khao khát mãnh liệt. Chúng đã đứng đó ba trăm năm nay, cánh tay chúng vươn tới nhau, khao khát nhưng chưa bao giờ chạm vào nhau được. Một hôm, một nhà ảo thuật đi qua và động lòng từ bi nói, "Ta có đủ quyền năng để cho chúng sống trong một giờ, nên ta sẽ thực hiện việc này. Trong một giờ chúng sẽ có thể hôn nhau, chạm vào nhau, ôm nhau, làm tình với nhau."

Thế là nhà ảo thuật vẫy chiếc đũa thần và ngay lập tức hai bức tượng nhảy phóc ra khỏi đế tượng tay nắm tay nhau chạy tuốt vào bụi cây.

Những tiếng động lớn... tiếng đấm thùm thụp, tiếng hò hét, tiếng kêu oai oái và tiếng vỗ cánh. Không cưỡng nổi tò mò nhà ảo thuật nhón chân ngó sát qua lá cây. Đứa con trai đang ấn dí một con chim xuống, còn đứa con gái đang ngồi xổm lên con chim đó. Bỗng nhiên đứa con trai nhảy lên và kêu ầm ĩ, "Bây giờ đến lượt đằng ấy giữ nó trong khi tớ ỉa vào nó!"

Đã ba trăm năm nay chim tới ỉa lên chúng... thế thì còn ai bận tâm tới việc làm tình nữa? Đó chính là kìm nén của chúng.

Bạn có thể đi và ngồi trong hang núi và trở thành bức tượng, nhưng cái mà bạn đã kìm nén sẽ lởn vởn quanh bạn, sẽ là cái duy nhất bạn luôn luôn nghĩ tới.

Mật tông nói: Nhận biết... nhận biết về si mê và hãy nhận biết về từ bỏ. Nhận biết cả hai, cả hai đều là bẫy. Và bạn bị mắc bẫy theo cả hai cách trong tâm trí.

Thế thì đâu là con đường? Mật tông nói: Nhận biết là con đường. Si mê là máy móc, kìm nén là máy móc, cả hai đều là những điều máy móc. Cách duy nhất thoát ra khỏi điều máy móc là trở nên nhận biết, tỉnh táo. Đừng đi lên Himalayas, đem im lặng của Himalayas vào bên trong bạn. Đừng trốn, trở nên tỉnh thức nhiều hơn. Nhìn sâu vào mọi điều mà không sợ hãi... không sợ nhìn sâu vào mọi điều. Đừng nghe điều những người vẫn được gọi là tôn giáo cứ thuyết giảng. Họ làm cho bạn sợ, họ không cho phép bạn nhìn vào dục, họ không cho phép bạn nhìn vào cái chết. Họ đã khai thác nỗi sợ của bạn tối đa.

Cách duy nhất để khai thác một người là trước tiên làm cho người đó sợ. Một khi bạn sợ, bạn đã sẵn sàng bị khai thác. Sợ hãi là điều cơ bản, nó phải được tạo ra trước hết. Bạn đã bị làm cho sợ hãi: dục là tội lỗi. Cho nên có nỗi sợ... Ngay cả trong khi làm tình với người đàn bà hay người đàn ông của mình bạn cũng chẳng bao giờ nhìn thẳng vào đó, thậm chí trong khi làm tình bạn cũng đang tránh né. Bạn đang làm tình *và* tránh né. Bạn không muốn nhìn vào trong thực tại của nó - nó đích xác là cái gì, tại sao nó lại mê đắm vậy, tại sao nó lại có lôi kéo hấp dẫn với bạn đến thế - tại sao? Nó đích xác là gì, làm sao nó lại nảy sinh, làm sao nó lại sở hữu bạn, nó cho cái gì và nó dẫn đến đâu? Điều gì xảy ra trong nó và điều gì xảy ra từ nó? Bạn đi đến đâu khi cứ làm tình đi làm tình lại như thế? Bạn có đến được bất kì nơi nào không? Những điều này đều cần phải được đương đầu.

Mật tông là đương đầu với thực tại cuộc đời. Và dục là nền tảng, chết cũng vậy. Chúng là hai luân xa nền tảng, cơ bản nhất - *muladhar* và *swadhishthan*. Hiểu chúng thì luân xa thứ ba mở ra. Hiểu được luân xa thứ ba, luân xa thứ tư mở ra, và cứ thế tiếp diễn. Khi bạn đã hiểu được sáu luân xa, chính hiểu biết đó sẽ đụng vào luân xa thứ bảy và nó nở thành hoa sen một nghìn cánh. Ngày đó là niềm vinh quang huy hoàng. Ngày đó Thượng đế đến với bạn, ngày đó bạn đến với Thượng đế; ngày đó là ngày hội ngộ. Ngày đó là ngày của cực thích vũ trụ. Ngày đó bạn ôm choàng lấy điều thiêng liêng và điều thiêng liêng ôm choàng lấy bạn. Ngày đó dòng sông tan biến vào trong đại dương mãi mãi và mãi mãi; thế thì không có việc quay lại nữa.

Nhưng từ mỗi trạng thái của tâm trí, bạn phải thu được hiểu biết. Dù bạn ở bất kì đâu, chớ sợ hãi. Đó là thông điệp của Mật tông: dù bạn ở bất kì đâu, chớ sợ hãi. Vứt bỏ chỉ một điều - sợ hãi. Chỉ một thứ phải sợ thôi và đó là nỗi sợ. Không sợ hãi, với lòng dũng cảm lớn, nhìn thẳng vào thực tại, dù thực tại đó là gì đi chăng nữa. Nếu bạn là tên trộm, nhìn vào điều đó. Nếu bạn là người giận dữ, nhìn vào điều đó. Nếu bạn là kẻ tham lam, nhìn vào điều đó. Dù bạn ở bất kì đâu, nhìn vào đó. Đừng trốn. Nhìn vào trong đó, đi vào trong đó. Khi quan sát, đi vào vào nó. Nếu bạn có thể bước trên con đường vào tham, vào dục, vào giận dữ, vào ghen tị, với đôi mắt mở to, bạn sẽ được tự do với nó.

Đây là lời hứa của Mật tông: Chân lí đem lại giải phóng. Hiểu biết đem lại tự do. Hiểu biết là tự do. Bằng không, dù bạn có kìm nén hay bạn si mê, kết cục là như nhau.

Chuyện đã xảy ra...

Có một người đàn ông với cô vợ rất hấp dẫn. Nhưng anh ta bắt đầu nghi ngờ cô ấy... điều đó cũng tự nhiên. Bạn có người vợ càng đẹp thì bạn càng có nhiều nghi ngờ.

Mulla Nasruddin đã cưới một trong những người đàn bà xấu nhất. Tôi hỏi, "Mulla, sao vậy? Cái gì không ổn chăng? Cái gì xâm chiếm bạn vậy?"

Anh ta đáp, "Chẳng có gì cả, chỉ là hiểu biết."

Tôi nói, "Đấy là kiểu hiểu biết gì vậy?"

Anh ta nói, "Bây giờ thì tôi sẽ không bao giờ ghen tuông và tôi sẽ không bao giờ nghi ngờ vợ mình, bởi vì tôi không thể tưởng tượng nổi người nào yêu được cô ấy nữa."

Người đàn ông này rất nghi ngờ về cô ấy. Cuối cùng anh ta không thể kìm lâu hơn nữa. Ban đêm anh ta xin phép quản đốc đi ra rồi trở về nhà lúc hai giờ sáng, thấy chiếc xe của anh bạn thân nhất bên ngoài, y như anh ta đã sợ hãi. Anh ta lẻn vào, bò lên cầu thang và xô vào trong phòng ngủ của vợ. Trong đó cô ta đang nằm trên giường - trần như nhộng nhưng hút thuốc và đọc sách.

Anh ta phát rồ và lục lọi dưới gầm giường, trong tủ quần áo, cả trong tủ đứng thông gió, nhưng chẳng tìm thấy người đàn ông nào. Anh ta cáu tiết và đập phá phòng ngủ. Rồi anh ta nhìn sang phòng khách - ném ti vi ra ngoài cửa sổ, đập vỡ ghế bành, lật đổ bàn và tủ bát đĩa. Rồi anh ta chuyển sự chú ý sang nhà bếp, ở đó anh ta đập bát đĩa tan thành từng mảnh rồi ném tủ lạnh qua cửa sổ. Rồi anh ta tự bắn vào mình.

Khi anh ta lên đến cổng trời, người mà anh ta muốn gặp đang đứng đợi để vào cửa và đó chính là người bạn thân đã chết của anh ta, người đó nói, "Cậu đang làm gì ở đây thế này?"

Thế là người chồng lầm lỗi giải thích tất cả về việc anh ta đã mất tự chủ trong cơn giận và mọi chuyện về nó, rồi anh ta nói thêm, "Nhưng việc xảy ra thế nào mà cậu lại cũng đến đây thế?"

"A, tớ á? Tớ nằm trong tủ lạnh đấy."

Cả hai đều kết thúc theo cùng một cách - dù bạn trong hang núi Himalayas hay trong thế giới thì cũng chẳng khác nhau nhiều lắm. Cuộc sống si mê và cuộc sống kìm nén cả hai đều kết thúc theo cùng cách bởi vì cơ chế của chúng là không khác. Dáng vẻ bên ngoài của chúng có khác nhưng phẩm chất bên trong thì như nhau.

Nhận biết đem đến phẩm chất khác cho cuộc sống của bạn. Với nhận biết mọi thứ bắt đầu thay đổi, thay đổi vô cùng lớn lao. Không phải là bạn thay đổi chúng, không, hoàn toàn không chút nào. Con người của nhận biết chẳng thay đổi điều gì còn con người của vô nhận biết thì liên tục cố gắng thay đổi mọi thứ. Nhưng người vô nhận biết chẳng bao giờ thành công trong việc thay đổi cái gì, còn người có nhận biết đơn giản tìm thấy thay đổi xảy ra, thay đổi cực kì lớn xảy ra.

Chính nhận biết đem lại thay đổi, không phải là nỗ lực của bạn. Tại sao điều ấy lại xảy ra thông qua nhận biết? - bởi vì nhận biết làm thay đổi bạn. Và khi bạn khác đi thì toàn bộ thế giới cũng khác đi. Vấn đề không phải là việc tạo ra một thế giới khác, vấn đề là tạo ra một bạn khác. Bạn là thế giới của mình, cho nên nếu bạn thay đổi thì thế giới này thay đổi. Nếu bạn không thay đổi, bạn có thể vẫn cứ tìm cách thay đổi toàn bộ thế giới - nhưng chẳng có gì thay

đổi cả; bạn sẽ cứ tạo ra cũng thế giới cũ lặp đi lặp lại. Bạn tạo ra thế giới của bạn. Chính là từ bạn mà thế giới của bạn mới được phóng chiếu ra.

Mật tông nói: Nhận biết là chìa khoá, chìa khoá chủ mở mọi cánh cửa cuộc đời. Cho nên nhớ lấy, đấy thực sự là điều tinh tế... Nếu tôi nói về ngu xuẩn của kìm nén, bạn bắt đầu nghĩ về si mê; nếu tôi nói về ngu xuẩn của si mê, bạn lại bắt đầu nghĩ về kìm nén. Điều đó xảy ra hàng ngày: bạn chuyển ngay sang cái đối lập. Và toàn bộ vấn đề không phải là bị quyến rũ bởi cái đối lập. Bị quyến rũ bởi cái đối lập tức là bị quyến rũ bởi quỉ. Đó là quỉ trong hệ thống Mật tông, bị quyến rũ bởi cái đối lập. Không có quỉ nào khác; quỉ duy nhất là ở chỗ tâm trí có thể chơi xỏ bạn, nó có thể đề nghị cái đối lập.

Bạn chống lại si mê sao? Tâm trí nói, "Đơn giản thế... bây giờ kìm nén đi. Đừng si mê nữa, trốn đi. Bỏ cả thế giới này đi. Quên ráo mọi điều về nó." Nhưng làm sao bạn có thể quên được tất cả về nó? Quên tất cả về nó đi đơn giản vậy sao? Thế thì tại sao bạn lại trốn cho thật xa? Thế thì tại sao bạn lại sợ hãi? Nếu bạn có thể quên tất cả về nó đơn giản như vậy, cứ ở đây và quên mọi điều về nó đi. Nhưng bạn không thể ở đây được, bạn biết thế giới này sẽ quyến rũ bạn. Và hiểu biết tạm bợ này, hiểu biết giả tạm này mà bạn nghĩ bạn đã thu được, sẽ chẳng có ích gì nhiều. Khi quyến rũ tới từ ham muốn, bạn sẽ thành nạn nhân; bạn biết điều đó. Trước khi nó xảy ra bạn muốn trốn đi, bạn muốn thoát thật nhanh. Bạn muốn thoát khỏi cơ hội ấy. Tại sao? Tại sao bạn muốn trốn thoát khỏi cơ hội ấy?

Ở Ấn Độ cái gọi là thánh nhân ấy sẽ không ở với bà quản gia. Sao vậy? Nỗi sợ là gì? Ở Ấn Độ cái gọi là các thánh nhân ấy sẽ không chạm tới đàn bà, thậm chí còn

không nhìn họ nữa. Sao vậy? Nỗi sợ là gì? Cái sợ này đến từ đâu? Chỉ để tránh né cơ hội... Nhưng việc tránh né cơ hội không phải là thành tựu lớn lao gì. Và bởi việc tránh né cơ hội, nếu bạn đạt tới vô dục nào đó, vô dục đó cũng là giả.

Tôi đã từng nghe...

Một người dân quê vào một quán rượu Luân đôn cùng với một con chó. Người này gọi nửa lít sữa, con chó gọi một cốc rượu nhẹ. "Cái chết tiệt gì đây...?" người chủ quán hỏi.

"Vâng," chủ con chó nói, "nó là con chó thông minh nhất trong khu miền tây này. Tôi đem nó đến đây để ngắm cảnh thành phố."

"Nếu tôi đưa cho nó năm xu liệu nó có mua về cho tôi một tờ báo được không?" người chủ quán nói - "bởi vì tôi quên mất chưa mua tờ báo."

"Tất nhiên tôi có thể mua được," con chó ăng ẳng nói. Thế rồi nhận lấy tiền, "Tôi về ngay đấy..."

Con chó chẳng quay lại, cho nên sau một giờ người chủ lo lắng phải đi tìm. Cuối cùng ông ta tìm ra con chó của mình ở sau ngõ hẻm đang đùa nghịch với con chó sói cái.

"Đồ chết dẫm!" người chủ nói. "Mày chưa bao giờ làm việc đó trước đây à."

"Chưa," con chó nói, "trước đây tôi chưa bao giờ có tiền cả."

Chỉ để tránh cơ hội thì cũng chẳng ích lợi gì nhiều, đấy chỉ là bề ngoài giả; bạn có thể tin vào nó nhưng bạn không thể lừa được Thượng đế. Trong thực tế bạn thậm chí không

thể lừa được chính mình. Liên tục trong giấc mơ của bạn, điều bạn bỏ lại đằng sau theo cách kìm nén sẽ thòi ra hết lần nọ tới lần kia. Nó sẽ làm cho bạn thành quá si mê. Cái gọi là thánh nhân của bạn thậm chí còn không có khả năng ngủ ngon, họ sợ giấc ngủ. Sao vậy? - bởi vì trong giấc ngủ, thế giới mà họ đã kìm nén lại tự khẳng định chính nó trong giấc mơ. Vô thức bắt đầu liên hệ, vô thức nói, "Mình làm gì ở đây? Mình là đồ ngu." Vô thức trải tấm lưới của nó ra.

Trong khi bạn đang tỉnh thức bạn có thể kìm nén, nhưng khi bạn đang ngủ thì làm sao bạn có thể kìm nén được nó? Bạn mất mọi kiểm soát. Ý thức kìm nén, nhưng ý thức lại đi ngủ. Đó là lí do tại sao trong mọi truyền thống cổ các vị thánh bao giờ cũng sợ giấc ngủ. Họ cắt giấc ngủ từ tám tiếng xuống bẩy, từ bẩy xuống sáu, từ sáu xuống năm... bốn, ba, hai. Và người ngu nghĩ đấy là thành tựu lớn. Họ nghĩ, "Ông thánh này là một thánh nhân vĩ đại, ông ta chỉ ngủ có hai tiếng." Trong thực tế ông ta đơn giản chỉ bầy tỏ mỗi một điều - rằng ông ta sợ vô thức của mình. Ông ta không cho phép vô thức có thời gian liên hệ.

Khi bạn ngủ có hai tiếng, vô thức không thể có liên hệ được, bởi vì hai tiếng đó là cần cho thân thể nghỉ ngơi. Bạn mơ giấc mơ tốt hơn, giấc mơ hay, giấc mơ đẹp trước lúc giấc ngủ của bạn đã hoàn tất - đó là lí do tại sao bạn mơ tốt hơn vào buổi sáng, vào sáng sớm. Trước hết thân thể cần phải được sang sửa, thân thể cần nghỉ ngơi. Một khi thân thể đã nghỉ thì tâm trí cần nghỉ; đó là điều thứ hai.

Một điều là ở chỗ khi tâm trí cần nghỉ thì vô thức, trong tâm trạng nghỉ ngơi, thả ra các ham muốn của nó và giấc mơ nảy sinh. Điều thứ hai là ở chỗ nếu bạn chỉ nghỉ có hai giờ trong đêm thì có thể có giấc mơ nhưng bạn sẽ không thể nào nhớ được chúng. Đó là lí do tại sao bạn chỉ nhớ những giấc mơ cuối cùng mà bạn mơ vào sáng sớm. Bạn quên mất các giấc mơ khác của cả đêm vì bạn đã chìm sâu vào trong giấc ngủ đến mức bạn không thể nhớ được. Cho nên thánh nhân nghĩ ông ta đã không mơ về dục, ông ta đã không mơ về tiền, ông ta đã không mơ về quyền lực, danh vọng, kính trọng. Nếu ông ta ngủ có hai tiếng thì giấc ngủ sẽ sâu, nó là sự cần thiết cho thân thể, điều ấy gần giống nh hôn mê, cho nên ông ta không thể nhớ được. Bạn nhớ được giấc mơ chỉ khi bạn nửa thức nửa ngủ. Thế thì giấc mơ có thể được nhớ lại, bởi vì nó gần với ý thức; nửa ngủ, nửa thức, cái gì đó của giấc mơ lọt vào ý thức bạn, chuyển vào trong ý thức. Vào buổi sáng bạn có thể nhớ được một chút ít về nó. Đó là lí do tại sao bạn sẽ ngạc nhiên rằng nếu bạn đến hỏi người lao động đã làm việc vất vả cả ngày, "Anh có mơ không?" thì anh ta sẽ nói, "Không."

Người nguyên thuỷ không mơ. Nói họ không mơ cũng chưa đúng - họ không thể nhớ được, có vậy thôi. Mọi người đều mơ, nhưng họ không thể nhớ được. Làm việc vất vả cả ngày, chặt củi hay đào mương hay đập đá là những việc nặng nhọc, tám tiếng, đến mức khi bạn chìm vào giấc ngủ là bạn gần như trong cơn mê. Giấc mơ tới nhưng bạn không thể nào nhớ được, bạn không thể nào nắm được chúng.

Bây giờ cái gọi là các thánh nhân của bạn bao giờ cũng sợ ngủ... Có một lần một thanh niên được đem tới tôi. Anh ta sắp mất trí. Anh ta là tín đồ của Swami Sivananda ở Rishikesh. Tôi hỏi anh ta, "Có chuyện gì với anh vậy?" Anh ta đáp, "Chẳng có gì thành vấn đề cả. Tôi là người tâm linh. Người ta nghĩ rằng tôi sắp mất trí."

Tôi hỏi bố mẹ anh ta - họ rất lo lắng; tôi đi vào chi tiết. Chi tiết là thế này: anh ta tới gặp Swami Sivananda và

Sivananda nói, "Anh ngủ nhiều quá. Như thế không tốt cho lành mạnh tâm linh, anh nên ngủ ít hơn." Thế là anh ta cắt bớt giấc ngủ xuống ba tiếng - từ tám tiếng xuống còn ba!

Bây giờ anh ta bắt đầu cảm thấy buồn ngủ cả ngày, cũng tự nhiên thôi. Cho nên Sivananda nói, "Anh là *tamasic*, anh có năng lượng rất thấp, xấu trong mình. Hãy thay đổi thức ăn đi. Anh phải đã ăn thức ăn làm cho anh nặng nề và buồn ngủ." Thế là anh ta bắt đầu sống chỉ bằng sữa. Bây giờ anh ta bắt đầu trở nên yếu ớt. Đầu tiên giấc ngủ bị cắt bớt, rồi đến thức ăn cũng bị cắt bớt, bây giờ thì anh ta đang trong trạng thái mà bất kì lúc nào anh ta cũng có thể ngã đổ.

Không có thức ăn sẽ khó cho bạn đi vào giấc ngủ sâu cho dù chỉ có ba tiếng; thức ăn là cái phải có cho giấc ngủ ngon. Khi dạ dầy chẳng có gì để tiêu hoá toàn bộ năng lượng sẽ chuyển vào đầu. Đấy là lí do tại sao vào ngày nhịn ăn bạn không thể ngủ say. Năng lượng không còn ở trong dạ dầy, nó thoát lên đầu. Khi năng lượng được cần tới trong dạ dầy thì đầu không thể lấy được nó bởi vì đầu là thứ yếu, dạ dầy là chủ yếu.

Có một thứ bậc chắc chắn trong thân thể... những cái đứng đầu phải được thoả mãn trước. Dạ dầy là cơ sở. Dạ dầy có thể tồn tại không cần đầu, nhưng đầu không thể tồn tại không có dạ dầy. Cho nên dạ dầy là cơ sở, nền tảng hơn; khi dạ dầy cần năng lượng, nó sẽ kéo năng lượng từ mọi nơi về.

Bây giờ anh ta thậm chí còn không thể ngủ được ba tiếng nữa. Mắt anh ta trở nên đờ đẫn, chết; thân thể anh ta mất mọi óng ả, sinh động và có run rẩy tinh vi. Cầm tay anh ta, tôi có thể cảm thấy toàn bộ thân thể anh ta run rẩy; trong nhiều tháng trời thân thể đã không được nghỉ ngơi.

Và bây giờ anh ta nghĩ rằng anh ta đang trở thành tâm linh. Kiểu vô nghĩa này đã tiếp diễn đủ lâu để trở thành đáng kính trọng. Khi một điều tiếp diễn đủ lâu, nó trở nên đáng kính - chỉ bởi vì nó đã có đó khá lâu.

Trong thực tế, lắng nghe thân thể mình đi, nhu cầu của thân thể mình. Lắng nghe tâm trí bạn, lắng nghe nhu cầu của tâm trí bạn. Đừng lẩn tránh. Đi vào trong những nhu cầu đó, thám hiểm những nhu cầu này với sự quan tâm trìu mến. Thân thiện với thân thể bạn, thân thiện với tâm trí bạn, nếu bạn muốn vượt ra ngoài chúng một ngày nào đó. Thân thiện là điều rất bản chất. Đó là tầm nhìn Mật tông về cuộc sống: Thân thiện với năng lượng cuộc sống. Đừng trở thành đối kháng.

Bây giờ đến lời kinh. Những lời kinh này có ý nghĩa lớn lao. Saraha nói với nhà vua:

Khi nhận biết cao hơn, họ dạy điều họ kinh nghiệm bên trong.
Điều giam hãm họ, họ sẽ gọi là giải phóng.
Món nữ trang thuỷ tinh mầu xanh, đối với họ là viên ngọc vô giá.
Bị ảo tưởng, họ không biết ngọc trong cái họ cứ tưởng là ngọc.

Ông ấy đang nói về cái gọi là mahatmas, cái gọi là những nhà yoga, theo cùng cách như tôi cứ nói đi nói lại về cái gọi là các thánh nhân. Saraha đang nói:

Khi nhận biết cao hơn, họ dạy điều họ kinh nghiệm bên trong.

Bây giờ đây là một phát biểu vĩ đại. Nó phải được giải mã. Trước hết: kinh nghiệm tối thượng về thực tại không phải là kinh nghiệm chút nào, bởi vì khi bạn kinh nghiệm cái gì đó, bao giờ cũng có nhị nguyên - người kinh nghiệm và cái được kinh nghiệm. Cho nên không thể có kinh nghiệm tối thượng theo nghĩa là bạn kinh nghiệm bản thân mình, không. Làm sao bạn có thể kinh nghiệm bản thân mình được? Thế thì bạn sẽ bị phân chia thành hai, thế thì nhị nguyên chủ thể-đối thể sẽ đi vào.

Mật tông nói: Bất kì cái gì bạn biết, biết rằng bạn không phải là cái đó. Đây là một tuyên bố vĩ đại, một sự sáng suốt rất thấu đáo. Nếu bạn thấy cái gì đó, biết rõ rằng bạn không phải là cái đó, bởi vì bạn là người thấy. Bạn chẳng bao giờ là cái được thấy. Bạn không thể bị thu lại thành một vật. Bạn là tính chủ thể, chủ thể thuần tuý, chủ thể không rút gọn lại được; không có cách nào biến bạn thành một vật, thành một thứ. Bạn không thể đặt bản thân mình ra trước chính mình, bạn làm được không? Bạn không thể đặt chính mình ra trước bản thân mình bởi vì bất kì cái gì bạn đặt ra đó đều sẽ không phải là bạn. Bạn bao giờ cũng là người mà mọi thứ được đặt ra trước bạn.

Saraha nói: Chân lí không phải là kinh nghiệm - không thể được. Chân lí là việc kinh nghiệm, không phải là kinh nghiệm. Nó là việc biết, không phải là tri thức. Khác biệt là lớn. Bạn kinh nghiệm một điều khi nó tách biệt với bạn. Bạn không thể kinh nghiệm bản thân mình theo cùng cách. Cho nên Mật tông đã đặt ra một từ khác: 'việc kinh nghiệm'. Trong tiếng Phạn chúng ta có hai từ: *anubhav, anubhuti*. Anubhav nghĩa là kinh nghiệm; anubhuti nghĩa là việc kinh nghiệm. Chẳng có gì để kinh nghiệm. Chẳng có gì ở phía trước bạn, chỉ có trống rỗng; nhưng bạn có đó, hoàn toàn có đó, không có gì che khuất. Không có đối thể... thuần tuý chủ thể: chỉ có bình chứa, không có nội dung. Cuốn phim đã dừng... chỉ có màn ảnh, thuần tuý màn ảnh trắng... Nhưng không ai nhìn vào màn ảnh trắng này: bạn là màn ảnh trắng đó. Do dó có một từ mới: anubhuti, việc kinh nghiệm.

Trong tiếng Anh không có từ tách biệt, cho nên tôi phải dùng 'việc kinh nghiệm'. Để chỉ ra sự khác biệt: kinh nghiệm trở thành sự vật, việc kinh nghiệm là quá trình, không phải là sự vật. Tri thức là sự vật, việc biết là quá trình. Tình yêu là sự vật; việc yêu là quá trình.

Và Mật tông nói: cốt lõi bên trong nhất của bạn bao gồm các quá trình, không phải là các vật. Việc biết có đó, không có tri thức. Việc yêu có đó, không có tình yêu. Danh từ không tồn tại, chỉ có động từ! Đây là cái nhìn sâu sắc vào thực tại. Chỉ động từ. Khi bạn nói, "Đây là cái cây," bạn đang thiết lập một sự vật rất sai: phải nói đây là việc thành cây, không phải là cái cây, bởi vì nó đang lớn lên, nó không phải là vật tĩnh tại. Khi bạn nói, "Đây là con sông," nhìn vào điều bạn đang nói - vô nghĩa. Đấy là sông đang chảy, nó đang chuyển động, nó là năng động. Không một khoảnh khắc nào nó như cũ, cho nên tại sao bạn lại gọi nó là 'con sông'? Ngay cả tảng đá cũng không phải là tảng đá, nó cũng là một quá trình.

Sự tồn tại bao gồm không chỉ các vật mà còn cả các biến cố. Đừng nói với người đàn bà, "Anh yêu em." Nói, "Anh đang trong trạng thái yêu." Tình yêu không phải là vật; bạn chỉ có thể trong trạng thái yêu, bạn không thể yêu.

Có ngôn ngữ của các phật tử trong đó mọi thứ tồn tại như quá trình. Khi lần đầu tiên Kinh thánh được dịch sang một số nước theo Phật giáo - Miến điện, Thái lan - các nhà

truyền giáo Ki tô giáo lúng túng, họ không thể tìm ra được từ chỉ Thượng đế. Bởi vì nếu bạn nói con sông là dòng sông đang chảy thì vẫn được, cây là đang thành cây thì vẫn được, đàn ông là đang thành đàn ông và đàn bà là đang thành đàn bà thì vẫn được. Nhưng về Thượng đế - ngài đang đấy! Không có việc trở thành Thượng đế. Nhưng trong tiếng Miến điện mọi từ đều thực sự là động từ. Mỗi động từ đều biểu lộ sự trở thành. Nhưng để gọi Thượng đế là 'trở thành', là quá trình, thì thật khó khăn cho người Ki tô giáo, rất khó. Thượng đế hiện hữu... bao giờ cũng như thế, vĩnh viễn như thế. Chẳng có gì xảy ra cho Thượng đế cả.

Phật tử nói nếu không có gì xảy ra cho Thượng đế thì ngài chết, thế thì làm sao ngài có thể sống được? Cuộc sống là nơi mọi thứ xảy ra. Cuộc sống đang xảy ra. Và về kinh nghiệm tối thượng... Nói điều này về thực tại trần tục thì cũng được. Bạn có thể nói, "Đây là cái ghế," và chẳng cần bận tâm nhiều về nó; điều ấy đơn giản. Bây giờ để nói về mọi thứ, "Đây là việc thành cái ghế và đây là việc thành cây," điều đó sẽ tạo ra khó khăn trong cách diễn đạt. Nhưng về thực tại tối thượng người ta phải rất tỉnh táo. Ít nhất tại đó người ta nên tỉnh táo.

Saraha nói:

Khi nhận biết cao hơn, họ dạy điều họ kinh nghiệm..

Bây giờ nếu bạn đã đọc sách của học giả Gopi Krishna, ông ấy nói kundalini là kinh nghiệm tối thượng. Không thể là như vậy được. Saraha sẽ không đồng ý, ông ấy sẽ cười học giả Gopi Krishna.

Nếu bạn kinh nghiệm năng lượng nào đó dâng lên trong cột sống mình, bạn là người đang thấy nó. Cột sống là tách biệt, cho nên kundalini đang lên trong đó cũng là tách biệt. Làm sao bạn có thể là nó được? Tôi có thể thấy bàn tay này: chỉ bởi vì thấy bàn tay này mà tôi đã trở thành tách biệt với bàn tay đó. Tôi không thể là bàn tay này. Tôi đang dùng bàn tay này, nhưng tôi tách biệt với bàn tay này. Có thể tôi đang bên trong bàn tay, nhưng tôi không thể là bàn tay được.

Kundalini không phải là kinh nghiệm tâm linh. Kinh nghiệm tâm linh đơn giản có nghĩa là khoảnh khắc khi không có gì được kinh nghiệm. Mọi kinh nghiệm đều tan biến, bạn ngồi một mình trong sự thuần khiết của mình. Bạn không thể gọi nó là kinh nghiệm được.

Cho nên Saraha nói: Những người được gọi là nhà yoga và thánh nhân cứ nói rằng họ đã đạt tới tâm thức cao hơn. Và họ đã đạt tới cái gì vậy? Kundalini của ai đó đã dâng lên, ai đó đã thấy ánh sáng xanh bên trong, và mọi thứ đại loại như vậy. Ai đó đã thấy linh ảnh: ai đó đã thấy Krishna và ai đó đã thấy Mohammed, và ai đó đã thấy Mahavira và ai đó đã thấy Mẹ Kali - nhưng tất cả những cái đó đều chỉ là hình dung.

Mọi kinh nghiệm đều là hình dung.

Từ hình dung cũng hay; nó bắt nguồn từ 'hình ảnh'. Mọi kinh nghiệm đều chẳng là gì khác hơn là những hình ảnh nổi lên trong tâm thức bạn. Khi không có gì nổi lên trong tâm thức bạn - nhớ lấy, thậm chí không có cả cái 'không có gì' nổi lên trong tâm thức bạn - khi tâm thức bạn đơn giản có đó mà không có nội dung, cái thuần khiết phi nội dung đó mới chính là cái mà Mật tông gọi là kinh nghiệm thật. Bạn không thể gọi nó là kinh nghiệm được - bởi chính bản chất của nó, nó không phải là kinh nghiệm. Khi bạn chứng kiến người chứng kiến thì làm sao bạn có

thể gọi nó là việc chứng kiến? Khi bạn biết về người biết thì làm sao bạn có thể gọi nó là hiểu biết?

Cho nên điều đầu tiên ông ấy nói là : *Khi nhận biết cao hơn, họ dạy điều họ kinh nghiệm bên trong.*

Và điều thứ hai cần phải nhớ: phân biệt giữa bên trong và bên ngoài cũng lại là giả. Trên bình diện nào đó phân biệt ấy là tốt - bạn đang sống trong thế giới bên ngoài, cho nên bạn phải được nhắc nhở đi vào bên trong. Nhưng bên trong và bên ngoài là hai mặt của cùng một đồng tiền. Một ngày nào đó bạn được bảo phải vứt bỏ cả hai; vì bạn đã vứt bỏ bên ngoài, bây giờ vứt bỏ nốt bên trong nữa. Siêu việt lên - không bên ngoài cũng chẳng bên trong.

Bên trong cũng chẳng có như bên ngoài: đó là sáng suốt của Mật tông. Bên trong là gì? Tôi đang nhìn bạn, bạn là bên ngoài. Thế rồi tôi nhắm mắt lại và tôi thấy kundalini của mình - nó bên trong chăng? Bất kì cái gì tôi có thể thấy đều là bên ngoài, là 'ngoài' tôi, nó không thể là 'trong' tôi được. Thế rồi tôi thấy ánh sáng xanh; đấy là bên ngoài. Tất nhiên tôi đang thấy nó với đôi mắt nhắm; nó ở gần tôi hơn, nhưng vẫn là bên ngoài. Tôi đang thấy bạn với đôi mắt mở, bạn là bên ngoài. Trong đêm tôi thấy giấc mơ, và bạn đến trong giấc mơ của tôi - thế thì bạn có ở bên trong không? Bạn cũng vẫn ở bên ngoài, mặc dầu mắt tôi nhắm; nhưng tôi đang thấy bạn hệt như tôi đang thấy bạn ngay bây giờ. Bất kì cái gì thấy được đều ở bên ngoài. Người thấy chẳng ở bên ngoài cũng chẳng ở bên trong.

Cho nên Saraha nói: Những người này trước hết cứ nói về kinh nghiệm bên ngoài của mình, và rồi họ bắt đầu nói về kinh nghiệm bên trong của họ.

Giống như hôm nọ chúng ta đã thảo luận điều này: bạn làm tình với người đàn bà - người đàn bà này là bên ngoài. Bây giờ năng lượng, ngọn lửa của bản năng dục của bạn, dâng lên trong bạn, đến cổ bạn, đến *vishuddha*, đến luân xa cổ họng. Và tại đó bạn bắt đầu thủ dâm nó bằng lưỡi quay vào trong. Bạn gọi nó là bên trong ư? Nó vẫn là bên ngoài. Nhiều nhất thì nó cũng vẫn cứ là bên ngoài như nó vẫn thế khi bạn đang làm tình với người đàn bà.

Mật tông là sáng suốt vĩ đại, sáng suốt sâu lắng đến độ nó nói: Người ta phải vứt bỏ bên ngoài, người ta phải vứt bỏ cả bên trong nữa. Người ta phải vào trạng thái mà có thể nói là tôi chẳng ở ngoài cũng chẳng ở trong, chẳng hướng ngoại cũng chẳng hướng nội, chẳng là đàn ông cũng chẳng là đàn bà, chẳng là thân thể cũng chẳng là tâm trí. Người ta phải đi đến điểm tại đó người ta có thể nói tôi chẳng trong luân hồi mà cũng chẳng trong niết bàn. Đấy mới là vấn đề, cánh cửa cho mọi sự nhị nguyên, điểm chính giữa cho mọi sự nhị nguyên.

Cái giam hãm họ, họ sẽ gọi là giải phóng.

Bây giờ điều này sẽ là giam hãm mới, có thể đẹp hơn một chút so với giam hãm bên ngoài - có thể giam hãm bên ngoài được làm bằng sắt còn giam hãm này được làm bằng vàng - nhưng giam hãm vẫn là giam hãm. Dù nó làm bằng sắt hay bằng vàng thì cũng chẳng tạo ra khác biệt gì; bạn vẫn bị giam hãm.

Bây giờ giam hãm mới này sẽ trở thành tù túng của bạn. Kundalini đang lên, linh ảnh, linh ảnh tâm linh, linh ảnh vũ trụ - bây giờ những điều này sẽ trở thành nơi giam hãm bạn. Bây giờ bạn sẽ khát khao về chúng, bây giờ bạn sẽ ham muốn về chúng. Ban đầu bạn ham muốn tiền bạc,

bây giờ bạn sẽ ham muốn những kinh nghiệm tâm linh này. Ban đầu bạn đã ham muốn quyền lực, bây giờ bạn sẽ ham muốn *siddhis*, quyền năng tâm linh - nhưng ham muốn vẫn còn đó, và ham muốn là giam hãm. Chỉ trong vô ham muốn thì mới có giải thoát.

Món nữ trang thuỷ tinh mầu xanh, đối với họ là viên ngọc vô giá. Bị ảo tưởng, họ không biết phân biệt viên ngọc với cái họ cứ tưởng là ngọc.

Nếu bạn không biết, nếu bạn không tỉnh táo và nhận biết, bạn có thể bị lừa. *Món nữ trang thuỷ tinh mầu xanh...* và bạn có thể nghĩ đây là viên ngọc quí. Vâng, mầu sắc như nhau, hình dáng có thể cũng như nhau, thậm chí cả trọng lượng cũng có thể như nhau, nhưng giá trị vẫn khác nhau - và giá trị mới là vật đó.

Vâng, mọi người có quyền lực trong thế giới bên ngoài. Tổng thống, thủ tướng có quyền lực nào đó, và thế rồi một nhà yoga, một mahatma có những quyền năng nào đó khác - về thế giới bên trong, nhưng chẳng có gì so sánh được với viên ngọc thực cả. Bên ngoài là vật bằng thuỷ tinh và bên trong cũng là đồ nữ trang rẻ tiền bằng thuỷ tinh: có mầu sắc, được cắt theo cùng hình dáng, có cùng trọng lượng dường như nó là vật tâm linh. Nó không phải vậy.

Tâm linh là bầu trời thuần khiết không có mây. Cho nên con người tâm linh thực sự không thể nói gì về kinh nghiệm tâm linh, bởi vì mọi kinh nghiệm tâm linh đều là loại đồ nữ trang rẻ tiền bằng thuỷ tinh mầu xanh; chúng không phải là viên ngọc.

Đó là lí do tại sao Phật vẫn im lặng. Khi mọi người hỏi ông ấy, "Thầy đã chứng ngộ chưa?" ông ấy sẽ im lặng. Khi

mọi người hỏi, "Thầy có biết Thượng đế không?" ông ấy sẽ chẳng nói gì, ông ấy sẽ mỉm cười hay cười phá lên. Sao vậy? Tại sao ông ấy lại lảng tránh điều ấy?... Và những người đần sẽ nghĩ ông ấy lảng tránh bởi vì ông ấy không biết, ông ấy lảng tránh bởi vì ông ấy chưa kinh nghiệm. Ông ấy lảng tránh *bởi vì* ông ấy đã kinh nghiệm. Ông ấy lảng tránh bởi vì ông ấy biết rằng nói về điều đó sẽ không tốt; điều đó sẽ là báng bổ.

Chân lí không thể luận bàn. Chúng ta có thể nói về con đường nhưng chúng ta không thể nói về chân lí. Chúng ta có thể nói về cách đạt tới nó nhưng chúng ta không thể nói nó là gì khi ta đạt tới nó.

Saraha đang nói: Tất cả những người nói về kinh nghiệm đều hư huyễn:

Bị ảo tưởng, họ không biết phân biệt viên ngọc với cái họ cứ tưởng là ngọc.
Họ coi đồng là vàng.
Bị ràng buộc với suy nghĩ lan man,
họ tưởng ý nghĩ này là thực tại tối thượng.
Họ mong mỏi hoan lạc được kinh nghiệm trong giấc mơ.
Họ gọi thâm-tâm mau tàn là niềm phúc lạc tối cao vĩnh viễn.

Họ coi đồng là vàng... Cái cơ sở, cái khách quan họ nghĩ là chủ quan. Người biết vẫn chưa được biết tới. Họ đã biết cái gì đó khác và họ đã hiểu lầm; họ nghĩ họ đã biết người biết. Họ có thể đã biết về kundalini, họ có thể đã biết một vài linh ảnh tâm linh - những linh ảnh vĩ đại đầy thơ ca, những linh ảnh vĩ đại rực rỡ và mênh mông - những linh ảnh vĩ đại, phiêu diêu, nhưng

Họ coi đồng là vàng.
Bị ràng buộc bởi suy nghĩ lan man,
họ tưởng những ý nghĩ này là thực tại tối thượng.

Và những người được gọi là thánh nhân và mahatmas đều bị ràng buộc bởi logic, *bị ràng buộc bởi suy nghĩ lan man*... Họ cứ biện minh; họ thậm chí còn cứ cố chứng minh rằng Thượng đế tồn tại.

Trong Ki tô giáo, hai nghìn năm đã bị phí hoài để chứng minh rằng Thượng đế tồn tại. Làm sao bạn có thể chứng minh rằng Thượng đế tồn tại được? Và nếu điều đó có thể chứng minh được thế thì nó cũng có thể bị bác bỏ nữa. Logic là con dao hai lưỡi, logic là con đĩ. Nếu nó có thể chứng minh rằng có Thượng đế thì nó cũng có thể chứng minh rằng không có Thượng đế. Và trong thực tế cái hay của nó là thế này: cùng một luận cứ có thể chứng minh rằng có Thượng đế và cùng một luận cứ đó có thể chứng minh rằng không có Thượng đế.

Bây giờ luận cứ lớn nhất mà những người được gọi là thánh nhân đã từng đưa ra cho thế giới là ở chỗ thế giới cần một đấng sáng tạo, bởi vì làm sao thế giới tồn tại được mà không có đấng sáng tạo? Bây giờ điều đó có vẻ hấp dẫn, ít nhất thì cũng đối với tâm trí ngây thơ; với tâm trí chưa chín chắn nó có vẻ quyến rũ. Vâng, sự tồn tại mênh mông như thế - làm sao nó có thể có đó mà không có đấng sáng tạo? Một ai đó nhất định phải có đó, người đã tạo ra nó. Và rồi chỉ một điều khó chịu nhỏ nhặt mà logic tiêu tan và quả bóng nổ tung. Một ai đó hỏi, "Thế thì ai tạo ra đấng sáng tạo?" Đấy cũng chính là cùng một logic ấy. Nếu bạn nói thế giới cần đấng sáng tạo thì lần nữa đấng sáng tạo của bạn sẽ cần một đấng sáng tạo, và cứ như thế mãi, phát buồn nôn. Bạn có thể tiếp tục và bạn có thể nói số một đã tạo ra thế giới, rồi số hai tạo ra số một, rồi số ba tạo ra số hai... bạn có thể tiếp tục mãi. Nhưng câu hỏi chung cuộc vẫn còn như cũ: Ai tạo ra cái đầu tiên, cái nguyên thuỷ?

Nếu bạn chấp nhận rằng cái nguyên thuỷ không được tạo ra thế thì tất cả mọi sự nhặng sị này là về gì? Thế thì tại sao không nói rằng thế giới này là không được tạo ra? Nếu Thượng đế còn có thể không được tạo ra thì cái gì sai khi đơn giản nói rằng thế giới vẫn có đó mà chẳng có ai tạo ra nó cả? Điều đó dường như hợp lí hơn, hơn là cứ tiếp tục cái logic ngu xuẩn này chẳng dẫn đến đâu cả.

Nhìn vào các luận cứ đã được nêu ra cho Thượng đế: tất cả chúng đều ngu ngốc và đần độn. Đó là lí do tại sao bạn không thể thuyết phục được dù chỉ một kẻ vô thần về Thượng đế của bạn. Còn những người đã bị thuyết phục, vâng, họ đã bị thuyết phục; thì đấy lại không phải là vấn đề. Bạn không thể thuyết phục được một tâm trí nghi ngại, luận cứ của bạn chẳng ích gì; trong thực tế luận cứ riêng của bạn sẽ tạo ra khó khăn cho bạn.

Saraha đang nói gì? Saraha đang nói: Người đã biết về thực tại bên trong mình thì biết rằng chẳng có chứng cớ nào khác hơn việc hiểu biết nó. Người đó không tin vào các ý nghĩ lan man. Người đó không nêu ra bất kì logic nào cho nó; nó là phi logic, nó nằm ngoài lập luận. Nó là như vậy. Bạn có thể kinh nghiệm nó hoặc bạn có thể bỏ mặc nó, nhưng không có cách nào chứng minh nó hay bác bỏ nó. Hữu thần và vô thần cả hai đều vô nghĩa. Tôn giáo chẳng liên quan gì với họ; tôn giáo là việc kinh nghiệm về điều đang hiện hữu. Gọi nó bằng bất kì cái tên nào bạn chọn để gọi nó: gọi nó là Thượng đế, gọi nó là niết bàn, gọi nó là XYZ, bất kì thứ gì, điều đó chẳng thành vấn đề - nhưng

kinh nghiệm nó đi. Mật tông tin vào kinh nghiệm; Mật tông không phải là trí năng, nó mang tính chất tồn tại.

Họ coi đồng là vàng... và Thượng đế này được chứng minh bằng luận cứ thì họ nghĩ là Thượng đế của mình. Rồi họ tạo ra hình ảnh về Thượng đế, và rồi họ tôn sùng; họ tôn sùng suy luận của riêng họ. Cái gì có trong nhà thờ, đền đài, đền Mô ha mét giáo của bạn? - chẳng có gì ngoài suy luận. Thế giới cần một đấng sáng tạo, cho nên bạn tin vào một đấng sáng tạo. Đấy là niềm tin, và tất cả mọi niềm tin đều là giả tạo. Niềm tin là một thứ nhân tạo. Vâng, nó an ủi, nó cho bạn an ninh, thoải mái nào đó. Thật thuận tiện mà tin rằng ai đó đang coi sóc thế giới, bằng không người ta sẽ trở nên sợ hãi: chẳng ai chăm nom điều đó, vào bất kì lúc nào, bất kì cái gì cũng có thể chạy sai. Điều đó cho bạn niềm tin.

Cũng gần giống như khi bạn trong chiếc máy bay và bạn biết rằng phi công đang có đó, người đó đang trông nom mọi thứ. Rồi bỗng nhiên bạn tới nhìn vào buồng lái và chẳng thấy có ai cả! Bây giờ điều gì sẽ xảy ra? Ngay khoảnh khắc trước bạn còn đang nhấm nháp nước chè và nói chuyện, rồi bạn quan tâm tới người đàn bà ngồi cạnh bạn, bạn đang định chạm vào cô ấy, và mọi điều... Bây giờ mọi thứ biến mất - phi công không có đó! Cho tới khoảnh khắc này mọi thứ đều thuận tiện. Bạn sẽ trở nên rất bồn chồn, bạn sẽ bắt đầu run rẩy; bạn sẽ mất mọi sự quan tâm đến đàn ông và đàn bà, đến đồ ăn thức uống, mọi thứ đã chấm dứt! Nhịp thở của bạn sẽ rối loạn, huyết áp sẽ rối loạn, tim bạn sẽ bắt đầu đập không đều và bạn bắt đầu vã mồ hôi... trong chiếc máy bay có điều hoà!

Thật thuận tiện mà tin rằng trong buồng lái có phi công biết mọi thứ và mọi việc đều ổn thoả - Thượng đế lo tất cả.

Bạn có thể vẫn theo con đường của mình. Ngài là 'Cha', ngài biết mọi người. Thậm chí chỉ một chiếc lá rơi cũng theo ý chí của ngài, cho nên mọi thứ đều tốt lành. Thật là thuận tiện. Tâm trí quả rất tinh ranh. Thượng đế này là một phần của tâm trí tinh ranh.

Saraha nói: Niềm tin không phải là chân lí, và chân lí không bao giờ là niềm tin cả. Chân lí là việc kinh nghiệm.

Họ tưởng ý nghĩ này là thực tại tối hậu.
Họ mong mỏi hoan lạc được kinh nghiệm trong giấc mơ.

Đấy *là* những hoan lạc được kinh nghiệm trong giấc mơ.

Họ gọi thâm-tâm mau tàn là phúc lạc tối cao vĩnh viễn.

Đôi khi bạn bị thân thể mình lừa dối và bằng cách nào đó nếu bạn xoay xở vượt ra ngoài thân thể, bạn lại bị tâm trí lừa dối, kẻ lừa dối hơn nữa. Ba luân xa đầu tiên thuộc về thân thể. Ba luân xa tiếp sau thuộc về tâm trí. Và luân xa thứ bảy vượt ra ngoài cả hai loại này.

Thông thường những người si mê vẫn còn trong ba luân xa đầu, các luân xa thấp, họ lơ lửng ở đó. Ba luân xa đầu đó - *muladhar, swadhishthan* và *manipura* - đều gắn với đất. Chúng là các địa luân xa, chúng bị hấp dẫn bởi trọng lực, chúng bị kéo xuống. Ba luân xa tiếp: *anahata*, *vishuddha* và *agya* là gắn với trời; lực trọng trường không ảnh hưởng tới chúng. Chúng chịu ảnh hưởng của luật khác gọi là bay lên, chúng được kéo lên. Ba luân xa này gồm tâm trí; thân thể bị kéo xuống, tâm trí bị kéo lên. Nhưng

bạn thì chẳng phải là cả hai; bạn là luân xa thứ bảy, chẳng phải thân thể lẫn chẳng phải tâm trí.

Cho nên những người si mê sống trong ba luân xa đầu, và những người kìm nén ba luân xa đầu bắt đầu sống trong ba luân xa thứ hai. Nhưng họ tạo ra thế giới mơ... Nó gần giống như thế này: một hôm bạn nhịn ăn và ban đêm bạn mơ thấy rằng bạn được nữ hoàng nước Anh chiêu đãi, một bữa tiệc linh đình được dọn cho bạn để tỏ lòng trân trọng, và bạn ăn hết mọi món - tất cả mọi thứ bạn muốn ăn mà bác sĩ thì không cho phép ăn. Việc nhịn ăn tạo ra giấc mơ này, nhưng giấc mơ này không thể nuôi dưỡng được bạn. Sáng dậy bạn vẫn đói như trước - còn đói hơn. Nhưng giấc mơ này cũng giúp ích đôi chút. Nó giúp ích thế nào? Nó giúp bạn tiếp tục ngủ. Bằng không, cơn đói sẽ đánh thức bạn liên tiếp, bạn sẽ cứ tỉnh dậy. Giấc mơ này là thủ đoạn của tâm trí. Tâm trí nói, "Không cần dậy; không cần đi trong bóng tối và tìm tủ lạnh. Mình có thể ngủ ngon. Trông này, nữ hoàng đã mời mình! Có biết bao thức ăn trên bàn, sao mình lại không ăn?" - và bạn bắt đầu ăn. Đấy là thủ đoạn của tâm trí, nó giúp bạn giữ yên giấc ngủ.

Điều đó xảy ra nhiều lần... bụng bạn đầy nước và bạn bắt đầu mơ rằng bạn đang trong nhà vệ sinh. Điều này có ích - không phải vì nó làm nhẹ bụng mà nó giữ bạn bị lừa và giấc ngủ có thể tiếp tục. Niềm tin của bạn, tưởng tượng của bạn, giấc mơ của bạn, ngôi đền của bạn, nhà thờ của bạn, gurudwaras của bạn giúp bạn vẫn còn ngủ. Chúng là thuốc an thần.

Họ gọi thâm-tâm mau tàn là phúc lạc tối cao vĩnh viễn... Đôi khi họ nghĩ phúc lạc tối cao có đó trong thân thể, và rồi họ bắt đầu nghĩ trong tưởng tượng của tâm trí rằng kundalini đang dâng lên... ánh sáng, và cả nghìn lẻ

một linh ảnh và kinh nghiệm. Nhận biết về những linh ảnh này đi.

Người hướng tâm linh thực sự không quan tâm đến bất kì nội dung nào của tâm thức. Người đó quan tâm tới chính bản thân tâm thức.

Bằng biểu tượng EVAM họ nghĩ việc tự tẩy rửa được
đạt tới. Theo những tình huống khác nhau đòi hỏi bốn
lớp xi
họ gọi điều họ đã tưởng tượng là tính tự phát.
Nhưng đây là nhìn vào sự phản xạ trong gương.

Qua mật chú, qua âm thanh, người ta có thể đạt tới sự thanh bình tâm thần nào đó. Vâng qua TM* người ta có thể đạt tới ảo giác nào đó. Nếu bạn lẩm nhẩm một âm nào đó liên tục, nó sẽ làm dịu bạn; nó cho bạn nhịp điệu nào đó trong tâm trí, nó mang tính nhịp điệu. Nếu bạn lẩm nhẩm, "Om, Om, Om," hay "Evam, Evam, Evam," hay bất kì mật chú nào... "Coca-Cola" cũng có tác dụng; nếu bạn lẩm nhẩm, "Coca-Cola, Coca-Cola, Coca-Cola," rất đáng yêu và tôn kính, điều đó sẽ có ích. Bạn cũng có thể đặt một chai Coca-Cola phía trước mình rồi đặt thêm vài bông hoa, vài trái cây trước nó; điều đó sẽ có ích. Bạn phải tạo ra bầu không khí... bạn có thể đốt vài nén hương trước chai Coca-Cola và lẩm nhẩm câu mật chú. Nếu bạn làm việc đó đủ lâu, sẽ có mọi khả năng bạn cảm thấy dễ chịu. Bạn đã tự thôi miên mình, bạn đã gợi ý điều gì đó cho chính mình; bạn đã gợi ý rằng thanh bình sẽ đến, im lặng sẽ đến, hạnh phúc sẽ đến. Đấy chẳng là gì khác hơn tự gợi ý, tự gợi ý rất gián tiếp.

---

* (Transcendental Meditation - Thiền siêu việt) một kĩ thuật thiền do Maharishi Mahesh Yogi nêu ra

Emile Coué đề nghị những gợi ý trực tiếp. Nghĩ: Mình đang khoẻ lên, mình đang mạnh khoẻ, mình đang hạnh phúc hơn - những gợi ý trực tiếp. Emile Coué là người phương Tây - lương thiện, thật thà và trực tiếp hơn. Maharishi Mahesh Yogi gợi ý rằng bạn lẩm nhẩm, Om, Om, Ram, Ram - điều này là gián tiếp, nhiều tâm trí phương Đông hơn; không trực tiếp, nhưng gián tiếp. Nhưng mọi gợi ý ấy đều được đưa ra - rằng nếu bạn lẩm nhẩm câu mật chú này hai lần mỗi ngày trong hai mươi phút vào buổi sáng và hai mươi phút vào buổi tối bạn sẽ trở nên mạnh khoẻ hơn, bạn sẽ trở nên im lặng hơn, bạn sẽ trở nên phúc lạc hơn... thế này thế nọ. Mọi thứ đều được hứa hẹn - thậm chí cả lương của bạn cũng sẽ tăng lên. Bạn sẽ được đề bạt và toàn bộ thế giới sẽ hợp tác với bạn trong tham vọng của bạn.

Điều này được cho một cách gián tiếp. Và rồi bạn chẳng còn quan tâm đến mật chú nữa, bạn đang quan tâm đến những thứ này: sức khoẻ, của cải, quyền lực, danh vọng, im lặng, vui vẻ - bạn đang quan tâm tới những thứ ấy. Vì mối quan tâm này mà bạn lẩm nhẩm mật chú. Nhưng mỗi lần bạn nhẩm "Om," bạn biết rằng những thứ ấy sắp xảy ra. Và những câu mật chú này linh nghiệm trong phạm vi mà bạn tin vào chúng; nếu bạn không tin chúng sẽ không linh nghiệm. Nếu bạn không tin, chúng không có tác dụng. Nếu bạn không tin, Mahesh Yogi sẽ nói, "Làm sao chúng linh nghiệm được? Bạn phải tin vào chúng, thế thì chúng mới có tác dụng."

Chân lí vận hành chẳng cần niềm tin của bạn; chân lí không cần niềm tin về phần bạn. Chỉ phi chân lí mới vận hành qua niềm tin. Phi chân lí cần niềm tin về phần bạn,

bởi vì chỉ nếu bạn tin thì bạn mới có thể tạo ra thái độ tâm trí, tự gợi ý, bầu khí hậu mà trong đó nó vận hành.

Bằng biểu tượng EVAM họ nghĩ việc tự tẩy rửa đã đạt được.

Và Saraha đang nói rằng điều này là vô nghĩa. Bằng cách lẩm nhẩm một âm nào đó, không sáng tỏ nào được đạt tới, bạn chỉ trở nên u ám hơn. Không phải là bạn trở nên thông minh và nhận biết hơn mà bạn trở nên buồn ngủ hơn. Tất nhiên bạn sẽ có giấc ngủ ngon hơn, đó là phần tốt của nó. Và không phải là ngẫu nhiên mà kĩ thuật thiền TM của Mahesh Yogi đã trở nên có ảnh hưởng tại Mĩ, bởi vì Mĩ là nước đang phải chịu đựng rất nhiều về chứng mất ngủ. Mọi người không thể ngủ được, họ cần thủ thuật nào đó để ngủ; TM có thể giúp giấc ngủ tốt. Và tôi không phản đối TM nếu bạn chỉ dùng nó cho ngủ ngon - tôi ủng hộ tất cả những gì giúp cho giấc ngủ ngon. Nhưng nhớ cho, nó không thể dẫn bạn tới bất kì cõi giới nào khác, nó không thể trở thành cuộc hành trình tâm linh của bạn; nó là an ủi thôi.

Bởi những tình huống khác nhau đòi hỏi bốn lớp xi...

Bốn lớp xi này phải được hiểu rõ. Mật tông nói về bốn lớp xi, bốn *mudras - ấn*. Để đạt tới điều tối thượng, người ta đi qua bốn cánh cửa, người đó phải mở bốn cái khoá. Bốn cái khoá này được gọi là bốn lớp xi, bốn ấn. Chúng rất quan trọng.

Ấn đầu tiên được gọi là ấn nghiệp. Nó là cánh cửa bên ngoài nhất, chính phần ngoại vi của bản thể bạn. Nó ở bên ngoài nhất thế... tựa như hành động, đó là lí do tại sao nó được gọi là ấn nghiệp. Nghiệp có nghĩa là hành động. Hành

động là cốt lõi bên ngoài nhất của bản thể bạn, là phần ngoại vi của bạn; điều bạn làm là phần ngoại vi của bạn. Bạn yêu ai đó, bạn ghét ai đó, bạn giết ai đó, bạn bảo vệ ai đó - cái bạn làm là phần ngoại vi của bạn. Hành động là phần bên ngoài nhất của bản thể bạn.

Lớp xi thứ nhất được mở ra thông qua việc trở thành toàn bộ trong hành động của bạn... *toàn bộ* trong hành động của bạn. Bất kì điều gì bạn làm, làm một cách toàn bộ, và sẽ nảy sinh vui vẻ lớn - không phải bằng cách lẩm nhẩm mật chú nào đó mà bằng cách thực hiện nó một cách toàn bộ. Nếu bạn giận dữ, hãy giận dữ toàn bộ; bạn sẽ học rất nhiều từ giận dữ toàn bộ đó. Nếu bạn giận dữ toàn bộ và tràn đầy nhận biết về giận dữ của bạn, một ngày nào đó giận dữ sẽ biến mất. Sẽ không còn vấn đề giận dữ chút nào nữa; bạn đã hiểu nó, nó có thể bị vứt bỏ bây giờ.

Bất kì cái gì được hiểu đều có thể bị vứt bỏ dễ dàng. Chỉ những gì không được hiểu mới tiếp tục lơ lửng quanh bạn. Cho nên hãy là toàn bộ, dù nó là bất kì cái gì. Cố là toàn bộ và tỉnh táo: đây là chiếc khoá đầu tiên cần phải mở.

Bao giờ cũng nhớ, Mật tông rất khoa học. Nó không nói phải lẩm nhẩm mật chú. Nó nói: Trở nên nhận biết trong hành động của bạn.

Lớp xi thứ hai được gọi là ấn hiểu biết *gyana* - sâu hơn một chút so với lớp xi đầu, vào bên trong hơn một chút so với lớp xi đầu: tựa như tri thức. Hành động là thứ bên ngoài nhất, tri thức có sâu hơn một chút. Bạn có thể quan sát điều tôi đang làm nhưng bạn không thể quan sát điều tôi đang biết. Biết là bên trong hơn. Hành động có thể được quan sát, biết không thể được quan sát, chúng là bên trong hơn. Lớp xi thứ hai là lớp xi của việc biết - ấn hiểu biết.

Bây giờ bắt đầu biết điều bạn thực sự biết đi và dừng việc tin vào những thứ bạn thực sự không biết. Ai đó hỏi bạn, "Có Thượng đế không?" và bạn nói, "Có chứ, có Thượng đế." Nhớ lấy, bạn có thực biết không? Nếu bạn không biết, xin đừng nói rằng bạn biết. Hãy nói, "tôi không biết." Nếu bạn là người thật thà và bạn chỉ nói điều bạn biết, và bạn chỉ tin điều bạn biết, cái khoá thứ hai sẽ bị phá vỡ. Nếu bạn vẫn cứ biết mọi thứ, tin mọi thứ mà bạn không thực sự biết, cái khoá thứ hai sẽ không bao giờ bị phá vỡ. Tri thức giả là kẻ thù của tri thức thật. Và mọi niềm tin đều là tri thức giả; bạn đơn giản tin chúng. Và những người được gọi là thánh nhân của bạn vẫn cứ bảo bạn: Trước hết hãy tin tưởng rồi bạn sẽ biết.

Mật tông nói: Trước hết hãy *biết*, rồi niềm tin có đó. Nhưng đó là loại niềm tin hoàn toàn khác; đó là tin cậy. Bạn *tin* vào Thượng đế, bạn biết về mặt trời. Mặt trời mọc, bạn không cần phải tin vào điều đó; nó đơn giản có đó, bạn biết nó. Thượng đế thì bạn tin. Thượng đế là hư ảo; Thượng đế *của bạn* là hư ảo.

Còn có Thượng đế khác - Thượng đế tới qua hiểu biết. Nhưng điều đầu tiên được rút ra là, vứt bỏ tất cả những gì bạn không biết mà chỉ tin vào những gì bạn đã biết. Bạn bao giờ cũng tin và bạn bao giờ cũng mang tải trọng. Vứt bỏ tải trọng đi. Trong một trăm thứ bạn sẽ dỡ đi gần như chín mươi tám thứ - dỡ đi. Chỉ vài thứ sẽ còn lại đó mà bạn thực sự biết. Bạn sẽ cảm thấy tự do lớn lao; đầu bạn sẽ không còn nặng nề nữa. Và với tự do cùng phi trọng lượng đó bạn đi vào ấn thứ hai. Cái khoá thứ hai bị phá vỡ.

Ấn thứ ba được gọi là ấn thời gian *samaya*. Samaya nghĩa là thời gian. Tầng đầu tiên, tầng bên ngoài nhất là hành động, tầng thứ hai là việc biết, tầng thứ ba là thời

gian. Tri thức đã biến mất, bạn chỉ còn trong bây giờ; chỉ sự thuần khiết nhất của thời gian là còn lại. Quan sát, thiền về nó. Trong khoảnh khắc bây giờ, không có tri thức. Tri thức bao giờ cũng là về quá khứ. Trong khoảnh khắc bây giờ không có tri thức, nó hoàn toàn tự do khỏi tri thức. Ngay khoảnh khắc này, nhìn vào tôi, bạn biết gì? Chẳng cái gì được biết cả. Nếu bạn bắt đầu nghĩ rằng bạn biết cái này cái nọ, điều đó sẽ đến từ quá khứ. Điều đó sẽ không đến từ khoảnh khắc này, không đến từ bây giờ. Tri thức là từ quá khứ, hay phóng chiếu vào tương lai. Bây giờ là sự thuần khiết của tri thức.

Cho nên lớp xi thứ ba là ấn thời gian samaya - trong khoảnh khắc này. Tại sao Saraha lại gọi nó là samaya, thời gian? Thông thường bạn nghĩ rằng quá khứ, hiện tại và tương lai là ba phân chia của thời gian. Đó không phải là cách hiểu của Mật tông. Mật tông nói: chỉ hiện tại mới là thời gian. Quá khứ là kí ức, tương lai là tưởng tượng. Chỉ hiện tại mới là thời gian; quá khứ không hiện hữu, nó đã qua rồi. Tương lai không hiện hữu; nó còn chưa tới. Chỉ hiện tại mới hiện hữu.

Hiện hữu trong hiện tại là thực sự trong thời gian. Ngoài ra bạn hoặc là trong kí ức hoặc bạn trong mơ mộng, cả hai đều giả - đều là ảo giác. Cho nên lớp xi thứ ba bị phá vỡ bởi việc hiện hữu trong bây giờ. Thứ nhất, là toàn bộ trong hành động của bạn - lớp xi thứ nhất bị phá vỡ. Thứ hai, thật thà trong việc biết của bạn - lớp xi thứ hai bị phá vỡ. Bây giờ, chỉ ở đây và bây giờ - lớp xi thứ ba bị phá vỡ.

Và lớp xi thứ tư được gọi là ấn đại biểu tượng *mahamudra*, điệu bộ lớn... bên trong nhất, tựa không gian. Bây giờ chỉ còn lại không gian thuần khiết nhất. Hành động, việc biết, thời gian, không gian - đây là bốn lớp xi.

Không gian là cốt lõi bên trong nhất của bạn, cái trục của bánh xe, hay trung tâm của cơn xoáy lốc. Trong cái trống rỗng bên trong nhất của bạn là không gian, bầu trời. Đây là ba tầng: tầng thứ nhất là thời gian, rồi tầng thứ hai là việc biết, rồi đến tầng thứ ba là hành động. Đây là bốn lớp xi cần phải bị phá vỡ. Bằng cách trích dẫn mật chú, điều đó không xảy ra. Bạn đừng tự lừa mình. Công việc lớn được cần tới là đi vào trong thực tại của bạn.

Bằng biểu tượng EVAM họ nghĩ việc tự tẩy rửa đã đạt được.
Bởi những tình huống khác nhau đòi hỏi bốn lớp xi ...

Việc tẩy rửa không được đạt tới nếu không có việc phá vỡ bốn lớp xi đó. Sáng tỏ chỉ được đạt tới khi bạn đã đi vào không gian thuần khiết của mình.

...họ gọi điều họ đã tưởng tượng là tự phát.
Nhưng đấy chỉ là nhìn vào sự phản xạ trong gương.

Vâng, bạn có thể tạo ra gương bằng cách tụng niệm mật chú, và trong tấm gương đó bạn có thể thấy mọi thứ. Đấy là cái nhìn qua tinh thể, không nhiều giá trị lắm. Hệt như nhìn vào mặt hồ và nghĩ rằng mặt trăng có đó; mặt trăng không có đó, nó chỉ phản xạ ở đấy thôi. Đấy là việc nhìn vào trong gương và nghĩ rằng *bạn* đang trong đó; bạn không có trong đó. Đừng ngây thơ - trẻ nhỏ mới nghĩ như thế. Bạn đã quan sát đứa nhỏ lần đầu tiên được đưa tới trước gương chưa? Nó cố gắng đi vào trong gương... nó cố tóm lấy gương và cố tìm cách đi vào trong đó và gặp đứa trẻ trong đó. Khi nó thấy điều đó khó khăn, nó cố đi qua phía sau của tấm gương: có thể có một chỗ và đứa trẻ ngồi ở đó. Đây là điều chúng ta vẫn đang làm.

Tâm trí là tấm gương. Vâng, bằng cách lặp lại câu mật chú TM bạn có thể làm cho tấm gương này rất, rất rõ. Nhưng nhìn vào trong tấm gương đó bạn sẽ không đạt tới được. Trong thực tế cần phải vứt bỏ hoàn toàn tấm gương đó, ném nó đi. Bạn phải chuyển vào trong. Và điều này rất thực tế: hành động đầu tiên, rồi việc biết, rồi thời gian, rồi đến không gian.

Như dưới sức mạnh của ảo tưởng bầy hươu xô về nguồn nước trong ảo tưởng không nhận ra, cho nên ảo tưởng không làm dịu đi cơn khát của chúng, chúng bị gắn vào xiềng xích và tìm thấy hoan lạc trong chúng, nói rằng tất cả đều là thực tế tối thượng.

Đây là câu kinh cuối.

Saraha nói: Nhìn vào trong gương, bạn đang nhìn vào ảo ảnh. Bạn đang mơ. Bạn đang giúp cho ảo tưởng được tạo ra xung quanh mình, bạn đang hợp tác trong giấc mơ.

Như dưới sức mạnh của ảo tưởng bầy hươu xô về nguồn nước trong ảo tưởng không nhận ra, cho nên ảo tưởng không làm dịu đi cơn khát của chúng, chúng bị gắn vào xiềng xích.

Chúng ta bị lừa dối bởi sự phản xạ vốn xảy ra trong tâm trí ta.

Tôi đã từng nghe một câu chuyện hay...

Một người muốn đi dạo trong vùng núi xứ Wales đã đặt tổng hành dinh của mình ở một quán rượu trong một thị trấn thôn quê. Anh ta thấy các buổi tối đều chán ngắt, vì

chẳng có gì xảy ra, và chuyện ở quán rượu thì gần như chỉ về cừu, gần như chỉ về xứ Wales.

Anh ta hỏi người chủ cách bắt đầu tìm phụ nữ trong thị trấn, và điều đó mới đáng gây chấn động.

"Này ông bạn, đây là xứ Wales. Chúng tôi không thể có gái mãi dâm được - nhà thờ không bao giờ cho phép điều đó."

Ông khách có vẻ buồn và người chủ tiếp tục, "Tất nhiên chúng tôi cũng có bản tính con người hệt như mọi nơi khác, nhưng điều ông định nói tới thì bị giữ cho khuất mắt." Ông ta tiếp tục giải thích rằng trên núi, sau lưng núi, có nhiều hang động, trang bị đồ đạc đầy đủ và với mọi điều kiện thuận lợi. Điều người khách lạ phải làm là lên núi lúc chạng vạng tối và hô to, "Yoo-hoo!" và nếu có giọng phụ nữ vọng lại "Yoo-hoo" thì có thể thương lượng các điều khoản. Nếu cô ấy đã ước hẹn thì không có câu trả lời.

Tối hôm đó chàng người Anh hô lên yoo-hoo trên đường từ hang nọ sang hang kia, nhưng chẳng gặp may chút nào; cuối cùng anh ta quyết định quay lại và uống rượu. Nhưng ở chân núi anh ta tìm ra một cái hang tươi mát. Anh ta hô to "Yoo-hoo!" Tiếng vọng "Yoo-hoo! Yoo-hoo!" dội lại thật rõ ràng.

Anh ta chạy xô vào trong hang - và bị tầu hoả chẹt chết.

Đó chính là điều ảo giác là gì: bạn hình dung, bạn tưởng tượng, rồi bạn bắt đầu thấy. Và rồi bất kì cớ nào cũng được. Khi người khát trong sa mạc, bị lạc, và cơn khát cháy bỏng như ngọn lửa bên trong và người đó chỉ nghĩ đến nước - chỉ nước và không gì khác - có mọi khả năng là

người đó sẽ bắt đầu thấy nước ở đâu đó. Người đó sẽ phóng chiếu nó; ham muốn của người đó nhiều đến mức người đó sẽ phóng chiếu nó. Người đó sẽ bắt đầu thấy hồ ảo giác, người đó sẽ nghĩ tới gió mát đã tới. Người đó sẽ nghĩ mình đã thấy một vài con chim bay qua, người đó thậm chí còn sẽ nghĩ rằng mình có thể thấy vài cây xanh - không chỉ có cây xanh mà còn sự phản xạ của chúng trong nước. Người đó sẽ chạy xô tới.

Đấy chính là cách chúng ta cũng chạy xô tới trong hàng triệu kiếp sống... kêu lên yoo-hoo hết hang nọ đến hang kia. Và bạn vẫn không thấy rằng mỗi lần bạn đi bạn chẳng tìm thấy nước gì cả, cơn khát chẳng dịu đi. Nhưng bạn chẳng học được gì.

Vấn đề lớn nhất với con người là ở chỗ người đó không học. Bạn yêu người đàn bà hay người đàn ông, bạn nghĩ rằng cơn khát của bạn sẽ dịu đi - nó chẳng dịu đi cho. Nhưng bạn cũng chẳng học được điều gì, bạn bắt đầu hướng sang hang khác. Bạn không có tiền và bạn nghĩ rằng nếu bạn có mười nghìn ru pi mọi sự sẽ ổn thoả. Và rồi mười nghìn đồng cũng có, nhưng bạn chẳng học được gì. Trước lúc đó bạn bắt đầu nghĩ, "Chừng nào mình còn chưa có một chục vạn ru pi thì làm sao mình hạnh phúc được?" Một chục vạn rồi cũng xảy ra, nhưng bạn vẫn chưa học được điều gì; bây giờ bạn nghĩ rằng chừng nào chưa có đó trăm vạn làm sao bạn sung sướng được? Và rồi cứ như thế mãi bạn đi... hết hang này đến động kia, từ lần sinh này sang lần sinh khác, từ cái chết này đến cái chết khác. Con người dường như gần như không có khả năng học hỏi. Những người học, chỉ họ mới biết.

Bắt đầu học đi. Tỉnh táo thêm chút nữa; để cho từng kinh nghiệm đem lại cho bạn việc biết nào đó. Bạn đã hỏi

bao nhiêu lần về bao nhiêu thứ mà chẳng có gì xảy ra. Bây giờ dừng việc hỏi lại. Bạn đã ham muốn bao nhiêu thứ và mỗi ham muốn đều dẫn bạn đến thất vọng. Bạn vẫn cứ ham muốn sao? Bạn đã làm cùng một việc ngày hôm qua và ngày hôm kia, và bạn sẽ làm cùng việc ấy ngày hôm nay và ngày mai nữa - mà chẳng cái gì đến từ nó. Và bạn cứ di chuyển và làm cùng một thứ lặp đi lặp lại.

Học là trở thành mang tính tôn giáo. Từ đệ tử - disciple - thật hay, nó có nghĩa là người có khả năng học. Nó xuất xứ từ một gốc có nghĩa là 'việc học'; người có khả năng học là đệ tử.

Trở thành đệ tử... đệ tử của cuộc sống riêng của bạn. Cuộc sống là thầy thực của bạn. Và nếu bạn không thể học được từ cuộc sống, bạn còn có thể học được từ đâu nữa? Nếu như người thầy cuộc sống vĩ đại bị thất bại với bạn và không thể dạy được bạn điều gì, thế thì ai sẽ có khả năng dạy bạn điều gì?

Vũ trụ này là trường đại học. Mỗi khoảnh khắc đều là một bài học, mỗi thất vọng là một bài học. Mỗi lần bạn thất bại, học điều gì đó đi! Dần dần, tia sáng hiểu biết đi vào. Từng li một người ta trở nên tỉnh táo; từng li một người ta trở nên có khả năng không lặp lại sai lầm cũ. Khoảnh khắc bạn bắt đầu học, bạn đang tới gần hơn với Thượng đế.

Và đừng tin vào chút xíu hiểu biết, đừng nghĩ rằng bạn đã tới nơi. Một sự học hỏi nho nhỏ đôi khi làm cho mọi người thoả mãn lắm lắm... rồi họ dừng lại, rồi họ dừng chuyển động. Đây là cuộc hành trình vĩ đại, đây là cuộc hành trình vô tận. Bạn càng học nhiều, bạn càng có khả năng học thêm. Bạn càng học nhiều, bạn càng có khả năng trở nên nhận biết rằng nhiều thứ nữa cần phải học. Bạn càng biết nhiều, bí ẩn lại càng trở nên mãnh liệt hơn. Bạn

càng biết nhiều, bạn càng cảm thấy mình biết ít. Với việc biết, những cánh cửa mới mở ra. Với việc biết, những bí ẩn mới được lộ ra.

Cho nên đừng thoả mãn với đôi chút tri thức. Chừng nào Thượng đế còn chưa tự hiển lộ mình cho bạn, đừng bao giờ bằng lòng. Hãy để có không bằng lòng lớn về tâm linh.

Chỉ những người đủ may mắn mới có sự không bằng lòng thiêng liêng này trong họ - rằng không cái gì ngoài Thượng đế mới thoả mãn cho họ - chỉ họ mới đạt tới. Không ai khác.

Đủ cho hôm nay.

4

Tin cậy không thể bị phản bội

Tại sao bao giờ tôi cũng quan tâm tới đàn bà đã có chồng?

Làm sao tôi có thể có giúp đỡ của người đàn bà bên ngoài để được hợp nhất với người đàn bà bên trong?

Tại sao người ta lại bỏ lỡ thầy? Tôi có thể thấy ngu si của họ - tại sao họ lại không thấy điều đó?

Tại sao dục lại trở thành điều kiêng kị trong bao nhiêu thời đại?

Câu hỏi thứ nhất:

Osho kính yêu, tại sao bao giờ tôi cũng quan tâm tới đàn bà đã có chồng?

Chẳng có gì đặc biệt về điều ấy cả, đấy là tật bệnh rất thông thường đã tồn tại gần như theo qui mô dịch bệnh. Nhưng có lí do cho nó đấy. Hàng triệu người, cả đàn ông lẫn đàn bà, đều quan tâm tới người đã có gia đình. Trước tiên, người chưa xây dựng gia đình chứng tỏ rằng chưa ai ham muốn người đó cả; người có gia đình chứng tỏ rằng có ai đó đã ham muốn về người ấy. Còn bạn hay bắt chước đến độ bạn thậm chí không thể yêu được chính mình. Bạn nô lệ đến độ khi ai đó khác đang yêu ai đó, chỉ thế thì bạn mới theo sau. Nhưng nếu một người một mình và không ai yêu họ, bạn đâm ra hoài nghi. Có thể là người này chẳng có giá trị gì, bằng không thì tại sao người ấy phải đợi cho mình? Người đã có gia đình có sức hấp dẫn lớn đối với người hay bắt chước.

Thứ hai là, những người ít yêu - những người trong thực tế không biết yêu là gì; họ hay ganh đua nhau nhiều hơn. Người đàn ông đã có vợ này... và bạn trở nên quan tâm, hay người đàn bà đã có chồng này... bạn trở nên quan tâm, bởi vì bây giờ có khả năng ganh đua. Cuộc chiến tay ba là có thể. Người đàn bà không phải dễ gì có sẵn, sẽ có giằng co ganh đua.

Trong thực tế bạn đâu có quan tâm tới người đàn bà, bạn quan tâm tới việc giằng co. Bây giờ người đàn bà gần như là món hàng; bạn có thể tranh đấu vì cô ấy và bạn có thể chứng tỏ khí khái của mình. Bạn có thể thế chỗ người

chồng và bạn sẽ cảm thấy khoái chí... một trò bản ngã, nó không phải là hành trình tình yêu. Nhưng nhớ, một khi bạn thành công trong việc phế bỏ người chồng, bạn cũng sẽ không còn quan tâm tới người đàn bà chút nào nữa. Bạn đã quan tâm tới người đàn bà có chồng; làm sao bạn có thể quan tâm tới người đàn bà *không chồng* bây giờ được? - bạn lại sẽ bắt đầu tìm sự giằng co đâu đó lần nữa. Bạn bao giờ cũng tạo ra tay ba. Đấy không phải là yêu.

Nhân danh tình yêu có ghen tuông, có ganh đua, có gây hấn, có bạo hành. Bạn muốn chứng tỏ bản thân mình, bạn muốn chứng tỏ mình hơn người kia: Trông đây, ta đã chiếm được người đàn bà của anh. Một khi bạn đã chiếm người đàn bà, bạn sẽ không còn quan tâm tới người đàn bà đó chút nào nữa, bởi vì cô ấy không còn là điều ham muốn nữa; điều ham muốn là một loại chiến thắng.

Tôi đã từng nghe...

Một nhà doanh nghiệp nổi tiếng có vợ bị chết và đám tang trở thành một sự kiện công chúng rất quan tâm. Mọi vị chức sắc của thành phố đều đến dự và gần như tất cả đều quen biết với người mất vợ này. Tuy nhiên lại có người lạ tới và anh ta dường như đau khổ hơn mọi người khác. Trước khi đám tang kết thúc anh ta bị suy sụp hoàn toàn.

Người chồng mất vợ hỏi, "Người lạ khóc nhiều này là ai vậy?"

"A!" Một ai đó thì thào, "Ông không biết à? Ông ấy là người yêu của người vợ cuối cùng của ông đấy."

Người mất vợ đi thẳng tới người đàn ông đang nức nở, vỗ nhẹ vào lưng anh ta và nói, "Hãy vui lên, anh bạn cũ, hãy vui lên. Có lẽ tôi sẽ cưới vợ lần nữa."

Cẩn thận đấy. Đây là bệnh, yêu đàn bà đã có chồng hay đàn ông đã có vợ. Tìm các lí do đi. Đấy không phải là tình yêu, còn có một cái gì khác vận hành bên ngoài tâm trí bạn, trong vô thức của bạn.

Một điều nữa: đàn bà đã có chồng không dễ có sẵn. Điều đó nữa cũng tạo ra ham muốn. Việc dễ có sẵn giết chết ham muốn. Người đàn bà càng khó tiếp cận, càng khó với tới, càng nhiều ham muốn hơn; bạn có thể mơ ước về cô ấy. Và trong thực tế chẳng có mấy khả năng là điều đó trở thành thực tại. Có mọi khả năng để lãng mạn về người đàn bà đã có chồng; bạn có thể đùa với tưởng tượng của mình. Nhưng không dễ dàng gì làm cho cô ấy sẵn có với bạn. Bạn không quan tâm đến những người đàn bà chưa chồng bởi vì họ sẽ không cho phép có nhiều cơ hội lãng mạn; nếu bạn quan tâm, họ đều sẵn sàng, không có không gian trống còn lại. Không phải chờ đợi lâu, rất lâu nữa.

Nhiều người quan tâm không phải tới tình yêu mà là chờ đợi; họ nói rằng chờ đợi còn đẹp hơn tình yêu nhiều. Theo một cách nào đó điều đó quả là như vậy, bởi vì khi bạn đang chờ đợi, bạn đơn giản đang phóng chiếu, bạn đang mơ mộng. Tất nhiên giấc mơ của bạn là giấc mơ của bạn và bạn có thể làm cho nó đẹp tuỳ thích. Người đàn bà thực sẽ làm tan nát mơ mộng của bạn. Mọi người đều sợ người đàn bà thực. Và người đàn bà đã có chồng trở thành không thực hơn là thực. Điều tương tự cũng xảy ra cho người đàn ông đã có vợ; anh ta ở xa xa. Không còn mấy khả năng anh ta sẽ thực sự đi vào quan hệ yêu đương với bạn.

Tôi đã từng nghe...

Một thanh niên tới gặp một cụ già rất thông thái, anh thanh niên này nói, "Cháu đang ốm tương tư, thưa bác. Bác có thể giúp cháu được không?"

Cụ già thông thái suy nghĩ rồi nói, "Chỉ có mỗi một cách chữa lành bệnh tương tư, đó là hôn nhân. Còn nếu hôn nhân không thể nào chữa được nó thì chẳng có gì có thể chữa được nó cả! Nếu cháu cưới vợ, cháu sẽ lành bệnh; rồi đừng bao giờ nghĩ về tình yêu nữa nhé!"

Vâng, hôn nhân chắc chắn chữa lành nó, chắc chắn tuyệt đối đến mức nếu hôn nhân không thể chữa được bệnh tương tư của bạn thì chẳng cái gì có thể chữa được nó. Thế thì bạn vô phương cứu chữa. Tương tư người đàn bà đã có chồng cũng tốt bởi vì thế thì không thể nào chữa được nữa; bạn sẽ ốm tương tư suốt đời.

Có những người cực kì thích thú tương tư: khóc lóc, kêu gào, chờ đợi, tưởng tượng, thi vị hoá, đọc, viết thơ, vẽ tranh, soạn nhạc - mọi cách thay thế. Người đàn bà thực là nguy hiểm. Người đàn bà thực chỉ giống như âm nhạc từ nơi xa xa. Lại gần thì cô ấy trở thành người đàn bà *thực*. Cô ấy không còn là tiên nữa, không còn là hư cấu nữa; thực tại của cô ấy phải được nhận ra. Và khi người đàn bà tới gần bạn, cô ấy không chỉ là thực mà cô ấy còn kéo bạn rớt từ tháp ngà của mình xuống đất.

Trong mọi nền văn hoá trên thế giới, đàn bà đều được biểu thị như đất còn đàn ông thì như trời. Đàn bà rất hướng về đất; cô ấy toả sức hút về đất. Cô ấy nhiều tính đất hơn đàn ông, thực tế hơn, thực dụng hơn đàn ông. Đó là lí do tại sao bạn không tìm thấy được nữ thi hào vĩ đại nào, bạn không tìm thấy được nữ hoạ sĩ vĩ đại hay nữ nhạc sĩ vĩ đại nào, không. Họ không bay bổng trên trời nhiều thế. Họ bám chặt với đất, họ ăn sâu vào đất với gốc rễ của mình và đứng đó tựa như cây cối vững chãi. Đàn ông giống như chim. Khi đàn ông có gia đình, đàn bà đưa anh ta về đất, về thế giới thực tế. Các nhà thơ không thích xây dựng gia đình. Họ muốn vẫn còn mãi tình yêu, họ không muốn chữa bệnh tương tư đó.

Mọi người hay tương tư với người đàn bà đã có chồng - đây là ngôi nhà nửa vời, đây là thủ đoạn. Họ có thể tin rằng họ đang yêu và họ cũng có thể né tránh nó. Tình yêu tạo ra nỗi sợ lớn bởi vì tình yêu là thách thức, thách thức lớn. Bạn sẽ phải trưởng thành. Bạn không thể vẫn còn là thiếu niên và chưa chín chắn được; bạn sẽ phải vật lộn với thực tại của cuộc sống. Cái gọi là nhà thơ lớn của bạn gần như bao giờ cũng vẫn còn là người rất thơ ngây, chưa chín chắn, vẫn còn sống trong cảnh thần tiên của tuổi thơ. Họ không biết thực tại là gì, họ không cho phép thực tại được tràn vào trong mơ mộng của mình.

Đàn bà chắc chắn là kẻ phá huỷ những hư cấu. Cô ấy không mang tính hư cấu, cô ấy là sự kiện, sự thật. Cho nên nếu bạn muốn tin rằng bạn đang yêu và bạn vẫn muốn lẩn tránh tình yêu, thì tương tư với người đàn bà đã có chồng hay người đàn ông đã có vợ là tốt, là an toàn. Điều này rất thủ đoạn, điều này là lừa dối, tự lừa dối.

Đàn bà cũng sợ tương tư với người đàn ông tự do, bởi vì với người đàn ông tự do hay người đàn bà tự do sẽ có quấn quít - quấn quít hai mươi tư tiếng. Với đàn bà có chồng việc quấn quít không lớn đến thế. Bạn có thể được vài cái hôn vụng trộm, bạn có thể gặp cô ấy ở đâu đó trong góc tối, bao giờ cũng sợ rằng người chồng có thể tới, ai đó có thể thấy. Việc ấy bao giờ cũng nửa vời, bao giờ cũng vội vã, và bạn không thể nhận ra người đàn bà thực như cô ấy

trong cuộc đời hai mươi tư tiếng. Bạn chỉ nhận ra khuôn mặt son phấn của cô ấy, bạn chỉ biết vẻ tô điểm của cô ấy chứ không phải là con người thực của cô ấy.

Khi người đàn bà ra khỏi nhà để đi chợ, cô ấy không còn cùng là người đàn bà đó. Cô ấy gần như là người khác: bây giờ cô ấy là người đàn bà biết kiềm chế, bây giờ cô ấy là người biểu diễn. Đàn bà là các nữ nghệ sĩ lớn. Trong nhà họ trông không đẹp được đến như thế; ngoài nhà họ bỗng nhiên trở thành cực kì xinh tươi, vui vẻ, hớn hở, thích thú. Họ trở thành cô bé nhỏ nhắn, khúc khích cười trong tình yêu cuộc sống. Khuôn mặt của họ khác hẳn, rạng ngời: mắt họ khác hẳn, cách hoá trang, cách tô điểm của họ...

Nhìn người đàn bà trên bãi biển hay trong cửa hàng, bạn đang thấy một loại thực tại hoàn toàn khác. Sống với người đàn bà hai mươi tư giờ trong ngày là điều rất trần tục, nó phải là như thế. Nhưng nếu bạn thực sự yêu người đàn bà, bạn sẽ muốn biết về thực tại của cô ấy, không phải là điều hư cấu của cô ấy, bởi vì tình yêu chỉ có thể tồn tại với thực tại. Và tình yêu có đủ khả năng biết về thực tại và vẫn còn yêu cô ấy, biết tất cả những nhược điểm và vẫn yêu cô ấy. Tình yêu là sức mạnh vô biên.

Khi bạn sống với một người hai mươi bốn giờ một ngày, dù đàn ông hay đàn bà, bạn sẽ đi tới nhận ra mọi nhược điểm: tất cả những cái tốt và tất cả những cái xấu nữa, tất cả những gì xinh đẹp và cả những gì xấu xí, tất cả những gì tựa như tia sáng và những gì tựa như đêm tối. Bạn sẽ nhận ra toàn bộ con người đó. Tình yêu đủ mạnh để vẫn cứ yêu người khác trong khi biết rõ mọi nhược điểm, giới hạn, nhu nhược mà con người phạm phải. Nhưng tình yêu hư cấu này thì không đủ mạnh. Nó chỉ có thể yêu người đàn bà trên màn ảnh. Nó chỉ có thể yêu người đàn bà trong

tiểu thuyết, nó chỉ có thể yêu người đàn bà trong thơ ca. Nó chỉ có thể yêu người đàn bà tựa ngôi sao xa xăm. Nó chỉ có thể như yêu người đàn bà không thật.

Tình yêu là chiều hướng hoàn toàn khác: đó là yêu thực tại. Vâng, thực tại có nhược điểm, nhưng những nhược điểm này chính là những thách thức cho trưởng thành. Mỗi nhược điểm đều là một thách thức để siêu việt trên nó. Và khi hai người thực sự yêu nhau, họ giúp đỡ lẫn nhau để trưởng thành. Họ nhìn vào nhau, họ trở thành tấm gương cho nhau, họ phản ánh lẫn nhau. Họ giúp lẫn nhau, họ ảnh hưởng lẫn nhau. Những lúc sung sướng, những lúc gian nan, những khoảnh khắc của hạnh phúc, những khoảnh khắc của buồn rầu, họ đều cùng nhau, họ quấn quít với nhau. Đó chính là điều từ quấn quít muốn nói lên.

Nếu tôi chỉ cùng bạn khi bạn hạnh phúc và tôi không cùng bạn khi bạn bất hạnh, đó không phải là quấn quít; đó là khai thác. Nếu tôi chỉ cùng bạn khi bạn tuôn chảy và tôi không ở bên bạn khi bạn không tuôn chảy, tôi không cùng bạn chút nào. Thế thì tôi không yêu bạn, tôi chỉ yêu bản thân tôi và tôi chỉ yêu hoan lạc của mình. Khi bạn thích thú, tốt; khi bạn trở nên đau buồn tôi sẽ vứt bỏ bạn. Đây không phải là tình yêu, đây không phải là quấn quít, đây không phải là cam kết. Đây không phải là tôn trọng người khác.

Dễ dàng yêu vợ của ai đó bởi vì anh chồng phải chịu đựng thực tại còn bạn tận hưởng hư cấu; đấy là cách phân chia lao động rất tốt. Nhưng điều này vô nhân đạo. Tình yêu nhân đạo là sự đương đầu lớn lao. Và tình yêu chỉ hiện hữu nếu trưởng thành xảy ra trong nó, bằng không thì nó là kiểu tình yêu gì vậy?

Những người yêu nhau nâng cao lẫn nhau, theo mọi cách. Những người yêu nhau đạt tới đỉnh cao hơn của hạnh

phúc khi họ cùng nhau, và họ cũng đạt tới các chiều sâu sâu hơn của nỗi buồn khi họ cùng nhau. Miền hạnh phúc và buồn khổ của họ trở nên mênh mông: đó chính là tình yêu là gì. Một mình, nếu bạn kêu khóc, nước mắt của bạn không có nhiều chiều sâu. Bạn đã bao giờ quan sát điều đó chưa? Một mình, họ nông cạn. Khi bạn khóc cùng với ai đó, có chiều sâu, chiều hướng mới cho nước mắt của bạn.

Một mình bạn có thể cười, nhưng tiếng cười của bạn sẽ nông cạn. Trong thực tế nó sẽ là cái gì đó không lành mạnh - chỉ có người điên mới cười một mình. Khi bạn cười cùng ai đó, có chiều sâu trong đó, có lành mạnh trong đó. Một mình bạn có thể cười, nhưng cái cười sẽ không đi thật sâu - không thể đi sâu được. Cùng nhau, nó đi vào chính cốt lõi bản thể bạn. Hai người cùng nhau, cùng nhau trong mọi khí hậu - ngày và đêm, mùa hè và mùa đông - trong mọi tâm trạng, trưởng thành.

Cây cối cần mọi khí hậu và mọi mùa. Vâng, nó cần mùa hè nóng bỏng và nó cần mùa đông băng giá. Nó cần ánh sáng ban ngày, mặt trời trút lên nó, và nó cũng cần cái yên tĩnh của ban đêm để nó có thể khép mình và chìm vào giấc ngủ sâu. Nó cần những ngày yên tĩnh, vui vẻ, sung sướng, nó cần cả những ngày ảm đạm, u ám nữa. Nó trưởng thành qua tất cả những biện chứng này.

Tình yêu là biện chứng. Một mình bạn không thể trưởng thành được. Bao giờ cũng nhớ rằng nếu bạn đang yêu, đừng né tránh cam kết, đừng né tránh quấn quít. Thế thì đi toàn bộ vào trong đó. Thế thì đừng đứng ở phần ngoại vi mà chực chuồn nếu mọi sự trở thành quá rắc rối.

Và tình yêu cũng còn là hi sinh nữa đấy. Bạn phải hi sinh nhiều... bản ngã của bạn. Bạn phải hi sinh tham vọng của mình; bạn phải hi sinh cái riêng tư của mình, bạn phải

hi sinh bí mật của mình; bạn phải hi sinh nhiều thứ. Cho nên chỉ trong tình yêu lãng mạn mới không cần có hi sinh nào cả. Nhưng khi không có sự hi sinh, cũng chẳng có trưởng thành được.

Tình yêu làm bạn thay đổi gần như hoàn toàn; đó là sinh thành mới. Bạn không bao giờ còn là con người cũ như trước khi bạn yêu người đàn ông hay đàn bà. Bạn đã đi qua lửa, bạn đã được thuần khiết. Nhưng dũng cảm là cần.

Bạn hỏi: "Tại sao bao giờ tôi cũng quan tâm tới đàn bà đã có chồng?" Bởi vì bạn không dũng cảm. Bạn muốn né tránh quấn quít. Bạn muốn điều đó với giá rẻ, bạn không muốn trả giá cho nó.

Câu hỏi thứ hai:

Thưa thầy kính yêu, không phải là làm tình chút nào nữa... Tôi cảm thấy tôi đang trong ngôi đền với thầy ở khắp nơi. Và tại khoảnh khắc này tôi nhận biết - điều tôi chưa bao giờ biết tới trước khi được gặp thầy. Mọi thứ đều khác mọi lúc - đối với tôi và với nửa kia. Việc cám ơn thầy chẳng bao giờ thích hợp vào khoảnh khắc đó. Và vậy mà tôi lùi lại. Làm sao chúng tôi có thể cất cánh được? Làm sao tôi có thể nhận sự giúp đỡ của người đàn bà bên ngoài để được hợp nhất với người đàn bà bên trong tôi?

Câu hỏi này cũng của Anand Kul Bhushan. Điều đầu tiên: Đừng bao giờ nghĩ về đàn bà như 'nửa kia'; cô ấy không phải thế, bạn cũng không phải là như vậy. Bạn là một tổng thể, cô ấy là một tổng thể. Cô ấy là một cá nhân và bạn cũng là một cá nhân. Bạn là đầy đủ và cô ấy cũng là đầy đủ. Thái độ cũ cho rằng đàn bà là nửa kia đã chứng tỏ là thảm hoạ lớn. Khoảnh khắc bạn bắt đầu sở hữu - đấy là một loại sở hữu - khoảnh khắc bạn bắt đầu phá huỷ tính cá nhân của người kia, bạn đang phá huỷ cái gì đó có giá trị lớn. Đó là không sáng tạo. Đừng bao giờ nghĩ về đàn bà như nửa kia - cô ấy không phải như thế!

Hai người yêu nhau giống như hai cột trụ trong ngôi đền: đó là cách Kahlil Gibran nói về điều đó. Họ nâng đỡ cho cùng một cái mái, nhưng họ tách rời, họ không gắn với nhau. Nếu hai cột trụ của ngôi đền ở thật gần nhau, ngôi đền sẽ sụp đổ, mái sẽ không được nâng đỡ chút nào nữa. Nhìn các cột trụ trong thính phòng Trang Tử này: chúng đứng cách xa nhau - chúng đỡ cho cùng một mái. Cho nên những người yêu nhau phải là: tách rời, cá nhân, vậy mà vẫn cùng nâng đỡ cái gì đó chung.

Vợ không phải là một nửa của chồng và chồng không phải là một nửa của vợ. Chồng không buông xuôi theo vợ mà vợ cũng chẳng buông xuôi theo chồng; họ cả hai cùng buông xuôi theo thượng đế tình yêu. Nhớ điều đó; điều ngược lại đã chứng tỏ làm tê liệt thực sự. Chắc chắn đàn ông không phải chịu đựng nhiều lắm... bởi vì chính ý tưởng của đàn ông về đàn bà là cô ấy là nửa kia của mình. Anh ta không nghĩ rằng bản thân anh ta cũng là nửa kia, không; chính ý tưởng của đàn ông là đàn bà là nửa kia. Đàn ông vẫn còn là tổng thể còn đàn bà thì trở thành nửa kia.

Đó là lí do tại sao sau đám cưới đàn bà mang họ của chồng, không phải là chồng mang họ của vợ. Cô ấy biến mất, cô ấy bị phá huỷ; cô ất không còn là đàn bà nữa, cô ấy là vợ. Vợ là một thể chế. Đàn ông vẫn còn là đàn ông như anh ta trước đây. Cái gì đó đã được thêm vào đàn ông, nhưng cái gì đó đã bị tước đi khỏi đàn bà. Điều này là xấu.

Một hôm tôi đã đọc một áng thơ hay về đàn bà:

"Đừng nói với em về tình yêu của anh," cô ấy nói với người yêu...

Đừng nói với em về tình yêu của anh,
Em biết nó quá rõ.
Em cảm nhận nó trong cái liếc nhìn của anh,
Em cảm thấy nó như ngọn roi quất
Còn tệ hơn nữa
từ miệng lưỡi anh.
Đừng nói với em về tình yêu của anh;
Nó hay thay đổi đến thế
Nó dìm chết em và tình yêu của em
trong lửa tình hừng hực
Có những chỗ không thành sẹo -
Sức nóng tình yêu anh đã thiêu đốt tất cả tâm trí em,
Sự yên ổn của tình yêu anh không đưa em đi xa thêm,
Món quà tình yêu anh đã ghi dấu hoang tàn trong em.
Lời chứng thực tình yêu anh đã giam cầm em,
Bài hát tình yêu anh đã làm em câm lặng.
Em không hát được nữa.
Em không còn nữa.
Anh đã yêu em trong lãng quên.

Tôi xin nhắc : "Anh đã yêu em trong lãng quên."

Thế thì tình yêu không còn chứng tỏ nhiều là tình yêu nữa; đó là cách chi phối tinh vi. Và khi đã có chi phối tình yêu biến mất. Khi có sở hữu tình yêu biến mất.

Xin đừng sở hữu đàn bà và đừng sở hữu đàn ông. Sở hữu, tính sở hữu không phải là tình yêu. Nhớ lấy, đàn bà phải vẫn còn *nguyên* như một cá nhân. Tự do của cô ấy phải không được bị phá huỷ, tự do của cô ấy phải được tôn trọng - dù điều đó nghĩa là gì. Đây là tầm nhìn Mật tông: Dù điều đó nghĩa là gì - một cách vô điều kiện - tự do của cô ấy phải được giữ nguyên. Nếu bạn thực sự yêu cô ấy, bạn phải yêu cả tự do của cô ấy nữa, và cô ấy sẽ yêu tự do của bạn. Nếu bạn yêu một người, làm sao bạn có thể phá huỷ tự do của người ấy được? Nếu bạn tin cậy vào một người, bạn cũng phải tin cậy vào tự do của người đó nữa.

Một hôm chuyện xảy ra, một người đàn ông lạichỗ tôi, anh ta thực sự đang trong trạng thái rối tung, rất khổ. Và anh ta nói, "Tôi phải tự tự thôi."

Tôi hỏi, "Sao vậy?"

Anh ta nói, "Tôi đã tin cậy vào vợ mình thế mà nó phản bội tôi. Tôi đã tin cậy hoàn toàn vào nó, còn nó thì đi dan díu với một thằng cha khác, mà tôi thì chẳng hề hay biết gì về việc đó mãi cho tới bây giờ. Tôi đã tóm được một vài lá thư... rồi tôi dò hỏi, rồi con ráo riết truy hỏi, và bây giờ thì nó thú nhận rằng nó đã dan díu suốt từ trước tới nay. Tôi phải tự tử thôi," anh ta nói.

Tôi nói, "Bạn nói rằng bạn tin cậy cô ấy à?"

Anh ta nói, "Vâng, tôi đã tin cậy vào nó mà nó thì phản bội tôi."

"Bạn ngụ ý tin cậy là gì? Quan niệm sai về tin cậy... tin cậy dường như chính trị vậy. Bạn đã tin cậy cô ấy để cho cô ấy không phản bội bạn. Tin cậy của bạn là thủ đoạn; bây giờ bạn muốn làm cho cô ấy mặc cảm nữa. Đấy không phải là tin cậy."

Anh ta rất phân vân. Anh ta nói, "Vậy thầy ngụ ý tin cậy là gì nếu điều này không phải là tin cậy? Tôi tin cậy cô ấy vô điều kiện."

Tôi nói, "Nếu tôi ở vào địa vị bạn thì tin cậy đối với tôi có nghĩa là tôi tin cậy vào tự do của cô ấy và tôi tin cậy vào thông minh của cô ấy, tôi tin cậy vào khả năng yêu của cô ấy. Nếu cô ấy yêu người khác, tôi cũng tin cậy cả vào điều đó. Cô ấy thông minh, cô ấy có thể chọn lựa. Cô ấy tự do, cô ấy có thể yêu. Tôi tin cậy vào hiểu biết của cô ấy."

Bạn ngụ ý tin cậy là gì? Khi bạn tin cậy vào thông minh của cô ấy, vào hiểu biết của cô ấy, vào nhận biết của cô ấy thì bạn tin cậy vào điều đó. Và nếu như cô ấy thấy rằng cô ấy thích chuyển sang yêu ai đó, điều đó cũng hoàn toàn được chứ sao. Cho dù cho bạn có cảm thấy đau đớn, đó là vấn đề của bạn, đâu phải là vấn đề của cô ấy?

Và nếu bạn cảm thấy đau đớn, đấy không phải bởi vì tình yêu, đấy là vì ghen tuông. Đây là kiểu tin cậy gì, mà bạn nói nó đã bị phản bội? Cách hiểu về tin cậy của tôi là ở chỗ nó không thể bị phản bội được. Bởi chính bản chất của nó, bởi chính định nghĩa của nó, tin cậy không thể bị phản bội được. Không thể nào phản bội được tin cậy. Nếu tin cậy có thể bị phản bội, nó không phải là tin cậy.

Nghĩ về việc này đi. Nếu tôi yêu người đàn bà, tôi tin cậy vô hạn vào thông minh của cô ấy, và nếu trong khoảnh khắc nào đó cô ấy muốn yêu ai đó khác, điều đó hoàn toàn

tốt. Tôi bao giờ cũng tin cậy vào thông minh của cô ấy; cô ấy phải cảm thấy giống như thế. Cô ấy tự do; cô ấy không phải là nửa kia của tôi, cô ấy là độc lập. Và khi hai người là hai cá nhân độc lập, chỉ thế mới có tình yêu. Tình yêu có thể tuôn chảy chỉ giữa hai sự tự do.

Tôi hiểu câu hỏi của Kul Bhushan. Anh ta đã dùng từ 'nửa kia' một cách vô ý thức. Tôi đã thấy tình yêu của anh ta đối với vợ, tôi đã thấy tình yêu của vợ anh ta đối với anh ta. Họ không phải là các nửa của nhau, không phải thế chút nào; đấy chỉ là thói quen vô ý thức trong dùng từ. Nhưng tôi muốn làm cho điều này rõ ràng.

Điều thứ hai: " Không còn làm tình chút nào nữa..."

Khi tình yêu phát triển sâu nó trở thành cái gì đó khác. Khi tình yêu không phát triển, nó trở thành cái gì đó khác. Yêu là điều rất tinh tế. Nếu nó không phát triển, nó sẽ trở thành cay đắng, nó trở thành chất độc; nó trở thành ghét. Nó thậm chí còn rơi xuống thấp hơn ghét - nó có thể trở thành lãnh đạm, cái đi xa nhất khỏi tình yêu.

Yêu là năng lượng nóng. Ghét cũng là năng lượng nóng. Nhưng lãnh đạm là lạnh, đông cứng. Bạn có thể nghĩ về yêu, ghét và lãnh đạm theo thang đo này. Chính giữa ghét và yêu là một điểm không - tựa như trong nhiệt biểu có điểm không; phía dưới nó là lạnh lẽo, trên nó là ấm áp. Yêu là ấm áp. Điểm không là ghét; dưới nó bạn trở thành lạnh lùng hơn, lạnh lẽo hơn, bạn có thể trở thành lạnh tựa băng giá - lãnh đạm. Nếu yêu không lớn lên, nó bắt đầu tụt xuống. Nó phải chuyển động.

Tình yêu là năng lượng; năng lượng chuyển vận. Nếu nó di chuyển, chẳng mấy chốc bạn sẽ thấy nó không còn là

tình yêu nữa; nó đã trở thành thiền, nó đã trở thành lời nguyện

Đó là toàn bộ cách tiếp cận của Mật tông - rằng nếu tình yêu trưởng thành đúng hướng, nếu tình yêu được chăm nom cẩn thận, nó trở thành lời nguyện. Cuối cùng nó trở thành kinh nghiệm tối thượng về Thượng đế.

Tình yêu là ngôi đền của Thượng đế.

Cho nên những người sống lãnh đạm không thể biết tới được Thượng đế. Lãnh đạm là vô thần thực sự. Những người sống theo cách sống lạnh lẽo... ngay cả toà án cũng hiểu điều này. Nếu ai đó đã giết người theo cách nóng nảy, toà án không coi đó là quá nghiêm trọng; nếu ai đó đã giết người vì đam mê, toà án còn xem xét khoan dung về điều đó. Thế thì kẻ giết người không phải bị trừng phạt quá nghiêm khắc. Đấy chỉ là hành động đam mê; cơn cuồng dại bất thình lình xảy ra.

Nhưng toà án rất cứng rắn khi đó là kẻ sát nhân với tính toán lạnh lùng. Kẻ sát nhân lạnh lùng là người nguy hiểm nhất. Hắn chuẩn bị mọi thứ thật chi li; hắn suy nghĩ, nghiền ngẫm, dự liệu về điều đó, hắn tính toán. Hắn di chuyển theo một cách rất, rất máy móc và hiệu quả; hắn đi vào công việc rất lành nghề. Hắn không có trái tim, hắn chỉ là sự lạnh lùng.

Trái tim lạnh lùng là trái tim chết. Trái tim lạnh lùng là trái tim chết, khô héo, hoá đá. Nếu tình yêu không đi lên cao hơn, nó sẽ đi xuống thấp hơn, nhớ lấy; nó không thể dừng tĩnh tại, đó là điểm cần được hiểu. Tình yêu không thể còn trong trạng thái ứ đọng; hoặc nó đi xuống hoặc nó đi lên, nhưng nó di chuyển. Cho nên nếu bạn thực sự muốn sống cuộc sống nồng nhiệt, giúp cho tình yêu phát triển đi.

Hai người yêu nhau... nếu tình yêu của họ không lập tức bắt đầu trở thành tình bạn, chẳng chóng thì chầy sẽ dẫn tới li dị. Tình bạn nên phát triển từ tình yêu; bằng không thù hằn sẽ phát triển. Cái gì đó nhất định sẽ xảy ra. Tình yêu là sự mở đầu. Lập tức bắt đầu trưởng thành trong tình bạn đi; bằng không thù hằn sẽ lớn lên. Cái gì đó nhất định sẽ lớn lên.

Tình yêu có khả năng sinh sôi. Nếu bạn không gieo hạt mầm hoa đẹp, cỏ dại sẽ mọc - nhưng cái gì đó nhất định sẽ phát triển. Khi tình yêu thực sự chuyển vào sâu sắc hơn, nó trở thành lời nguyện. Thế thì toàn bộ phẩm chất là phi dục, thế thì phẩm chất là phi giác quan. Thế thì bạn có cảm giác chắc chắn về kính nể người kia - không có chút nào thèm khát dục cả, nhưng đôi chút kính nể. Chính trong sự hiện diện của người kia bạn bắt đầu cảm thấy cái gì đó thiêng liêng, cái gì đó linh thiêng. Người yêu của bạn trở thành thượng đế của bạn.

"Không còn làm tình chút nào nữa... Tôi cảm thấy tôi đang trong ngôi đền với thầy ở khắp nơi." Phải đấy, bạn đang được ân huệ. "Tại khoảnh khắc này tôi nhận biết - điều tôi chưa bao giờ biết tới trước khi được gặp thầy." Tình yêu càng trở thành lời nguyện, nhận biết sẽ càng xảy ra, giống như cái bóng.

Đây là nhấn mạnh của tôi: nếu nhận biết xảy ra, thế thì tình yêu đến - tình yêu đến như cái bóng. Nếu tình yêu xảy ra, thế thì như cái bóng nhận biết đến. Hoặc bạn trưởng thành trong tình yêu, hoặc bạn trưởng thành trong thiền, nhưng kết quả chung cuộc là như nhau. Cả hai đến cùng nhau: bạn thử cái này, cái kia tới. Điều đó tuỳ thuộc bạn.

Nếu bạn cảm thấy hoà hợp hơn với tình yêu, thế thì tình yêu là con đường của bạn - con đường của người sùng

kính, *bhakta*. Nếu bạn cảm thấy hoà hợp hơn với nhận biết thế thì con đường thiền, *dhyana*. Đó là hai con đường cơ bản duy nhất; mọi con đường khác đều chỉ là tổ hợp của hai con đường này. Nếu tình yêu phát triển, bạn sẽ trở thành ngày càng nhận biết nhiều về nó tại mọi khoảnh khắc. Nó càng lên cao, sáng suốt của bạn trong mọi vật càng trở thành cao hơn.

"Việc cám ơn thầy chẳng bao giờ thích hợp vào mọi lúc..."

Điều ấy không thể và cũng chẳng cần. Trong thực tế nhiều lần khi chúng ta nói cám ơn, ta không hàm ý về nó. Ai đó đưa lọ muối trên bàn cho bạn và bạn nói cám ơn - bạn ngụ ý gì? Bạn không định nói điều đó, đấy chỉ là hình thức. Giữa thầy và đệ tử không nên có hình thức; không cần thiết, tôi đâu có đưa lọ muối cho bạn.

'Cám ơn' là thói kiểu cách phương Tây; ở phương Đông điều ấy gần như không thể được. Tôi chẳng bao giờ cám ơn bố mình, tôi không thể cám ơn bố được. Làm sao tôi có thể cám ơn bố tôi được? Tôi không cám ơn mẹ tôi. Tôi có mọi thứ để phải cám ơn mẹ nhưng tôi chẳng cám ơn mẹ. Tôi có thể làm như nào? Điều ấy quá là không thích hợp, điều ấy quá là lúng túng, ngay cả để nói lời cám ơn. Như thế quá hình thức, như thế sẽ thiếu tình yêu. Tốt hơn cả là im lặng về nó. Mẹ hiểu.

Giữa thầy và đệ tử không có khả năng hình thức, mọi hình thức bao giờ cũng là điều không thích hợp. Nhưng không có nhu cầu. Tôi hiểu, Kul Bhushan. Tôi có thể thấy trái tim bạn đầy lòng biết ơn. Chỉ trong im lặng điều đó mới có thể được nói ra. Nó có thể được nói ra. Nó có thể được nói ra mà không bằng việc nói nó; nếu bạn cố gắng nói điều đó, nó sẽ chẳng bao giờ có vẻ phải.

"Việc cám ơn thầy chẳng bao giờ thích hợp vào khoảnh khắc đó. Và vậy mà tôi lùi lại. Làm sao chúng tôi có thể cất cánh được? Làm sao tôi có thể nhận sự giúp đỡ của người đàn bà bên ngoài để được hợp nhất với người đàn bà bên trong?"

Lùi lại là tự nhiên. Quá khứ lớn thế còn khoảnh khắc hiện tại nhỏ thế. Lực kéo của quá khứ lớn thế còn nhận biết này chỉ giống như chiếc lá mới nhú ra từ cây - tươi tắn, trẻ trung, thanh thoát, mong manh. Còn quá khứ thì tựa như dãy núi Himalayas vĩ đại - toàn những đá là đá. Chiếc lá nhỏ này và đá Himalayas vĩ đại này... chiếc lá này phải tranh đấu với dãy Himalayas của quá khứ hàng nghìn kiếp sống trong máy móc, sống vô ý thức. Nhưng dầu vậy chiếc lá nhỏ này sẽ chứng tỏ còn mạnh hơn cả dãy Himalayas toàn những đá và đá. Sao vậy? - bởi vì chiếc lá này sống động... sống động với tình yêu, bừng cháy với tình yêu. Chiếc lá này là chiếc lá của nhận biết. Nó đang đi tới chiến thắng.

Nhưng nhiều lần bạn sẽ cảm thấy rằng bạn đã tụt lùi - điều đó là tự nhiên. Đừng lo nghĩ về điều đó, đừng cảm thấy mặc cảm về điều đó. Bất kì khi nào nhớ, bắt đầu trưởng thành đi. Luôn luôn giữ chiếc lá mới trong tâm thức của bạn. Rót toàn bộ tâm thức của bạn vào sáng suốt mới đang lớn lên trong bạn. Ban đầu những khoảnh khắc này nhất định là còn ít và xa nhau. Nhưng cho dù chỉ thỉnh thoảng một lần khoảnh khắc này tới khi tình yêu không còn là tình yêu mà đã trở thành lời nguyện, bạn là trong khoảnh khắc Mật tông rồi. Đừng lo nghĩ về những đêm tối, không cần phải lo nghĩ. Di chuyển từ ngày nọ sang ngày kia. Nhớ ngày nọ tới ngày kia.

Sẽ có đêm - đôi khi đêm rất dài. Nghĩ về những đêm này giống như đường hầm tối đen. Tại đầu này là ánh sáng, tại đầu kia là ánh sáng; ở giữa là đường hầm đen tối. Và điều đó nữa cũng là tốt bởi vì nó chuẩn bị cho đôi mắt bạn thấy ánh sáng rõ ràng hơn. Nó đem lại nghỉ ngơi, nó đem lại thảnh thơi. Bạn đừng nghĩ dưới dạng hết đêm này tới đêm kia và ngày thì ở giữa, đừng. Cho dù những khoảnh khắc rất ít và xa nhau - và những khoảnh khắc rất nhỏ - chúng đều là những đồ châu báu quí giá, sáng loáng. Nghĩ về những khoảnh khắc đó. Một khoảnh khắc đã xảy ra hôm nay, và một khoảnh khắc có thể xảy ra một năm sau. Đừng lo lắng về một năm đó, điều ấy chẳng can hệ gì; từ khoảnh khắc này tới khoảnh khắc khác để cho mắt bạn được tập trung. Cả năm chỉ là một đường hầm từ ngày này sang ngày khác, từ ánh sáng này tới ánh sáng khác, từ khoảnh khắc yêu đương này tới khoảnh khắc yêu đương khác, từ nhận biết này sang nhận biết khác. Chẳng bao lâu việc tụt lùi sẽ ít đi, và chẳng bao lâu việc tụt lùi sẽ biến mất. Nhưng không cần phải cảm thấy mặc cảm, không cần cảm thấy ăn năn về nó. Nó là điều tự nhiên, chấp nhận nó.

"Làm sao tôi có thể nhận sự giúp đỡ của người đàn bà bên ngoài để được hợp nhất với người đàn bà bên trong?"

Đừng nghĩ tới 'làm sao'; nếu tình yêu có đó, điều đó sẽ xảy ra. Và tình yêu không phải là 'làm sao', tình yêu không có cách thức. Chỉ yêu không vì lí do nào hết cả. Chỉ yêu với tôn kính, với kính nể. Yêu đi: thấy trong người kia không phải là thân thể mà là linh hồn, thấy trong người kia không phải là tâm trí mà là vô trí. Nếu bạn có thể thấy vô trí trong trong người đàn bà của mình, bạn sẽ có thể tìm thấy người đàn bà bên trong rất dễ dàng. Thế thì người đàn bà bên ngoài sẽ chỉ là trung gian: qua người đàn bà bên

ngoài, thông qua người đàn bà bên ngoài bạn sẽ được ném về người đàn bà bên trong. Nhưng nếu người đàn bà bên ngoài kia chỉ là thân thể, thế thì bạn bị chặn lại. Nếu người đàn bà kia chỉ là linh hồn, trống rỗng, chỉ là số không, chỉ là bước chuyển, chẳng có gì ngăn cản bạn cả, năng lượng của bạn sẽ chuyển lùi lại và sẽ đi vào và sẽ tìm thấy người đàn bà bên trong của bạn.

Mỗi người đàn bà và đàn ông đều có thể có ích từ bên ngoài để tìm ra người đàn bà và người đàn ông bên trong. Nhưng không có 'làm sao' cho việc đó. Sùng kính là cần. Nghĩ theo, suy tư theo sự thiêng liêng của người khác. Người khác là thiêng liêng; để thái độ đó tràn ngập, để khí hậu đó bao quanh bạn. Và điều đó sẽ xảy ra! Nó đang trên đường rồi đó.

Câu hỏi thứ ba:

Osho kính yêu, tại sao mọi người bỏ lỡ thầy? Từ khi tôi nhận tính chấtsannyas, tôi có thể thấy rất rõ ngu si của họ. Tại sao họ không thể thấy được điều đó?

Đừng quá nghiêm khắc với mọi người. Mà đấy cũng không phải là việc của bạn. Nếu họ không muốn thấy điều đó, đấy là quyết định của họ và là tự do của họ. Thậm chí đừng gọi điều đó là ngu si, bởi vì nếu bạn gọi điều đó là ngu si, bản ngã tinh vi sẽ ló ra trong bạn rằng bạn có thể

thấy được mà họ thì không thể thấy được, rằng bạn thông minh và họ là ngu đần. Không, điều này là không tốt.

Có lần chuyện xảy ra...

Mohammed đi tới nhà thờ Mô ha mét giáo để nói lời nguyện buổi sáng và ông ta đem theo một thanh niên, người trước đây chưa bao giờ đi tới nhà thờ cả. Khi quay về - lúc ấy là sáng mùa hè và mọi người vẫn còn đang ngủ - khi quay về, chàng thanh niên nói với Mohammed, "Hazrat, trông những kẻ tội lỗi này vẫn còn đang ngủ. Đây mà là lúc ngủ sao? Đây là lúc cầu nguyện chứ!" Và đây là lần đầu tiên bản thân anh ta đi cầu nguyện.

Bạn có biết Mohammed nói gì không? Nhìn lên trời, ông ta nói, "Thật đáng tiếc."

Chàng thanh niên nói, "Thầy đang nói điều này với ai vậy?"

Mohammed nói, "Với Thượng đế. Và ta sẽ phải quay lại nhà thờ... và xin cậu đừng đến lần này. Cũng tốt là trước đây cậu chưa từng tới nhà thờ; ta đã làm điều sai lầm là đem cậu đi. Đáng ra cậu cũng ngủ thì tốt hơn - ít nhất thì cậu cũng sẽ không tụ hội bản ngã này. Bây giờ cậu là thánh nhân chỉ bởi vì cậu đã đọc lời nguyện, còn những người này đều là tội nhân. Và bởi vì ta đã mang cậu theo mình nên lời nguyện của ta cũng bị hư hoại, cho nên ta sẽ quay về. Và xin cậu đừng đến lần nữa. Ít nhất thì ta cũng không định đem cậu đi với ta nữa."

Và ông ta quay lại cầu nguyện và xin Thượng đế tha thứ. Ông ta kêu khóc, nước mắt ròng ròng trên khuôn mặt.

Vài ngày trước đây bạn đã nhận tính chất sannyas - hay vài tuần trước đây - và bạn nghĩ rằng những người khác đều ngu si cả sao? Điều đó là không phải, điều đó không phải chút nào. Trong thực tế sannyasin là người chấm dứt việc can thiệp vào cuộc sống của người khác. Đây là can thiệp, cái thái độ này. Tại sao? Nếu họ không muốn gặp tôi, nếu họ không muốn nghe tôi, nếu họ không muốn hiểu điều đang xảy ra ở đây, thì đó là tự do của họ. Họ không ngu si, đấy đơn giản là tự do của họ; họ phải là chính họ.

Nếu bạn thu thập những thái độ như vậy, đó là cách cuồng tín được sinh ra; thế thì một ngày nào đó bạn có thể trở thành kẻ cuồng tín, thế thì bạn có thể buộc họ phải tới... "Các anh phải tới." Xuất phát từ lòng từ bi bạn phải ép buộc họ. Đó chính là điều tôn giáo đã làm trong suốt bao nhiêu thế kỉ: người theo Mô ha mét giáo giết người Hindu, người Hindu giết người Mô ha mét giáo, người Ki tô giáo giết người Mô ha mét giáo, người Mô ha mét giáo giết người Ki tô giáo. Để làm gì? - do từ bi. Họ nói, "Chúng ta sẽ đưa anh về con đường đúng. Anh đang đi lầm lạc, chúng ta không thể cho phép anh lầm lạc."

Tự do có nghĩa là tự do *toàn bộ*. Tự do có nghĩa là đi lầm lạc nữa. Nếu bạn không cho phép một người được lầm lạc thì đây là kiểu tự do gì vậy? Nếu bạn bảo đứa trẻ, "Cháu được tự do chỉ để làm điều phải và ta quyết định cái gì là phải; cháu không được tự do làm điều sai và ta quyết định cái gì là sai" - đây là kiểu tự do gì vậy? Bạn là ai để quyết định cái gì là phải? Để mọi người tự quyết định cho chính mình đi.

Thật rất dễ dàng thu thập những thái độ như vậy. Đó là lí do tại sao, trong suốt các thời đại, ngu xuẩn này đã xảy ra: hàng triệu người đã lao vào chém giết nhau nhân danh tình yêu, nhân danh Thượng đế. Làm sao điều này có thể xảy ra được? Người Ki tô giáo nghĩ rằng họ đang thực thi một nghĩa vụ vĩ đại, bởi vì họ nghĩ, "Chừng nào bạn chưa tới qua Jesus, bạn chẳng bao giờ tới được Thượng đế." Nếu bạn nhìn vào logic của họ, có vẻ như rất rất từ bi. Nếu đây thực sự là trường hợp xảy ra - tức là bạn có thể tới Thượng đế chỉ qua Jesus - thì những người đang đốt phá và giết chóc và trừng phạt người khác quả thực là các thánh nhân vĩ đại.

Nhưng đấy là vấn đề. Người Mô ha mét giáo nghĩ rằng bạn chỉ có thể tới được thông qua Mohammed; Mohammed là nhà tiên tri gần đây nhất, Jesus đã lạc hậu rồi. Thượng đế đã gửi một thông điệp khác - được nâng cao hơn; một ấn bản mới đã tới. Cho nên tại sao phải băn khoăn về Jesus khi Mohammed đã tới? Chắc chắn bản mới nhất là bản tốt nhất, cho nên bạn phải đến qua Mohammed. Bây giờ chỉ có một Thượng đế và chỉ có một nhà tiên tri về Thượng đế, và đó là Mohammed. Và nếu bạn không chịu nghe thì họ sẵn sàng giết bạn - xuất phát từ tình yêu, vì điều tốt lành của riêng bạn.

Rồi hãy nghe người Hindu - họ nói rằng tất cả những điều này là vô nghĩa, bản đầu tiên mới là bản tốt nhất, kinh Veda. Tại sao? - bởi vì Thượng đế không thể phạm phải bất kì sai lầm nào, cho nên ông ấy không thể cải tiến được. Bản đầu là tốt nhất! Ông ấy không thể phạm phải bất kì sai lầm nào, cho nên làm sao ông ấy có thể cải tiến được? Bản đầu cũng là bản cuối, alpha là omega. Thượng đế đã cho một lần là cho mãi mãi; thế thì tại sao có các bản khác này? Những bản này là để dành cho người ngu, người không thể hiểu được bản gốc. Nếu bạn có thể hiểu được Veda, chẳng cần phải hiểu Kinh thánh hay kinh Koran làm gì; chúng là

vô nghĩa. Bản đầu là tốt nhất; Thượng đế tin cậy rằng con người sẽ hiểu. Nhưng rồi ngài nhận ra là con người rất ngu, chỉ vài người trí huệ mới có thể hiểu nổi. Thế là ngài phải hạ thấp mình xuống một chút. Đấy không phải là việc cải tiến thêm, đấy chỉ là hạ thấp xuống mức con người, cho nên ngài đã cho Kinh thánh. Thế mà vẫn không hiểu, cho nên ngài lại cho kinh Koran. Lại vẫn chưa hiểu được, cho nên ông ấy cho Guru Grantha. Đấy là cách con người sa ngã.

Theo khái niệm của người Hindu thì hoàn hảo là trong quá khứ; từ đó con người đã sa ngã, đây là thời đại ngu muội nhất. Con người đã không tiến hoá lên, con người đã sa ngã xuống. Đấy không phải là tiến hoá, người Hindu nói, đấy là thoái hoá. Cho nên sách càng mới, nó càng phải tầm thường bởi vì điều đó có nghĩa là chỉ dành cho người bình thường. Người hoàn hảo chỉ có trong những ngày của Veda.

Bây giờ có tới ba trăm tôn giáo trên trái đất, và mỗi tôn giáo đều cho là mình là đúng, và mỗi tôn giáo đều sẵn sàng giết tôn giáo khác. Họ liên tục chẹn họng nhau. Một cái gì cơ sở đã đi sai. Đây là điều đã đi sai: bạn yêu cầu tôi cho phép bạn được trở thành kẻ cuồng tín. Không, ít nhất thì điều này không xảy ra với tôi - ít nhất là trong lúc tôi còn ở đây. Những người khác được tự do làm bất kì điều gì họ thích, thấy như họ thích, diễn giải như họ thích. Bạn đừng coi họ là ngu si. Họ có tâm trí riêng của họ, điều đó là đẹp.

Một đứa bé da đen về nhà với sơn trắng phết đầy người và nói, "Tụi trẻ tại trường sơn trắng người con." Thế là mẹ nó đánh nó vì làm lộn xộn.

Bố nó về nhà và nói, "Cái gì thế này?" Thế là mẹ nó mách rằng bọn trẻ ở trường đã sơn trắng thằng Sam của chúng ta. Thế là bố nó lại cho nó một trận nên thân không đứng dậy được.

Giây phút sau đó người ta nghe thấy một giọng nói yếu ớt, "Mình mới chỉ làm đứa trẻ da trắng có hai giờ nhưng mình đã ghét bọn chó chết da đen!"

Và bạn mới làm người da cam có vài tuần... Xin hãy kiên nhẫn, hãy thông minh và tôn trọng tự do của người khác, bản thể của người khác, cách thức của họ, phong cách của họ.

Câu hỏi thứ tư:

Osho kính yêu, tại sao dục là điều kiêng kị trong mọi xã hội trong suốt các thời đại?

Đây là một câu hỏi rất phức tạp, nhưng rất quan trọng nữa - đáng đi vào. Dục là bản năng mạnh mẽ nhất trong con người. Chính khách và tu sĩ đã hiểu ngay từ đầu rằng dục là năng lượng điều khiển mạnh nhất trong con người. Nó phải bị tước đi, nó phải bị cắt bỏ đi; nếu con người được phép tự do hoàn toàn trong dục, sẽ không còn khả năng nào chi phối người đó: sẽ không thể nào làm cho người đó thành nô lệ được.

Bạn chưa từng thấy điều này đã được thực hiện như thế nào sao? Khi bạn muốn đóng ách con bò để kéo chiếc xe, bạn làm gì? Bạn thiến nó, bạn phá huỷ năng lượng dục của nó. Và bạn có thấy sự khác biệt giữa con bò thường và con bò thiến không? Thật là khác lắm! Con bò thiến là hiện tượng nghèo nàn, một nô lệ. Con bò thường đẹp đẽ; con bò thường là hiện tượng vinh quang, lộng lẫy lớn lao. Nhìn con bò thường đang bước đi, nó bước giống hoàng đế làm sao! Và nhìn con bò thiến đang kéo xe... Cùng điều đó cũng được thực hiện cho con người: bản năng dục đã bị cắt bỏ, bị làm què quặt. Bây giờ con người không tồn tại như con bò thường, con người tồn tại như con bò thiến. Và mỗi người đều đang kéo cả nghìn lẻ một xe.

Nhìn đi, và bạn sẽ thấy đằng sau bạn cả nghìn lẻ một chiếc xe, và bạn bị đóng ách vào chúng. Tại sao bạn không thể đóng ách con bò thường? Con bò thường quá mạnh mẽ. Nếu nó thấy một con bò cái đi ngang qua, nó sẽ hất cả bạn lẫn chiếc xe và phi về phía con bò cái. Nó chẳng bận tâm tí gì về bạn là ai và nó sẽ không chịu nghe lời. Không thể nào kiểm soát được con bò thường.

Năng lượng dục là năng lượng sống; nó là không kiểm soát được. Và các chính khách và các tu sĩ chẳng quan tâm gì tới bạn, họ chỉ quan tâm tới việc chuyển năng lượng của bạn vào các hướng khác. Cho nên có một cơ chế nào đó đằng sau điều đó; nó phải được hiểu.

Kìm nén dục, kiêng kị dục, là chính nền móng cơ bản cho sự nô lệ của con người. Và con người không thể tự do chừng nào dục chưa được tự do. Con người không thể *thực sự* tự do chừng nào năng lượng dục của người đó còn chưa được phép trưởng thành tự nhiên.

Có năm thủ đoạn qua đó con người đã bị biến thành nô lệ, thành một hiện tượng xấu xí, kẻ què quặt. Thủ đoạn thứ nhất là: Giữ cho con người yếu đuối nhất có thể được nếu bạn muốn chi phối người đó. Nếu tu sĩ muốn chi phối bạn hay chính khách muốn chi phối bạn, bạn phải bị giữ cho thật yếu đuối. Vâng, trong một số trường hợp, vài ngoại lệ là được phép: tức là, khi việc phục vụ chiến đấu với kẻ thù được cần tới; chỉ thế thôi, ngoài ra thì không. Quân đội được phép làm nhiều điều mà người khác không được phép. Quân đội đang phục vụ cho cái chết, nó được phép mạnh mẽ. Nó được phép duy trì mạnh nhất có thể được; nó cần cho việc tiêu diệt kẻ thù.

Người khác bị phá huỷ. Họ bị buộc phải yếu ớt theo cả nghìn lẻ một cách. Và cách tốt nhất để giữ con người trong yếu đuối là không cho tình yêu được tự do toàn bộ. Tình yêu là sự nuôi dưỡng. Bây giờ các nhà tâm lí đã phát hiện ra điều đó, rằng nếu đứa trẻ không được cho tình yêu, nó sẽ co về chính nó và trở thành yếu đuối. Bạn có thể cho nó sữa, bạn có thể cho nó thuốc, bạn có thể cho nó mọi thứ... chỉ không cho nó tình yêu, không ôm ghì nó, không hôn nó, không ôm ấp nó gần với hơi ấm thân thể bạn, và thế là đứa trẻ sẽ bắt đầu yếu dần, yếu dần và yếu dần đi. Và nó có nhiều cơ hội chết hơn là sống sót. Điều gì xảy ra? Tại sao? Chỉ có ôm ghì, hôn, truyền cho nó hơi ấm, bằng cách nào đó đứa trẻ cảm thấy được nuôi dưỡng, được chấp nhận, được yêu mến, được cần tới. Đứa trẻ bắt đầu cảm thấy xứng đáng, đứa trẻ bắt đầu cảm thấy ý nghĩa nào đó trong cuộc đời nó.

Bây giờ ngay từ thời trẻ thơ, chúng ta bỏ đói chúng, chúng ta không cho chúng tình yêu nhiều như chúng cần tới. Rồi chúng ta buộc nam thanh niên và nữ thanh niên

không được yêu nhau chừng nào họ chưa xây dựng gia đình. Đến độ tuổi mười bốn họ trở nên chín muồi về dục. Nhưng giáo dục có thể cần nhiều thời gian hơn - mười năm nữa, hai mươi bốn, hai mươi lăm năm; rồi họ còn phải nhận bằng thạc sĩ hay tiến sĩ, bác sĩ cho nên chúng ta buộc họ không được yêu.

Năng lượng dục tới đỉnh điểm của nó trong khoảng độ tuổi mười tám. Đàn ông sẽ không bao giờ đạt được lần nữa khả năng dục như thế, đàn bà không bao giờ có khả năng cực thích lớn hơn điều cô ấy có thể có khả năng ở độ tuổi gần mười tám. Nhưng chúng ta buộc họ không được làm tình. Chúng ta buộc con trai phải sống trong kí túc xá tách biệt riêng - con gái và con trai sống tách biệt - và giữa hai người là toàn bộ cơ chế cảnh sát, quan toà, hiệu phó, hiệu trưởng, chủ nhiệm khoa. Họ tất cả đứng đó, ngay giữa, để giữ cho con trai không đi sang phía con gái, con gái không đi sang phía con trai. Tại sao? Tại sao phải nhiều quan tâm đến thế? Họ đang cố giết chết con bò thường và tạo ra con bò thiến.

Vào lúc bạn mười tám tuổi bạn ở vào đỉnh năng lượng dục, năng lượng tình yêu. Vào lúc bạn xây dựng gia đình, hai nhăm, hai sáu, hai bẩy... và độ tuổi này cứ tăng lên mãi, quốc gia càng văn hoá, bạn càng phải đợi thêm, bởi vì thêm nhiều thứ phải học, phải tìm việc - thế này thế nọ. Vào lúc bạn xây dựng gia đình bạn gần như suy giảm năng lực của mình.

Rồi bạn yêu, nhưng tình yêu chẳng bao giờ trở thành nóng bỏng thực sự; nó chưa bao giờ lên tới điểm tại đó con người thăng hoa, nó còn hững hờ. Và khi bạn không thể nào yêu được hoàn toàn, bạn không thể yêu con trẻ được bởi vì bạn không biết cách. Khi bạn không còn khả năng

biết được đỉnh của nó, làm sao bạn có thể dạy cho con trẻ của bạn được? Làm sao bạn có thể giúp cho con trẻ có được đỉnh điểm của nó. Cho nên suốt nhiều thời đại con người đã từ chối tình yêu đến mức con người vẫn còn yếu đuối.

Thủ đoạn thứ hai là: giữ cho con người dốt nát và bị lừa gạt nhiều nhất có thể được để cho người đó có thể dễ dàng bị lừa gạt. Và nếu bạn muốn tạo ra một loại ngu si - vốn là điều cần thiết cho tu sĩ và chính khách và âm mưu của họ - điều tốt nhất là đừng cho phép con người được đi vào tình yêu một cách tự do. Không có tình yêu, thông minh của con người tụt xuống. Bạn chưa từng quan sát điều này sao? Khi bạn đang yêu bỗng nhiên tất cả các khả năng của bạn đều lên đỉnh điểm, tới cao trào. Mới khoảnh khắc trước đây bạn còn trông đờ đẫn, và rồi bạn gặp người đàn bà của mình... và bỗng nhiên vui vẻ lớn bùng nổ trong con người bạn, bạn là ngọn lửa. Khi người ta đang trong yêu, họ biểu lộ mình ở mức tối đa. Khi tình yêu biến mất hay khi tình yêu không có đó, họ biểu lộ ở mức tối thiểu.

Những người vĩ đại nhất, thông minh nhất là những người dục nhiều nhất. Điều này cần phải được hiểu rõ, bởi vì năng lượng yêu về cơ bản là thông minh. Nếu bạn không thể yêu bạn bị khép lại, lạnh lẽo theo một cách nào đó; bạn không thể tuôn chảy. Trong yêu người ta tuôn chảy. Trong yêu người ta cảm thấy tự tin đến mức người ta có thể chạm tới các vì sao. Đó là lí do tại sao người đàn bà trở thành niềm hứng khởi lớn, người đàn ông trở thành niềm hứng khởi lớn. Khi người đàn bà được yêu, cô ấy lập tức trở nên đẹp hơn, ngay lập tức! Chỉ mới khoảnh khắc trước cô ấy còn là người đàn bà bình thường... và tình yêu đã mưa lên cô ấy, cô ấy được tắm trong năng lượng mới hoàn toàn, hào quang mới nảy sinh quanh cô ấy. Cô ấy bước duyên dáng

hơn, điệu vũ tới theo bước chân cô. Mắt cô bây giờ cực kì long lanh, khuôn mặt rạng ngời, cô ấy toả sáng. Và cùng điều đó cũng xảy ra cho người đàn ông.

Khi người ta đang yêu, họ biểu lộ những điều tuyệt vời nhất. Không cho phép yêu thì họ sẽ còn ở mức tối thiểu. Khi ở mức tối thiểu họ đần độn, họ dốt nát, họ không bận tâm tới hiểu biết. Và khi người ta dốt nát, ngu muội và bị lừa, họ có thể dễ dàng bị lừa dối. Khi người ta bị kìm nén về dục, bị kìm nén về yêu, họ bắt đầu khao khát đến cuộc sống khác; họ nghĩ về cõi trời, thiên đường, nhưng họ không nghĩ tới việc tạo ra cõi trời ngay ở đây và bây giờ.

Khi bạn đang yêu, cõi trời là ở đây và bây giờ. Thế thì bạn không băn khoăn, thế thì ai tới các tu sĩ? Thế thì ai băn khoăn rằng phải có cõi trời? Bạn đã ở đấy rồi, bạn chẳng quan tâm. Nhưng khi năng lượng yêu của bạn bị kìm nén, bạn bắt đầu nghĩ, "Tại đây chẳng có gì cả. Bây giờ là sự trống rỗng. Thế thì phải có ở đâu đó mục tiêu nào đó..." Bạn tới tu sĩ và hỏi về cõi trời, rồi ông ta vẽ lên bức tranh đẹp đẽ về cõi trời.

Dục đã bị kìm nén cho nên bạn có thể trở nên quan tâm tới cuộc sống khác. Và khi người ta quan tâm tới cuộc sống khác, tự nhiên người ta không quan tâm tới cuộc sống *này*. Còn Mật tông nói: Cuộc sống này là cuộc sống duy nhất. Cuộc sống khác ẩn nấp trong cuộc sống *này*. Nó không chống cuộc sống này, nó không xa với cuộc sống này; nó là bên trong cuộc sống này. Đi vào trong nó đi.

Đây là nó!

Đi vào trong nó và bạn sẽ tìm thấy cả cuộc sống khác nữa. Thượng đế ẩn trong thế giới, đó là thông điệp Mật tông. Thông điệp vĩ đại, cao cả, vô song.

Thượng đế ẩn trong thế giới, Thượng đế ẩn ngay ở đây và bây giờ.

Nếu bạn yêu, bạn sẽ có khả năng cảm thấy điều đó.

Bí mật thứ ba: Giữ con người sợ hãi nhiều nhất có thể được. Và cách chắc chắn là không cho phép người đó được yêu, bởi vì yêu phá tan sợ... "Yêu gạt bỏ sợ." Khi bạn đang yêu bạn không sợ. Khi bạn đang yêu bạn có thể tranh đấu chống toàn thế giới, khi bạn đang yêu bạn cảm thấy có khả năng vô hạn về mọi thứ. Nhưng khi bạn không yêu, bạn sợ cả những điều nhỏ nhặt. Khi bạn không yêu bạn trở nên quan tâm nhiều hơn tới an ninh, an toàn. Khi bạn đang yêu bạn quan tâm nhiều hơn tới phiêu lưu, tới thám hiểm.

Mọi người không được phép yêu bởi vì đó là cách duy nhất làm cho họ sợ. Và khi họ sợ và run rẩy, họ bao giờ cũng quì xuống, cúi đầu trước các tu sĩ, cúi đầu trước các chính khách. Đó là mưu đồ lớn chống lại loài người. Đó là mưu đồ lớn chống lại *bạn*. Chính khách và tu sĩ là kẻ thù của bạn, nhưng họ giả bộ rằng họ là đầy tớ của quần chúng. Họ nói, "Chúng tôi ở đây để phục vụ các bạn, để giúp các bạn đạt tới cuộc sống tốt hơn. Chúng tôi ở đây để tạo ra cuộc sống tốt lành cho bạn." Và họ là những kẻ phá huỷ chính bản thân cuộc sống.

Điều thứ tư: Giữ con người khổ nhất có thể được - bởi vì người khổ bị lẫn lộn, người khổ không có giá trị riêng, người khổ tự lên án mình, người khổ cảm thấy rằng mình phải đã làm điều gì đó sai. Người khổ không có nền tảng; bạn có thể đẩy người ấy hết chỗ nọ sang chỗ kia, người ấy có thể bị biến thành mẩu gỗ trôi giạt rất dễ dàng. Và người khổ thì bao giờ cũng sẵn sàng bị chỉ huy, bị ra lệnh, bị kỉ luật, bởi vì người ấy biết, "Về phần tôi, tôi chỉ là kẻ khổ.

Có thể ai đó khác có lẽ áp đặt kỉ luật vào đời tôi chăng?" Người ấy là một nạn nhân sẵn sàng.

Và điều thứ năm: Giữ con người bị xa lánh khỏi người khác nhiều nhất có thể được, để cho họ không thể tập hợp với nhau theo mục đích nào đó mà các tu sĩ hay chính khách không thể chấp thuận được. Giữ con người tách biệt khỏi lẫn nhau không cho phép họ quá thân mật với nhau. Khi người ta tách biệt, đơn độc, xa lánh lẫn nhau, họ không thể tụ hội với nhau được. Và có cả nghìn lẻ một thủ đoạn để giữ họ xa nhau.

Chẳng hạn: nếu bạn đang khoác tay người cùng giới - bạn là đàn ông và bạn khoác tay người đàn ông, rồi bước đi trên đường vừa hát - bạn sẽ cảm thấy mặc cảm bởi vì mọi người sẽ bắt đầu nhìn vào bạn: bạn đồng tính luyến ái nam hay cái gì đó chăng? Hai người đàn ông không được phép hạnh phúc cùng nhau. Họ không được phép khoác tay nhau, họ không được phép ôm ghì nhau; họ bị kết án là đồng tính luyến ái. Nỗi sợ phát sinh.

Nếu bạn của bạn tới và khoác tay bạn trong tay anh ấy, bạn phải nhìn quanh: liệu có ai đó nhìn thấy hay không? Và bạn vội vã bỏ tay ra. Bạn bắt tay một cách vội vã. Bạn có quan sát đến điều đó không? Bạn mới chỉ chạm vào tay người kia và bắt tay rồi bạn phải kết thúc ngay; bạn không giữ tay lâu, bạn không ôm ghì nhau. Bạn sợ.

Bạn có nhớ, bố bạn có bao giờ ôm ghì bạn không? Bạn có nhớ mẹ bạn có ôm ghì bạn sau khi bạn đã trưởng thành về dục không? Sao lại không? Nỗi sợ đã được tạo ra. Một thanh niên và mẹ anh ta ôm ghì nhau ư? Có thể dục nào đó sẽ nảy sinh giữa họ, ý tưởng nào đó, tưởng tượng nào đó. Nỗi sợ đã được tạo ra: bố và con trai, không; bố và con gái, không; anh và chị, không; anh trai và em trai - không!

Người ta bị giữ trong các hộp nhỏ tách biệt với các bức tường lớn bao quanh họ. Mọi người đều bị phân loại và có cả nghìn lẻ một rào chắn. Vâng, rồi một ngày nào đó, sau hai mươi nhăm năm của đủ loại huấn luyện, bạn mới được phép làm tình với vợ mình. Nhưng bây giờ việc huấn luyện đã đi vào bạn quá sâu và bỗng nhiên bạn không biết phải làm gì nữa. Yêu thế nào nhỉ? Bạn còn chưa học ngôn ngữ này.

Cứ dường như là một người còn chưa được nói trong suốt hai mươi nhăm năm. Nghe đây: trong hai mươi nhăm năm người đó chưa từng được phép nói một lời và rồi bỗng nhiên bạn đẩy người đó lên bục và bảo người đó, "Hãy đọc bài giảng lớn cho chúng tôi." Điều gì sẽ xảy ra? Hơn nữa, người đó sẽ sụp đổ đây đó. Người đó có thể ngất, người đó có thể chết... hai mươi nhăm năm im lặng và bỗng nhiên bây giờ người đó được trông đợi đưa ra một bài giảng lớn. Điều ấy không thể được.

Đây là điều đang xảy ra: hai mươi nhăm năm chống yêu, sợ hãi, và rồi bỗng nhiên bạn được phép một cách hợp pháp - bạn được cấp giấy chứng nhận, và bây giờ bạn có thể yêu người đàn bà này. Đây là vợ bạn, bạn là chồng cô ấy, và bạn được phép yêu. Nhưng hai mươi lăm năm huấn luyện sai lầm đâu cả rồi? Chúng sẽ vẫn còn đó.

Vâng, bạn sẽ 'yêu'... bạn sẽ cố gắng, làm động tác. Nó sẽ không mang tính bùng nổ, nó không lên tới cực đỉnh: nó sẽ rất tí hon. Đó là lí do tại sao bạn thất vọng sau khi làm tình. Chín mươi chín phần trăm mọi người đều thất vọng sau khi làm tình, còn thất vọng hơn là họ đã thất vọng trước đó. Và họ cảm thấy, "Gì thế nhỉ?... Chẳng có gì cả! Điều đó không đúng!"

Bây giờ lần đầu tiên tu sĩ và chính khách mới dạy bảo rằng bạn không nên có khả năng yêu và rồi họ tới và họ thuyết giáo rằng chẳng có gì trong yêu cả. Và chắc chắn thuyết giảng của họ có vẻ phải, thuyết giảng của họ có vẻ hoà hợp đúng với kinh nghiệm của bạn. Đầu tiên họ tạo ra kinh nghiệm về tính vô ích, về thất vọng, rồi... đến giáo lí của họ. Và cả hai có vẻ gắn với nhau một cách logic thành một vở kịch.

Đây là một thủ đoạn lớn, lớn nhất đã từng được áp dụng cho con người. Năm điều này có thể được sử dụng qua một việc đơn giản, và đó là kiêng kị yêu. Có thể thực hiện được tất cả các mục tiêu này bằng cách nào đó ngăn cản người ta khỏi yêu lẫn nhau. Và điều kiêng kị đó đã được dùng theo cách rất khoa học... Điều kiêng kị này là vở kịch lớn; tài năng lớn và tinh ranh lớn đã đi vào trong đó, nó thực sự là kiệt tác. Điều kiêng kị này cần phải được hiểu.

Trước hết: nó là gián tiếp, nó ẩn giấu. Nó là không rõ ràng, bởi vì bất kì khi nào điều kiêng kị thành quá hiển nhiên nó sẽ không có tác dụng. Điều kiêng kị phải được che giấu để cho bạn không biết cách nó vận hành. Điều kiêng kị phải được che giấu để cho bạn thậm chí không thể tưởng tượng được rằng có thể có cái gì chống lại nó. Điều kiêng kị phải đi vào vô thức, không đi vào ý thức. Làm sao làm cho nó thật tinh vi và thật gián tiếp? Thủ đoạn của họ là: trước hết cứ thuyết giảng rằng tình yêu là vĩ đại cho nên người ta chẳng bao giờ nghĩ rằng các tu sĩ và chính khách chống đối tình yêu. Cứ thuyết giảng rằng tình yêu là vĩ đại, rằng tình yêu là điều phải - và rồi không cho phép bất kì tình huống nào tình yêu có thể xảy ra, không cho phép có cơ hội nào. Không cho bất kì cơ hội nào, và cứ thuyết giảng

rằng thức ăn là vĩ đại, việc ăn là vui vẻ lớn - "Hãy ăn thoả sức" - nhưng chẳng cung cấp thứ gì để ăn cả. Giữ cho mọi người cứ đói dài và tiếp tục nói về tình yêu.

Cho nên mọi tu sĩ cứ nói về tình yêu. Tình yêu được ca tụng cao hơn bất kì cái gì, chỉ có sau Thượng đế, và bị chối từ mọi khả năng xảy ra. Trực tiếp cổ vũ cho nó; gián tiếp cắt đứt gốc rễ nó. Đấy là kiệt tác.

Không tu sĩ nào nói về cách họ đã gây hại. Dường như là bạn cứ nói với cái cây, "Xanh thắm đi, nở hoa, tận hưởng đi," và bạn cứ cắt rễ để cho cây không thể xanh được. Và khi cây không xanh, bạn có thể nhảy lên cây và nói, "Nghe đây! Mi chẳng chịu nghe lời ta, mi không tuân theo ta." Tất cả chúng ta cứ nói "Xanh thắm đi, nở hoa, tận hưởng, nhảy múa đi"... trong khi đó thì bạn cứ chặt rễ.

Tình yêu bị phủ nhận quá nhiều... và tình yêu là điều hiếm hoi nhất trên thế giới, nó không nên bị từ chối. Nếu một người có thể yêu năm người, người đó nên yêu cả năm. Nếu một người có thể yêu năm mươi người, người đó nên yêu năm mươi người. Nếu một người có thể yêu năm trăm người, người đó nên yêu năm trăm người. Tình yêu hiếm đến độ bạn càng trải rộng tình yêu càng tốt hơn.

Nhưng có các thủ đoạn lớn. Bạn bị dồn vào một góc hẹp, rất hẹp: bạn chỉ có thể yêu vợ mình, bạn chỉ có thể yêu chồng mình, bạn chỉ có thể yêu cái này, bạn chỉ có thể yêu cái kia; các điều kiện quá nhiều. Dường như là có luật rằng bạn chỉ có thể thở được khi ở bên vợ mình, bạn chỉ có thể thở được khi ở bên chồng mình. Thế thì việc thở sẽ trở thành không thể được, thế thì bạn sẽ chết. Và bạn thậm chí còn không thể nào thở được trong khi bên cạnh vợ hay chồng mình. Bạn phải thở hai mươi tư tiếng một ngày. Bạn

càng thở nhiều thì bạn càng có thể thở trong khi ở cùng với bạn đời của mình.

Hãy là việc yêu.

Thế rồi có một thủ đoạn nữa: họ nói về tình yêu 'cao hơn' và họ phá huỷ cái thấp hơn. Và họ nói rằng cái thấp hơn phải bị phủ nhận: tình yêu thân thể là xấu, tình yêu linh hồn mới tốt. Bạn đã bao giờ thấy bất kì linh hồn nào không có thân thể không? Bạn đã bao giờ thấy một ngôi nhà không móng không? Cái thấp hơn là nền móng cho cái cao hơn. Thân thể là nơi trú ngụ của bạn, linh hồn sống trong thân thể, với thân thể. Bạn là linh hồn được hiện thân và là thân thể mang linh hồn. Bạn là cả hai hợp lại. Phần thấp hơn và phần cao hơn là không tách bạch, chúng là một... các bậc của cùng chiếc thang.

Đây là điều Mật tông muốn làm sáng tỏ: phần thấp hơn phải không bị chối bỏ, phần thấp hơn phải được biến đổi thành phần cao hơn. Phần thấp hơn là tốt. Nếu bạn bị mắc kẹt với phần thấp hơn, lỗi là ở bạn, không phải là ở phần thấp hơn. Chẳng có gì sai với bậc dưới của chiếc thang. Nếu bạn bị mắc kẹt với nó, chính *bạn* bị mắc kẹt: đó là cái gì đó trong bạn. Di chuyển đi.

Dục không sai, *bạn* sai nếu bạn bị mắc kẹt ở đó. Đi lên cao hơn đi. Phần cao hơn không chống phần thấp hơn; phần thấp hơn tạo khả năng cho phần cao hơn tồn tại.

Và những thủ đoạn này đã tạo ra lắm vấn đề khác. Mỗi lần bạn yêu, bạn lại mặc cảm thế nào đó; mặc cảm nảy sinh. Khi có mặc cảm bạn không thể đi toàn bộ vào trong yêu; mặc cảm ngăn cản bạn, nó giữ bạn dừng lại. Ngay cả trong khi làm tình với vợ hay chồng vẫn có mặc cảm: bạn biết điều này là tội lỗi, bạn biết bạn đang làm điều gì đó sai.

Các thánh nhân không làm điều đó, bạn là tội nhân. Cho nên bạn không thể đi toàn bộ ngay cả khi bạn được phép - một cách bề ngoài - yêu vợ bạn. Tu sĩ ẩn đằng sau bạn trong cảm giác phạm tội của bạn; ông ta đang kéo bạn từ đằng kia, kéo sợi dây buộc bạn. Khi mặc cảm nảy sinh bạn bắt đầu cảm thấy rằng bạn sai; bạn mất tự tin, bạn mất tự trọng.

Và vấn đề khác nảy sinh: khi có mặc cảm bạn bắt đầu giả vờ. Bố và mẹ không cho phép con cái được biết rằng họ làm tình; họ giả vờ, họ giả vờ rằng tình yêu không tồn tại. Chẳng chóng thì chầy giả vờ của bố mẹ sẽ bị con cái biết. Khi con cái nhận ra giả vờ đó, chúng mất mọi tin cậy, chúng cảm thấy bị phản bội, chúng cảm thấy bị lừa. Còn bố và mẹ thì nói rằng con cái không tôn trọng họ. Bạn là nguyên nhân của điều đó, làm sao chúng có thể tôn trọng bạn được? Bạn đã lừa dối chúng theo mọi cách, bạn đã không trung thực, bạn đã kém cỏi. Bạn đã bảo chúng đừng yêu - "Cẩn thận đấy!" - rồi bạn làm tình mọi lúc. Rồi một ngày sẽ tới, chẳng chóng thì chầy, lúc chúng sẽ hiểu rằng ngay cả bố chúng, ngay cả mẹ chúng cũng không thật với chúng - cho nên làm sao chúng có thể kính trọng bạn được?

Ban đầu mặc cảm tạo ra giả vờ, rồi giả vờ tạo ra xa lánh mọi người. Ngay cả đứa trẻ, con bạn, cũng sẽ không cảm thấy hài hoà với bạn. Có rào chắn: giả vờ của bạn. Và bạn biết rằng mọi người đều giả vờ. Một ngày nào đó bạn sẽ đi tới nhận ra rằng bạn chỉ là việc giả vờ, và người khác cũng thế. Khi mọi người đều giả vờ làm sao bạn có thể có quan hệ được? Khi mọi người đều giả, làm sao bạn có thể quan hệ được? Làm sao bạn có thể thân thiết khi mọi nơi đều có lừa dối, giả dối? Bạn trở nên rất, rất buồn phiền về

thực tại, bạn trở nên rất cay đắng, bạn thấy đấy chỉ là xưởng thợ của quỉ.

Và mọi người đều có khuôn mặt giả, không ai chân thực cả. Mọi người đều đeo mặt nạ, không ai phô bày khuôn mặt nguyên thuỷ của mình. Bạn thấy mặc cảm, bạn cảm thấy rằng bạn đang giả vờ, và bạn biết rằng mọi người cũng đang giả vờ, mọi người đều thấy mặc cảm, và mọi người đều trở thành giống như vết thương xấu xí. Bây giờ rất dễ làm cho những người này thành nô lệ - biến họ thành thư kí, trưởng ga, hiệu trưởng, bộ trưởng, thống đốc, tổng thống. Bây giờ rất dễ dàng sao lãng tư tưởng họ. Bạn đã làm họ sao lãng từ tận gốc rễ. Dục là gốc rễ, do đó có tên muladhar. Muladhar nghĩa là năng lượng chính gốc.

Tôi đã từng nghe ...

Đó là đêm tân hôn và Bà Jane kiêu căng đã thực hiện nghĩa vụ làm vợ lần đầu tiên.

"Lạy trời," bà hỏi chú rể, "đấy là điều mà thường dân vẫn gọi là làm tình sao?"

"Đúng, thế đấy, thưa bà," Ông ấy Reginald trả lời, lại làm như trước.

Sau một chốc Bà Jane mới phẫn nộ than vãn, "Thế thì quá tốt cho dân thường!"

Dân thường không thực sự được phép làm tình: điều ấy là quá tốt cho họ. Nhưng vấn đề là ở chỗ khi bạn đầu độc toàn bộ thế giới thường, bạn cũng bị đầu độc. Nếu bạn đầu độc bầu không khí mà dân thường hít thở, không khí mà vua thở cũng bị đầu độc; không thể tách biệt được, nó là một. Khi tu sĩ đầu độc dân thường, cuối cùng ông ta cũng bị đầu độc. Khi chính khách đầu độc không khí của dân thường, cuối cùng ông ta cũng hít thở cùng bầu không khí ấy; không có không khí khác.

Một cha phó và một giám mục đang ở hai góc đối diện của một khoang tàu hoả trên một hành trình dài. Khi giám mục bước vào, cha phó cất ngay cuốn tạp chí *Playboy* và bắt đầu đọc *The Church Times*. Giám mục bỏ qua ông ta và cứ giải đố chữ chéo của tờ *Times*. Im lặng lan khắp toa.

Sau một chốc cha phó cố bắt chuyện. Và khi giám mục bắt đầu làm một loạt các câu hắc búa và tặc lưỡi khó chịu thì cha phó lại thử "Tôi có thể giúp ông được chứ?"

"Có thể. Tôi chỉ chịu mỗi một từ thôi. Từ gì có bốn chữ này mà ba chữ cuối là u-n-t, và đầu mối là 'về bản chất là nữ tính?"

"Sao, thưa ông ấy," cha phó sau một chốc dừng lại, "Đấy phải là từ aunt - bà cô."

"Tất nhiên, tất nhiên!" giám mục nói. "Tôi nói, cậu thanh niên, cậu có thể cho tôi mượn cái tẩy được không?"

Khi bạn kìm nén trên bề mặt, mọi thứ luồn sâu vào bên trong, vào vô thức. Nó vẫn có đó; dục không bị phá huỷ. May mắn là nó không bị phá huỷ; nó chỉ bị đầu độc. Nó không thể bị phá huỷ được, nó là năng lượng cuộc sống. Nó đã trở thành bị ô nhiễm và nó có thể được làm thuần khiết. Đó là toàn bộ quá trình của Mật tông: quá trình làm thuần khiết vĩ đại.

Vấn đề cuộc đời bạn về cơ bản có thể được qui về vấn đề dục của bạn. Bạn có thể cứ giải quyết các vấn đề khác của mình nhưng bạn sẽ chẳng bao giờ có thể giải quyết được chúng bởi vì chúng không phải là vấn đề thực. Và nếu

bạn giải quyết vấn đề dục của mình, mọi vấn đề sẽ biến mất bởi vì bạn đã giải quyết được điều cơ sở.

Nhưng bạn sợ ngay cả việc nhìn vào nó. Điều đó đơn giản: nếu bạn có thể gạt sang một bên những ước định đã học của mình, vấn đề rất đơn giản, nó đơn giản cũng như câu chuyện sau...

Một bà cô chán chường là người quấy rầy cho cảnh sát; bà cô cứ gọi điện nói có một người đàn ông ở dưới gầm giường mình. Cuối cùng người ta phải đưa cô tới bệnh viện tâm thần, nhưng cô vẫn cứ nói với các bác sĩ là có một người đàn ông dưới gầm giường cô. Họ cho cô liều thuốc cuối cùng rồi cô bỗng nhiên tuyên bố rằng cô đã khỏi.

"Cô định nói, cô Rustifan, là bây giờ cô không còn thấy một người đàn ông dưới gầm giường chăng?"

"Không, tôi không thể nói thế. Tôi có thể thấy hai người cơ."

Một bác sĩ nói với bác sĩ khác rằng thực sự chỉ có một loại thuốc tiêm mới có thể chữa bệnh phàn nàn của cô ấy, loại thuốc ông ta gọi là 'trinh ác tính': tại sao họ không đặt cô ấy nằm trong giường ngủ cùng với Dan Lớn, ông thợ mộc của bệnh viện?

Dan Lớn bị lôi tới, người ta kể cho nghe về điều phàn nàn của cô ấy và rồi anh ta sẽ bị nhốt vào phòng cùng cô ấy trong một giờ. Anh ta nói rằng không cần phải lâu đến thế, và một nhóm người lo âu tụ tập trên đầu cầu thang. Họ nghe thấy, "Không, dừng việc ấy lại đi, Dan. Mẹ sẽ không bao giờ tha thứ cho em đâu!"

"Đừng có la hét thế, đằng nào cũng cần phải làm việc này. Đáng phải làm từ vài năm trước rồi!"

"Anh hay dùng sức mạnh thế, anh vũ phu lắm!"

"Đấy chính là điều chồng cô đáng phải làm, cô đáng phải có một người chồng."

Không thể chờ đợi được nữa, các bác sĩ ùa vào.

"Tôi đã chữa khỏi cô ấy!" người thợ mộc nói.

"Anh ấy đã chữa khỏi cho tôi!" Cô Rustifan nói.

Anh ta đã cưa hết chân giường.

Đôi khi chữa trị rất đơn giản, và bạn làm cả nghìn lẻ một thứ... Còn người thợ mộc thì làm chính xác, chỉ cần cưa chân giường và thế là xong việc. Bây giờ người đàn ông có thể ẩn nấp vào đâu được nữa?

Dục là gốc rễ của hầu hết mọi vấn đề của bạn. Nó phải là như vậy bởi vì có tới hàng nghìn năm đầu độc. Việc làm thuần khiết vĩ đại là cần thiết. Mật tông có thể làm thuần khiết năng lượng dục của bạn. Lắng nghe thông điệp của Mật tông, cố hiểu nó. Đấy là thông điệp cách mạng vĩ đại. Nó chống lại mọi tu sĩ và chính khách. Nó chống lại mọi kẻ đầu độc này, người đã giết chết mọi vui vẻ trên trái đất chỉ để cho con người có thể bị biến thành - thu lại thành - nô lệ.

Giành lấy tự do của bạn.

Giành lấy tự do yêu của bạn.

Giành lấy tự do được hiện hữu, và rồi cuộc sống không còn là vấn đề.

Nó là bí ẩn.

Nó là cực lạc.

Nó là phúc lành.

Đủ cho hôm nay.

5

Từ không tới không

Vô kí ức là chân lí của qui ước
còn tâm trí đã trở thành vô trí là chân lí tối thượng.
Đây là hoàn thành, đây là điều tốt lành cao nhất.
Các bạn, điều tốt lành cao nhất này trở thành nhận biết.

Trong vô kí ức tâm trí bị hấp thu;
chính điều này là hoàn hảo và thuần khiết đa cảm. Nó không bị ô nhiễm bởi cái tốt cái xấu trần tục
tựa như hoa sen vươn lên từ bùn không bị ảnh hưởng bởi bùn đen.

Mọi điều đều cần phải được xem xét dường như chúng là câu thần chú kì diệu...
Nếu không phân biệt bạn có thể chấp nhận hay bác bỏ luân hồi hay niết bàn,
tâm trí bạn kiên định, tự do khỏi màn đêm.
Trong bạn sẽ là tự tại, vượt ra ngoài ý nghĩ và gốc gác.

Thế giới dáng vẻ này
có từ việc bắt đầu toả chiếu của nó
chẳng bao giờ đi tới hiện hữu;
không mẫu hình, nó đã vứt bỏ mẫu hình.
Thông thường nó là việc thiền liên tục và duy nhất;

nó là vô tâm trạng, suy tư không tì vết, và vô trí

Một cảnh cổ đại... phải là một buổi sáng như thế này. Cây cối lay động trong ánh mặt trời buổi sáng và chim chóc hót líu lo.Và ngôi nhà của nhà huyền môn vĩ đại thời ấy, Udallaka, đang mở hội đón chào sự trở về của con ông, Swetketu, từ nhà thầy, nơi anh ta được gửi tới học.

Swetketu về. Người bố đón cậu con ngay cửa, nhưng ông cảm thấy cái gì đó bị thiếu, cái gì đó thiêu thiếu ở Swetketu, và cái gì đó đang hiện diện mà đáng ra không nên hiện diện - kiêu ngạo tinh vi, bản ngã tinh vi. Đó là điều cuối cùng mà người bố đang chờ đợi.

Trong những ngày xưa ấy giáo dục chủ yếu là giáo dục về vô ngã. Sinh viên được gửi vào trường đại học trong rừng để sống với thầy sao cho anh ta có thể làm tan biến bản thân mình và nếm trải sự tồn tại. Tin đồn đưa về rằng Swetketu đã trở thành học giả lớn. Cũng còn có tin đồn rằng anh ta đã đoạt phần thưởng lớn nhất. Và bây giờ anh ta quay trở về, thế mà Udallaka lại không hạnh phúc.

Vâng, anh ta đã đem về phần thưởng lớn nhất mà trường đại học có thể ban tặng. Anh ta đã vượt qua mọi kì thi, anh ta đã thu được bằng cấp cao nhất, và anh ta trở về tải nặng với nhiều tri thức. Nhưng cái gì đó vẫn thiếu, và đôi mắt người bố đẫm lệ. Swetketu không thể hiểu được điều đó. Anh ta nói, "Có chuyện gì không ổn vậy? Sao bố không sung sướng?" Còn người bố thì nói, "Bố có một câu hỏi: con đã học được cái một đó chưa, nếu học được cái đó thì mọi điều đều được biết, và nếu quên cái đó thì mọi tri thức đều vô ích, vô nghĩa, chỉ là gánh nặng - chẳng ích gì, chỉ có hại?"

Swetketu nói, "Con đã học mọi điều được biết đến lúc này. Con đã học lịch sử, con đã học triết học, con đã học toán học, con đã học Veda. Con đã học ngôn ngữ, con đã học nghệ thuật, con đã học thứ này thứ nọ..." Và anh ta liệt kê ra tất cả tên của mọi khoa học ngày đó. Nhưng sự bất hạnh của người bố vẫn nguyên như trước. Ông nói, "Nhưng con đã học cái một đó chưa, với việc học cái đó mà người ta biết được tất cả?"

Cậu con trai hơi khó chịu. Anh ta nói, "Bất kì cái gì thầy có thể dạy con đều đã học qua. Và bất kì cái gì được viết ra trong sách con đều đã học qua. Bố đang nói về cái gì vậy? 'Cái một đó'...! Bố đừng nói điều bí ẩn, bố hãy nói đích xác điều đó. Bố ngụ ý gì?"

Tự nhiên đã có kiêu ngạo. Anh ta đã về với ý tưởng rằng bây giờ anh ta đã biết tất cả. Có thể anh ta đã nghĩ - như mọi sinh viên nghĩ - rằng bây giờ bố mình chẳng biết gì. Anh ta phải đã về nhà với ý tưởng rằng bây giờ anh ta đã trở thành người hiểu biết lớn. Và thế mà người bố già của anh ta vẫn không hạnh phúc, và ông đang nói về một điều bí ẩn nào đó: cái một.

Và người bố nói, "Con có thấy cái cây đằng kia, xa kia không? Tới đó và lấy hạt của cây đó về." Đó là cây *nayagrod*. Người con đem hạt của cây đó về, rồi người bố nói, "Cây này mọc lên từ đâu?"

Người con nói, "Tất nhiên là từ cái hạt nhỏ bé này."

"Cái cây lớn thế... mà mọc ra từ hạt nhỏ thế này à? Đập vỡ hạt ra và xem cái cây đó mọc ra từ đâu - cái cây lớn đó." Hạt mầm bị đập vỡ ra, nhưng chẳng có gì cả. Trong hạt này là cái rỗng không. Rồi người bố nói, "Con có thấy rằng từ cái rỗng không đó mà cái cây lớn này mọc lên không?"

Và người con nói, "Con có thể suy luận ra điều đó, nhưng con không thể thấy được điều đó. Làm sao bố có thể thấy được cái không?"

Và người bố nói, "Đó chính là cái một mà bố vừa nói tới. Chính từ cái không mà mọi thứ xảy ra, chính từ cái trống rỗng sáng tạo đó mà tất cả được sinh ra và rồi một ngày nào đó lại tan biến trở lại cái không đó. Con quay lại, học về cái trống rỗng, quay lại và học *shunya*. Quay lại, học cái trống rỗng này, bởi vì đấy là ngọn nguồn của tất cả: cội nguồn. Và cội nguồn cũng là mục đích nữa, cái bắt đầu cũng là cái kết thúc. Hãy đi và học điều cơ sở, nền tảng này. Mọi thứ khác con đã học đều chỉ là rác rưởi! Quên nó đi; nó tất cả chỉ là kí ức, nó tất cả đều là tâm trí. Học cái vô trí, hãy học cái vô kí ức. Đấy là tất cả tri thức mà con học. Học việc biết, học việc nhận biết, học việc hiểu biết. Đấy là mục tiêu mà con phải học, nhưng con vẫn chưa thấm nhuần vào tận cốt lõi bên trong nhất."

Thế giới được coi như một cái cây lớn. Và đây là bốn bước trong Mật tông. Cái trống rỗng là bước đầu tiên - cái trống rỗng trong hạt mầm. Hạt mầm chẳng là cái gì khác ngoài bình chứa cho cái trống rỗng sáng tạo đó; nó chứa cái trống rỗng sáng tạo đó. Khi hạt mầm lẩn vào trong đất, cái trống rỗng đó bắt đầu mọc mầm thành cây.

Cái không này - điều các nhà vật lí gọi là phi-vật chất - cái không này, cái không có gì này chính là cội nguồn. Từ cái không này cây được sinh ra. Rồi đến hoa, quả và cả nghìn lẻ một thứ. Nhưng mỗi thứ lại trở thành một hạt mầm và hạt mầm rơi xuống đất và lại trở thành cái trống rỗng đó.

Đây là vòng tròn của sự tồn tại: từ không tới không, từ không đâu cả tới không đâu cả. Giữa hai cái không đâu cả là giấc mơ, là *luân hồi*. Giữa hai cái không là mọi thứ. Do

đó chúng được gọi là chất liệu mơ; do đó chúng được gọi là ảo vọng; do đó chúng được gọi là cái không nhưng có ý nghĩ, tưởng tượng. Đấy là cây Mật tông.

Vô trí là chỗ bắt đầu cho tất cả và là chỗ kết thúc của tất cả. Từ vô trí sinh ra điều Mật tông gọi là vô thuỷ; từ vô thuỷ sinh ra vô kí ức; từ vô kí ức sinh ra kí ức. Đây là cây Mật tông.

Vô trí, cái không, có nghĩa là mọi cái đều là tiềm năng, không có gì là thực tại. Mọi thứ đều có thể, có lẽ, nhưng không có gì đã xảy ra. Sự tồn tại là giấc ngủ say trong hạt mầm, việc nghỉ ngơi - trạng thái nghỉ ngơi, trạng thái sinh linh chưa biểu hiện. Nhớ điều đó, bởi vì chỉ có thế thì bạn mới có thể hiểu được những lời kinh này. Những lời kinh này là rất quan trọng, bởi vì nếu hiểu chúng bạn có thể đi vào tâm trí của mình và tìm kiếm vô trí.

Trạng thái thứ nhất: vô trí - mọi thứ đều là tiềm năng, cái không là thực tại. Trạng thái thứ hai: vô thuỷ - vẫn cái không đã trở thành thực tại, nhưng mọi thứ mới đang sẵn sàng trở thành thực tại. Theo một đằng nó chính là như trạng thái thứ nhất, nhưng có hơi khác. Trong trạng thái thứ nhất mọi thứ đều tuyệt đối nghỉ; việc nghỉ là tuyệt đối, không cái gì có thể xảy ra trong hàng triệu năm. Trong trạng thái thứ hai vẫn không có gì xảy ra, nhưng mọi thứ đã sẵn sàng để xảy ra vào bất kì lúc nào; tiềm năng là sẵn sàng bùng nổ vào thực tại. Điều ấy giống như vận động viên chạy đã sẵn sàng chạy vào bất kì lúc nào còi thổi. Người đó sắp sửa, người đó đang trên vạch xuất phát, tuyệt đối sẵn sàng; một khi tín hiệu được phát ra là người đó sẽ chạy.

Vô thuỷ có nghĩa là không có gì có nguồn gốc hết, nhưng nó sẵn sàng để sinh ra. Vô thuỷ nghĩa là trạng thái thai nghén. Đứa con đang trong bụng mẹ, đứa con có thể ra

đời vào bất kì lúc nào. Vâng, nó còn chưa xảy ra, cho nên theo cách đó nó tương tự với trạng thái thứ nhất. Nhưng nó đã rất, rất sẵn sàng; theo cách đó nó không giống với trạng thái thứ nhất.

Trạng thái thứ ba được gọi là vô kí ức. Đứa trẻ được sinh ra; kinh nghiệm đã trở thành thực tại. Thế giới đã tới, nhưng vẫn không có tri thức: vô kí ức.

Nghĩ đến ngày đầu tiên của đứa trẻ sơ sinh. Nó mở mắt, nó sẽ thấy những cây xanh này, nhưng nó sẽ không thể nhận ra chúng là xanh. Làm sao nó có thể nhận ra được chúng là xanh? Nó chưa bao giờ biết mầu xanh lá cây trước đó. Thậm chí nó còn không có khả năng nhận ra rằng chúng là cây. Nó sẽ thấy cây, nhưng nó sẽ không có khả năng nhận ra được chúng bởi vì nó chưa bao giờ biết đến chúng trước đây. Cảm nhận của nó sẽ là thuần khiết, không tì vết bởi kí ức; do đó trạng thái này còn được gọi là vô kí ức.

Đây chính là trạng thái người Ki tô giáo nói tới khi Adam sống trong vườn Địa đàng: không tri thức, anh ta còn chưa nếm quả của cây tri thức. Đây là trạng thái trong đó mọi đứa trẻ sống những ngày đầu tiên trong cuộc đời. Trong vài tháng đứa trẻ thấy, nghe, chạm, nếm, nhưng không nhận biết nào nảy sinh, không kí ức nào được tạo thành. Đó là lí do tại sao người ta rất khó nhớ những ngày đầu của cuộc đời mình. Nếu bạn cố gắng nhớ, bạn có thể dễ dàng trở lại lúc năm tuổi. Cố thêm chút nữa - đến bốn tuổi; thêm chút nữa - phải cố lắm - và bạn có thể trở lại tới ba tuổi. Rồi bỗng nhiên có một khoảng trắng, thế thì bạn không thể nhớ được nữa. Sao lại không? Bạn đã sống. Thực tế bạn đã sống đến mức bạn sẽ chẳng bao giờ sống lại được lần nữa. Ba năm đầu tiên này là thời kì sống động nhất của

cuộc sống của bạn. Tại sao kí ức về chúng không có đó? Tại sao bạn không thể xâm nhập vào chúng? Bởi vì cảm nhận không có đó. Ấn tượng thì có nhưng không có cảm nhận.

Đó là lí do tại sao Mật tông gọi trạng thái này là vô kí ức. Bạn thấy, nhưng bởi việc thấy, tri thức không được tạo ra. Bạn không thu thập cái gì. Bạn sống từ khoảnh khắc này sang khoảnh khắc khác; bạn trượt từ khoảnh khắc này vào khoảnh khắc khác mà không mang khoảnh khắc đầu vào khoảnh khắc sau. Bạn không có quá khứ nào, mỗi khoảnh khắc nảy sinh tuyệt đối tươi tắn. Đó là lí do tại sao trẻ con mới sinh động và tươi trẻ đến thế, cuộc đời chúng đầy vui vẻ, thích thú, kì diệu. Những vật nhỏ bé cũng làm chúng sung sướng đến thế, những sự việc nhỏ bé cũng làm cho chúng kích động, mê li đến thế. Chúng liên tục ngạc nhiên: chỉ một con chó chạy qua mà chúng cũng ngạc nhiên. Một con mèo tới trong phòng mà chúng cũng ngạc nhiên. Bạn mang hoa tới, và mầu hoa đối với chúng mới cực kì say mê làm sao... Chúng sống trong thế giới ngây ngất; mọi thứ đều toả sáng. Mắt chúng trong trẻo, không chút bụi trần bám đọng; tấm gương của chúng phản chiếu hoàn hảo. Đây là trạng thái của vô kí ức, trạng thái thứ ba.

Và rồi trạng thái thứ tư tới: kí ức, trạng thái của tâm trí. Adam đã ăn trái cây tri thức; anh ta đã sa ngã, anh ta đã đến thế giới này. Từ vô trí tới tâm trí là bước chuyển vào trong thế giới. Vô trí là niết bàn; tâm trí là luân hồi. Nếu bạn muốn quay trở lại lần nữa tới thuần khiết nguyên thuỷ, tới hồn nhiên nguyên sơ, tới thuần khiết chủ chốt của tâm thức, bạn sẽ phải đi ngược lại. Và cũng chính là các bước trên sẽ là các bước đi: kí ức phải tan biến thành vô kí ức. Do đó

nhấn mạnh của mọi cách thiền đều là tâm trí phải bị vứt bỏ, suy nghĩ phải bị vứt bỏ.

Chuyển từ ý nghĩ sang vô ý nghĩ, rồi từ vô ý nghĩ sang vô thuỷ, rồi từ vô thuỷ sang vô trí... và giọt nước rơi vào trong đại dương. Bạn lại là đại dương, bạn lại là vô hạn, bạn lại là vĩnh cửu.

Vô trí là vĩnh hằng; tâm trí là thời gian.

Hôm nọ tôi đã nói về bốn ấn: ấn nghiệp *karma*, điệu bộ hành động, ấn hiểu biết *gyana*, điệu bộ tri thức, ấn thời gian *samaya*, điệu bộ thời gian thuần tuý, và đại biểu ấn *mahamudra*, điệu bộ vĩ đại, điệu bộ không gian. Chúng cũng có liên hệ với bốn trạng thái này.

Đầu tiên, ấn nghiệp, là kí ức. Mật tông nói: bất kì cái gì bạn coi là hành động đều không là gì ngoài kí ức. Trong thực tế hành động chưa bao giờ xảy ra. Nó là giấc mơ mà bạn đã nhìn qua, nó là phóng chiếu của bạn. Hành động không xảy ra, hành động không thể xảy ra trong chính bản chất của sự vật. Hành động chỉ là giấc mơ tâm trí, bạn phóng chiếu nó.

Cho nên điều đầu tiên, ấn nghiệp, đích xác song song với kí ức. Ngày bạn vứt bỏ kí ức, bạn cũng vượt ra ngoài hành động. Thế nữa mọi thứ vẫn xảy ra qua bạn, nhưng bạn không còn là tác nhân, bạn không còn là người làm ra chúng; bản ngã biến mất. Mọi thứ chảy qua bạn, nhưng bạn không phải là người làm ra chúng. Cây không cố mọc lên; việc mọc xảy ra, nhưng cây không cố lớn lên. Hoa nở, nhưng không có nỗ lực can dự vào. Sông chảy nhưng chúng không mệt. Sao dời nhưng chúng không lo âu. Mọi thứ xảy ra nhưng không có người làm.

Trạng thái thứ hai là ấn hiểu biết gyana, điệu bộ tri thức. Bạn đơn giản ngắm nhìn, bạn đơn giản biết, bạn không làm gì cả. Mọi thứ xảy ra, bạn chỉ là người ngắm nhìn; bạn không trở thành bị đồng nhất là người làm.

Rồi ấn thứ ba là ấn thời gian samaya. Rồi dần dần sự kiện người biết cũng không còn cần thiết nữa; chẳng có gì để biết. Hành động đầu tiên biến mất, thế rồi tri thức cũng biến mất. Thế thì có cái bây giờ thuần khiết; thời gian chỉ trôi trong sự thuần khiết của nó. Tất cả là: không có gì phải làm và không có gì phải biết. Bạn đơn giản hiện hữu; thời gian cứ trôi bên cạnh, bạn không bị quấy rối, không bị xáo động. Mọi ham muốn làm hay biết đều đã biến mất.

Chỉ có hai loại ham muốn: loại thấp hơn là làm việc gì đó, loại cao hơn là biết cái gì đó. Loại thấp hơn cần thân thể để thực hiện, loại cao hơn chỉ cần tâm trí để biết - nhưng cả hai đều là ham muốn. Cả hai đều ra đi, bây giờ bạn ngồi lại một mình. Mọi thứ đều biến chuyển, thời gian trôi đi, mọi thứ cứ xảy ra. Bạn không là người làm cũng chẳng là người biết.

Và rồi điệu bộ thứ tư: ấn đại biểu tượng mahamudra, điệu bộ vĩ đại. Thậm chí *bạn* cũng không còn nữa. Hành động bị vứt bỏ, tri thức bị vứt bỏ, rồi ngay cả thời gian cũng bị vứt bỏ... và rồi bạn cũng biến mất. Thế thì chỉ còn im lặng. Đây chính là điều im lặng là gì. Cái bạn vẫn gọi là im lặng thì không phải là im lặng. Im lặng của bạn chỉ là phản xạ xa xăm, im lặng rất nghèo nàn. Đôi khi bạn cảm thấy một chút thảnh thơi và tâm trí không xoay tròn nhanh như nó vẫn thường thế; tâm trí có một chút thảnh thơi, bạn cảm thấy cái im lặng. Điều đó chẳng là gì cả.

Im lặng là khi hành động đã mất, tri thức đã mất, thời gian đã biến mất... và cả bạn nữa. Cuối cùng bạn cũng mất.

Một ngày nào đó bỗng nhiên bạn thấy mình không hiện hữu: một ngày nào đó bạn bỗng nhiên thấy rằng mọi thứ đều biến mất, chẳng còn lại cái gì. Trong cái không có gì đó - điệu bộ vĩ đại - bạn là vô tận.

Với điệu bộ thứ nhất, ấn nghiệp, còn có ý nghĩ - và một cách tự nhiên, với ý nghĩ, có cả quá khứ và tương lai, bởi vì ý nghĩ hoặc là về quá khứ hoặc là về tương lai. Với ý nghĩ, có cả lo âu, căng thẳng, đau khổ.

Với điệu bộ thứ hai, ấn hiểu biết gyana, kí ức tan biến trong vô kí ức: không quá khứ, không tương lai - chỉ có bây giờ. Tâm trí đi ngủ, chưa chết hẳn, có thể thức dậy lần nữa. Cho nên nhiều lần ấn gyana xảy ra và mất đi. Đó là ý nghĩa của việc đạt được thiền và mất nó. Trong trường hợp thứ hai tâm trí không bị phá huỷ, nó đơn giản đi ngủ. Nó có giấc ngủ nhỏ, có thế thôi; nó đi vào trong giấc ngủ. Rồi lần nữa nó quay trở lại, đôi khi với mức độ mạnh hơn; tất nhiên quay trở lại với năng lượng cực kì lớn - nó đã nghỉ ngơi rồi! Cho nên sau mỗi lần thiền sâu bạn sẽ thấy rằng tâm trí xoay tròn nhiều hơn, bây giờ nó đã nhận được nhiều năng lượng hơn; nó đã nghỉ ngơi và đã trở thành tích cực hơn. Trong điệu bộ thứ hai, ấn hiểu biết gyana, tâm trí đi vào giấc ngủ nhưng chưa biến mất - nhưng bạn có thể nếm trải một chút vô trí trong thoáng chốc. Trong một giây hé ra tia sáng ùa vào, bạn xúc động. Và việc nếm trải này tạo ra tin cậy; đây là nơi tin cậy nảy sinh.

Tin cậy không phải là niềm tin, nó là nếm trải. Khi bạn đã thấy ánh sáng này, cho dù chỉ một khoảnh khắc, thế thì bạn chẳng bao giờ còn là con người như cũ nữa. Bạn có thể mất nó, nhưng nó sẽ ám ảnh bạn. Bạn có thể không có khả năng gặp lại nó lần nữa, nhưng bạn sẽ không thể nào quên được nó, nó bao giờ cũng có đấy. Và bất kì khi nào bạn có

thời gian và năng lượng, nó sẽ bắt đầu gõ vào cánh cửa của bạn.

Đây là trạng thái có thể xảy ra rất sớm trong hiện diện của thầy; đây là đỉnh cao tiếp xúc. Trạng thái thứ hai, ấn hiểu biết gyana, có thể xảy ra trong hiện diện của người đã đạt tới giai đoạn thứ tư, tới vô trí.

Do đó trong suốt các thời đại những người tìm kiếm đã đi tìm thầy. Có thể lấy nếm trải đó từ đâu? Bạn không thể lấy được nó qua sách vở, sách vở chỉ cung cấp cho bạn niềm tin. Kiếm kinh nghiệm sống đó từ đâu? Và bạn không thể có được kinh nghiệm sống đó bởi vì bạn không biết nó đính xác là gì, đi theo hướng nào, phải làm gì. Và hoài nghi bao giờ cũng có đó... liệu tất cả những điều đó có tồn tại không... có thể đấy chỉ là giấc mơ của vài người khùng chăng? Và họ *là* phần thiểu số nhỏ bé - một Phật, một Christ, một Saraha, họ là những phần rất nhỏ bé của nhân loại. Đại đa số loài người sống mà không có kinh nghiệm như vậy. Ai biết được, những người đó có thể là người khùng. Ai biết được, những người đó có thể có hư hỏng nào đó. Ai biết được, những người này có thể lừa đảo, giả dối; họ có thể đi lừa kẻ khác. Hay có thể họ không là kẻ lừa... những người thành thật, nhưng họ tự lừa dối mình. Họ có thể tự thôi miên mình, họ có thể tạo ra ảo giác. Hay có thể họ đã mơ về điều đó, có thể họ là những tay mơ, những tay mơ giỏi...

Có những người mơ tốt và những người mơ xấu. Người mơ xấu là những người có giấc mơ bao giờ cũng mầu đen và trắng - phẳng, hai chiều. Những người mơ tốt là những người có giấc mơ trong ba chiều, bao giờ cũng đầy mầu sắc. Những người mơ ba chiều này trở thành nhà thơ. Bạn có nhớ lúc nào bạn có giấc mơ mầu sắc không? Rất hiếm

khi một người thấy một giấc mơ mầu sắc; thường thì chúng chỉ là trong đen trắng. Nếu bạn thấy giấc mơ mình có mầu sắc thì có khả năng con người bạn là nhà thơ, hoạ sĩ, ngược lại thì không. Ai biết được, các nhà huyền môn đều là những người mơ vĩ đại và họ mơ trong ba chiều, cho nên việc mơ của họ hoàn toàn thực tại. Và một cách tự nhiên họ dành nhiều thời gian cho các giấc mơ của mình đến nỗi có thể là họ trở nên bị ám ảnh với giấc mơ và đến nỗi chẳng có gì giống điều ấy lại thực sự là thực cả...

Hoài nghi này cứ còn dai dẳng, hoài nghi này cứ theo mọi người tìm kiếm. Điều ấy cũng tự nhiên, chẳng có gì phải băn khoăn về nó cả. Làm sao vứt bỏ hoài nghi này? Kinh sách chỉ nói, "Hãy vứt bỏ nó và hãy tin tưởng." Nhưng *làm sao* vứt bỏ nó? Bạn có thể tin tưởng, nhưng sâu bên trong hoài nghi vẫn cứ tiếp tục.

Thánh Augustine có một lời nguyện mà ông quen dùng để cầu nguyện Thượng đế hàng ngày: "Thượng đế, con tin tưởng. Con tuyệt đối tin tưởng. Nhưng xin ngài chăm nom, ban ơn cho con, để cho hoài nghi không khởi lên nữa." Nhưng tại sao? Nếu tin tưởng là tuyệt đối thì sợ hãi này nảy sinh từ đâu? Lời cầu nguyện này tới từ đâu? "Con tin tưởng," thánh Augustine nói, "và xin ngài chăm nom sự không tin của con." Nhưng không tin có đó. Có thể bạn đã kìm nén nó... từ tham lam, từ thèm khát Thượng đế, từ thèm khát và ham muốn thế giới khác, bạn có thể đã kìm nén nó; nhưng nó vẫn có đó, và nó tiếp tục giày vò trong tim bạn. Bạn không thể vứt bỏ nó chừng nào kinh nghiệm nào đó chưa xảy ra cho bạn.

Nhưng làm sao kinh nghiệm đó có thể xảy ra được? Kinh sách nói, chừng nào bạn còn chưa tin tưởng thì kinh nghiệm vẫn không xảy ra. Bây giờ đây là hiện tượng rất

phức tạp. Họ nói rằng kinh nghiệm sẽ không xảy ra chừng nào bạn còn chưa tin. Và làm sao để kinh nghiệm xảy ra? - vì bạn không thể tin được chừng nào kinh nghiệm chưa xảy ra. Chỉ kinh nghiệm mới có thể tạo ra niềm tin - niềm tin không hoài nghi, tin cậy không hoài nghi.

Tin cậy không hoài nghi này là có thể có chỉ nếu bạn đang trong hiện diện của một ai đó mà điều đó đã xảy ra cho người đó. Trong sự hiện diện ấy, một ngày nào đó, bạn vẫn đang ngồi im lặng, không biết, không cố gắng, không ham muốn, nó xảy ra. Nó xảy ra tựa như chớp loé... và toàn bộ cuộc đời bạn được biến đổi. Đây chính là điều được ngụ ý qua cải tâm. Bạn đã được cải tâm, bạn đã được biến đổi, bạn đã chuyển tới một bình diện mới.

Sự hiện diện của ai đó sống cao hơn bạn đã nâng bạn lên. Không nhận biết thấy, về phần mình, bạn đã được kéo lên. Một khi bạn đã nếm trải thì có tin cậy. Và khi có tin cậy bạn có thể chuyển vào trạng thái thứ ba và thứ tư. Sự hiện diện của thầy chỉ có thể dẫn bạn qua trạng thái thứ hai, ấn gyana. Vâng, thầy có thể cho bạn chút ít hiểu biết, chút ít nếm trải về bản thể thầy.

Khi Jesus chuẩn bị ra đi, ông ấy bẻ chiếc bánh mì và nói với các đệ tử, "Ăn nó đi, nó là ta," ông ấy rót rượu và nói, "Uống đi, đây là máu ta, đây là ta." Điều này rất tượng trưng, nó là biểu dụ. Đây là ấn hiểu biết gyana. Jesus đã nói: ông có thể có một chút nếm trải ta, ông có thể uống ta, ông có thể ăn ta. Mỗi đệ tử đều là con vật ăn thịt. Ông ta ăn thầy, ông ta hấp thụ thầy; đó chính là điều ăn nghĩa là gì. Bạn làm gì khi bạn ăn cái gì đó? Bạn tiêu hoá nó, bạn hấp thu nó. Nó trở thành máu bạn, nó trở thành xương bạn, nó trở thành tuỷ bạn, nó trở thành tâm thức bạn. Đó chính là ăn là gì.

Bạn làm gì với thầy? Bạn ăn hiện diện của thầy, bạn ăn rung động của thầy, và bạn tiêu hoá nó. Và dần dần, điều đó trở thành tâm thức *của bạn*. Cái ngày nó trở thành tâm thức của bạn, bạn là sannyasin, không trước điều đó. Trước điều đó, sannyasin chỉ là hình thức. Trước điều đó, sannyasin chỉ là sự bắt đầu hướng tới hiện tượng này. Không phải là một sannyasin thì sẽ rất khó cho điều này xảy ra, bởi vì với tính chất sannyas bạn trở nên cởi mở và mong manh. Khi bạn cởi mở và mỏng manh, một ngày nào đó, một khoảnh khắc nào đó, mọi thứ sẽ hội lại với nhau. Trong một khoảnh khắc nào đó năng lượng của bạn ở trong trạng thái mà năng lượng của thầy có thể kéo nó ra. Trong những khoảnh khắc nào đó bạn đến rất gần. Trong khoảnh khắc yêu thương nào đó, trong khoảnh khắc vui vẻ nào đó, trong lễ hội nào đó, bạn tới gần với thầy và bạn có thể được móc vào thầy! Và chỉ một thoáng nhìn, chỉ một giọt cam lồ đó trôi xuống cổ họng bạn, thế là bạn được cải tâm.

Giờ bạn biết. Giờ bạn biết bản thân mình, giờ thì không cần tin nữa. Bây giờ thậm chí toàn bộ thế giới có nói rằng Thượng đế không tồn tại, điều ấy cũng chẳng thành vấn đề: bạn sẽ có khả năng tranh đấu chống lại toàn bộ thế giới bởi vì bạn *biết*. Làm sao bạn có thể phủ nhận được tri thức riêng của mình? Làm sao bạn có thể phủ nhận được kinh nghiệm của riêng mình?

Giọt cam lồ nhỏ bé đó còn mạnh hơn toàn bộ thế giới.

Giọt cam lồ nhỏ bé đó còn tiềm năng hơn toàn bộ quá khứ của bạn.

Hàng triệu kiếp sống chẳng là gì khi so sánh với giọt cam lồ nhỏ bé đó.

Nhưng điều này chỉ có thể xảy ra khi bạn ở gần. Mọi người tới tôi và họ hỏi, "Tại sao phải là mang tính sannyas? Chúng tôi không thể ở đây mà không mang tính sannyas được sao?" Có chứ, bạn có thể ở đây lâu tuỳ thích, nhưng bạn sẽ không ở gần. Bạn có thể ngồi ngay bên cạnh tôi. Tôi có thể cầm tay bạn; điều đó sẽ không có tác dụng. Hãy mong manh về phần bạn, cởi mở về phần bạn...

Mới vài ngày hôm trước một thanh niên hỏi tôi, "Đâu là lí do cơ bản cho áo thụng da cam, cho vòng hạt, cho hình trái tim có lồng ảnh này? Đâu là sự hợp lí?"

"Chẳng có gì cả," tôi bảo anh ta. "Đấy chỉ là ngớ ngẩn."

Anh ta phân vân. Anh ta nói, "Nhưng nếu đấy là điều ngớ ngẩn thì tại sao thầy áp đặt nó?

Còn tôi thì bảo anh ta, "Đấy đích thị là cái tại sao."

Nếu tôi nói điều gì đó hợp lí và bạn làm việc đó thì điều đó không làm bạn buông xuôi theo tôi, điều đó sẽ không phải là điệu bộ. Nếu cái gì đó hợp lí và bạn được thuyết phục về tính hợp lí của nó và rồi bạn theo nó, bạn chính là đang theo lí trí của mình, không phải theo tôi. Nếu cái gì đó hợp lí và có thể được chứng minh một cách hợp lí, khoa học và bạn theo nó, bạn không mong manh cho tôi, bạn không sẵn có cho tôi. Điều đó sẽ không ích gì; bạn sẽ vẫn theo lí trí của bạn. Cho nên mỗi bậc thầy trong khắp các thời đại đều đã phát triển một vài điều ngớ ngẩn. Chúng đơn giản là biểu tượng. Chúng đơn giản chỉ ra rằng, vâng, bạn đã sẵn sàng và bạn không đòi hỏi lí lẽ. Bạn đã sẵn sàng đi với con người này và nếu ông ta có những ý tưởng lập dị nào đó, cả điều ấy nữa bạn cũng theo. Điều này làm lỏng đầu bạn, nó chỉ làm cho bạn cởi mở thêm một chút.

Chứng ngộ có thể xảy ra theo bất kì mầu sắc nào; mầu da cam không phải là nhất thiết, nó có thể xảy ra theo bất kì mầu nào. Nó có thể xảy ra không có hình trái tim lồng ảnh nào, nó có thể xảy ra không có vòng hạt nào. Nhưng thế thì tại sao?... Cái 'tại sao' là cái ngớ ngẩn của nó. Lí do là ở chỗ nó là vô nghĩa. Nó chỉ là một cử chỉ về phần bạn rằng bạn sẵn sàng đi vào cái gì đó cho dù nó là ngớ ngẩn. Bạn sẵn sàng đi ra ngoài lí trí của mình, đó là ý nghĩa của nó.

Đây là sự bắt đầu rất nhỏ bé, nhưng những bắt đầu nhỏ bé đó có thể kết thúc trong những điều lớn lao. Khi con sông Hằng xuất phát từ Himalayas, nó chỉ là những giọt tí tách; bạn có thể cầm nó trong tay, nó là một hiện tượng nhỏ bé làm sao. Nhưng đến lúc nó đạt tới đại dương thì nó lớn mênh mông, khổng lồ và to lớn đến mức nó nhấn chìm bạn; bạn không thể cầm được nó tí nào nữa.

Đây là một cử chỉ nhỏ - mặc áo thụng da cam và đeo vòng hạt mala và trái tim có lồng ảnh - một điều rất ngớ ngẩn, một cử chỉ nhỏ bé, sự khởi đầu của cái gì đó. Bạn yêu một người đến mức bạn sẵn sàng làm điều gì đó ngớ ngẩn cho người ấy, có thế thôi. Điều này làm cho bạn thành mong manh đối với tôi, và thế thì bạn có thể dễ dàng nhiễm tác động.

Tin cậy mang tính truyền nhiễm, và bạn phải có sẵn cho nó. Hoài nghi là một loại tiêm chủng: nó bảo vệ. Lí trí bảo vệ. Được bảo vệ, bạn sẽ không bao giờ đi đâu cả. Được bảo vệ, bạn sẽ chỉ chết. Được bảo vệ, bạn trong nấm mồ của mình. Không được bảo vệ, bạn sẵn có cho Thượng đế.

Ở cận kề với thầy... hiện tượng này có thể xảy ra một ngày nào đó, bạn sẽ được nâng lên; bỗng nhiên bạn có cánh, một chút nếm trải tự do và bầu trời. Và thế thì... thế thì mọi thứ có thể được làm theo cách riêng của bạn.

Thế thì giai đoạn thứ ba trở thành có thể: ấn thời gian samaya. Thế thì bạn có thể bắt đầu nhìn theo hướng đã được mở ra bên trong bạn, và bạn có thể bắt đầu chuyển dịch. Bây giờ bạn biết nơi cần tới, nơi cần đi; bây giờ bạn có hiểu thấu trực giác nào đó về nó, bây giờ bạn biết một mẹo nào đó. Tôn giáo không phải là khoa học, tôn giáo không phải là nghệ thuật, nó là mẹo. Nhưng mẹo tới thông qua nếm trải, thông qua kinh nghiệm.

Ấn thời gian samaya là vô thuỷ, song song với vô thuỷ: *anutpanna*. Thế thì tâm trí không chỉ ngủ, tâm trí đã bị vứt bỏ. Nhưng với trạng thái thứ hai, tâm trí sẽ quay lại; nó mới ngủ. Với trạng thái thứ ba, tâm trí sẽ không trở lại dễ dàng nữa, nhưng vẫn còn khả năng đem nó trở lại. Với trạng thái thứ hai nó sẽ quay trở lại, nó sẽ xảy ra; với ấn hiểu biết gyana nó sẽ quay lại theo cách riêng của nó. Với trạng thái thứ ba, ấn thời gian samaya, nếu bạn muốn đem nó thì bạn có thể đem nó được, nhưng nếu không thì nó sẽ không đến theo cách của riêng nó.

Với trạng thái thứ tư, ấn đại biểu tượng mahamudra, cho dù bạn muốn đưa nó lại, điều đó không thể được. Bạn đã vượt ra ngoài, bạn đã siêu việt lên. Giai đoạn thứ tư này, chính là sự bắt đầu của sự tồn tại, là mục tiêu của Mật tông.

Thêm ba điều nữa, thế thì chúng ta có thể đi vào lời kinh...

Từ kí ức tới vô kí ức bạn sẽ cần 'nhận biết một'. Bạn sẽ phải trở nên quan sát nhiều hơn về các ý nghĩ, giấc mơ, kí ức khởi lên, bay lượn quanh bạn. Bạn sẽ phải tập trung chú ý nhiều hơn vào các ý nghĩ. Ý nghĩ là các đối tượng và bạn

sẽ phải trở nên nhận biết về chúng. Đây là nhận biết đầu tiên: 'nhận biết một'.

Krishnamurti nói về điều này. Ông ấy gọi điều đó là 'nhận biết vô chọn lựa'. Đừng chọn lựa. Dù bất kì ý nghĩ nào thoáng qua cũng đừng có đánh giá, chỉ quan sát nó; chỉ thấy rằng nó đi qua. Nếu bạn tiếp tục quan sát, một ngày nào đó ý nghĩ sẽ không đi nhanh nữa; tốc độ của chúng chậm dần. Thế rồi một ngày nào đó lỗ hổng bắt đầu tới; ý nghĩ này qua và ý nghĩ khác chưa tới trong một thời gian dài. Thế rồi sau khoảng thời gian nào đó ý nghĩ đơn giản biến mất trong hàng giờ, và con đường trống vắng giao thông.

Thông thường bạn bao giờ cũng trong giờ cao điểm. Các ý nghĩ chen chúc, cái nọ lấn cái kia, vệt nọ nối vệt kia. Không chỉ có một vệt, có nhiều vệt tiếp diễn. Và người bạn gọi là nhà tư tưởng có nhiều vệt hơn người thường. Nếu bạn biết về cờ vua, bạn cũng biết rằng người chơi cờ vua cần một tâm trí năm vệt. Người đó phải nghĩ trước ít nhất năm nước đi: nếu người đó định đi nước này thì người kia sẽ đi đi nước nào? - thế rồi người đó phải đi nước nào? - rồi người kia phải đi nước nào...? Người đó phải tính như vậy, ít nhất tính trước là năm nước. Chừng nào người đó còn chưa tính được năm nước đi trước trong tâm trí thì người đó không thể là người chơi cờ lớn.

Người bạn gọi là nhà tư tưởng đó có tâm trí nhiều vệt, một tâm trí rất phức tạp, và tất cả các vệt đều chen chúc nhau. Từ mọi hướng bao giờ cũng có xô đẩy, và nó bao giờ cũng vào giờ cao điểm, kể cả trong đêm. Khi bạn đi ngủ tâm trí vẫn tiếp tục, nó vẫn tiếp tục làm việc. Nó là công nhân làm việc hai mươi tư tiếng, nó chẳng đòi hỏi ngày nghỉ nào. Ngay cả Thượng đế cũng phải mệt sau sáu ngày

và phải nghỉ vào chủ nhật, nhưng tâm trí chẳng cần chủ nhật. Trong bảy mươi, tám mươi năm nó cứ làm việc, làm việc và làm việc. Nó đang phát điên. Không nghỉ...

Bạn chắc hẳn phải đã thấy bức ảnh tượng của Rodin, Người Suy ngẫm. Ở phương Đông chúng ta cười về bức tượng đó... nó lo âu làm sao! Người suy ngẫm của Rodin... bạn có thể thấy cái đầu của ông ấy ngay cả trong tượng đá cẩm thạch, bạn có thể cảm thấy lo âu của ông ta; đó là nghệ thuật của Rodin. Bạn có thể hình dung Aristotle giống như thế, hay Bertrand Russel, hay Friedrich Nietzsche - và chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi Nietzsche phát điên. Đấy là cách thức, bức tượng của Rodin này nhất định sẽ phát điên một ngày nào đó vì cứ suy nghĩ, suy nghĩ, suy nghĩ mãi...

Ở phương Đông chúng ta chẳng bận tâm nhiều về những người suy nghĩ, chúng ta yêu mến những người vô suy nghĩ. Phật là người vô suy nghĩ, Mahavira cũng vậy, Sahara cũng vậy, đây là những người vô suy nghĩ. Cho dù họ có nghĩ, họ chỉ nghĩ tới việc chuyển sang vô suy nghĩ. Họ dùng suy nghĩ làm bàn nhảy sang vô suy nghĩ.

Cây cầu từ kí ức sang vô kí ức là 'nhận biết một'; nó là việc nhận biết về đối thể. Từ vô kí ức tới vô thuỷ bạn sẽ cần nhận biết thứ hai: đó là cái mà Gurdijieff gọi là 'tự nhớ'. Công trình của Krishnamurti hoàn toàn dựa trên 'nhận biết một'; công trình của Gurdjieff hoàn toàn dựa trên 'nhận biết hai'. Với nhận biết một bạn nhìn vào đối thể, nhìn vào ý nghĩ. Bạn trở nên chú ý tới đối thể. Với 'nhận biết hai' bạn trở nên chú ý kép - tới đối thể và cả tới chủ thể nữa. Mũi tên tâm thức của bạn có hai đầu. Một mặt bạn phải trở nên nhận biết về ý nghĩ, và mặt khác bạn phải nhận biết về người suy nghĩ: đối thể, chủ thể - cả hai đều dưới ánh sáng

của nhận biết. Công trình của Gurdjieff đi sâu hơn công trình của Krishnamurti. Ông gọi nó là 'tự-nhớ'.

Một ý nghĩ thoáng qua tâm trí bạn - chẳng hạn một đám mây giận dữ đang chuyển qua. Bạn có thể quan sát đám mây giận dữ mà không quan sát người quan sát, thế thì đấy là 'nhận biết một'. Nếu bạn quan sát đám mây và đồng thời bạn liên tục nhớ người đang quan sát - 'Tôi đang quan sát' - thì đấy là 'nhận biết hai': điều Gurdjieff gọi là 'tự nhớ'.

Từ kí ức tới vô kí ức, nhận biết một sẽ có ích. Nhưng từ vô kí ức bạn có thể rất dễ dàng rơi trở lại trong kí ức, bởi vì tâm trí chỉ đi ngủ. Với nhận biết thứ nhất bạn đơn giản làm mê tâm trí, bạn đánh thuốc mê cho tâm trí; tâm trí đi vào giấc ngủ. Đấy là việc nghỉ ngơi lớn và là sự bắt đầu tốt, nhưng chưa phải là kết thúc; là cần nhưng không đủ.

Với nhận biết thứ hai, tâm trí rơi vào trong vô thuỷ, *anutpanna*: Bây giờ sẽ rất khó khăn để đưa nó . Bạn *có thể* đưa nó lại, nhưng nó sẽ không đến theo cách riêng nó. Không phải là không thể nào đưa nó lại, nhưng điều ấy không dễ dàng.

Với Gurdjieff công việc còn đi sâu hơn. Và Mật tông nói rằng còn có nhận biết thứ ba: 'nhận biết ba'. 'Nhận biết ba' này là gì vậy? Khi bạn quên mất đối thể và bạn quên mất chủ thể và chỉ còn nhận biết thuần khiết. Bạn không tập trung vào bất kì vật nào - chỉ là nhận biết thuần khiết lơ lửng, không chú ý vào bất kì vật gì, chỉ là sự chú ý, không tập trung, không tụ hội. Với nhận biết thứ nhất bạn còn tập trung vào đối thể. Với nhận biết thứ hai bạn còn tập trung vào đối thể và chủ thể nữa. Với nhận biết thứ ba bạn vứt bỏ mọi sự tập trung, bạn đơn giản tỉnh táo. Nhận biết thứ ba này dẫn bạn tới trạng thái vô trí.

Bây giờ đến lời kinh:

Vô trí là chân lí của qui ước
và tâm trí đã trở thành vô trí là chân lí tối thượng.

Mật tông chia chân lí theo hai ngả: ngả đầu nó gọi là chân lí giả tưởng, *vyavharika*; ngả thứ hai nó gọi là chân lí tối thượng, *parmarthika*. Chân lí giả tưởng được gọi là chân lí chỉ bởi cái tên, nó được gọi là chân lí bởi vì nó có vẻ như chân lí. Trong thực tế nó là vậy; nó có một thoáng nào đó của chân lí.

Nó gần giống như thế này: nếu ai đó cho bạn xem bức tranh về tôi và bạn nói, "Đúng, đấy là bức tranh thật," bạn ngụ ý gì về 'bức tranh thật'? Làm sao bức tranh có thể là thật? Phát biểu bức tranh là thật đơn giản có nghĩa là nó giống với nguyên bản. Bức tranh bản thân nó là không thật - mọi bức tranh đều không thật, nó chỉ là giấy. Làm sao tôi có thể ở trên giấy được, làm sao tôi có thể là tờ giấy được, làm sao tôi có thể là nét vẽ được? Ngay cả bức ảnh thật cũng chỉ là bức ảnh. Nhưng bằng cách nói rằng, "Đó là bức ảnh thật," chúng ta nói rằng, đúng đấy, nó giống như nguyên bản.

Tôi đã từng nghe một giai thoại...

Một người đàn bà rất đẹp nhưng lắm mồm một lần tới thăm Pablo Picasso, và bà ấy nói quá nhiều. Pablo Picasso chán ngán, nhưng bà ấy rất giầu cho nên ông không thể tống khứ bà ấy được. Bà ấy là một khách hàng lớn mua tranh của ông, cho nên ông phải nghe. Và bà ấy cứ lải nhải mãi.

Rồi cuối cùng bà ấy nói, "Mới hôm nọ tôi có thấy bức ảnh ông ở nhà người bạn. Bức ảnh sống động thế và tôi yêu nó quá đến mức tôi đã hôn nó."

Picasso nói, "Khoan đã! Nó có hôn lại không?"

Người đàn bà nói, "Ông nói cái gì thế? Ông có điên không đấy? Làm sao bức tranh biết hôn được?"

Picasso nói, "Thế thì nó không phải là tôi. Nó chắc chắn không phải là tôi!"

Một bức tranh là thật bởi vì nó giống. Nó là không thật bởi vì nó là bức tranh. Đây là điều Mật tông gọi là chân lí vyavharika.

Vô trí là chân lí của qui ước... nó cũng đại loại như vậy, nó chỉ được gọi là chân lí theo qui ước. Kí ức bạn đã biết, vô kí ức đôi khi xảy ra trong sự hiện diện của thầy, hay trong khi thiền hay cầu nguyện. Nhưng ngay cả vô kí ức cũng chỉ là chân lí giả tưởng; nó là bức ảnh. Vâng, nó giống như vô trí thật, nhưng chỉ giống thôi. Nó vẫn chưa là vô trí thật.

Để làm cho bạn nhận biết về nó và để giữ nó trong tâm trí, Mật tông nhắc đi nhắc lại rằng điều này phải không được coi như mục tiêu; nó chỉ mới là sự bắt đầu. Nhiều người trở nên bị mắc kẹt khi họ đạt tới vô kí ức. Khi họ có thể có vài thoáng nhìn về vô trí, họ nghĩ rằng họ đã đạt tới. Nó cực kì đẹp đẽ, nó rất sống động; nếu so với kí ức thì nó thật cực lạc. Nhưng nó chẳng là gì nếu so với trạng thái vô trí thực, bởi vì kí ức vẫn còn đó, đang ngủ say, đang ngáy; nó có thể thức dậy bất kì lúc nào. Tâm trí vẫn còn đó đang đợi cơ hội quay trở lại. Vâng, giao thông đã dừng lại trong thoáng chốc, nhưng giao thông sẽ bắt đầu .

Việc có được thoáng nhìn này là điều tốt bởi vì chúng sẽ đưa bạn đi xa hơn, nhưng bị mắc kẹt vào đó thì không tốt. Đây là điều xảy ra cho việc dùng thuốc - LSD, cần sa, ma tuý - đây là điều xảy ra, trạng thái thứ hai này, vô kí ức. Trong thoáng chốc, dưới tác động của thuốc, kí ức biến mất. Đó là trạng thái do hoá chất gây ra; trong cơn sốc do hoá chất gây ra, kí ức biến mất.

Đây là điều xảy ra qua sốc điện. Chúng ta gây sốc điện cho người điên, người có kí ức đã trở thành gánh nặng với họ đến mức họ không thể tự mình thoát ra được. Chúng ta gây sốc điện cho họ hay sốc insulin. Tại sao? - bởi vì qua cơn sốc - điện truyền qua sóng não của họ, gây cho họ cơn sốc - trong khoảnh khắc họ trở nên bị bật gốc rễ. Họ mất dấu vết, họ quên điều đang nghĩ, điều đang có đó. Trong khoảnh khắc họ bị sững sờ bởi cơn sốc và khi họ trở lại họ không thể nắm lại nó. Đó là lí do tại sao sốc điện có ích. Nhưng sốc điện hay sốc hoá học không cho bạn điều thực, chúng chỉ cho bạn bức ảnh.

Vô trí là chân lí của qui ước
và tâm trí đã trở thành vô trí là chân lí tối thượng

Cho nên đừng có mãn nguyện chừng nào bạn còn chưa đạt tới vô trí, trạng thái thứ tư.

Đây là hoàn thành, Saraha nói, *đây là điều tốt lành cao nhất.*
Các bạn, trở nên nhận biết về điều tốt lành cao nhất này.

Vô trí này là sự hoàn thành, bởi vì bạn đã đạt tới chính ngọn nguồn của cuộc sống và sự tồn tại. Và chừng nào nó còn chưa xảy ra, vẫn không có mãn nguyện và không có hoàn thành. Đây là nở hoa thực sự, đây là *sahasrar*, hoa sen một nghìn cánh đã nở. Cuộc sống của bạn toả ra trong hương thơm ngát, lễ hội và vui vẻ.

Đây chính là Thượng đế là gì. Đây chính là điều tốt lành cao nhất, thượng đỉnh. Không còn cái gì cao hơn điều này nữa. Đây là niết bàn.

Các bạn, trở nên nhận biết về điều tốt lành cao nhất này, Saraha nói. Nhớ lấy, có ba loại nhận biết: 'nhận biết một' về đối thể, 'nhận biết hai' về đối thể và chủ thể, 'nhận biết ba', nhận biết thuần khiết. Đi vào trong ba giai đoạn nhận biết này để bạn có thể đạt tới thượng đỉnh.

Và Saraha nói với nhà vua và những người khác, người phải tụ tập để nghe bài nói vĩ đại này: "Các bạn..." Ông ấy gọi họ là các bạn; điều này phải được hiểu. Từ phía thầy thì đệ tử là bạn, nhưng không từ phía đệ tử. Đôi khi một vài sannyasin viết thư cho tôi; mới hôm nọ đã có câu hỏi... Một sannyasin đã viết, "Thưa Osho, tôi không thể coi thầy là người thầy, mà con coi thầy là như bạn mình. Có gì sai trong đó không?" Chẳng có gì về phía tôi, điều ấy hoàn toàn tốt. Nhưng cái gì đó đang lỡ ở phía bạn và bạn sẽ lúng túng. Tại sao lại như thế?

Từ phía thầy bạn là người bạn, bởi vì thầy có thể thấy rằng chỉ có vấn đề thời gian; bằng không thì bạn đã đạt chứng ngộ. Đấy chỉ là vấn đề thời gian và một ngày nào đó bạn sẽ trở nên thức tỉnh. Tất cả các bạn đều là các vị phật! Từ phía thầy toàn bộ sự tồn tại đã là chứng ngộ. Tảng đá và cây cối, các ngôi sao và các con vật, chim chóc, đàn ông và đàn bà - toàn bộ sự tồn tại đã chứng ngộ từ phía thầy. Chỉ

còn vấn đề thời gian, mà thời gian thì chẳng can hệ. Tất cả bạn vẫn có đó. Bạn không biết điều đó, điều đó đúng, nhưng thầy biết.

Cái ngày tôi biết về bản thân tôi, tôi cũng biết về chính cái ta của sự tồn tại. Từ đó tôi không nhìn thấy ai là chưa chứng ngộ; tôi không thể nhìn khác được, điều ấy là không thể được. Vâng, bạn không nhận ra sự kiện của mình, nhưng tôi không thể phủ nhận điều đó. Từ phía tôi, bạn là bạn, bạn là tôi. Nhưng từ phía bạn, nếu bạn nghĩ rằng bạn không thể chấp nhận tôi như thầy của bạn và bạn chỉ có thể nghĩ về tôi như một người bạn, đấy là tuỳ ở bạn. Nhưng biết rằng bạn sẽ lỡ.

Khác biệt là thế nào? Khi bạn chấp nhận một người là bạn, bạn ngụ ý rằng bạn chấp nhận người đó bình đẳng với bạn; người bạn là bình đẳng với bạn. Quả thế, bạn là bạn với tôi bởi vì tôi thấy rằng bạn bình đẳng với tôi, không có gì khác biệt. Nhưng nếu bạn coi tôi bình đẳng với bạn thì việc trưởng thành của bạn sẽ dừng lại.

Khi tôi coi bạn bình đẳng với tôi, tôi đang nâng bạn lên bản thể tôi. Khi bạn coi tôi là bình đẳng với bạn, bạn đang kéo tôi thấp xuống mức của bạn. Thấy khác biệt này đi. Khi tôi nói rằng bạn là bình đẳng với tôi tức là tôi đang cố gắng kéo bạn lên với tôi. Khi bạn nói, "Osho, thầy bình đẳng với chúng tôi," bạn kéo tôi xuống mức bạn. Một cách tự nhiên bạn không thể kéo được đến bất kì nơi đâu khác, bạn không biết mức nào khác. Và tại sao chấp nhận ai đó làm thầy bạn lại khó khăn thế? Bản ngã... nhiều nhất thì bản ngã cũng muốn bạn chấp nhận tôi như người bạn.

Vấn đề ở bạn quyết định, đó là chọn lựa của bạn. Nếu đấy là cách bạn muốn nó phải thế, cứ để cho nó theo cách ấy - nhưng thế thì tôi không có trách nhiệm nếu chẳng có gì

xảy ra cho bạn. Thế thì đấy là trách nhiệm của bạn, hoàn toàn là trách nhiệm của bạn, nếu không có gì xảy ra cho bạn, bởi vì bạn đã tạo ra rào chắn. Tôi có thể chảy về phía bạn chỉ khi bạn nhìn lên tôi, bởi vì luồng năng lượng chỉ có thể chảy xuống.

Tôi chẳng mất gì nếu bạn nghĩ về tôi như người bạn của bạn, tôi chẳng mất gì ngay cả nếu bạn nghĩ về tôi như kẻ thù của bạn - điều đó chẳng thành vấn đề. Bạn mới đang mất. Người nghĩ rằng tôi là kẻ thù của người đó và người nghĩ rằng tôi là bạn của người đó, cả hai đều nghĩ về tôi theo cùng một cách. Người nghĩ rằng tôi là kẻ thù của người đó làm cho tôi ngang hàng với người đó, còn người nghĩ rằng tôi là bạn của người đó cũng làm cùng điều như thế. Họ không phải là những người khác biệt. Khi bạn nhìn lên bạn có thể được móc lên bởi năng lượng đi lên, bạn có thể được kéo lên.

Saraha nói:

Các bạn, trở nên nhận biết về điều tốt lành cao nhất này.

Từ phía thầy, mọi người đều là bạn. Những người nghĩ họ là bạn thì họ là bạn; còn những người nghĩ họ là kẻ thù, họ cũng là bạn.

> *Trong vô kí ức tâm trí bị hấp thu;*
> *chính điều này là hoàn hảo và thuần khiết đa cảm. Nó không bị ô nhiễm bởi cái tốt cái xấu trần tục*
> *tựa như hoa sen vươn lên từ bùn không bị ảnh hưởng bởi bùn*

Trong vô kí ức tâm trí bị hấp thu... Kí ức được quan sát sẽ bị hấp thu vào trong vô kí ức. Trong vô kí ức tâm trí bắt đầu biến mất. Và khi tâm trí bắt đầu biến mất, nảy sinh một loại mới, một phẩm chất năng lượng mới trong bạn - năng lượng trái tim. *Chính điều này là hoàn hảo và thuần khiết đa cảm.* Thế thì trái tim bắt đầu vận hành. Khi tâm trí đã tan biến, năng lượng đã tham dự với tâm trí trở thành tình yêu. Nó phải trở thành cái gì đó - năng lượng không thể bị huỷ diệt. Không năng lượng nào đã từng bị huỷ diệt được, nó chỉ được biến đổi; nó thay đổi hình dạng.

Tâm trí lấy đi tám mươi phần trăm năng lượng của bạn, chẳng cho bạn cái gì, chẳng trả lại cái gì; nó hấp thụ tám mươi phần trăm năng lượng của bạn. Nó giống như sa mạc. Con sông cứ chảy còn sa mạc thì cứ hấp thu nó, và chẳng có gì quay lại. Mà sa mạc thì thậm chí cũng chẳng trở nên xanh tươi, thậm chí cỏ cũng chẳng mọc được, thậm chí cây cũng chẳng mọc nổi, thậm chí nó cũng chẳng trở thành một vũng nước con - chẳng có gì cả! Nó vẫn cứ khô khốc và chết, và nó vẫn cứ bòn rút năng lượng sống. Tâm trí là kẻ bóc lột vĩ đại. Chính tại nơi đó, trong sa mạc của tâm trí, trong vùng hoang mạc của tâm trí mà bạn bị lạc.

Saraha nói: Khi điều này xảy ra - tức là kí ức tan biến đi và bạn đạt tới vô kí ức - bỗng nhiên toàn bộ phẩm chất của bạn thay đổi. Bạn trở nên đáng yêu hơn: từ bi nảy sinh trong bạn. Cùng năng lượng đã đi vào sa mạc nay đi vào mảnh đất mầu mỡ. Trái tim là mảnh đất của sự mầu mỡ ấy.

> *... chính điều này là hoàn hảo và thuần khiết đa cảm. Nó không bị ô nhiễm bởi cái tốt cái xấu trần tục*

Và trong trái tim không có sự phân biệt giữa tốt và xấu. Trái tim không biết phân biệt; mọi phân biệt đều thuộc về tâm trí. Trái tim đơn giản chỉ yêu không phân biệt gì. Trái tim đơn giản tuôn chảy không phân chia, không đánh giá. Trái tim hồn nhiên: *Nó không bị ô nhiễm bởi cái tốt cái xấu trần tục... tựa như hoa sen vươn lên từ bùn không bị ảnh hưởng bởi bùn.*

Nó vươn lên từ cùng năng lượng tâm trí, từ cùng lớp bùn ý nghĩ, suy nghĩ, ham muốn, thèm khát, nhưng nó là hoa sen. Nó mọc lên từ bùn, nhưng vẫn không bị ô nhiễm bởi bùn.

Mọi điều đều cần phải được xem xét
dường như chúng là câu thần chú kì diệu...
Nếu không phân biệt bạn có thể
chấp nhận hay bác bỏ luân hồi hay niết bàn,
tâm trí bạn kiên định, tự do khỏi màn đêm.
Trong bạn sẽ là tự tại, vượt ra ngoài ý nghĩ và gốc gác...

... Saraha nói với nhà vua. Ông ấy đang trao cho nhà vua một kĩ thuật vĩ đại! Lắng nghe nó, suy ngẫm về nó và thử nó.

Bạn biết rõ rằng bạn đã mơ hàng triệu giấc mơ nhưng trong giấc mơ, lần nào bạn cũng quên rằng đó chỉ là giấc mơ; lần nào nó cũng trở thành thực tại. Đêm nay bạn lại đang vào một giấc mơ nữa. Đấy là loại vô ý thức nào vậy? Mỗi đêm bạn mơ và sáng dậy bạn thấy nó giả; nó không có đó, nó chỉ là hình ảnh, chỉ là tưởng tượng. Lần nữa bạn lại là nạn nhân. Lần nữa bạn lại mơ và lần nữa bạn lại nghĩ rằng đấy là thực. Tại sao bạn không thể thấy rằng điều ấy không thực trong giấc mơ? Điều gì ngăn cản bạn không

thấy được? Biết bao kinh nghiệm về bao nhiêu giấc mơ như vậy và biết bao kết luận, và tất cả, không ngoại lệ nào, đều chỉ ra một điều, rằng giấc mơ không phải là thực. Lần nữa đêm nay bạn sẽ là nạn nhân; giấc mơ sẽ có đó và bạn sẽ nghĩ rằng nó là thực, bạn sẽ sống với nó dường như nó đúng là thực.

Mật tông phát triển một kĩ thuật. Kĩ thuật đó là: trong khi bạn đang tỉnh thức, nghĩ về thế giới như giấc mơ. Chẳng hạn, ngay bây giờ bạn đang lắng nghe tôi - coi nó như giấc mơ đi. Rất dễ dàng nghĩ điều ấy ngay bây giờ, hơn là trong giấc mơ. Nhiều lần bạn sẽ lắng nghe tôi trong giấc mơ của bạn, thế thì sẽ quá khó khăn; bạn sẽ ngủ say. Ngay bây giờ điều đó có thể được thực hiện dễ dàng. Ngay bây giờ bạn có thể nghĩ rằng bạn đang trong mơ: Osho là giấc mơ của bạn, ông ấy đang nói trong giấc mơ của bạn, những cây cối này là cây cối mơ, những hoa *gulmohar* này là hoa mơ, chim chóc này đang líu lo trong giấc mơ của bạn - tất cả chỉ là một câu thần chú kì diệu. Nghĩ về nó trong khi bạn đang tỉnh thức đi. Liên tục suy nghĩ về nó trong ít nhất hai hay ba tháng và bạn sẽ ngạc nhiên: một ngày nào đó, bởi vì bạn đã thực hành nó, bỗng nhiên trong giấc mơ bạn sẽ nhận ra nó như một giấc mơ. Và khi các cây cối thực cũng trông giống mơ qua thực hành, thì nói gì về cây không thực bây giờ? Chúng trông sẽ không thực.

Và Mật tông nói: Ngay cả những cây này về cơ bản cũng chỉ là mơ; chúng không phải là chất liệu thực. Mật tông muốn nói gì về thực tại? Mật tông muốn nói cái bao giờ cũng còn lại. Cái mà tới rồi đi thì không thật. Cái được sinh ra rồi chết đi thì không thật. Đây là định nghĩa về cái không thật trong Mật tông: cái chỉ có trong thời khắc là cái không thật, cái gì vĩnh hằng mới là thật.

Những cây cối này mấy ngày trước không có ở đây và chúng cũng sẽ không có ở đây sau vài năm nữa. Vài năm trước chúng ta đã không có ở đây và chúng ta sẽ không ở đây sau vài năm nữa. Cho nên đấy là một giấc mơ dài. Trong đêm giấc mơ kéo dài chỉ trong một, hai hay sáu tiếng đồng hồ, còn giấc mơ này kéo dài sáu mươi năm hay bẩy mươi năm. Nhưng khoảng thời gian cũng không tạo ra khác biệt nhiều lắm. Dù giấc mơ là một giờ hay một trăm năm cũng không có nhiều khác biệt lắm, khác biệt chỉ là ở khoảng thời gian kéo dài - nhưng nó rồi cũng biến mất.

Bao nhiêu người đã sống trên trái đất, bạn có biết không? Họ đang ở đâu? Nếu họ không tồn tại, điều đó tạo ra khác biệt gì? Dù họ có tồn tại hay không cũng chẳng có nhiều khác biệt lắm; tất cả họ đã biến mất. Cái mà xuất hiện ra rồi lại tan biến đi thì chỉ là giấc mơ.

Saraha nói:

Mọi điều đều cần phải được xem xét
dường như chúng là câu thần chú kì diệu...

Ông ấy đang cho một kĩ thuật. Coi mọi thứ dường như là câu thần chú kì diệu, dường như là nhà ảo thuật đã thôi miên bạn; tất cả đều giả, và bạn đang thấy điều đó qua thôi miên.

Nếu không phân biệt
bạn có thể chấp nhận hay bác bỏ luân hồi hay niết bàn...

Nếu đấy chỉ là giấc mơ, chẳng có gì cần phải chấp nhận hay bác bỏ cả. Thế thì ai bận tâm? Bạn bận tâm quá nhiều bởi vì bạn nghĩ nó là thực. Dù bạn nghèo hay giầu, điều đó

cũng không tạo ra nhiều khác biệt lắm. Dù bạn đẹp hay xấu, điều đó cũng chẳng tạo ra nhiều khác biệt lắm. Dù bạn được kính trọng hay không, cũng chẳng có nhiều khác biệt lắm. Nếu đấy chỉ là không thực, thế giới mơ, ảo vọng *maya*, thế thì có gì ở đó để chọn lựa? và có gì ở đó để mà bác bỏ? Thế thì chấp nhận và bác bỏ cả hai đều nên vứt bỏ đi. Thế thì người ta sống thuần khiết, không vướng mắc, không rối loạn, không trên con đường nào xa trung tâm. Thế thì người ta lắng đọng, thế thì mọi thứ đều ổn thoả.

Nếu không phân biệt
bạn có thể chấp nhận hay bác bỏ luân hồi hay niết bàn,
tâm trí bạn kiên định...

Thế thì dù bạn chấp nhận hay bác bỏ cũng chẳng khác biệt nhiều gì. Thế thì bạn có thể từ bỏ thế giới hoặc bạn có thể sống trong thế giới. Nếu bạn biết điều này - rằng tất cả chỉ là giấc mơ; nếu bạn vẫn còn trong không khí này rằng tất cả chỉ là giấc mơ...

Tại sao Saraha nói điều này cho nhà vua? Saraha đang nói: Tâu bệ hạ, ngài sống trong cung điện, tôi sống trong khu nghĩa địa; ngài sống với những người đẹp đẽ, tôi sống với người dân thường xấu xí; ngài sống trong giầu có, tôi sống trong nghèo khó; ngài sống tại thủ đô, tôi sống ở đây trên mảnh đất nghĩa địa này... nhưng tất cả đều như nhau. Cung điện đó là giấc mơ và mảnh đất nghĩa địa này cũng là giấc mơ. Hoàng hậu đẹp tuyệt vời của ngài là giấc mơ và người đàn bà thợ rèn của tôi cũng là giấc mơ. Vậy thì khác biệt gì?

Nếu trong mơ bạn trở nên giầu có hay bạn trở nên nghèo khó, có gì khác biệt vào sáng hôm sau không? Bạn có cảm thấy rất hạnh phúc vào buổi sáng bởi vì bạn đã rất

giầu trong giấc mơ không? Bạn có cảm thấy rất bất hạnh vào buổi sáng vì bạn đã là kẻ ăn mày trong giấc mơ không? Điều ấy chẳng thành vấn đề; khi bạn thức, điều ấy chẳng thành vấn đề gì cả.

Saraha nói: Tâu bệ hạ, tôi đang tỉnh thức. Tâm thức thứ ba đã xảy ra; với tôi tất cả đều là giấc mơ - giấc mơ và tất cả. Với tôi mọi thứ đều là mơ... mơ bên trong mơ bên trong mơ. Bây giờ tôi không phân biệt chút nào, tôi đã vượt ra ngoài phân biệt. Vô trí đã nảy sinh. Cho nên dù mọi người có kính trọng tôi hay xúc phạm tôi - dù họ nghĩ Saraha là một brahmin vĩ đại, một nhà huyền môn vĩ đại, nhà hiểu biết vĩ đại, hay họ nghĩ rằng hắn ta là kẻ hư hỏng, hắn ta điên khùng, mất trí, không lành mạnh - điều đó hoàn toàn được.

Đây là hiểu biết đúng. Thế thì chẳng ý kiến của ai có thể làm sao lãng bạn. Thế thì chẳng có gì có thể làm bạn sao lãng - cả thành công lẫn thất bại, cả kính trọng lẫn khinh bỉ, cả sống lẫn chết. Đây chính là trạng thái vô sao lãng là gì. Người ta đã về nhà.

Thế rồi, một khi tâm trí đã kiên định... *tự do khỏi màn đêm. Trong bạn sẽ là tự tại...* Tôi đã về nhà, Saraha nói. Con người đích thực của tôi đã nảy sinh, tôi có trung tâm của mình bây giờ. Tôi đã mất mọi thứ, ngoại trừ một thứ: bản tính của tôi, con người tôi. Bây giờ tôi biết nguyên bản của mình, bây giờ tôi biết chính ngọn nguồn mình, bây giờ tôi biết thực tại của mình.

... vượt ra ngoài ý nghĩ và gốc gác.

Tôi đã vượt ra ngoài ý nghĩ. Những điều này không còn làm tôi sao lãng, thưa bệ hạ. Mọi thứ đều tốt như nó vẫn

thế. Đây là thái độ của sannyasin thực sự: mọi thứ đều hoàn toàn tốt đẹp như nó vẫn thế.

Câu kinh cuối:

Thế giới bên ngoài này
đến từ sự toả chiếu của nó chẳng bao giờ rõ căn nguyên;
không mẫu hình, nó đã vứt bỏ mẫu hình.
Hiểu theo cách thông thường
nó là việc thiền liên tục và duy nhất;
nó là vô tâm trạng, sự trầm ngâm không tì vết, và vô trí

Thế giới bên ngoài này đến từ sự toả chiếu của nó chẳng bao giờ rõ căn nguyên... Saraha nói: Thế giới này mà bệ hạ đang thấy chưa bao giờ có đó; nó chỉ có vẻ như vậy thôi. Chỉ như giấc mơ nảy sinh từ không đâu và biến mất trở lại vào cái không ở đâu cả, thế giới này cũng vậy.

Thế giới bên ngoài này đến từ sự toả chiếu của nó chẳng bao giờ rõ căn nguyên... Từ ngay lúc bắt đầu chỉ có cái không - chỉ là gợn sóng trên mặt hồ yên tĩnh... và gợn sóng biến mất. Mà ngài thì không thể nào nắm giữ được gợn sóng... hệt như thoáng ý nghĩ, hệt như rung động.

... không mẫu hình, nó đã vứt bỏ mẫu hình.

Và không có mẫu hình nào trong nó cả. Nó không vững chắc - làm sao nó có thể có bất kì mẫu hình nào được? Nó chính là chất lỏng, nó rất hay thay đổi; nó không có mẫu hình. Chẳng ai biết được cái gì là tốt và cái gì là xấu. Chẳng ai biết được ai là thánh nhân và ai là tội nhân. Chẳng

ai biết được đức hạnh là gì và tội lỗi là gì. Điều đó không được tạo theo mẫu hình.

Đây là cách hiểu của Mật tông về chính cốt lõi của thực tại: nó không được tạo theo mẫu hình. Đó là hỗn độn sáng tạo. Chung cuộc, cuối cùng, chẳng cái gì bị kết án và chẳng cái gì được ca ngợi.

không mẫu hình, nó đã vứt bỏ mẫu hình.
Hiểu theo cách thông thường
nó là việc thiền liên tục và duy nhất...

Đây là cái hay của bài kinh. Saraha nói: Nhưng quên thực tại đi - quên cái vô thực của nó đi - *Hiểu theo cách thông thường nó là việc thiền liên tục và duy nhất...* Sự tồn tại này, tất cả bao quanh... cây cối này, chim chóc này, tiếng cúc cu phát điên này - đấy chính là thiền liên tục và duy nhất. Nếu bạn có thể trở nên nhận biết về nó, nó có thể giúp bạn trở về nhà; đó là việc thiền liên tục và duy nhất.

... nó là vô tâm trạng...

Đừng đưa tâm trí bạn vào. Lắng nghe nó, thấy nó, chạm vào nó. Đừng đưa tâm trí bạn vào.

... nó là vô tâm trạng, trầm ngâm không tì vết...

Suy tư nhưng không qua suy nghĩ, chỉ qua sự trong suốt. Quan sát, nhìn, hiện hữu - không phải qua phân tích, không phải qua logic. Hiểu qua im lặng; đó là suy tư không tì vết. Hiểu qua im lặng, hiểu qua tình yêu. Hiểu... hiểu tiếng cúc cu này, hiểu cái cây này, mặt trời này, nhưng đừng nghĩ về chúng. Đừng trở thành người suy nghĩ...

... và vô trí.

Cho nên đầu tiên nghĩ về thế giới này như giấc mơ, và rồi nghĩ về người mơ cũng là giấc mơ. Trước hết đối thể là giấc mơ, rồi chủ thể cũng là giấc mơ. Khi chủ thể và đối tượng cả hai đều bị vứt bỏ, khi giấc mơ biến mất và cả người mơ cũng biến mất, có vô trí.

Vô trí này là chính khởi thuỷ của tất cả.

Đây là điều Udallaka đã nói với con trai. Ông đã hỏi con: "Con đã học cái một đó chưa, với việc học nó mà mọi thứ đều được biết, và với việc quên nó mà mọi thứ đề bị quên? Con đã thấy cái một đó chưa? Con đã đi tới cái một đó chưa?"

Còn người con bối rối và anh ta nói: "Con đã biết được tất cả. Nhưng bố đang nói về cái gì vậy? Thầy con chưa bao giờ nói về cái một này."

Thế là Udallaka nói, "Thế thì con quay lại thầy đi, bởi vì mọi thứ con đã mang theo đều chỉ là rác rưởi. Con phải quay lại đi! Trong gia đình ta, chúng ta bao giờ cũng là những người brahmin *thực sự*." Bởi chữ brahmin 'thực sự' ông ta ngụ ý: Chúng ta đã biết tới Brahma, chúng ta đã biết chân lí; chúng ta không chỉ là người brahmin chỉ do sinh ra từ gia đình brahmin.

"Con phải quay lại đi. Con phải quay lại ngay lập tức!" Chào mừng đã dừng lại, âm nhạc đã dừng lại. Nước mắt dàn dụa... nhưng Udallaka đã gửi con quay lại. Đứa con mới về từ nhà thầy sau nhiều năm lại ngay lập tức bị gửi trở về trường - thậm chí không có lấy một ngày nghỉ ngơi.

Rất bối rối, cậu thanh niên quay trở về chỗ thầy. Anh ta nói, "Nhưng tại sao thầy không dạy con về cái một mà bố con cứ hỏi đến? Tại sao? Phí hoài biết bao nhiêu năm qua! Mà bố con thì cứ nghĩ rằng tất cả những cái đó đều vô nghĩa - con không biết về *chính mình*. Bố con nói, "Nếu con không biết về chính mình, mọi hiểu biết của con còn có giá trị gì? Chúng ta phải là gì với mớ hiểu biết kinh Veda của con? Con có thể trích dẫn kinh Veda, nhưng chúng ta làm gì với nó? Và trong gia đình ta," bố con nói, "Chúng ta bao giờ cũng là người brahmin *thực sự*. Quay lại đi, và trước khi bố chết con phải trở thành người brahmin thực sự. Chớ có quay về chừng nào con còn chưa trở thành người brahmin thực sự." Vậy thưa thầy, xin thầy hãy dạy cho con về cái một đó."

Thầy cười ngất. Ông nói, "Cái một đó không thể dạy được. Ừ, người ta có thể lĩnh hội được nó nhưng không thể dạy được nó. Đó là lí do tại sao ta đã không dạy nó. Nhưng nếu con cứ khăng khăng muốn biết thì một tình huống có thể được tạo ra."

Đó là điều mà tất cả các bậc thầy đều làm: họ chỉ tạo ra tình huống.

Giao cảm là tình huống.

Tôi không thể dạy bạn về chân lí, nhưng tôi có thể tạo ra tình huống trong đó bạn có thể bắt đầu có được cái thoáng nhìn về nó.

Bản thể tôi ở đây là một tình huống, việc tôi nói chuyện liên tục với các bạn là một tình huống. Không phải là tôi có thể dạy các bạn về chân lí qua việc nói mà đấy chỉ là một tình huống trong đó đôi khi một chấn động đi vào trong bạn; trong đó đôi khi bạn bắt được một rung động, và nó làm bạn xúc động và đưa bạn đi xa trong cuộc hành trình dài vào trong.

Cho nên thầy nói, "Ta có thể tạo ra tình huống. Và đây là tình huống: con hãy mang đi tất cả các con bò cái trong đạo tràng" - có bốn trăm con bò cái - "và con hãy đem chúng vào trong rừng thẳm. Đi xa nhất có thể được, đi thật xa sao cho con hoàn toàn không thể nào gặp được mọi người khác. Rồi con chỉ quay lại khi đàn bò đã lên đến một nghìn con bò cái và bò đực. Sẽ mất nhiều năm đấy, nhưng con cứ đi đi. Và nhớ, đừng gặp bất kì người nào. Bò sẽ là bạn của con và gia đình con; con có thể nói với chúng nếu con muốn." Rồi Swetketu đi vào trong rừng thẳm nơi không con người nào đã từng tới và anh ta sống với đàn bò nhiều năm trời.

Câu chuyện này cực kì hay. Một cách tự nhiên, bạn có thể nói gì với bò? Ban đầu anh ta phải cố gắng, và dần dần hiểu ra rằng điều đó là vô nghĩa: bò chỉ nhìn vào anh ta, mắt chúng trống rỗng. Không có đối thoại. Vâng, ban đầu, theo thói quen, anh ta có thể trích đọc Veda, và bò thì vẫn tiếp tục gặm cỏ. Chúng chẳng quan tâm gì tới Veda chút nào mà chúng cũng chẳng ca ngợi anh ta là người hiểu biết vĩ đại. Anh ta phải đã nói về chiêm tinh và những vì sao, nhưng bò cũng chẳng quan tâm. Bạn có thể làm gì với thính giả bò này? Dần dần anh ta dừng việc nói. Dần dần anh ta bắt đầu quên. Dần dần việc dỡ bỏ bắt đầu.

Nhiều năm trôi qua. Và, chuyện kể rằng, một khoảnh khắc tới khi số bò đã lên tới nghìn con. Nhưng vào lúc đó Swetketu đã quên hoàn toàn việc quay về. Anh ta đã thực sự quên cách đếm - anh ta đã không đếm sau bao nhiêu năm trời.

Đàn bò trở nên bối rối; khoảnh khắc đã tới. Thế rồi một con bò cái mạnh dạn và nó nói, "Các bạn nghe đây, bây giờ chúng ta đã là một nghìn rồi, bây giờ là lúc quay về. Thầy phải đang đợi. Chúng ta phải về nhà thôi, bây giờ đã đến lúc." Cho nên khi bò nói rằng đã đến lúc quay về thì Swetketu đi theo chúng.

Khi anh ta về đến nhà thầy cùng với một nghìn con bò, thầy chạy ra đón anh ta và nói với các đệ tử khác, "Hãy nhìn một nghìn lẻ một con bò này!"

Nhưng các đệ tử nói, "Chỉ có một nghìn con bò và một Sweketu."

Thầy nói, "Anh ta đã biến mất, anh ta không còn đó nữa. Anh ta là một con bò - hồn nhiên thế; nhìn vào mắt anh ta mà xem."

Đây là trạng thái của vô trí. Và đây đã từng là mục tiêu ở phương Đông - trạng thái này nơi bạn không có, và trong thực tế lần đầu tiên bạn mới hiện hữu.

Trạng thái này của cái chết và trạng thái này của cuộc sống, trạng thái này của biến mất của bản ngã và cái giả, và sự xuất hiện của cái thật và chân thực - đây là trạng thái mà ta gọi là chứng ngộ, chứng ngộ Thượng đế, tự chứng ngộ. Đây là trạng thái Saraha gọi là tự mình, bên ngoài ý nghĩ, bên ngoài tâm trí.

Mật tông có nghĩa là sự trải rộng. Đây là trạng thái khi bạn đã trải rộng ra tột độ. Biên giới của bạn và biên giới của sự tồn tại không còn tách biệt nữa, chúng là một. Ít hơn sẽ không thoả mãn.

Khi bạn trở thành vũ trụ, bạn đã về nhà.

Khi bạn trở thành tất cả, khi bạn trở thành một với tất cả, khi bạn khổng lồ như vũ trụ này, khi bạn chứa đựng tất thảy; khi các ngôi sao bắt đầu chuyển động bên trong bạn và trái đất sinh ra trong bạn rồi biến đi; khi bạn có sự trải rộng *vũ trụ* này, công việc đã hoàn tất.

Bạn đã về tới nhà. Đây là mục tiêu của Mật tông.

Đủ cho hôm nay.

6

Tôi một mình là đủ

Điều gì xảy ra khi thầy nói với tôi?

Tôi có tưởng tượng không? Làm sao tôi có thể tin cậy điều tôi cảm thấy với thầy?

Thầy có cái gì mà tôi không có?

Thầy muốn ngụ ý gì khi nói rằng con người là cái máy?

Tôi có tất cả những cái tôi muốn và tôi cảm thấy trái tim tôi đang tan vỡ.

Tại sao tôi luôn luôn sợ ý kiến người khác?

Khi thầy cho tôi tên... để phục vụ tình yêu.

Lời cầu nguyện có thể có hại không?

Câu hỏi thứ nhất - câu hỏi của Somendra:

Osho kính yêu, điều gì xảy ra cho tiếng nói của tôi khi thầy nói với tôi? Ý đồ là gì?

Khi bạn thực sự trong giao cảm với tôi, bạn không thể nói được. Khi bạn thực sự lắng nghe tôi, bạn sẽ mất tiếng nói của mình, bởi vì trong khoảnh khắc đó tôi là tiếng nói của bạn. Giao cảm xảy ra giữa tôi và bạn không phải là giữa hai người. Đấy không phải là thảo luận, đấy không phải là tranh luận, đấy không phải là biện luận, đấy thậm chí không phải là đối thoại. Giao cảm xảy ra chỉ khi bạn đã mất đi, khi bạn không có đó. Tại đỉnh cao nhất đấy thậm chí không phải là mối quan hệ "tôi-bạn". Đấy không phải là mối quan hệ chút nào. Tôi không có đó, và với bạn cũng sẽ đến một khoảnh khắc bạn không có đó. Trong khoảnh khắc đó hai cái không biến mất vào trong nhau.

Đó là lí do tại sao, Somendra này, bất kì khi nào bạn đến tôi, bạn đều mất tiếng nói của bạn. Và điều ấy không chỉ xảy ra cho bạn đâu, nó xảy ra cho tất cả những ai thực sự tới gần tôi hơn. Làm sao bạn có thể tới gần tôi hơn mà vẫn giữ tiếng nói của bạn được? Làm sao bạn có thể ở gần tôi mà vẫn là chính bạn được? Tiếng nói của bạn là tiếng nói của *bạn*. Khi cái 'bạn' bắt đầu biến mất thì tự nhiên tiếng nói cũng bắt đầu biến đi.

Thứ hai là, có gì để nói đâu. Khi bạn đang trong tình yêu với tôi thì bạn biết rằng nếu có gì đó cần nói, tôi sẽ biết. Và nếu tôi không biết điều đó, thế thì nó không đáng nói ra, thế thì nó chẳng cần; thế thì nó phải là ý nghĩ không

liên quan, ý nghĩ vẩn vơ. Nó thậm chí không cần thốt ra, nó sẽ là lãng phí năng lượng.

Tâm trí cuốn theo cả nghìn lẻ một ý nghĩ từ mọi chốn, từ mọi nguồn. Tất cả các ý nghĩ của bạn đều không phải của bạn; các ý nghĩ cứ nhảy từ đầu người này sang đầu người khác; ngay cả không nói gì, ngay cả không được chuyển vận, các ý nghĩ vẫn liên tục nhảy từ đầu người này sang đầu người khác. Bạn chộp bắt chúng, và trong một chốc bạn bị ý nghĩ đó sở hữu và bạn nghĩ đấy là cái gì đó bản chất. Khi bạn đến với tôi, bỗng nhiên những ý nghĩ mà bạn đã chộp bắt từ người khác bị tan biến đi.

Điều đó xảy ra cho nhiều sannyasin. Họ đến sẵn sàng với nhiều câu hỏi, và rồi, chỉ có ngồi trước tôi, họ đâm lúng túng, các câu hỏi đó biến mất. Điều đó là có ý nghĩa lắm, có nghĩa. Nó chứng tỏ rằng những câu hỏi đó không phải là của bạn, chúng không *thực sự* của bạn. Khi bạn ở trước tôi - thực sự ở trước tôi - khi bạn đang nhìn vào tôi, chỉ có những cái là bản chất mới còn lại; cái không bản chất sẽ ra đi. Đôi khi tất cả các ý nghĩ của bạn có thể biến mất: không chỉ việc bạn mất tiếng nói, bạn mất cả tâm trí mình nữa. Và đấy là cách duy nhất để ở quanh thầy. Cứ mất đi tâm trí của bạn. Ý nghĩ chùng xuống, thảnh thơi, không căng thẳng. Chẳng có gì để nói cả. Có nhiều thứ để nghe nhưng chẳng có gì để nói cả.

Và rồi, điều thứ ba, mọi thứ vẫn ổn thoả với Somendra. Chúng ta chỉ nói những thứ mà chúng không ổn thoả. Tôi đã từng nghe...

Người mẹ cứ phàn nàn với nhiều bác sĩ về việc không nói được của đứa con năm tuổi của mình. Các xét nghiệm đều cho thấy đứa trẻ rất khoẻ mạnh và người ta bảo bà mẹ

đừng có lo lắng. Thế nhưng bà ấy cứ lo lắng không yên. Một hôm, trong lúc vội vã, bà làm cháy món cháo yến mạch nhưng vẫn dọn cho cậu con ăn. Nó nếm thử món cháo, phun phì phì ra rồi nói, "Úi trời, món này kinh quá. Mẹ làm cháy nó rồi."

Thích quá, bà mẹ nói, "Con nói đấy! Sao trước đây con chẳng nói gì cả?"

Đứa trẻ khinh khỉnh nhìn mẹ và nói, "Ồ, mọi thứ đều ổn thoả từ trước tới giờ!"

Và mọi thứ cũng ổn thoả cả cho tới nay đối với Somendra. Chẳng có gì cần nói cả.

Câu hỏi thứ hai:

> *Osho kính yêu, trong khi thăm một viện bảo tàng nghệ thuật ở Frankfurt gần đây, tôi đã vào một phòng chẳng có gì ngoài tượng và hình khắc Phật. Tôi hoàn toàn không tin vào các thần tượng bằng đá, nhưng tôi ngạc nhiên cảm thấy một luồng năng lượng rất mạnh trong phòng, tương tự như điều tôi cảm thấy ở đây trong bài giảng này. Tôi có tưởng tượng ra điều ấy không? Và nếu có thì làm sao tôi có thể tin cậy điều tôi cảm thấy ở đây với thầy?*

Câu hỏi này là từ Anand Samagra. Điều đầu tiên cần được hiểu: tượng Phật chẳng có gì liên quan gì đến Phật Gautam cả, bạn sẽ ngạc nhiên mà biết; chúng tất cả đều là

giả. Chúng không giống Phật chút nào, nhưng chúng có cái gì đó liên quan tới phật tính - không với Phật Gautam, con người đó, chúng có cái gì đó liên quan tới phật tính.

Bạn có thể đi vào một đền Jaina giáo và bạn sẽ thấy hai mươi bốn bức tượng *tirthankaras*, những người sáng lập đạo Jaina, và bạn sẽ không thể nào phân biệt được khác biệt giữa chúng; tất cả chúng đều giống nhau. Để phân biệt, người Jaina tạo ra các biểu tượng nhỏ trên họ để biết ai là ai, bởi vì tất cả họ đều giống nhau. Cho nên nếu biểu tượng của ai đó là một hình nét thì ngay ở mặt dưới bàn chân là hình nét đó; thế thì họ biết được đấy là tượng của ai. Biểu tượng của ai đó là con rắn, họ biết đấy là tượng của ai. Nếu những biểu tượng này được giấu kín, ngay cả người Jaina cũng không thể phân biệt được ranh giới - đây là tượng của ai? Của Mahavira? Của Parswanatha? Của Adinatha? Và bạn cũng sẽ ngạc nhiên khi biết rằng chúng đều giống hệt Phật - không khác biệt.

Lúc ban đầu, khi người phương Tây trở nên quen biết với Mahavira, họ nghĩ đấy chẳng là gì ngoài cùng một câu chuyện về Phật, bởi vì bức tượng là một, triết lí là một, cách hiểu là một, giáo huấn là một. Cho nên đấy chỉ là cùng một thứ, chẳng có gì khác với Phật; họ nghĩ Mahavira là cái tên khác của Phật. Và tất nhiên cả hai đều được gọi là phật - 'phật' có nghĩa là 'người thức tỉnh'. Cho nên Phật đã được gọi là Phật còn Mahavira cũng được gọi là Phật. Và cả hai đều được gọi là *jina* - 'jina' có nghĩa là 'người chinh phục', người đã chinh phục được bản thân mình. Phật được gọi là 'người chinh phục' còn Mahavira cũng được gọi là 'người chinh phục', cho nên họ nghĩ đấy là cùng một người. Và bức tượng là bằng chứng lớn; chúng tuyệt đối giống nhau. Chúng không phải là ảnh chụp của nhau, chúng không biểu thị cho một người; chúng biểu thị cho trạng thái nào đó. Bạn sẽ phải hiểu điều này, thế thì mọi việc sẽ được giải thích.

Trong tiếng Ấn Độ ba từ sau rất quan trọng: một là mật tông *tantra*, từ chúng ta đang nói tới, từ thứ hai là mật chú *mantra*, và từ thứ ba là mật hình *yantra*. Mật tông có nghĩa là các kĩ thuật để trải rộng tâm thức của bạn. Mật chú có nghĩa là tìm ra âm thanh bên trong của bạn, nhịp điệu bên trong của bạn, rung động bên trong của bạn. Một khi bạn đã tìm được câu mật chú của mình, nó sẽ cực kì có ích: chỉ một lần thốt ra câu mật chú là bạn đã trong một thế giới hoàn toàn khác. Điều đó trở thành chìa khoá, thành bước chuyển, bởi vì một khi thốt ra câu mật chú đó, bạn rơi vào rung động tự nhiên của mình. Và từ thứ ba là mật hình. Những bức tượng này là các mật hình. Mật hình có nghĩa là một hình nào đó có thể tạo ra một trạng thái nào đó trong bạn. Một hình nào đó, nếu bạn nhìn vào nó, nhất định sẽ tạo ra một trạng thái nào đó trong bạn.

Bạn chưa quan sát điều đó sao? Khi nhìn vào bức tranh của Picasso bạn sẽ bắt đầu cảm thấy một chút không thoải mái. Tập trung vào bức tranh của Picasso khoảng nửa giờ và bạn sẽ cảm thấy rất lạ kì - cái gì đó đang trở thành điên dại. Bạn không thể nhìn vào bức tranh của Picasso trong nửa giờ. Nếu bạn để bức tranh của Picasso trong phòng ngủ bạn sẽ gặp cơn ác mộng, bạn sẽ có những giấc mơ rất nguy hiểm: bị ma ám, bị Adolf Hitler tra tấn và những thứ đại loại như vậy; nạn nhân chiến tranh trong trại tập trung - những thứ đại loại như vậy.

Khi bạn ngắm cái gì đó, đấy không chỉ là hình ảnh bên ngoài; khi bạn ngắm cái gì đó, hình này tạo ra một tình huống nào đó trong bạn. Gurdjieff quen gọi điều này là

'nghệ thuật mục đích'. Và bạn biết nó: lắng nghe nhạc pop hiện đại, cái gì đó xảy ra trong bạn; bạn trở nên bị kích động dục. Chẳng có gì ngoài âm thanh bên ngoài, nhưng âm thanh này dội vào bên trong, tạo ra cái gì đó trong bạn. Lắng nghe nhạc cổ điển bạn trở nên ít dục tình hơn, ít kích động hơn. Trong thực tế với nhạc cổ điển vĩ đại bạn gần như quên mất dục; bạn trong yên tĩnh, im lặng, một chiều hướng hoàn toàn khác của bản thể bạn. Bạn tồn tại trên một bình diện khác.

Ngắm tượng Phật là nhìn vào một mật hình. Hình của bức tượng, hình học của bức tượng, tạo ra một hình bên trong bạn. Và hình bên trong đó tạo ra một rung động nào đó. Đấy không phải là tưởng tượng xảy ra cho bạn, Samagra này, trong bảo tàng ở Frankfurt; những bức tượng Phật đó đã tạo ra rung động nào đó bên trong bạn.

Ngắm bức tượng Phật đang ngồi im lặng đến thế trong tư thế yoga mà xem: nếu bạn tiếp tục ngắm bức tượng đó, bạn sẽ thấy cái gì đó tựa như cái đang xảy ra bên trong bạn nữa. Nếu bạn ở trong một toán mà có mười người đang buồn và bạn là người thứ mười một, bạn có thể duy trì niềm hạnh phúc được bao lâu? Mười người kia sẽ vận hành tựa như một mật hình, một mật hình buồn; chẳng chóng thì chầy bạn sẽ rơi vào buồn. Nếu bạn bất hạnh mà bạn nhập vào một nhóm mọi người đang vui đùa cười nói, bạn giữ được nỗi buồn trong bao lâu? Những người cười nói này sẽ tạo ra tiếng cười trong bạn. Họ sẽ thay đổi sự tập trung của bạn, họ sẽ sang số cho bạn; bạn sẽ bắt đầu chuyển sang chiều hướng khác. Điều này xảy ra hàng ngày - dù có chủ ý hay không chủ ý.

Khi bạn ngắm trăng tròn, điều gì xảy ra cho bạn? Hay khi bạn lắng nghe chim hót và nhìn cây xanh, điều gì xảy ra

cho bạn? Khi bạn đi vào rừng và nhìn cây cỏ, điều gì xảy ra cho bạn? Cái gì đó xanh tươi bên trong bắt đầu xảy ra. Mầu xanh lá cây là mầu của tự nhiên, mầu xanh ấy là mầu của thanh thoát, mầu xanh ấy là mầu của cuộc sống; cái gì đó xanh tươi bắt đầu xảy ra bên trong bạn. Mầu bên ngoài phản ánh cái gì đó bên trong, làm rung động cái gì đó bên trong, tạo ra cái gì đó bên trong. Nhìn lên cây xanh bạn trở nên sống động hơn... bạn trở nên trẻ trung hơn!

Khi bạn đi lên đỉnh Himalayas và bạn thấy núi non, chóp núi tuyết phủ... tuyết vĩnh viễn chẳng bao giờ tan chảy, tuyết thuần khiết nhất nơi không người nào bước tới, không bị nhiễm bẩn bởi sự đụng chạm của xã hội và con người; khi bạn nhìn lên đỉnh Himalayas, tuyết trong trắng và không bụi bặm tạo ra cái gì đó trong trắng trong bạn. An bình tinh tế bắt đầu xảy ra bên trong.

Bên ngoài không phải là bên ngoài và bên trong cũng chẳng chỉ là bên trong, chúng đang gắn với nhau. Cho nên nhận biết điều bạn thấy, nhận biết điều bạn nghe, nhận biết điều bạn đọc, nhận biết nơi bạn đi - bởi vì tất cả đều tạo ra bạn.

Đó là điều đã xảy ra ở Frankfurt. Các bức tượng Phật, nhiều bức tượng quanh bạn đã tạo ra một hình học tinh tế. Bạn sẽ ngạc nhiên: đó là lí do cơ bản tại sao tượng được tạo ra; chúng không phải là thần tượng như bạn vẫn nghĩ. Tư tưởng của người Ki tô giáo, người Mô ha mét giáo và người Do Thái đã cho một khái niệm rất sai về thế giới. Tượng không phải là thần tượng, tượng rất khoa học. Tượng không phải là các vật để thờ phụng, tượng là hình học để được hấp thụ. Đó là một điều hoàn toàn khác.

Ở Trung quốc có một đền thờ Phật với mười nghìn tượng Phật - tất cả đều là tượng Phật; bất kì khi nào bạn

nhìn, đều cùng một khuôn mặt. Trần cũng cùng khuôn mặt, tất cả các phía đều cùng khuôn mặt, tường cũng có cùng khuôn mặt. Mười nghìn tượng Phật! Hình dung xem, ngồi bắt chéo chân theo tư thế Phật và bạn còn được mười nghìn Phật bao quanh! Điều ấy tạo ra hình học. Từ mọi nơi Phật đều tác động vào bạn. Từ mọi xó xỉnh và ngóc ngách ông ấy đều bao trùm quanh bạn. Bạn mất đi; hình học bình thường của bạn không còn đó nữa, cuộc sống bình thường của bạn không còn đó nữa. Trong vài khoảnh khắc bạn đang chuyển lên những bình diện cao hơn, ở các vĩ độ cao hơn.

Đó cũng là điều đang xảy ra ở đây. Trong khi bạn lắng nghe tôi, cái gì đó được tạo ra - bởi sự hiện diện của tôi, bởi lời nói của tôi, bởi thái độ của bạn, bởi bao nhiêu người áo da cam quanh bạn. Đấy là tình huống, đấy là ngôi đền. Ngôi đền là một tình huống; nó không chỉ là chỗ bạn ngồi trong thính phòng này. Bao nhiên người đang lắng nghe tôi với tình yêu, lòng biết ơn đến thế, với im lặng đến thế, với thông cảm đến thế, với hoà hợp đến thế... chỗ này trở nên linh thiêng. Chỗ này trở thành *tirtha*; nó là chỗ thiêng liêng. Khi bạn tới chỗ này là bạn đang cưỡi trên một con sóng, bạn không cần nỗ lực nhiều. Bạn có thể đơn giản cho phép nó xảy ra. Bạn sẽ được đưa đi xa, xa sang bờ bên kia.

Một bà mối đã dàn xếp với một gia đình để thuyết phục một cô gái mà bà ta cho là xứng đôi phải lứa nhất với đứa con trai của họ. Sau bữa tối người con gái cáo từ ra về và cả gia đình bắt đầu xúm vào chất vấn bà mối.

"Bà đưa đứa con gái kiểu gì vậy hả? Một con quỉ cái! Một mắt giữa trán, tai trái vểnh lên, tai phải cụp xuống, cằm thì vẹo ra sau!"

Bà mối ngắt lời, "Này, các ông bà thích Picasso hay không thích!"

Hội hoạ hiện đại biểu diễn cái xấu trong sự tồn tại. Cái xấu trở thành trội hơn bởi một lí do nào đó. Thế kỉ này là một trong những thế kỉ xấu nhất: hai cuộc chiến tranh thế giới trong vòng năm mươi năm, hàng triệu người bị giết, bị tiêu diệt... tàn bạo thế, hung tợn thế, bạo hành thế, điên rồ thế. Thế kỉ này là thế kỉ ác mộng. Con người đã lạc lối nhân đạo. Con người đã làm biết bao điều tàn ác với con người! Một cách tự nhiên điên khùng này bùng ra mọi nơi - trong hội hoạ, trong âm nhạc, trong điêu khắc, trong kiến trúc - mọi nơi tâm trí xấu xa của con người đã tạo ra xấu xí.

Xấu xí đã trở thành giá trị thẩm mĩ. Bây giờ các nhà nhiếp ảnh đi tìm cái gì đó xấu xí. Không phải vì cái đẹp đã không còn tồn tại nữa; nó vẫn tồn tại nhiều như trước, nhưng nó bị lãng quên. Cây xương rồng đã thay thế cho hoa hồng. Không phải vì xương rồng là cái gì đó mới mẻ; nó bao giờ cũng tồn tại, nhưng thế kỉ này đã đi tới biết rằng gai dường như thật hơn hoa hồng. Hoa hồng dường như là giấc mơ; nó không thích hợp với chúng ta, do đó hoa hồng đã bị trục xuất. Xương rồng đã bước vào phòng khách của bạn. Mới chỉ một trăm năm trước đây chẳng ai nghĩ tới việc đem xương rồng về nhà. Bây giờ nếu bạn là người hiện đại vườn bạn phải đầy những xương rồng. Hoa hồng trông hơi tư sản; hoa hồng trông hơi cổ hủ; hoa hồng trông như thành viên đảng Bảo thủ, chính thống, truyền thống. Xương rồng trông có vẻ cách mạng. Vâng, xương rồng là cách mạng - giống Adolf Hitler, Josef Stalin, Mao Trạch Đông và Fidel Castro. Vâng, xương rồng dường như gần gũi với thế kỉ này hơn.

Nhà nhiếp ảnh đi tìm một vật gì đó xấu xí; người đó sẽ đi và chụp ảnh người ăn mày. Không phải vì người ăn mày trước đây chưa từng có; người đó đã tồn tại từ trước; người đó là thật, chắc chắn thật, nhưng không ai làm nghệ thuật về người đó. Chúng ta cảm thấy khiêm tốn trước người ăn mày, chúng ta cảm thấy biết lỗi trước người ăn mày, chúng ta cảm thấy rằng cái gì đó không nên có vẫn còn đó; chúng ta muốn không còn có người ăn mày nữa. Nhưng thế kỉ này vẫn cứ đi tìm cái xấu xí.

Mặt trời vẫn chiếu xuyên qua rặng thông và mỗi sáng. Tia sáng xuyên qua lá thông tạo ra cái đẹp kì ảo... Nó vẫn tồn tại, nhưng chẳng nhà nhiếp ảnh nào quan tâm; nó không còn quyến rũ nữa. Cái xấu quyến rũ bởi vì chúng ta đã trở thành xấu xí. Cái hấp dẫn chúng ta chứng tỏ cái gì đó về chúng ta.

Phật là một bông hoa hồng, đó là khả năng cao nhất. Và nhớ, Phật không giống hoàn toàn như trong ảnh ông ấy; chẳng ai biết Phật trông như thế nào. Nhưng đấy không phải là vấn đề. Trong những ngày ấy chúng ta đã không quan tâm - ít nhất ở phương Đông không quan tâm - chúng ta không quan tâm tới cái 'thực' chút nào, chúng ta quan tâm tới cái thực tối thượng. Chúng ta không quan tâm tới sự kiện, chúng ta quan tâm tới bản thân chân lí.

Có thể Phật có mũi dài hơn một chút, nhưng nếu người nghệ sĩ nghĩ rằng mũi nhỏ hơn một chút sẽ hài hoà hơn với thiền, người đó sẽ vứt cái mũi dài đó của Phật, người đó làm cho nó bé đi chút xíu. Có thể Phật có bụng to, ai mà biết được? Tượng Phật ở Nhật bản có bụng phệ, nhưng Phật ở Ấn Độ không có bụng phệ - các thái độ thật khác nhau.

Ở Nhật người ta nghĩ rằng thiền nhân phải thở từ bụng, từ rốn. Và khi bạn thở từ bụng dĩ nhiên bụng phải lớn hơn một chút. Thế thì ngực không nhô ra như bụng, ngực được thảnh thơi. Cho nên Phật ở Nhật có bụng phệ. Điều đó nữa cũng bởi một lí do nào đó: để chỉ cho bạn rằng thở bụng mới là thở đúng. Điều đó chẳng có liên quan gì tới Phật cả; chẳng ai biết được ông ấy có bụng phệ hay không.

Các tượng Phật ở Ấn Độ không có bụng phệ, bởi vì yoga Ấn Độ không nhấn mạnh vào thở bụng: bụng phải lép. Điều ấy nữa cũng có một lí do khác nào đó. Nếu bạn muốn năng lượng dục chuyển lên, tốt hơn cả là đừng thở bụng. Khi bụng được lép vào năng lượng bị hút lên dễ dàng hơn - các kĩ thuật khác.

Việc thở bụng cũng tốt cho thiền nhân nào đó; nó rất thảnh thơi. Nhưng rồi năng lượng không thể chuyển theo cùng cách như nó vẫn chuyển khi bụng lép vào. Các tượng Phật ở Ấn Độ đều có bụng lép - gần như không có bụng. Chẳng ai biết đích xác Phật trông như thế nào. Các tượng đều rất nữ tính, rất tròn trĩnh; chúng không có vẻ gì nam tính cả.

Bạn đã bao giờ thấy bức tượng nào có ria và râu không? - không. Người vẽ Jesus thực tế hơn. Người vẽ Phật không quan tâm nhiều tới hiện thực, họ chỉ quan tâm tới chân lí tối thượng. Họ không quan tâm tới việc Phật được trông như thế nào, họ chỉ quan tâm tới việc phật nên trông như thế nào. Nhấn mạnh không phải là vào Phật mà là vào người sẽ nhìn vào các bức tượng đó - làm sao cho tượng này sẽ giúp được cho những người đó.

Cho nên Phật không được vẽ như ông già. Ông ấy đã phải trở nên già yếu, ông ấy đã đến tám mươi hai... chắc chắn là ông ấy rất già, rất già và ốm yếu. Một thầy lang đã

phải liên tục đi theo ông ấy. Nhưng chẳng có tượng nào được sơn vẽ về ông ấy lúc già, lúc ốm, bởi vì rằng đấy không phải là vấn đề. Chúng ta không quan tâm tới thân thể vật lí của Phật, chúng ta chỉ quan tâm tới hình học bên trong của ông ấy; phẩm chất bên trong đó của Phật bao giờ cũng trẻ trung, nó không bao giờ già cỗi. Và nó chẳng bao giờ ốm yếu, nó bao giờ cũng trong trạng thái mạnh khoẻ; bởi chính bản chất của nó, nó không thể ốm yếu được. Thân thể trẻ, thân thể già, thân thể trở nên hư hỏng, thân thể chết. Phật không sinh, không bao giờ diệt; Phật vẫn còn trẻ vĩnh viễn. Khi nhìn vào bức tượng trẻ trung cái gì đó của tuổi trẻ sẽ nảy sinh trong bạn và bạn sẽ cảm thấy cái gì đó tươi tắn.

Bây giờ người Ấn Độ chẳng bao giờ thích Jesus được chụp ảnh, được vẽ, được tạc tượng trên cây thánh giá. Điều đó xấu, điều đó buồn bã. Cho dù điều đó mang tính lịch sử thì điều đó cũng chẳng đáng nhớ, bởi vì bất kì cái gì bạn nghĩ tới thì đã xảy ra rồi, bạn định giúp cho nó xảy ra lần nữa. Chẳng có gì bắt buộc phải hướng về sự kiện: chúng ta không mắc nợ điều gì với quá khứ, chúng ta không cần phải nhớ quá khứ hệt như nó đã xảy ra. Vấn đề trong tay chúng ta để chọn quá khứ - chọn quá khứ theo cách để tương lai tốt hơn có thể được tạo ra.

Vâng, Jesus đã bị đóng đinh, nhưng nếu ông ấy bị đóng đinh ở Ấn Độ thì chúng ta sẽ không vẽ điều đó. Ngay cả trên cây thánh giá chúng ta cũng sẽ vẽ một thứ hoàn toàn khác. Bức vẽ phương Tây về Jesus trong đau đớn, trong buồn thảm - một cách tự nhiên thôi, ông ấy đã bị giết chết. Khi bạn ngắm nhìn, khi bạn tập trung, thiền về Jesus, bạn sẽ cảm thấy buồn.

Không phải ngẫu nhiên mà người Ki tô giáo nói rằng Jesus chẳng bao giờ cười. Và cũng không phải ngẫu nhiên mà bạn không được phép nhảy múa, cười đùa vui vẻ trong nhà thờ. Nhà thờ là công việc nghiêm chỉnh: bạn phải rất nghiêm chỉnh... mặt dài ra. Trong thực tế khi Jesus bị đóng đinh ở đó trên ban thờ, làm sao bạn có thể cười và hát được? Ở Ấn Độ bạn có thể hát và cười, vui vẻ. Tôn giáo là hớn hở, lễ hội.

Toàn bộ vấn đề là ở chỗ tâm trí phương Tây mang tính lịch sử, tâm trí phương Đông mang tính tồn tại. Phương Tây chú trọng quá mức vào các sự kiện trần tục, phương Đông chẳng bao giờ để ý tới lịch sử. Bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng mãi cho tới khi người phương Tây đến Ấn Độ, người Ấn Độ đã chẳng biết gì đến những cái như lịch sử. Chúng ta chưa bao giờ viết sử, chúng ta chưa bao giờ bận tâm về nó. Đó là lí do tại sao chúng ta không biết đích xác khi nào Phật ra đời, đích xác khi nào ông ấy chết. Chúng ta chẳng bao giờ đặt nhiều kính trọng vào sự kiện. Sự kiện là trần tục: có thành vấn đề gì liệu ông ấy được sinh ra vào ngày thứ hai hay thứ ba hay thứ năm? Vấn đề là gì, vấn đề như thế nào? Trong thực tế điều đó chẳng thành vấn đề chút nào; ngày nào cũng được và năm nào cũng được. Đấy không phải là điểm chính yếu. Điều chính yếu là: *Ai* được sinh ra? Ai là con người này trong cốt lõi bên trong nhất?

Lịch sử nghĩ về ngoại vi, huyền môn nghĩ về cốt lõi bên trong nhất. Ấn Độ đã viết về huyền môn nhưng không viết về lịch sử. Chúng ta có *puranas*; puranas là huyền môn, chúng không phải là lịch sử. Chúng là thơ ca, cách nhìn huyền bí về mọi thứ nên là thế nào, không phải là việc chúng là thế nào. Chúng là cái nhìn tới điều tối thượng. Và Phật là cái nhìn tới *samadhi* tối thượng.

Những bức tượng Phật đó bạn thấy ở bảo tàng Frankfurt là những bức tượng về im lặng bên trong. Khi một người tuyệt đối im lặng, người đó sẽ trong trạng thái đó. Khi mọi thứ yên tĩnh và im lặng, bình thản bên trong - không một ý nghĩ khởi lên, không một ngọn gió thoảng qua; khi mọi thứ đã dừng lại, thời gian đã dừng lại - bạn sẽ cảm thấy việc ngồi tựa vị phật. Cái gì đó cùng kiểu hình học sẽ xảy ra cho bạn. Đó là nghệ thuật mục đích - ít liên quan tới thực tại của Phật, nhưng liên quan nhiều tới những người sẽ tới và sẽ tìm kiếm phật tính. Nhấn mạnh là khác nhau: điều gì sẽ xảy ra cho những người ngắm bức tượng và sẽ quì xuống trước những bức tượng đó và sẽ suy tư về những bức tượng này?

Ở Ấn Độ có những đền như Khajuraho trong đó có đủ loại tư thế làm tình được tạc tượng. Nhiều tư thế ngớ ngẩn đến mức ngay cả de Sade hay von Sacher-Masoch cũng không thể nào tưởng tượng ra được chúng. Người truỵ lạc nhất cũng không thể tưởng tượng được ra như thế. Chẳng hạn, đàn ông và đàn bà đứng trên đầu và làm tình - dường như là chẳng có ai định thử hay tưởng tượng ra điều đó. Tại sao họ vẽ những bức tranh này? Chúng là điển hình cho nghệ thuật mục đích.

Những đền đài này ở Khajuraho không phải là các đền đài thông thường; chúng là một kiểu trị liệu, chúng tồn tại như một cách trị liệu. Bất kì khi nào một ai đó đang bị suy đồi dục đều được gửi tới Khajuraho. Người đó phải ngắm nhìn và thiền về tất cả những thứ dị thường, quái chiêu này. Người đó có cái gì đó suy đồi trong tâm trí; cái suy đồi đó ở bên trong vô thức. Phân tâm học làm được gì? Nó cố đem mọi điều từ vô thức ra ý thức, có thế thôi. Và phân tâm học nói rằng một khi cái gì đó từ vô thức tới ý thức thì nó được thoát ra, bạn tự do với nó.

Bây giờ đây là phân tâm học vĩ đại, các đền ở Khajuraho này. Người suy đồi bất thường được đưa tới. Người đó đã kìm nén suy đồi của mình - đôi khi chúng bùng phát, nhưng người đó cứ kìm nén. Người đó biết rằng cái gì đó đang có đấy tựa như một vết thương, nhưng người đó chẳng bao giờ có thể thấy được nó mặt đối mặt. Người đó được đưa đến Khajuraho. Người đó đi chậm rãi, suy tư về từng bức tượng, về từng tư thế kì quái. Rồi một hôm, bỗng nhiên một tư thế khớp với suy đồi bên trong của người đó. Bỗng nhiên từ vô thức sự suy đồi tràn ra bề mặt tới ý thức, và nó được thoát ra mà chẳng cần Freud hay Jung hay Adler có đó - chỉ có ngôi đền gây ra tác dụng. Người đó được bỏ lại trong đền. Trong một vài tuần người đó có thể ở đó. Với mỗi thiền nhân, người thực sự muốn đi vào thiền sâu trong những ngày ấy, điều nên làm là tới thăm một ngôi đền kiểu như Khajuraho.

Trên các bức tường của ngôi đền tất cả đều là những bức tượng ấy - rất bất thường, rất quái dị, rất suy đồi. Bên trong ngôi đền không có các tranh vẽ dâm dục, không có tượng dâm dục chút nào, không dâm dục chút nào. Bên trong thì hoặc là tượng Phật, tượng Shiva hay tượng Krishna.

Ý nghĩa của nó là gì? Tại sao dục chỉ có trên tường bên ngoài mà bên trong thì không có dục? Đấy là một kĩ thuật. Đầu tiên bạn phải đi tới phần ngoại vi để cho bạn có thể trở nên thoát khỏi dục. Khi một người cảm thấy rằng bây giờ các tượng dâm dục này không hấp dẫn người đó chút nào nữa - bây giờ người đó cứ ngồi trước chúng và không có gì xảy ra bên trong nữa, người đó giữ được bình tĩnh và lặng

yên, không gợi dục, không kích động; trong vài tuần người đó chờ đợi, và không cảm thấy gợi dục - thế thì người đó có khả năng đi vào bên trong ngôi đền.

Đấy là biểu tượng. Bây giờ dục của người đó có thể vượt ra ngoài. Ngôi đền này là ngôi đền Mật tông, một trong những thực nghiệm vĩ đại nhất đã được thực hiện. Chúng không khiêu dâm, chúng không gợi dục, chúng là tâm linh - một thực nghiệm vĩ đại trong tâm linh, một thực nghiệm vĩ đại trong việc biến đổi năng lượng con người hướng lên các mức cao hơn.

Nhưng đầu tiên năng lượng phải được giải phóng khỏi mức thấp hơn. Và để giải phóng nó chỉ có một cách: làm cho nó hoàn toàn thành ý thức, đưa mọi tưởng tượng của tâm trí vô thức thành ý thức. Khi vô thức hoàn toàn không còn bị nặng gánh nữa, bạn được tự do. Thế thì bạn không còn các khối chắn nữa, thế thì bạn có thể chuyển vào trong. Thế thì bạn có thể đi vào bên trong ngôi đền, thế thì bạn có thể thiền về Phật, về Shiva, về Krishna.

Đó không phải là điều tưởng tượng, Samagra này, đó là nghệ thuật mục đích mà bạn vô tình gặp đấy.

Câu hỏi thứ ba:

Osho kính yêu, thầy có cái gì mà tôi không có? (Và tôi không nói về đạo tràng, ô tô, bàn viết và mọi loại chất liệu đó.)

Bạn phải đang nói về 'mọi loại chất liệu đó', bằng không tại sao bạn ngụ ý nó là tất cả? Chính việc nói tới nó chỉ ra tâm trí. Bạn phải đã lo sợ, ý tưởng này phải thoáng qua tâm trí bạn... và tôi chẳng có đạo tràng, chẳng có ô tô, chẳng có bàn viết; trong thực tế tôi chẳng có gì cả. Việc có không phải là vấn đề duy nhất. Hiện hữu... tôi chỉ ở đây; hiện hữu là của cải của tôi, không phải là việc có. Nếu đạo tràng là ở đây, nó là để dành cho bạn chứ không phải cho tôi. Nếu có bàn viết thì cũng là để dành cho bạn, không phải cho tôi. Tất cả những cái tồn tại ở đây là để dành cho bạn. Nó chẳng liên quan gì tới tôi cả.

Tôi một mình là đủ.

Nhưng ở đâu đó, sâu trong tâm trí bạn, bạn phải quá gắn bó với mọi thứ. Khi bạn hình thành nên một câu hỏi, bạn hãy nhớ, nó biểu lộ rất nhiều điều về bạn. Câu hỏi không chỉ là câu hỏi, nó cũng chính là biểu tượng nữa.

Một số người trong phòng hút thuốc lá đang tranh luận xem ai là nhà phát minh vĩ đại nhất. Một người bằng lòng với Stevenson, người đã phát minh ra đường sắt, người khác thì nói tới Edison, người nữa thì nói tới Marconi, còn một người nữa thì cho là anh em nhà Wright. Cuối cùng một người trong số họ quay sang một người đàn ông nhỏ bé, người vẫn đang lắng nghe mà chẳng nói gì cả. "Ông nghĩ thế nào, ông bạn?"

"Này," câu trả lời đưa ra với một nụ cười hiểu biết, "người đã phát minh ra 'lợi tức' là kẻ khôn hơn cả."

Và người Do Thái đang ẩn trong mọi người; người Do thái cứ chỉ nghĩ đến tiền, đến lợi tức, đến mọi thứ... đến việc có.

Điều thứ nhất: Thay đổi tập trung của bạn từ việc có sang sang việc hiện hữu đi. Bạn có thể có cả thế giới mà điều đó cũng chẳng ích gì; bạn vẫn còn là kẻ ăn mày. Và tôi không nói tới việc từ bỏ thế giới, tôi nhắc bạn. Tôi không nói từ bỏ thế giới - bạn đừng nhảy sang kết luận đối lập. Tôi đang nói bạn có thể có cả thế giới mà bạn sẽ chẳng có gì cả, đấy là tất cả những gì tôi đang nói. Tôi không nói từ bỏ nó... bởi vì những người từ bỏ, tâm trí họ vẫn còn tập trung vào việc có. Bạn đếm tiền, họ cũng đếm tiền. Bạn nói, "Tôi đã kiếm được nhiều nghìn đô la này"; họ nói "Tôi đã từ bỏ nhiều nghìn đô la kia" - nhưng việc đếm vẫn tiếp tục. Bạn là kế toán viên họ cũng là kế toán viên. Và việc ghi sổ sách là thế giới.

Biết được bạn là ai chính là trở thành hoàng đế. Hiện hữu là trở thành hoàng đế. *Việc có* chỉ là nghèo khó.

Có hai loại người nghèo trên thế giới: những người có và những người không có. Nhưng cả hai đều nghèo, bởi vì những người có thì họ không có gì, còn những người không có, tất nhiên họ cũng chẳng kiếm được gì. Nhưng cả hai đều nghèo. Những người có, họ phân vân: "Phải làm gì với nó đây?" Họ bị mắc kẹt với nó; họ đã phí cả đời để có nó, bây giờ nó có đấy và họ chẳng biết phải làm gì với nó cả. Nó không thoả mãn cho bất kì cái gì, nó không đem lại bất kì hoàn thành nào, nó không đem lại bất kì nở hoa nào. Họ vẫn chưa đi đến mở hội cuộc sống. Thượng đế còn chưa xảy ra qua điều đó. Điều đó chưa bao giờ xảy ra qua việc có cả.

Bạn hỏi: "Thầy có gì mà tôi không có...?"

Nếu bạn cứ khăng khăng nói dưới dạng có thì bạn còn có nhiều hơn là tôi có. Bạn có vô hạn thứ nhiều hơn: tham lam, giận dữ, thèm khát, tham vọng, bản ngã - và cả nghìn lẻ một thứ nữa.

Tôi đã có gì? - chỉ cái không. Chính xác, chỉ cái không. Nếu bạn nghĩ theo quan điểm về việc có, thì tôi là người nghèo nhất, bởi vì tôi chỉ có cái không. Nhưng nếu bạn nghĩ theo quan điểm của hiện hữu, thì tôi là người giầu có nhất - bởi vì một khi bạn vứt bỏ được bản ngã, bạn không mất cái gì, bạn chỉ mất đi tật bệnh. Khi bạn vứt bỏ tham lam, bạn không mất cái gì nữa, bạn chỉ mất tật bệnh. Khi bạn vứt bỏ giận dữ, bạn không mất gì, bạn được. Mỗi lần bạn vứt bỏ những thứ như thế mà bạn có, bạn trở nên giầu hơn.

Khi tham lam biến mất việc chia sẻ đi vào sự tồn tại. Khi giận dữ biến mất từ bi đi vào sự tồn tại. Khi ghen ghét, ghen tị, sở hữu biến mất tình yêu đi vào hiện hữu.

Tôi chỉ có bản thân tôi. Nhưng cái ta đó diễn tả chính nó theo nhiều, nhiều chiều hướng - trong chia sẻ, trong tình yêu, trong từ bi. Cho nên tôi có thể nói bạn còn có nhiều, nhiều hơn, vậy mà tôi sẽ nói bạn chưa hiện hữu. Tôi hiện hữu, còn bạn không hiện hữu.

Câu hỏi thứ tư:

Osho kính yêu, thầy ngụ ý gì khi thầy nói rằng con người là cái máy?

Con người kia là cái máy đấy! Có ba cảnh - thứ nhất là:

"Xin chào, ông bạn già Bernie!" Charlie lên tiếng chào, cái gì đó bắn ra. "Chúng ta hãy vào quán và ăn mừng thói quen hút xì gà."

"Bác đang nói gì vậy?" Bernie hỏi.

"Nghe đây," Charlie tiếp tục, "Vợ tôi muốn tôi thôi hút thuốc. Và phương pháp của vợ tôi là, khi tôi cảm thấy thích xì gà thì thế vào đó là ăn một thanh kẹo O' Henry."

"Bác làm như thế thật à?" Bernie hỏi.

"Có đấy! Và đó là lí do tại sao tôi ăn mừng. Tôi trở lại hút xì gà - ý tưởng thanh kẹo đó không có tác dụng; tin tôi đi, tôi đã thử nó. Mỗi lần tôi muốn hút thuốc tôi lại mua một thanh kẹo O' Henry. Nhưng bác có biết điều gì không? Tôi không thể châm thuốc được."

Khi tôi nói người kia là cái máy, tôi muốn nói người đó vận hành qua thói quen, không qua nhận biết. Khi tôi nói người đó là cái máy, tôi muốn nói người đó vận hành qua quá khứ không phải qua tính tự phát của mình.

Cảnh thứ hai...

Một công nhân làm đêm đã để râu tóc dài cho đến khi nào đội bóng rổ anh ta ưa thích đoạt được cờ, dài đến độ chị vợ xinh xắn và trẻ trung của anh ta thấy ghê tởm.

Một hôm đội bóng của anh ta đoạt được cờ thế là anh ta nghỉ việc, cạo đầu tóc nhẵn nhụi, về sớm và lẻn vào giường. Trong bóng tối anh ta nắm lấy tay vợ và đặt nhẹ nhàng lên khuôn mặt nhẵn nhụi của mình.

Cô vợ quay nhẹ đi trong khi vẫn lần ngón tay qua chiếc cằm nhẵn thín và nói, "Làm nhanh lên, trẻ! Lão Whikers sắp về đến nơi rồi."

Khi tôi nói rằng con người là máy, tôi muốn nói con người không thấy cái gì là hoàn cảnh, con người không nhìn vào khoảnh khắc hiện tại, con người không đáp ứng với thực tại. Con người cứ sống trong các ý tưởng cũ, con người sống qua thói quen.

Cảnh thứ ba...

Một hôm Mulla Nasruddin đọc một bài thở nhỏ trong một tạp chí. Anh ta thích bài thơ này lắm. Bài thơ đó là:

Thưa ông ấy, sao ông ấy không mua một hay hai bó hoa,
Nhân phiên chợ hoa mùa xuân?
Và đem chúng về nhà trong một ngày vui vẻ,
Nhưng nhớ giữ gìn cẩn thận.
Rồi trao chúng tận tay vợ ông ấy và nói,
"Hôm nay anh nghĩ về em trong thành phố."

Mulla Nasruddin làm hệt như thế. Anh ta mua vài bông hoa, nhưng thay vì đi vào nhà như thường lệ thì anh ta lại gõ cửa. Và khi vợ anh ta mở cửa ra, anh ta trao ngay hoa cho vợ. Anh ta ngạc nhiên khi chị vợ buột khóc. "Sao, cái gì thế vậy?" anh ta hỏi.

"Ôi trời," chị ta đáp, "em gặp phải một ngày khủng khiếp. Em làm vỡ mất ấm trà, con trẻ thì kêu khóc, cơm chưa nấu mà anh thì say khướt về nhà!"

Đấy chính là điều tôi ngụ ý khi tôi nói con người là cái máy. Và bạn không trở nên nhận biết về nó, bởi vì làm sao

cái máy có thể trở thành nhận biết được? Bạn cần ai đó liên tục gõ búa vào đầu bạn, với hi vọng rằng đôi khi búa sẽ thực sự gõ trúng bạn, làm chấn động bạn ra khỏi thói quen và trong thoáng chốc bạn sẽ tỉnh thức.

Đó là toàn bộ mục đích của thầy: cứ gõ vào bạn từ phía này, từ phía kia, từ mọi phía, và cứ thay đổi kĩ thuật, tình huống, phương cách để cho một ngày nào đó bạn bị lôi cuốn ra khỏi vô nhận biết.

Cho dù chỉ cần một thoáng chốc bạn trở nên nhận biết bạn sẽ hiểu ngay rằng toàn bộ quá khứ của bạn đều đã là quá khứ máy móc. Chỉ thế bạn sẽ biết - nhưng không phải bởi lời nói của tôi về nó - rằng con người là cái máy. Chỉ thế thì bạn sẽ biết, khi bạn đã nếm trải một khoảnh khắc nhận biết. Thế thì toàn bộ cuộc đời bạn sẽ đơn giản được biết tới, được nhìn nhận, được nhận ra như cái máy. Bởi vì cho dù biết nó là máy móc, bạn vẫn cần cái gì đó để so sánh với nó. Bạn không có gì để so sánh với nó cả, bạn sống giữa các cái máy. Bố bạn là một cái máy, mẹ bạn là một cái máy, vợ bạn là một cái máy, bạn của bạn, ông chủ bạn - bạn sống giữa các cái máy. Bạn cũng là một cái máy. Làm sao trở nên nhận biết được?

Có lần vợ Mulla Nasruddin bảo với tôi rằng cô ấy chưa bao giờ biết rằng chồng mình lại say rượu mãi cho tới đêm hôm ấy anh ta về nhà say khướt cò bợ. Nếu một người liên tục say rượu thì rất khó để biết rằng anh ta đang say; bạn trở nên quen thấy anh ta theo cách đó.

Bạn là cái máy. Điều đó gây tổn thương - đó là mục đích của việc gọi bạn là máy. Để cho nó bị tổn thương đi. Nếu nó không tổn thương bạn đã vào tình thế không thể chữa được rồi. Nếu nó tổn thương, còn có khả năng. Nếu nó tổn thương, điều đó có nghĩa là bằng cách nào đó, sâu

trong vô thức, bạn cũng cảm thấy rằng, đúng, quả có như vậy.

Bạn có sống trong khoảnh khắc hiện tại không? Bạn có nhận ra mọi thứ như chúng ngay bây giờ không? Hay bạn chỉ cứ nhìn chúng qua con mắt cũ, tâm trí cũ... kí ức? Bạn có sáo rỗng không đấy? Bạn ngay lập tức đặt mọi thứ vào trong những cái hộp nào đó, những cái hộp làm sẵn. Chẳng hạn, nếu bạn là người Hindu và bạn gặp một người và bạn rất quan tâm đến người đó... người đó trông đẹp đẽ và rất tốt, bạn thích rung động của người đó. Rồi bạn hỏi mọi điều về người đó và người đó trả lời, "Tôi là người Mô ha mét giáo." Kết thúc. Tất cả những rung động đẹp không còn nữa, bạn đã co lại. Bạn có một cái hộp, một cái hộp cố định rằng người Mô ha mét giáo không tốt. Bạn là người Hindu; người Mô ha mét giáo là xấu. Bạn lập tức phân loại người đó, bạn ấn người đó vào một lỗ tổ chim. Bây giờ bạn không còn quan tâm tới thực tại của người ấy. Thực tại vừa nói điều gì đó khác, nhưng nó đi ngược với phân loại và lí thuyết của bạn.

Tôi đã từng nghe...

Một phụ nữ trẻ đi tới một thành phố lớn gần đó để làm việc. Họ đều là những người rất nghèo còn người mẹ thì già, khi người phụ nữ trẻ còn bé cô ấy đã phải đi làm để kiếm thêm chút tiền. Sau vài tháng cô ấy quay trở về với rất nhiều tiền. Người mẹ rất hạnh phúc; bà ta hỏi, "Bây giờ nói cho mẹ biết con đã làm gì ở đó?"

Người con gái rất thật thà và trả lời, "Con đã trở thành gái mãi dâm."

"Gì thế!" người mẹ kêu thất thanh - và ngất xỉu. Khi bà tỉnh lại sau nửa giờ bà lại hỏi, "Kể cho mẹ con đã trở thành người gì?"

Còn người con gái thì đáp, "Con đã bảo mẹ, là con làm gái mãi dâm."

Người mẹ nói, "Lạy trời! Mẹ cứ nghĩ con nói con đã trở thành người theo đạo tin lành!"*

Tất nhiên họ đều là người Ki tô giáo.

Phân loại liên tục tiếp diễn trong tâm trí. Quan sát: khi bạn làm điều gì đó, bạn có phản ứng với sự kiện ở đây bây giờ không, hay bạn tuân theo các lí thuyết quá khứ nào đó? Khi bạn làm điều gì đó, bạn có làm điều ấy với chú tâm, nhận biết hay bạn chỉ làm như người máy?

Hôm trước tôi đã nói về ba nhận biết: nhận biết một, nhận biết hai, nhận biết ba. Đây là nhận biết đầu tiên: quan sát chính bản thân bạn, quan sát hành động của bạn, quan sát phản ứng của bạn, quan sát đáp ứng của bạn. Bạn đang đối xử như thế nào - như một con người hay như một cái máy? Và trong một trăm trường hợp, có tới chín mươi chín lần bạn sẽ thấy rằng bạn đang đối xử giống như cái máy. Nhưng nếu bạn bắt đầu trở nên tỉnh táo hơn chút xíu thế thì bạn đang trở thành cái gì đó hơn cái máy; điểm thêm đó đang nảy sinh trong bạn. Nhận biết đó sẽ giúp cho bạn trở thành con người. Chỉ khi bạn nhận biết bạn mới là con người. Hoàn toàn nhận biết, bạn là con người đầy đủ. Hoàn toàn vô nhận biết, bạn là cái máy.

---

* Hai chữ tiếng Anh phát âm gần giống nhau "prostitute" - mãi dâm và "Protestant" người tin lành nên gây ra sự hiểu lầm.

Câu hỏi thứ năm:

Osho kính yêu, từ khi tôi ở đây, mọi thứ tôi ước mong đều xảy ra cho tôi. Bây giờ tôi có mọi thứ có thể muốn mà tôi cảm thấy giống như tim tôi tan vỡ. Điều gì xảy ra vậy?

Bạn đã hiểu lầm. Tim vỡ ra vì vui mừng, tim vỡ ra vì sung sướng, cực kì sung sướng. Trong một khoảnh khắc nào đó vui mừng trở thành không thể chịu đựng nổi. Khi vui mừng thành không thể chịu đựng nổi, bạn mới thực sự là vui mừng. Thế thì vui mừng lên đến cực điểm, thế thì vui mừng đạt tới điểm một trăm độ. Nếu bạn có thể chịu được vui mừng vô bờ này, chẳng chóng thì chầy bạn sẽ bắt đầu bay hơi qua vui mừng đó, bạn sẽ bắt đầu tan biến vào trong điều thiêng liêng. Đừng sợ hãi, chẳng có gì sai đang xảy ra cho bạn; bạn đang được phúc lành đó.

Nhưng nó xảy ra, ý tưởng của ta... Nếu bạn thấy ai đó đang kêu khóc, bạn nghĩ rằng người đó đang buồn, người đó phải đang khổ. Bạn bắt đầu an ủi. Bạn có nghe nói tới cách nói 'nước mắt vui mừng' không? Có cả nước mắt vì quá đỗi vui mừng nữa. Cho nên đừng vội an ủi - có thể người ấy đang vui mừng. Nhưng chúng ta chỉ biết về những người khóc khi họ bất hạnh; chúng ta không biết về những người khóc khi họ hạnh phúc bởi vì mọi người thường không hạnh phúc chút nào. Cho nên nước mắt vui mừng chỉ có trong thơ ca, chỉ tìm thấy được trong thơ ca - không có trong đôi mắt.

Nhưng nước mắt chẳng có liên quan gì với nỗi buồn cả. Đấy là trạng thái xấu của nhân loại, trạng thái buồn thảm về công việc, người ta kêu khóc chỉ khi họ buồn, khổ. Nước mắt chẳng liên quan tới khổ như thế, nước mắt chỉ trào ra khi cái gì đó tràn đầy. Đấy có thể là nỗi buồn, đấy có thể là vui vẻ, đấy có thể là tình yêu, đấy có thể là giận dữ. Bạn có thể quan sát phụ nữ: khi họ trở nên quá giận, họ bắt đầu khóc. Đấy là giận dữ, không phải là buồn rầu. Quan sát một đứa nhỏ: nếu nó cười quá nhiều, nó bắt đầu khóc. Quá nhiều rồi, không thể chịu đựng được nữa; nó bắt đầu tràn ngập trong nước mắt. Nước mắt chỉ là một chỉ báo rằng cốc nước đã đầy - chúng bắt đầu trào.

Bạn nói: "Từ khi tôi ở đây mọi thứ tôi mong ước đều xảy ra cho tôi..."

Đó là lí do tại sao vui mừng đang trở thành không chịu đựng nổi; bạn đang về gần hơn tới nhà. "Bây giờ tôi đã có mọi thứ có thể muốn và tôi cảm thấy giống như tim tôi tan vỡ. Điều gì xảy ra vậy?"

Câu hỏi này là từ Anand Pratima.

Điều gì đó cực kì đẹp đẽ đang xảy ra. Đừng cố phân tích nó và đừng cố nghĩ về nó. Đừng cố diễn giải nó, bằng không tâm trí có thể phá huỷ toàn bộ sự việc. Chính tâm trí đang cố can thiệp vào trái tim. Câu hỏi này đến từ tâm trí. Trái tim tràn đầy vui vẻ, đó là lí do tại sao nó đang vỡ ra; nó không thể chứa đựng được điều đó; vui vẻ quá lớn. Để cho nó tan vỡ ra. Đó chính là điều để tôi có ở đây, đó là lí do tại sao bạn đến với tôi.

Để cho nó tan vỡ, để cho nó tan thành từng mảnh.

Từ vui vẻ, để cho nó bùng nổ.

Để cho nó biến mất vào cái vô hạn.

Câu hỏi thứ sáu:

> *Osho kính yêu, tại sao tôi bao giờ cũng sợ ý kiến người khác?*

Bởi vì bạn không có đó, bởi vì bạn chưa có đó. Bạn chẳng là gì khác hơn là một hiện tượng chồng chất ý kiến của người khác. Bạn là ai? Ai đó nói bạn đẹp, thế là bạn đẹp, rồi ai đó nói bạn xấu, thế là bạn xấu, rồi ai đó nói bạn tuyệt vời thế là bạn tuyệt vời. Còn ai đó nói, " Tôi chưa bao giờ thấy một con người kinh tởm đến thế," thế là bạn lại là người kinh tởm. Mà mọi người cứ nói, còn bạn thì cứ cóp nhặt đủ mọi thứ ấy, và đó là hình ảnh của bạn. Đó là lí do tại sao hình ảnh của bạn rất mâu thuẫn, tham vọng: người này nói bạn đẹp, người kia nói bạn xấu. Bạn muốn quên ý tưởng của người nói bạn xấu, nhưng bạn không thể quên được điều đó, nó vẫn còn đó. Nếu bạn giữ ý kiến rằng bạn đẹp, bạn sẽ phải giữ cả ý kiến rằng bạn xấu nữa.

Hình ảnh của bạn rất tham vọng, bạn không biết đích xác mình là ai. Bạn là món hẩu lốn, điều chúng ta ở Ấn Độ gọi là kedgeree, một món hỗn hợp bao nhiêu thứ. Bạn chưa có linh hồn. Bạn không có tính cá nhân nào, bạn không có trung tâm tích hợp, bạn chỉ là kẻ nghiện ngập ý kiến người khác. Đó là lí do tại sao bạn sợ, bởi vì nếu ý kiến người khác thay đổi thì bạn sẽ thay đổi; bạn bị giữ chặt trong tay *họ*.

Và đây cũng chính là thủ đoạn xã hội đã dùng. Xã hội có một kĩ thuật: nó làm cho bạn rất tham vọng về tôn kính của xã hội. Qua đó, nó thao túng bạn. Nếu bạn tuân theo những qui tắc của xã hội, nó kính trọng bạn, nếu bạn không tuân theo các qui tắc của xã hội, nó sỉ nhục bạn khủng khiếp, nó làm tổn thương bạn rất nặng nề. Và tuân theo các qui tắc của xã hội là trở thành nô lệ. Vâng, nó trả cho bạn tôn kính lớn lao để là một nô lệ, nhưng nếu bạn muốn là người tự do, xã hội trở nên giận dữ, nó không muốn có bất kì cái gì liên quan tới bạn.

Là người thực sự tự do và tồn tại trong xã hội là điều rất khó khăn. Và tôi nói điều đó cho bạn là từ kinh nghiệm riêng của tôi. Gần như không thể nào tồn tại được bởi vì xã hội không muốn có người tự do. Người tự do là nguy hiểm cho sự tồn tại của xã hội. Xã hội thích người sống dở chết dở, máy móc, người máy - bao giờ cũng sẵn sàng đứng xếp hàng ở bất kì đâu. Chỉ cần hô to với họ, "Chú ý!" và thế là họ đứng ngay vào hàng một cách máy móc. Họ không hỏi tại sao, họ là kẻ bắt chước.

Bây giờ xã hội chú trọng tới họ lắm: nó cho họ kính trọng, nó cho họ giải thưởng, phần thưởng, vinh dự - nó phải làm như thế, đây là thủ đoạn. Nó chưa bao giờ trao phần thưởng nào cho những người tự do, nó chưa bao giờ tôn kính họ. Làm sao nó có thể tôn kính họ được? - họ là kẻ thù. Người tự do là kẻ thù trong xã hội không tự do, người đạo đức là kẻ thù trong xã hội vô đạo đức, người tôn giáo là kẻ thù trong xã hội phi tôn giáo. Trong thế giới của chủ nghĩa duy vật người tâm linh bao giờ cũng khó khăn; người đó không hợp được vào đâu hết.

Để hợp được với người khác, xã hội cho bạn thật nhiều thứ bạn muốn; nó cho bạn hình ảnh tốt, nó chống đỡ cho

bạn. Nhưng nếu bạn không chịu nghe thì nó bắt đầu thay đổi ý kiến của nó. Nó có thể đánh đổ bạn trong vài giây, bởi vì hình ảnh của bạn là trong tay xã hội. Cho nên đây là điều đầu tiên cần được hiểu.

Bạn hỏi: "Tại sao tôi bao giờ cũng sợ ý kiến người khác?" Bởi vì bạn còn chưa có đó, bạn chẳng là gì *ngoài* ý kiến của người khác, do đó có nỗi sợ: họ có thể rút lại ý kiến của họ. Tu sĩ đã nói rằng bạn là người rất tốt. Bây giờ, nếu bạn hành xử theo ông ta, bạn sẽ vẫn còn là người tốt. Nếu bạn không hành xử theo ông ta - và bản thân ông ta có thể thần kinh, nhưng bạn phải hành xử theo ông ta - nếu bạn không hành xử, nếu bạn làm điều gì đó theo cách riêng của mình, tu sĩ sẽ nhìn vào bạn và nói, "Bây giờ anh đang chống lại đạo đức, anh đang chống lại tôn giáo, anh đang chống lại truyền thống. Anh đang rơi vào tội lỗi!" Ông ta sẽ thay đổi ý kiến về bạn - còn bạn thì đã là 'tốt' vì theo ý kiến ông ấy.

Là chính bản thân mình đi. Không ai có thể làm bạn thành tốt mà cũng chẳng ai làm bạn thành xấu được. Trừ chính bạn, không ai có thể làm bạn thành tốt và không ai có thể làm bạn thành xấu được. Những hình ảnh giả này chỉ là sống trong mơ.

Bác sĩ bảo với một người, "Anh đang tạo ra lịch sử ngành y đấy, anh bạn. Anh là người đàn ông duy nhất được ghi nhận đã trở thành mang thai!"

Người này trả lời, "Khủng khiếp quá! Hàng xóm tôi sẽ nói thế nào đây? Tôi vẫn còn chưa lấy vợ."

Bây giờ người đó chẳng quan tâm gì đến lịch sử và kỉ lục ngành y cả, người đó chỉ lo lắng về việc hàng xóm sẽ nói thế nào vì người đó còn chưa lấy vợ.

Chúng ta liên tục sợ hãi. Nỗi sợ này sẽ tiếp tục nếu bạn không vứt bỏ việc thu thập các ý kiến. Vứt chúng đi - *mọi* ý kiến. Ai đó tin rằng bạn là thánh nhân? Vứt điều đó đi, bởi vì người đó nguy hiểm; người đó sẽ thao túng bạn qua ý tưởng của người đó. Một khi bạn nghe lời người đó và bạn tin người đó, người đó sẽ trở thành người chủ còn bạn trở thành nô lệ.

Đôi khi mọi người đến tôi và nói, "Thầy là thánh nhân vĩ đại." Tôi nói, "Rất tiếc, tôi xin lỗi. Xin đừng bao giờ thốt ra những lời như vậy với tôi, bởi vì tôi không định bị bất kì ai thao túng. Tôi chỉ là bản thân mình thôi - thánh nhân hay tội nhân, điều đó chẳng thành vấn đề gì!" Người đó đang nghĩ rằng người đó đang cố gắng ca tụng tôi. Có thể người đó thậm chí không nhận biết về điều người đó đang làm. Bất kì khi nào bạn ca ngợi một người, bạn cũng đều trở nên mạnh mẽ. Bất kì khi nào bạn ca ngợi một người và người đó chấp nhận ca ngợi của bạn, người đó đã rớt xuống thành nạn nhân. Bây giờ bạn sẽ kiểm soát được người đó. Bây giờ bất kì khi nào người đó muốn làm gì, bất kì một việc hồn nhiên nào...

Nghĩ mà xem: bạn gọi một người nào đó là thánh nhân, là *mahatma*, là hiền giả vĩ đại. Rồi một hôm nào đó người đó muốn hút thuốc - phải làm sao đây? Người đó không thể hút thuốc được, bởi vì điều gì sẽ xảy ra cho cái danh tiếng thánh nhân của người đó? Bây giờ dường như người đó phải chú trọng quá nhiều đến cái danh tiếng thánh nhân của mình ngay cả trong hút thuốc nữa; người đó không thể hút thuốc được bởi vì quá nhiều người gọi người đó là thánh nhân. Hay người đó sẽ trở thành một kẻ đạo đức giả. Người đó có thể bắt đầu hút thuốc sau cánh cửa và người đó vẫn nói rằng mình không hút thuốc, rồi người đó lên án việc hút

thuốc giống như bất kì cái gì khác khi người đó ra trước công chúng. Thế thì người đó sẽ có hai mặt, mặt ra trước công chúng và mặt riêng tư. Thế thì người đó sẽ bị chia chẻ.

Bạn đừng bao giờ chấp nhận ý kiến của người khác, dù tốt hay xấu. Bảo họ, "Rất tiếc. Xin bạn hãy giữ ý kiến đó cho chính bạn. Tôi chỉ là chính bản thân tôi." Nếu bạn có thể còn duy trì tỉnh táo đó, chẳng ai có thể thao túng được bạn, bạn vẫn còn tự do. Và tự do là vui vẻ. Nhớ lấy, tự do là khó khăn, bởi vì xã hội bao gồm các nô lệ. Tự do là khó khăn, nhưng tự do là vui vẻ duy nhất có đó. Tự do là điệu vũ duy nhất có đó, và tự do là cánh cửa duy nhất hướng tới Thượng đế. Nô lệ chẳng bao giờ đạt tới Thượng đế, người đó không thể đạt tới được.

Câu hỏi thứ bảy:

> *Osho kính yêu, người ta đã từng nói rằng người Anh làm người phục vụ giỏi nhất thế giới. Khi thầy đặt tên cho tôi, thầy đã dịch nó là 'trong phục vụ tình yêu.' Bây giờ tôi biết rằng cũng có thể dịch là 'người phục vụ tình yêu'. Tôi phân vân về điều này. Đôi khi dường như là tôi gần như trong phục vụ tình yêu khi còn là chính mình mà chẳng có ý định phục vụ gì cả. Ngược lại thì dường như chỉ giống phục vụ nhưng tôi phải chịu đựng bệnh tật văn hoá tiếng Anh về lễ phép, thân phận nô lệ và bất lực. Xin thầy bình luận về điều này.*

Câu hỏi này là từ Ma Prem Dasi. *Prem Dasi* thực tế nghĩa là 'người phục vụ tình yêu'. Nhưng trong khi trao tính sannyas cho cô ấy, tôi đã chủ ý dịch nó là 'trong phục vụ tình yêu'. Cách dịch chính xác là 'người phục vụ tình yêu'. Tôi đã dịch nó là 'trong phục vụ tình yêu' vì có lí do đấy.

Tôi muốn bạn trở nên càng phục vụ nhiều hơn, nhưng tôi không muốn bạn trở thành người phục vụ. Người phục vụ không phục vụ, chỉ có thầy mới phục vụ; người phục vụ chỉ làm bổn phận của họ. Bổn phận là từ không hay, có hai âm. Người ta phải làm điều đó; không có cái đẹp trong đó, không có vui vẻ trong đó. Cho nên làm việc phục vụ nhưng đừng bao giờ là người phục vụ; đấy là một điều.

Điều thứ hai: Khi bạn trở thành người phục vụ, bạn học các thói quen. Phục vụ là quá trình tiếp diễn; trở thành người phục vụ là đạt tới tính cách, tính cách chết cứng. Mọi người biết bạn là người phục vụ quần chúng, mọi người biết rằng người đó là người phục vụ.

Chẳng hạn, bạn đang đi qua đường, và bạn thấy một ngôi nhà bốc cháy rồi bạn chạy xô tới, bạn cứu trẻ con sắp chết. Nhưng bạn không *phải* làm việc đó; bạn không tìm kiếm việc phục vụ công chúng nào đó. Bạn chỉ đi dạo sáng sớm và ngôi nhà cháy. Bạn chẳng nghĩ gì về nó cả; chỉ có tình huống và đáp ứng... Bạn đang trong phục vụ. Nhưng người phục vụ thì nguy hiểm, bởi vì nếu người đó không thể tìm được ai đó để phục vụ thì người đó sẽ buộc ai đó phải được phục vụ.

Tôi đã từng nghe về một nhà truyền giáo Ki tô giáo, người dạy học trò mình, những học trò ngày chủ nhật, những đứa nhỏ con trai và con gái... ông ta dạy chúng làm

việc thiện, điều thiện, ít nhất thì cũng một tuần một lần. Chủ nhật sau ông hỏi xem chúng đã làm được việc tốt nào chưa, chúng đã phục vụ nhân dân chưa, chúng đã giúp đỡ được ai chưa? Ba đứa trai đứng dậy và thầy rất hoan hỉ. Trong ba mươi đứa ít nhất cũng có ba đứa... nhưng thế cũng là phần trăm khá lớn rồi, bởi vì ai lắng nghe?

Thế là ông hỏi đứa thứ nhất, "Con đã làm gì? Kể cho cả lớp nghe đi."

Còn đứa nhỏ đáp, "Thưa thầy, con đã giúp một bà già qua đường ạ."

Nhà truyền giáo nói, "Tốt lắm. Bao giờ cũng phải chăm sóc cho bà già."

Rồi ông hỏi đứa thứ hai, và đứa này trả lời, "Con cũng giúp một bà già qua đường ạ."

Linh mục hơi phân vân... nhưng ông chẳng thấy có gì đáng phân vân vì có biết bao bà già; có thể ông cũng gặp một bà già nữa là.

Cho nên ông lại hỏi đứa thứ ba, và đứa thứ ba nói, "Con cũng giúp một bà già qua phố ạ."

Thế là linh mục nói, "Nhưng thế thì dường như nhiều quá - cả ba con đều giúp ba bà già sao?"

Chúng trả lời, "Dạ không ạ, không phải ba bà già mà chỉ có một bà già thôi ạ. Chỉ có một bà ở đấy, tất cả chúng con đều giúp bà ấy.

Rồi thầy nói, "Nhưng... phải cần tới cả ba đứa sao? Các con nói rằng cần cả ba trò để giúp bà già đó sao?"

"Ngay cả có đến sáu đứa chúng con vẫn cảm thấy khó khăn bởi vì bà ấy không muốn đi qua đường. Rất khó thưa

thầy nhưng chúng con đã làm được điều đó, bởi vì phải làm cái gì đó! Bà ấy quả là rất giận dữ!"

Đừng bao giờ là người phục vụ, bằng không bạn sẽ phải đi tìm kiếm. Và nếu bạn không thể tìm thấy một nơi nào đó để phục vụ thì *bạn* sẽ rất giận dữ. Những người này có khắp trên thế giới, những người phục vụ quần chúng; họ là những người gây tác hại nhất. Họ tạo ra rất nhiều tác hại... bởi vì khi mọi người không muốn được phục vụ thì thế nữa họ vẫn cứ áp đặt phục vụ của họ. Họ phải áp đặt, họ có đầu tư ở đó. Họ không thể cho phép một thế giới đẹp đẽ tồn tại bởi vì điều gì sẽ xảy ra cho họ?

Thử nghĩ mà xem: không còn người hủi nữa, không còn người ốm nữa, thì cũng không cần bệnh viện. Và tất cả đều trở nên chứng ngộ - không cần trường học, không cần trường cao đẳng và không cần tới đại học... Điều gì sẽ xảy ra cho những người phục vụ quần chúng? Họ sẽ bắt đầu tự tử. Chẳng còn ai để phục vụ nữa! Họ cần, họ sẽ xoay sở cách nào đó để tạo ra tình huống mà họ còn có thể còn phục vụ; toàn bộ uy tín của họ phụ thuộc vào điều đó. Đấy là trò bản ngã.

Đó là lí do tại sao, bạn biết rõ... Tôi nhớ đích xác khi tôi đặt tên sannyasin cho Prem Dasi: Tôi đã định dịch là 'người phục vụ tình yêu', thế rồi tôi nghĩ như thế sẽ sai. Từ này có nghĩa như thế, và tôi đổi lại tôi gọi cô ấy là 'trong phục vụ tình yêu'.

Hãy trong phục vụ, nhưng đừng làm cho phục vụ trở thành tính cách của bạn. Tôi yêu những người sống không có tính cách, những người sống hết khoảnh khắc nọ đến khoảnh khắc kia, những người chỉ đáp ứng lại tình huống. Bằng không bạn sẽ trong tù túng.

Và bạn cũng phải, Prem Dasi này. Bạn nói: "Tôi gần như trong phục vụ tình yêu khi còn là chính mình mà chẳng có ý định phục vụ gì cả." Hoàn toàn đúng. Đấy chính là cách nó phải như thế. Khi bạn có ý định phục vụ, điều đó không còn đẹp nữa, điều đó không còn là tình yêu nữa. Khi bạn là chính bạn, hoàn toàn là bản thân bạn... từ độc lập đó, từ con người đó nảy sinh ra tình yêu và bạn phục vụ mọi người. Và không có cảm giác rằng bạn là người phục vụ còn họ là chủ. Bạn đơn giản phục vụ bởi vì bạn có nhiều để cho đến độ bạn phải chia sẻ; bạn tuôn chảy trong chia sẻ, trong tình yêu, trong từ bi của bạn.

Câu hỏi cuối:

Osho kính yêu, lời nguyện đôi khi có hại không?

Tôi chưa từng nghe nói về điều đó, chỉ trừ trong một trường hợp. Đây là câu chuyện.

Hai cô gái cưới trong cùng một ngày và đưa chồng mới cưới vào cũng một khách sạn tuần trăng mật. Bốn người ngồi trong phòng đợi nghĩ vơ vẩn thấy mọi việc tầm thường làm sao nếu tất cả họ đều lên giường vào giờ sớm thế, nhưng sau một lúc họ quyết định rằng con gái nên đi ra theo hướng 'Quí bà' và rồi vào buồng mình, còn đàn ông sẽ uống chén cuối tại quầy. Sau khoảng mười đến mười lăm phút đàn ông sẽ ngẫu nhiên rời quầy theo cùng cách đó và hội ngộ với cô dâu.

02/28/10 - 6 - 120

Tuy nhiên, ngay khi họ định đi theo các cô gái thì đèn trong khách sạn vụt tắt - điều này làm họ bối rối trong toà nhà lạ. Dầu vậy, mỗi người đều tin chắc mình có thể tìm thấy phòng và thế là họ lên đường.

Harry mò mẫm lên cầu thang và đi dọc hành lang, đếm cửa một cách cẩn thận theo cách của mình - vì anh ta là người rất cẩn thận - và tìm thấy căn phòng. Để cho chắc chắn, anh ta bật diêm và thấy một chút giấy rắc trên đầu cầu thang. Rồi anh ta im lặng bước vào: anh ta cẩn thận cởi quần áo, mặc bộ đồ ngủ, quì xuống và đọc lời nguyện, trèo lên giường và bắt đầu làm tình.

Vào đúng lúc đó mọi đèn bật sáng và anh ta thấy rằng mình đang trong 'đúng' phòng nhưng sai tầng, và đây là cô dâu của người kia! Anh ta vồ lấy quần áo và vội vã chạy về buồng mình - chỉ thấy rằng người đàn ông kia là một kẻ vô thần!

Đủ cho hôm nay.

7

Thông minh là thiền

Tâm trí, trí năng và những nội dung đã hình thành của tâm trí đó đều là Cái đó, cho nên nó cũng là thế giới và tất cả dường như chỉ khác biệt từ Cái đó, mọi thứ đều có thể được cảm thấy và người cảm nhận cũng trì trệ, ác cảm, ham muốn và chứng ngộ.

Giống như ngọn đèn chiếu sáng trong bóng tối của dốt nát tâm linh, nó vứt bỏ sự mờ tối của tâm trí khi đạt tới việc phân đoạn trí năng. Ai có thể tưởng tượng bản thân vô ham muốn?

Không cái gì bị phủ định, không cái gì được khẳng định hay hiểu thấu; vì Cái đó chẳng bao giờ quan niệm được. Bằng cách phân đoạn trí năng sự lừa dối bị cùm ; không phân chia và thuần khiết vẫn còn tự nhiên.

Nếu bạn hỏi điều tối thượng với định đề về cái nhiều và cái một thì tính một không được nêu ra vì bằng cách siêu việt lên tri thức loài hữu tình được tự do. Sự toả chiếu có hiệu lực tiềm tàng trong trí năng, và điều này được thể hiện thành thiền; Tâm trí kiên định là bản chất đúng đắn của chúng ta.

Tầm nhìn Mật tông là cách tiếp cận trực tiếp hướng về Thượng đế, hướng tới thực tại, hướng tới cái đang đó. Nó không có người giữa, không có người trung gian, nó không có tu sĩ. Và Mật tông nói khoảnh khắc tu sĩ bước vào, tôn giáo bị biến chất. Không phải là quỉ làm biến chất tôn giáo mà chính là tu sĩ. Tu sĩ phụng sự cho quỉ.

Thượng đế chỉ có thể được tiếp cận tới theo cách trực tiếp. Không thông qua trung gian. Bạn không thể đi qua người khác bởi vì Thượng đế là sự tức khắc, Thượng đế là ở đây bây giờ, đã bao quanh bạn. Bên trong, bên ngoài chỉ Thượng đế hiện hữu.

Không cần phải tìm ai đó giúp cho bạn tìm thấy Thượng đế. Bạn đã ở bên trong nó rồi, bạn chưa bao giờ xa rời nó. Cho dù bạn muốn đi chăng nữa, bạn cũng không thể xa rời được điều đó. Cho dù bạn hết sức cố gắng vẫn không thể đi ra xa được. Chẳng có chỗ nào khác để đi, và chẳng có gì khác để hiện hữu.

Mật tông không phải là tôn giáo theo nghĩa thông thường bởi vì nó không có nghi lễ, nó không có tu sĩ, nó không có kinh sách. Nó là cách tiếp cận cá nhân hướng tới thực tại. Nó mang tính cực kì nổi dậy. Tin cậy của nó không phải vào tổ chức, tin cậy của nó không phải vào cộng đồng; tin cậy của nó là vào cá nhân. Mật tông tin vào *bạn*.

Tôi đã từng nghe...

Sự việc xảy ra trong một cuộc họp gây quĩ cho Bily Graham - một anh chàng đi thu số tiền công đức rồi anh ta bắt đầu chia chác số tiền đó. Hai cảnh sát bắt quả tang anh ta; họ đem anh ta tới Bily Graham. Tự nhiên Bily Graham

rất giận và nói với người này, "Món tiền này thuộc về Thượng đế, còn anh định làm gì? Định lừa Thượng đế à?"

Người này đáp, "Thưa ông ấy, tôi lấy món tiền này trong cố gắng để được tới gần Thượng đế hơn - tất nhiên bằng cách vứt bỏ người trung gian."

Người trung gian chẳng cần chút nào. Thầy thực sự chẳng bao giờ cố trở thành người trung gian; thầy không phải như thế. Thầy không giúp bạn đạt tới Thượng đế, thầy chỉ giúp bạn trở nên nhận biết về điều đã có đó. Thầy không phải là cây cầu giữa bạn và Thượng đế, thầy chỉ là cây cầu giữa chưa nhận biết và nhận biết của bạn. Khoảnh khắc bạn trở nên nhận biết là bạn đã hội nhập trực tiếp với Thượng đế, ngay lập tức, không có bất kì ai đứng giữa bạn và Thượng đế.

Tầm nhìn Mật tông này là một trong những tầm nhìn vĩ đại nhất mà con người đã từng mơ ước: tôn giáo không tu sĩ, tôn giáo không đền đài, tôn giáo không tổ chức; tôn giáo không phá huỷ cá nhân mà tôn trọng cá nhân vô biên, tôn giáo tin cậy vào đàn ông và đàn bà thông thường. Và tin cậy này đi rất sâu. Mật tông tin cậy vào thân thể bạn; không tôn giáo nào khác tin cậy vào thân thể bạn. Và khi các tôn giáo không tin cậy vào thân thể bạn, họ tạo ra chia chẻ giữa bạn và thân thể bạn. Họ làm cho bạn trở thành kẻ thù của thân thể mình, họ bắt đầu phá huỷ trí huệ của thân thể.

Mật tông tin cậy vào thân thể bạn. Mật tông tin cậy vào giác quan của bạn. Mật tông tin cậy vào năng lượng của bạn. Mật tông tin cậy vào bạn - trong toàn bộ. Mật tông không phủ nhận điều gì mà biến đổi mọi thứ.

Làm sao đạt tới tầm nhìn Mật tông này? Đây là bản đồ để mở bạn ra, để chuyển bạn vào trong và chuyển bạn vượt ra ngoài.

Điều đầu tiên là thân thể. Thân thể là căn cứ của bạn, nó là nền tảng của bạn, nó là nơi bạn tiếp đất. Làm cho bạn đối kháng với thân thể là phá huỷ bạn, là làm cho bạn tinh thần phân liệt, là làm cho bạn khổ, là tạo ra địa ngục. Bạn *là* thân thể. Tất nhiên bạn còn là nhiều hơn thân thể, nhưng cái 'nhiều hơn" đó sẽ theo sau. Điều đầu tiên, bạn là thân thể. Thân thể là chân lí cơ sở của bạn, cho nên đừng bao giờ chống thân thể. Bất kì khi nào bạn chống thân thể, bạn đang chống Thượng đế. Bất kì khi nào bạn không tôn kính thân thể mình bạn đều bị mất tiếp xúc với thực tại, bởi vì thân thể bạn là nơi tiếp xúc của bạn, thân thể bạn là cây cầu của bạn. Thân thể bạn là ngôi đền của bạn.

Mật tông dạy tôn kính thân thể, yêu thương, tôn trọng thân thể, biết ơn thân thể. Thân thể là tuyệt diệu, nó là bí ẩn vĩ đại nhất trong các bí ẩn.

Nhưng bạn đã được dạy chống lại thân thể. Cho nên đôi khi bạn bị quá bối rối bởi cây cối, bởi cây xanh; đôi khi bạn bị bối rối bởi mặt trăng và mặt trời, đôi khi bị bối rối bởi bông hoa - nhưng chưa bao giờ bị bối rối bởi thân thể riêng của mình. Và thân thể bạn là hiện tượng phức tạp nhất trong sự tồn tại. Không hoa nào, cây nào có thân thể đẹp như thân thể bạn; không mặt trăng, không mặt trời không vì sao nào có cơ cấu tiến hoá như bạn có.

Bạn đã được dạy thấy rõ bông hoa, vốn là một vật đơn giản. Bạn đã được dạy thấy rõ cái cây, cũng là một vật đơn giản. Bạn cũng đã từng được dạy để hiểu thấu hòn đá, tảng đá, núi non, sông ngòi, nhưng bạn chưa bao giờ được dạy để kính trọng thân thể mình, chưa bao giờ bối rối về nó.

Vâng, nó rất gần gũi, cho nên rất dễ dàng quên mất nó. Nó rất hiển nhiên, cho nên dễ dàng bỏ qua nó. Nhưng đấy là hiện tượng đẹp đẽ nhất.

Nếu bạn ngắm hoa, mọi người sẽ nói, "Thẩm mĩ làm sao!" Còn nếu bạn nhìn vào khuôn mặt đẹp của một phụ nữ hay khuôn mặt đẹp của một đàn ông, mọi người sẽ nói, "Đấy là thèm khát." Nếu bạn đi tới cái cây và đứng đó rồi nhìn đắm đuối bông hoa - mắt bạn mở to, giác quan bạn mở to để cho phép cái đẹp của hoa đi vào trong bạn - mọi người sẽ nghĩ bạn là nhà thơ hay hoạ sĩ hay nhà huyền môn. Nhưng nếu bạn đi tới người đàn bà hay đàn ông và chỉ đứng đó với tôn kính và ngưỡng mộ, rồi nhìn người đàn bà hay đàn ông đó bằng đôi mắt mở to và giác quan bạn uống lấy cái đẹp của người đó, cảnh sát sẽ tóm cổ bạn. Chẳng ai sẽ nói rằng bạn là nhà huyền môn, nhà thơ; chẳng ai sẽ đánh giá cao điều bạn đang làm.

Cái gì đó đã đi sai. Nếu bạn đi tới người lạ trên phố và bạn nói, "Mắt em đẹp làm sao!" bạn sẽ cảm thấy ngượng, người đó cũng cảm thấy ngượng. Người đó sẽ không thể nói cám ơn bạn được. Thực tế người đó sẽ cảm thấy đề phòng. Người đó sẽ cảm thấy cần đề phòng, bởi vì bạn là ai mà can thiệp vào cuộc đời riêng của người đó? Bạn là ai mà dám làm việc đó? Nếu bạn tới và chạm vào cây, cây sẽ cảm thấy sung sướng. Nhưng nếu bạn tới và chạm vào một người, người đó sẽ cảm thấy đề phòng. Điều gì đã đi sai? Cái gì đó đã bị phá hỏng rất lớn lao và rất sâu sắc.

Mật tông dạy bạn giành lại tôn trọng cho thân thể, tình yêu cho thân thể. Mật tông dạy bạn nhìn vào thân thể như sáng tạo vĩ đại nhất của Thượng đế. Mật tông là tôn giáo của thân thể. Tất nhiên nó còn đi cao hơn, nhưng nó chưa bao giờ rời bỏ thân thể; nó tiếp đất ở đấy. Nó là tôn giáo

duy nhất thực sự bắt rễ vào mặt đất: nó có gốc rễ. Các tôn giáo khác là cây đã bị bật gốc rễ - chết, mờ đục, chết dần; nhựa sống không chảy trong chúng. Mật tông là nhựa sống thật, rất sinh động.

Điều đầu tiên là phải học tôn trọng thân thể, dỡ bỏ mọi điều vô nghĩa bạn đã từng được học về thân thể. Bằng không bạn sẽ chẳng bao giờ mở được nó, chẳng bao giờ đi vào được nó và chẳng bao giờ vượt ra ngoài nó.

Bắt đầu từ đầu. Thân thể là chỗ bắt đầu của bạn. Thân thể cần được làm thuần khiết khỏi nhiều kìm nén. Thanh tâm lớn lao là cần cho thân thể, một *rechana* lớn. Thân thể đã bị đầu độc bởi vì bạn đã từng chống lại nó, bạn đã kìm nén nó theo nhiều cách. Thân thể bạn tồn tại ở mức tối thiểu, đó là lí do tại sao bạn khổ.

Mật tông nói: Phúc lạc có thể có chỉ khi bạn tồn tại ở mức tối đa, chưa bao giờ có trước đó. Phúc lạc là có thể có chỉ khi bạn sống thật mãnh liệt. Làm sao bạn có thể sống thật mãnh liệt nếu bạn đang chống lại thân thể? Bạn bao giờ cũng hờ hững, ngọn lửa đã lạnh dần. Qua nhiều thế kỉ, ngọn lửa đã bị lụi tàn. Cần phải nhen nhóm lại ngọn lửa.

Mật tông nói: Trước hết là phải làm thuần khiết thân thể - làm thuần khiết nó khỏi mọi kìm nén. Cho phép năng lượng thân thể được tuôn chảy, vứt bỏ mọi khối chắn. Rất khó bắt gặp người không có khối chắn, rất khó bắt gặp người có thân thể không bị kiềm chế. Nới lỏng kiềm chế này ra; căng thẳng này đang ngăn cản năng lượng của bạn, tuôn chảy không thể có được trong căng thẳng đó. Tại sao mọi người phải bồn chồn đến thế? Tại sao bạn không thể thảnh thơi được? Bạn có thấy mèo ngủ không, đang mơ màng buổi trưa? Con mèo thảnh thơi đơn giản và đẹp đẽ làm sao. Bạn không thể thảnh thơi theo cùng cách được

sao? Bạn xoay và lật mình trên giường; bạn không thể thảnh thơi được. Và cái đẹp của thảnh thơi ở con mèo là ở chỗ nó thảnh thơi hoàn toàn và vẫn tỉnh táo hoàn hảo. Một thoáng chuyển động trong phòng nó sẽ mở mắt, nó sẽ nhổm lên và sẵn sàng. Đấy không đơn giản ngủ. Giấc ngủ của con mèo là cái gì đó cần phải học; con người đã quên mất.

Mật tông nói: Học mèo - cách nó ngủ, cách nó thảnh thơi, cách nó sống không căng thẳng. Và toàn bộ thế giới con vật cũng đều sống theo cách thức không căng thẳng như thế. Con người phải học điều này, bởi vì con người đã bị huấn luyện sai, con người đã bị lập chương trình sai.

Ngay từ thời trẻ thơ bạn đã được lên chương trình rất chặt chẽ. Bạn không thở... vì sợ. Vì sợ dục nên mọi người không thở, bởi vì khi bạn thở sâu, nhịp thở của bạn đi thẳng tới trung tâm dục và tác động vào nó, cọ sát nó ở bên trong, kích động nó. Vì bạn đã được dạy rằng dục là nguy hiểm nên mỗi đứa trẻ bắt đầu thở nông, trì hoãn hơi thở trong lồng ngực. Nó chẳng bao giờ vượt ra ngoài điều đó bởi vì nếu nó vượt ra thì bỗng nhiên sẽ có kích động; dâm dục nảy sinh và nỗi sợ nảy sinh. Khoảnh khắc bạn thở sâu, năng lượng dục được thả ra. Năng lượng dục *phải* được thả ra, nó phải chảy khắp con người bạn. Thế thì thân thể bạn sẽ trở nên cực kì sảng khoái. Nhưng sợ thở, sợ đến mức gần như một nửa phổi bạn đầy khí các bô níc...

Có nhiều, nhiều nghìn lỗ nhỏ trong phổi và thông thường năm mươi phần trăm lỗ này chẳng bao giờ được sạch, chúng bao giờ cũng vẫn còn đầy khí các bô níc. Đó là lí do tại sao bạn uể oải, đó là lí do tại sao bạn không có vẻ tỉnh táo, đó là lí do tại sao nhận biết lại khó khăn. Không phải ngẫu nhiên mà Yoga và Mật tông cả hai đều dạy về thở sâu, *pranayama*, để dỡ bỏ khí các bô níc ra khỏi phổi bạn. Khí các bô níc không phải là dành cho bạn; nó phải bị tống ra liên tục. Bạn phải hít khí trong lành mới; bạn phải hít vào nhiều ô xi. Ô xi sẽ tạo ra ngọn lửa bên trong của bạn, ô xi sẽ làm cho bạn thành ngọn lửa. Nhưng ô xi cũng làm bùng lên dục của bạn. Cho nên chỉ có Mật tông mới có thể cho phép bạn thực sự thở sâu; ngay cả Yoga cũng không cho phép bạn thực sự thở sâu. Yoga cho phép bạn đi tới rốn - không được vượt quá nơi đó, không được vượt qua trung tâm *hara*, không được vượt qua *swadhishthan*, bởi vì một khi bạn vượt qua swadhishthan, bạn sẽ nhảy vào trong *muladhar*.

Chỉ Mật tông mới cho phép bạn là toàn bộ bản thể và toàn bộ luồng chảy. Mật tông cho bạn tự do vô điều kiện; dù bạn là bất kì cái gì và dù bạn có thể là bất kì cái gì, Mật tông không đặt giới hạn nào lên bạn. Nó không xác định bạn, nó đơn giản cho bạn tự do toàn bộ. Hiểu biết là ở chỗ khi bạn được hoàn toàn tự do nhiều điều là có thể.

Điều này đã là quan sát của tôi, rằng những người kìm nén dục trở thành không thông minh. Chỉ những người sinh động rất, rất nhiều tính dục mới là người thông minh. Bây giờ ý tưởng rằng dục là tội lỗi làm hư hoại thông minh, làm hư hoại nó tồi tệ lắm. Khi bạn thực sự tuôn chảy và dục của bạn không phải tranh đấu và xung khắc với bạn, khi bạn hợp tác với nó, tâm trí bạn sẽ vận hành ở mức tối đa. Bạn sẽ thông minh, tỉnh táo và sống động.

Thân thể cần phải được đối xử tốt, Mật tông nói vậy.

Bạn đã có lần nào chạm vào thân thể mình chưa? Bạn đã bao giờ cảm thấy thân thể riêng của mình chưa, hay bạn vẫn còn dường như được đóng hộp trong một thứ chết cứng? Đó chính là điều vẫn xảy ra: người ta gần như đông cứng; họ đang mang thân thể tựa như cái quan tài. Nó nặng

nề, nó vướng víu, nó chẳng giúp gì cho bạn liên lạc với thực tại. Nếu bạn cho phép điện của thân thể chạy từ ngón chân cái tới đầu, nếu bạn cho phép năng lượng của thân thể - sinh năng - được tự do hoàn toàn, bạn sẽ trở thành dòng sông và bạn sẽ không cảm thấy thân thể chút nào. Bạn sẽ cảm thấy gần như vô thân thể. Không phải tranh đấu với thân thể, bạn trở thành vô thân thể. Tranh đấu với thân thể, thân thể trở thành gánh nặng, và với việc mang thân thể như gánh nặng bạn chẳng bao giờ đến được Thượng đế.

Thân thể phải trở thành vô trọng lượng để cho bạn gần như bắt đầu bước trên đất; đó là cách Mật tông bước. Bạn vô trọng lượng đến mức không còn trọng lực nữa, bạn đơn giản có thể bay. Nhưng điều đó chỉ đến từ chấp nhận lớn lao. Nhưng điều khó là chấp nhận được thân thể bạn. Bạn lên án nó, bạn bao giờ cũng thấy lỗi ở nó. Bạn chưa bao giờ đánh giá cao nó, bạn chưa bao giờ yêu nó, và rồi bạn muốn một phép màu - rằng ai đó sẽ tới và yêu thân thể bạn. Nếu bản thân bạn không thể yêu được nó, làm sao bạn tìm được ai khác yêu thân thể bạn? Nếu bản thân bạn không thể yêu được nó thì chẳng ai sẽ yêu được thân thể bạn, bởi vì rung động của bạn sẽ làm cho mọi người bị đẩy ra.

Bạn yêu một người, người đó yêu bản thân mình, chẳng bao giờ có điều ngược lại. Tình yêu đầu tiên phải hướng về chính mình; chỉ có từ trung tâm đó mà các loại tình yêu khác mới có thể nảy sinh. Bạn không yêu thân thể mình, bạn che giấu nó theo cả nghìn lẻ một cách. Bạn giấu mùi thân thể mình, bạn giấu thân thể mình trong quần áo, bạn giấu thân thể mình trong cách trang điểm. Bạn cố tạo ra cái đẹp nào đó mà bạn liên tục cảm thấy mình đang mất đi, và trong đó chính mọi nỗ lực của bạn trở thành giả tạo.

Bây giờ nghĩ về người đàn bà với son dầy bự trên môi... điều đó cực kì xấu xí. Môi nên có mầu đỏ bắt nguồn từ vẻ sống động, chúng không nên bị tô vẽ loè loẹt. Chúng nên sinh động từ tình yêu, chúng nên sinh động bởi vì bạn sinh động. Bây giờ chỉ vẽ lên môi, và bạn nghĩ rằng bạn làm mình đẹp lên. Chỉ những người rất ý thức về cái xấu của mình mới đi tới mĩ viện, bằng không thì họ đã chả cần.

Bạn đã bao giờ đi qua một con chim xấu chưa? Bạn đã bao giờ đi qua một con hươu xấu chưa? Điều ấy chưa bao giờ xảy ra. Chúng chẳng bao giờ đi tới mĩ viện nào, và chúng cũng chẳng tư vấn chuyên gia; chúng đơn giản chấp nhận bản thân chúng và chúng đẹp trong chấp nhận của chúng. Chính trong chấp nhận đó mà chúng tự phô bầy cái đẹp.

Khoảnh khắc bạn chấp nhận bản thân mình bạn trở thành đẹp. Khi bạn vui thích với thân thể của chính mình bạn sẽ vui thích người khác nữa. Nhiều người sẽ yêu bạn bởi vì bản thân bạn đang yêu chính mình. Bây giờ bạn giận với chính mình; bạn biết rằng bạn xấu, bạn biết rằng bạn kinh tởm, đáng ghét. Ý tưởng này sẽ đẩy mọi người ra xa; ý tưởng này sẽ không giúp cho họ yêu bạn, nó sẽ làm cho họ xa lánh bạn. Cho dù họ đang đến gần bạn hơn, khoảnh khắc họ cảm thấy rung động của bạn, họ sẽ lảng ra xa. Chẳng cần phải săn đuổi ai, việc săn đuổi chỉ nảy sinh bởi vì chúng ta không yêu chính mình. Bằng không thì mọi người đã tới... họ gần như không thể nào không yêu bạn được nếu bạn đang yêu chính mình. Tại sao bao nhiêu người đến với Phật, và tại sao bao nhiêu người đến với Saraha, và tại sao bao nhiêu người đến với Jesus? Những người này đang trong tình yêu với chính họ. Họ đã trong tình yêu lớn và họ vui thích với bản thể họ đến mức tự nhiên bất kì ai đi qua

cũng đều bị kéo vào họ; giống như lực hút họ sẽ kéo lại. Họ say mê với bản thể của chính họ, làm sao bạn có thể tránh được say mê đó? Chỉ cần ở đấy là cũng đủ phúc lạc lớn lao thế.

Mật tông dạy điều đầu tiên: Yêu lấy thân thể bạn, thân thiết với thân thể bạn, tôn kính thân thể bạn, tôn trọng thân thể bạn, chăm sóc thân thể bạn. Nó là món quà của Thượng đế: đối xử tốt với nó và nó sẽ để lộ những bí ẩn lớn cho bạn. Mọi trưởng thành đều phụ thuộc vào cách bạn quan hệ với thân thể mình.

Và rồi điều thứ hai Mật tông nói tới là giác quan. Lần nữa, các tôn giáo đều chống giác quan; họ cố làm cùn các giác quan và tính nhạy cảm. Còn các giác quan là cửa ngõ cảm nhận của bạn, các giác quan là cửa sổ mở vào thực tại. Mắt bạn là gì? Tai bạn là gì? Mũi bạn là gì? Là cửa sổ mở vào thực tại, cửa sổ mở vào Thượng đế. Nếu bạn nhìn đúng, bạn sẽ thấy Thượng đế ở mọi nơi. Cho nên mắt không được nhắm, mắt phải mở đúng; mắt phải không bị phá huỷ. Tai phải không bị phá huỷ, bởi vì mọi âm thanh đều thiêng liêng.

Những con chim này đang hót mật chú. Những cây này đang cho các bài thuyết pháp trong im lặng. Mọi âm thanh đều là của ngài, mọi hình dạng đều là của ngài. Cho nên nếu bạn không có nhạy cảm trong mình, làm sao bạn biết Thượng đế? Và bạn phải đi nhà thờ, đến đền đài để tìm ngài... còn ngài ở mọi chỗ. Trong ngôi đền nhân tạo, trong nhà thờ nhân tạo, bạn đi tìm thấy Thượng đế sao? Con người dường như quá đần độn. Thượng đế ở mọi nơi, sống động và khoẻ mạnh khắp nơi. Nhưng để có được điều đó bạn cần giác quan sạch sẽ, giác quan được thuần khiết.

Cho nên Mật tông dạy rằng giác quan là cửa ngõ của cảm nhận. Chúng đã bị mờ đục, bạn phải vứt bỏ mờ đục đó; giác quan của bạn phải được lau sạch. Giác quan của bạn giống như tấm gương đã trở nên mờ xỉn bởi vì biết bao bụi bặm đã tụ đọng lên đó; cần phải lau sạch bụi đi.

Nhìn vào cách tiếp cận của Mật tông về mọi điều. Tôn giáo khác nói: Làm cùn giác quan đi, giết việc nếm của bạn! Còn Mật tông nói: Nếm trải Thượng đế theo mọi hương vị. Tôn giáo khác nói: Giết chết khả năng sờ của bạn. Còn Mật tông nói: Tuôn chảy toàn bộ trong việc sờ của bạn, bởi vì bất kì cái gì bạn chạm tới đều thiêng liêng cả. Điều này hoàn toàn ngược lại với cái gọi là các tôn giáo, nó là cuộc cách mạng triệt để - từ tận gốc rễ.

Sờ, ngửi, nếm, nhìn, nghe toàn bộ nhất có thể được đi. Bạn sẽ phải học ngôn ngữ này bởi vì xã hội đã lừa phỉnh bạn, nó làm cho bạn quên mất. Mỗi đứa trẻ được sinh ra đều có giác quan đẹp. Quan sát đứa trẻ... khi nó nhìn vào cái gì đó, nó hoàn toàn bị cuốn hút theo vật đó, khi nó chơi với đồ chơi, nó hoàn toàn bị cuốn hút theo đồ chơi. Khi nó nhìn, nó trở thành chỉ còn đôi mắt. Nhìn vào đôi mắt đứa trẻ ấy. Khi nó nghe, nó trở thành chỉ còn đôi tai. Khi nó ăn cái gì đó, nó chỉ còn đó trên đầu lưỡi, nó trở thành việc nếm. Xem đứa trẻ ăn táo - khoái trá làm sao! tràn đầy năng lượng làm sao! thích thú làm sao! Nhìn đứa trẻ tung tăng đuổi bướm trong vườn... cuốn hút đến độ cho dù Thượng đế có đấy, ngài cũng không chạy được theo cách đó. Một trạng thái thiền, mênh mông làm sao - chẳng phải cố gắng gì. Nhìn đứa trẻ đi nhặt vỏ sò trên bãi biển cứ như là nó đi nhặt kim cương. Mọi thứ đều quí giá khi các giác quan sống động, mọi thứ đều rõ ràng khi giác quan sống động.

Về sau trong cuộc đời cũng đứa trẻ đó sẽ nhìn vào thực tại dường như bị ẩn đằng sau tấm kính tối. Biết bao khói và bụi đã tụ đọng lên tấm kính và bạn ẩn đằng sau nó rồi bạn nhìn. Bởi điều này, mọi thứ trông xám xịt và chết. Bạn nhìn vào cây và cây có vẻ xám xịt bởi vì mắt bạn chỉ thấy lờ mờ. Bạn nghe bài hát, nhưng chẳng thấy quyến rũ trong đó bởi vì tai bạn nghễnh ngãng. Bạn có thể nghe Saraha và bạn sẽ không thể nào đánh giá cao được ông ấy, bởi vì trí thông minh của bạn bị ù lì.

Giành lại ngôn ngữ bị lãng quên của bạn đi. Bất kì khi nào bạn có thời gian, dành nhiều hơn cho giác quan của bạn. Khi ăn, đừng chỉ ăn; cố học lại ngôn ngữ bị lãng quên của vị giác - cố đi. Sờ vào bánh mì, cảm thấy đường viền của nó; cảm thấy với đôi mắt mở, cảm thấy với đôi mắt nhắm. Trong khi ăn, nhai nó - bạn đang nhai Thượng đế. Nhớ điều đó! Nếu không nhai kĩ, nếu không nếm kĩ, đó sẽ là không kính trọng. Để cho nó thành lời nguyện, và bạn sẽ bắt đầu làm nảy sinh tâm thức mới trong bạn. Bạn sẽ học được cách luyện kim đan của Mật tông.

Chạm nhiều vào mọi người. Chúng ta đã trở nên rất nhạy cảm về việc chạm. Nếu ai đó đang nói về bạn và đến quá gần, bạn bắt đầu lùi lại. Chúng ta bảo vệ lãnh thổ của mình. Chúng ta không chạm và chúng ta cũng không cho phép người khác được chạm; chúng ta không nắm tay, chúng ta không ôm ghì. Chúng ta không tận hưởng con người của nhau.

Đi đến cây, chạm vào cây. Chạm vào tảng đá. Đi ra sông, để cho sông luồn qua tay bạn. Cảm lấy nó! Bơi, và cảm thấy nước như cá cảm thấy nước. Đừng bỏ lỡ bất kì cơ hội nào làm sống lại giác quan của bạn. Và có cả nghìn lẻ một cơ hội trong cả ngày. Chẳng cần phải có thời gian tách biệt cho nó. Cả ngày là huấn luyện trong nhạy cảm. Dùng tất cả các cơ hội. Ngồi dưới vòi hoa sen, dùng cơ hội này - cảm thấy cái chạm của từng giọt nước rơi lên bạn. Nằm dài trên mặt đất, trần trụi, cảm thấy đất. Nằm trên bãi biển, cảm thấy cát. Lắng nghe âm thanh của cát, lắng nghe âm thanh của biển. Dùng mọi cơ hội; chỉ thế thì bạn mới có khả năng học lại được ngôn ngữ của các giác quan. Và Mật tông cũng chỉ có thể được hiểu khi thân thể bạn sống động và giác quan bạn cảm lại được.

Giải phóng các giác quan của bạn khỏi thói quen. Thói quen là một trong những nguyên nhân gốc rễ của trì trệ; tìm ra các cách thức mới để làm mọi điều. Phát minh ra những cách thức mới để yêu. Người ta chúa hay sợ...

Tôi đã từng nghe...

Bác sĩ nói với người đang làm việc rằng anh không thể hoàn tất xét nghiệm nếu thiếu một mẫu nước tiểu. Một đứa nhỏ được sai đem ống mẫu nước tiểu đi xét nghiệm nhưng nó đã đánh đổ phần lớn mẫu này trong khi chạy lăng xăng. Sợ bị ăn trận đòn nên thân, nó đổ đầy ắp ống đựng bằng nước tiểu bò trên cánh đồng.

Bác sĩ vội vàng cho mời người nông dân tới. Người này trở về nhà với vợ trong tâm trạng giận dữ và nói, "Tại em và cái thói đồng bóng của em! Em bao giờ cũng trên hết, phải không? Và bây giờ tôi sắp có một đứa bé!"

Mọi người thường có thói quen cố định. Nay cả khi làm tình họ bao giờ cũng làm theo một tư thế - tư thế truyền giáo. Tìm ra cách thức cảm giác mới đi. Mỗi kinh nghiệm đều phải được tạo ra với sự nhạy cảm lớn. Khi bạn làm tình với người đàn bà hay đàn ông, làm cho điều đó trở thành lễ

hội lớn, và mỗi lần lại đem đôi chút sáng tạo mới vào trong nó. Đôi khi nhảy múa trước khi bạn làm tình, đôi khi cầu nguyện trước khi làm tình, đôi khi chạy vào trong rừng, rồi làm tình. Đôi khi đi bơi và rồi làm tình. Thế thì mỗi kinh nghiệm yêu sẽ tạo ra ngày càng nhiều nhạy cảm trong bạn và tình yêu sẽ chẳng bao giờ buồn tẻ và chán ngắt.

Tìm ra những cách thức mới để khám phá người khác, đừng gắn cố định vào thói quen. Mọi thói quen đều phản cuộc sống: thói quen chỉ phục vụ cho cái chết. Và bạn bao giờ cũng có thể phát minh - không có giới hạn nào cho phát minh cả. Đôi khi chỉ một thay đổi nhỏ bạn cũng đã cực kì được lợi. Bạn bao giờ cũng ăn tại bàn - đôi khi nên đi ra bãi cỏ, ngồi trên bãi cỏ và ăn ở đấy, và bạn sẽ rất đỗi ngạc nhiên: đấy là một kinh nghiệm hoàn toàn khác. Mùi vị cỏ tươi mới cắt, chim chóc nhảy nhót và hót xung quanh, không khí trong lành và tia nắng mặt trời, và cảm thấy cỏ ẩm bên dưới... đấy không thể cùng là kinh nghiệm như khi bạn ngồi trên ghế và ăn trên bàn. Đấy là một kinh nghiệm hoàn toàn khác, tất cả các hợp phần đều khác.

Đôi khi bạn cũng nên thử ăn và cởi trần, và bạn sẽ ngạc nhiên. Chỉ một thay đổi nhỏ - chẳng có gì nhiều, bạn đang ngồi trần trụi - nhưng bạn sẽ có một kinh nghiệm hoàn toàn khác, bởi vì cái gì đó mới đã thêm vào đó. Nếu bạn vẫn ăn bằng thìa và dĩa, đôi khi ăn bốc đi và bạn sẽ có một kinh nghiệm khác; cái chạm sẽ đem hơi ấm mới cho thức ăn. Thìa là vật chết; khi bạn ăn bằng thìa hay dĩa, bạn còn ở xa. Đấy cũng là nỗi sợ chạm vào mọi thứ - ngay cả thức ăn cũng không thể được chạm vào. Bạn sẽ lỡ mất hình khối chúng, cái chạm, cái cảm giác về nó. Thức ăn có nhiều cảm giác cũng như nó có hương vị.

Nhiều thực nghiệm đã được tiến hành ở phương Tây về sự kiện là khi chúng ta đang thưởng thức thứ gì đó, có rất nhiều thứ khác mà chúng ta không nhận biết cũng đang góp phần cho kinh nghiệm đó. Chẳng hạn, nhắm mắt và bịt cả mũi nữa rồi ăn hành. Bảo ai đó đưa hành cho bạn khi bạn không biết người đó đưa gì - hành hay táo. Và bạn sẽ thấy rất khó phân biệt nếu mũi đã hoàn toàn bị bịt kín, mắt thì nhắm tịt, bị che đi. Bạn sẽ không thể nào xác định được đấy là hành hay táo, bởi vì nếm không chỉ là nếm; năm mươi phần trăm nếm đến từ mũi, và phần lớn thì đến từ mắt. Đấy không chỉ là nếm, mọi giác quan đều có đóng góp vào. Khi bạn ăn bốc, cái chạm của bạn cũng đóng góp vào. Nó sẽ thêm vị, nó sẽ thêm nhân tính, thêm tự nhiên.

Tìm ra những cách thức mới trong mọi thứ. Để cho nó là một trong những *sadhanas* của bạn. Mật tông nói: Nếu bạn có thể cứ phát hiện ra những cách thức mới hàng ngày cuộc đời bạn sẽ vẫn còn là xúc động, phiêu lưu. Bạn sẽ không bao giờ chán. Người chán là người phi tôn giáo. Bạn bao giờ cũng sẽ tò mò để biết, bạn bao giờ cũng ở ven bờ tìm kiếm cái chưa biết, cái không quen thuộc. Mắt bạn sẽ vẫn còn trong trẻo, các giác quan của bạn vẫn còn trong trẻo, bởi vì khi bạn bao giờ cũng ven bờ tìm kiếm, thám hiểm, phát hiện, dò tìm, bạn không thể trở thành trì trệ được, bạn không thể trở thành ngu xuẩn được. Chẳng đứa trẻ con nào ngu xuẩn cả; chỉ về sau mọi người mới trở nên ngu xuẩn.

Các nhà tâm lí nói rằng đến bẩy tuổi ngu xuẩn bắt đầu có. Nó bắt đầu quãng bốn tuổi nhưng đến năm thứ bẩy nó mới rất, rất rõ ra. Trẻ con bắt đầu trở nên ngu ở bẩy tuổi. Trong thực tế trẻ con học được năm mươi phần trăm của tất cả những gì học được trong toàn bộ cuộc đời trước lúc nó

bẩy tuổi. Nếu nó sống bẩy mươi năm, trong sáu mươi ba năm còn lại nó sẽ chỉ học được năm mươi phần trăm - năm mươi phần trăm kia nó đã học rồi. Điều gì xảy ra? Nó trở thành trì trệ, nó dừng việc học. Nếu bạn nghĩ dưới dạng thông minh, đến bẩy tuổi đứa trẻ bắt đầu trở nên già. Khoảnh khắc đứa trẻ nghĩ, "mình biết," nó đã bắt đầu trở nên già. Về thể chất nó sẽ trở nên già muộn hơn - khoảng từ độ tuổi ba lăm nó sẽ bắt đầu suy giảm - nhưng về mặt tinh thần, nó đã trên đường suy giảm.

Bạn sẽ ngạc nhiên biết rằng tuổi tinh thần của bạn, tuổi tinh thần trung bình, là mười hai tuổi. Mọi người không trưởng thành bên ngoài tuổi đó, họ mắc kẹt ở đó. Đó là lí do tại sao bạn thấy có nhiều tính trẻ con đến thế trên thế giới. Cứ thử xúc phạm một người sáu mươi mà xem, trong giây lát ông ta chỉ như đứa trẻ mười hai tuổi. Và ông ta sẽ đối xử theo cách mà bạn không thể nào tin được rằng người lớn như thế mà lại có thể đối xử theo cách trẻ con đến thế. Mọi người bao giờ cũng sẵn sàng rút lui. Tuổi tinh thần của họ chỉ hời hợt ngoài da, bị che giấu đằng sau; chỉ cạo sơ qua một chút xíu là tuổi tinh thần của họ lòi ra ngay. Tuổi thể chất của họ không quan trọng lắm. Người ta chết đi mà vẫn còn trẻ con; họ chưa bao giờ trưởng thành.

Mật tông nói: Học cách thức mới khi làm mọi điều và giải phóng tối đa bản thân bạn khỏi các thói quen. Và Mật tông còn nói: Đừng bắt chước, bằng không các giác quan của bạn sẽ bị cùn đi. Đừng bắt chước! Tìm ra cách thức làm mọi điều theo cách riêng của bạn; đặt dấu ấn của bạn vào mọi thứ bạn làm.

Mới đêm hôm nọ một cô sannyasin, vừa quay lại, đã nói rằng tình yêu giữa cô ta và chồng cô ta đã biến mất. Bây giờ họ bám vào nhau chỉ vì con cái. Tôi bảo cô ấy suy

tư, thân thiện với chồng đi. Nếu tình yêu đã biến mất, tất cả mọi thứ không biến mất đâu; tình bạn vẫn là có thể - cứ thân thiện đi. Còn cô ấy nói, "Khó lắm. Khi cái cốc đã vỡ thì nó vỡ rồi còn đâu."

Tôi bảo cô ấy rằng dường như là cô ấy còn chưa nghe chuyện thiền nhân ở Nhật bản hay mua cốc ở siêu thị, đem về nhà và trước tiên đập vỡ nó ra, rồi dán nó lại để làm cho nó có tính cá thể và đặc biệt - bằng không nó vẫn chỉ là thứ đồ chợ. Và nếu một người bạn tới và bạn mời người đó uống trà trong chiếc cốc và đĩa lót thông thường, như thế là không tốt; như thế là xấu, như thế là không kính trọng. Cho nên họ sẽ đem một chiếc cốc mới ra và đập vỡ nó. Tất nhiên không có cái cốc nào nữa trên thế gian này hoàn toàn giống nó, không thể có được. Được dán lại với nhau, bây giờ nó có tính cá thể, có dấu ấn. Và khi thiền nhân đến nhà nhau hay đến đạo tràng của nhau, họ sẽ không chỉ nhấm nháp trà. Trước tiên họ sẽ đánh giá chiếc cốc, họ sẽ nhìn vào nó. Cách thức nó được gắn với nhau là một tác phẩm nghệ thuật - cách thức các mảnh đã bị vỡ ra và rồi được gắn lại lần nữa.

Người đàn bà đã hiểu, cô ta bắt đầu cười. Cô ấy nói, "Thế thì điều ấy là có thể."

Đem tính cá thể vào trong mọi điều đi, đừng chỉ là người bắt chước. Bắt chước là làm lỡ cuộc đời.

Tôi đã từng nghe...

Mulla Nasruddin có một con vẹt rất động cỡn. Con vẹt luôn nói những điều xuẩn ngốc, đặc biệt bất kì khi nào có khách, và Mulla rất lo lắng; sự việc ngày càng khủng khiếp. Cuối cùng ai đó gợi ý anh ta rằng anh ta nên đem nó tới bác sĩ thú y. Thế là anh ta đem con vẹt tới nhà bác sĩ thú y. Bác

sĩ khám toàn diện con vẹt và nói, "Này, Nasruddin, anh có một con vẹt động cỡn. Tôi có một con chim cái xinh xắn, trẻ trung. Anh chỉ cần mất mười lăm rupi là con vẹt của anh có thể sang lồng con chim tôi được."

Con vẹt của Mulla dỏng tai nghe trong lồng. Còn Mulla thì nói, "Lạy trời, tôi không biết... những mười lăm rupi cơ à?"

Con vẹt liền nói, "Làm đi, làm đi, Nasruddin. Đồ chết tiệt!"

Cuối cùng Mulla nói, "Thôi được," và trao cho bác sĩ thú y mười lăm rupi. Bác sĩ lấy con vẹt ra, cho nó vào trong lồng cùng với con chim cái và khép rèm lại. Hai người ra ngoài ngồi nói chuyện. Có một thoáng chốc im lặng rồi bỗng nhiên, "Quạ! Quạ! Quạ" Lông chim bay tung toé ra khỏi bức màn.

Bác sĩ thú y nói, "Cứ thế được đấy!" rồi chạy lại mở màn ra. Con chim đực đã đè con chim cái xuống bằng một chân - còn chân kia thì đang dứt lông con chim cái ra và kêu lên thích thú, "Với mười lăm rupi mà tao muốn mày trần như nhộng, trần truồng!" Rồi thấy bác sĩ thú y và ông chủ của nó, Mulla Nasruddin, nó thích thú the thé lên và nói, "Này Nasruddin, đấy chẳng phải là cách ông cũng thích người đàn bà của ông sao?"

Ngay cả vẹt cũng học được cách thức của con người, cũng có thể trở thành kẻ bắt chước, cũng có thể trở thành kẻ dễ bị kích thích thần kinh. Bắt chước là dễ bị kích thích thần kinh. Cách duy nhất để lành mạnh trên thế giới này là trở thành cá nhân, cá nhân chân chính. Là bản thể riêng của bạn đi.

Điều thứ ba Mật tông nói là: Trước hết, thân thể phải được làm thuần khiết khỏi mọi kìm nén. Thứ hai, các giác quan phải được làm sống động trở lại. Thứ ba, tâm trí phải vứt bỏ suy nghĩ kích thích thần kinh, suy nghĩ ám ảnh, và phải học cách im lặng. Bất kì khi nào có thể được, thảnh thơi đi. Bất kì khi nào có thể được, gạt tâm trí sang bên.

Bây giờ bạn sẽ nói, "Nói thì dễ nhưng làm sao mà gạt được tâm trí sang bên? Nó cứ tiếp tục hoài." Có cách đấy. Mật tông nói: Quan sát ba nhận biết này. Nhận biết một: Quan sát. Cứ để tâm trí chạy, cứ để tâm trí chất đầy với những ý nghĩ - bạn chỉ quan sát, tách rời. Chẳng cần phải lo lắng về nó, chỉ quan sát. Chỉ là người quan sát, và dần dần bạn sẽ thấy rằng lỗ hổng im lặng bắt đầu tới với bạn. Thế rồi nhận biết hai: Khi bạn đã trở nên nhận biết rằng lỗ hổng đó bắt đầu tới, trở nên nhận biết về người quan sát. Bây giờ quan sát người quan sát và thế thì những lỗ hổng mới sẽ bắt đầu tới - người quan sát sẽ bắt đầu tan biến, giống hệt như ý nghĩ. Một ngày nào đó người nghĩ cũng bắt đầu tan biến đi; thế thì cái im lặng thực sự nảy sinh. Với nhận biết ba, cả đối thể và chủ thể đều ra đi; bạn đã đi vào cõi bên kia.

Khi ba điều này được đạt tới - thân thể được thuần khiết khỏi các kìm nén, giác quan được thoát khỏi u ám, tâm trí được giải phóng khỏi suy nghĩ ám ảnh - tầm nhìn mới nảy sinh trong bạn, tự do với mọi ảo tưởng. Đấy là tầm nhìn của Mật tông.

Bây giờ đến lời kinh.

Tâm trí, trí năng và những nội dung đã hình thành của tâm trí đó đều là Cái đó, cho nên chúng cũng là thế giới và tất cả dường như chỉ khác biệt từ Cái đó, mọi thứ

đều có thể được cảm thấy và người cảm nhận, cùng trì trệ, ác cảm, ham muốn và chứng ngộ.

Khi bạn đã tới trạng thái im lặng lúc mà cả người quan sát và cái được quan sát đã tan biến đi, bạn sẽ đi tới biết điều lời kinh này ngụ ý gì:

Tâm trí, trí năng và những nội dung đã hình thành của tâm trí đó đều là Cái đó...

Sự tồn tại là một, nó tất cả là một đơn vị. Không có hai điều trong sự tồn tại - nó là cái một, nó là một đại dương. Mọi phân chia có đó bởi vì chúng ta bị phân chia từ bên trong; cái bên trong phân chia của chúng ta được phóng chiếu ra bên ngoài, và mọi vật đều có vẻ bị phân chia. Khi thân thể thuần khiết, các giác quan mở và tâm trí im lặng, phân chia bên trong biến mất; bên trong có không gian thuần khiết. Khi có không gian thuần khiết bên trong, bạn trở nên có khả năng biết rằng bên ngoài cũng là cùng một không gian thuần khiết. Chính là cùng một bầu trời cho cả bên trong và bên ngoài. Trong thực tế không có 'ngoài' và không có 'trong' nữa, nó tất cả là một.

Tâm trí, trí năng và những nội dung đã hình thành của tâm trí đó đều là Cái đó... Bây giờ bạn sẽ nhận ra rằng ngay cả ý nghĩ cũng không phải là kẻ thù, ngay cả ham muốn cũng không phải là kẻ thù. Chúng cũng đều là những dạng của cùng điều thiêng liêng, của cùng một sự tồn tại. Bây giờ bạn sẽ nhận ra rằng *niết bàn* và *luân hồi* không phải là hai. Bây giờ bạn sẽ có tiếng cười rất, rất sâu sắc, khi nhận ra rằng chẳng có gì khác biệt giữa tù túng và chứng ngộ; rằng hiểu biết và dốt nát chẳng khác gì nhau, bởi vì phân

chia là không thể được; rằng giữa vị phật và người chưa chứng ngộ không có khác biệt.

Nhưng điều này chỉ vị phật mới biết. Với người chưa chứng ngộ có khác biệt rất lớn. Vị phật không thể suy nghĩ bởi vì qua suy nghĩ bao giờ cũng có phân chia; qua vô suy nghĩ phân chia biến mất.

cho nên nó cũng là thế giới và tất cả dường như chỉ khác biệt từ Cái đó, mọi thứ đều có thể được cảm thấy và người cảm nhận, cũng trì trệ, ác cảm, ham muốn và chứng ngộ.

Tất cả đều là Cái đó. Đây là Cái đó! Cái toàn bộ này là cái Mật tông gọi là Cái đó.

Bây giờ Saraha đang nói với nhà vua: Xin bệ hạ đừng lo nghĩ. Dù trong cung điện hay trên mảnh đất hoả táng, dù được biết tới như một brahmin có học hỏi hay được biết tới như chó điên, cũng chẳng thành vấn đề: Nó là Cái đó. Tôi đã đi tới kinh nghiệm không phân chia được ấy, nơi người cảm nhận và vật được cảm nhận đều là một, nơi người quan sát và vật được quan sát là một. Tôi đã tới nơi. Bây giờ tôi có thể thấy rằng phân chia đó về cái tốt và cái xấu, về tội nhân và thánh nhân, đều vô nghĩa. Chẳng có gì khác biệt giữa tội lỗi và thánh thiện cả.

Đấy là lí do tại sao tôi gọi Mật tông là thái độ nổi dậy vĩ đại nhất trong toàn bộ lịch sử tâm thức con người.

Saraha đang nói: Tâu bệ hạ, với bệ hạ phân chia tồn tại. Đây là mảnh đất hoả táng và nơi hoàng thượng sống là cung điện. Đối với tôi không có phân chia. Trên mảnh đất hoả táng này đã từng có biết bao cung điện trong quá khứ nay đã biến mất, và cung điện của bệ hạ chẳng chóng thì

chầy cũng sẽ trở thành mảnh đất hoả táng. Nhưng xin bệ hạ chớ lo nghĩ, đấy chỉ là vấn đề thời gian. Và nếu bệ hạ có thể thấy, chẳng có gì khác biệt cả. Chính là vẫn cùng một thực tại, ở đâu đó trở thành thánh nhân và ở đâu đó trở thành tội nhân; đấy chính là cùng Cái đó.

Giống như ngọn đèn chiếu sáng trong bóng tối
của dốt nát tâm linh, nó vứt bỏ sự mờ tối của tâm
trí khi đạt tới việc phân đoạn trí năng. Ai có thể
tưởng tượng bản thân vô ham muốn?

Giống như ngọn đèn... Saraha nói: bây giờ, nhận biết ba được sinh ra trong tôi. Nó giống như ngọn đèn chiếu sáng trong bóng tối của dốt nát tâm linh. Bây giờ lần đầu tiên tôi có thể thấy rằng vật chất và tâm trí là một, rằng ngoài và trong là một, rằng thân thể và linh hồn là một, rằng thế giới này và thế giới kia là một, rằng điều này cũng chứa cả điều kia nữa. Vì ánh sáng này đã xảy ra cho tôi, Saraha nói, từ giờ không có vấn đề gì. Bất kì cái gì hiện hữu, đều tốt cả.

Giống như ngọn đèn chiếu sáng trong bóng tối của
dốt nát tâm linh, nó vứt bỏ sự mờ tối của tâm trí

Mọi mờ tối của tôi, mọi trở lực của tôi - mọi thứ ngăn cản tầm nhìn của tôi - đều bị vứt bỏ hết. Tôi có thể thấy thực tại một cách trực tiếp. Không còn kìm nén nữa, năng lượng của tôi đang trong một dòng chảy. Tôi không chống thân thể mình, tôi không thù địch với thân thể mình, tôi là một với thân thể. Phân chia bị vứt bỏ. Các giác quan tôi tất cả đều mở và làm việc ở mức tối đa. Tâm trí tôi im lặng, không có suy nghĩ ám ảnh. Khi tôi cần tôi nghĩ, còn khi tôi không cần tôi không nghĩ. Tôi là chủ của ngôi nhà mình. Ánh sáng được sinh ra trong tôi, và với ánh sáng đó, mọi

mờ tối đều biến mất. Bây giờ chẳng còn gì ngăn cản tôi, tầm nhìn của tôi là toàn bộ. Bức tường bao quanh tôi đã biến mất.

Bức tường đó bao gồm ba thứ: kìm nén trong thân thể, bụi trong giác quan, và ý nghĩ trong tâm trí. Đấy là ba viên gạch mà bức Trường Thành Trung Quốc bao quanh bạn đã được dựng nên. Vứt bỏ những viên gạch đó và bức tường biến mất. Và khi bức tường đã mất đi, bạn đi tới biết cái Một.

... khi đạt tới việc phân đoạn trí năng.
Ai có thể tưởng tượng bản thân vô ham muốn?

Và thưa bệ hạ, bệ hạ đã tới hỏi tôi kinh nghiệm của tôi là gì? Thật khó để bệ hạ hình dung nổi. Thật khó cho tôi để nói ra, mà cũng khó cho bệ hạ hiểu được. Nhưng tôi có thể chỉ cho bệ hạ con đường để bệ hạ cũng kinh nghiệm được điều đó - đó là con đường duy nhất. Khi bệ hạ đã nếm trải nó, chỉ thế thì bệ hạ mới biết.

Không có gì bị phủ định,
không có gì được khẳng định hay hiểu thấu;
vì Cái đó chẳng bao giờ quan niệm được.
Bằng cách phân đoạn trí năng sự lừa dối bị cùm ;
không phân chia và thuần khiết vẫn còn tự nhiên.

Saraha nói: Tôi không thể nói Cái đó không có, tôi không thể nói Cái đó có. Tôi không thể phủ định Cái đó, tôi không thể thừa nhận Cái đó. Tôi không thể dùng không, tôi cũng không thể dùng có, bởi vì cả hai đều thiếu sót. Cái đó lớn hơn cả hai - Cái đó hàm chứa cả hai, và quả là Cái đó còn hơn thế, nó siêu việt trên cả hai. Những người nói có

Thượng đế, đã hạ thấp Thượng đế - họ đã lôi Thượng đế xuống. Những người nói không có Thượng đế, chắc chắn họ chẳng hiểu chút nào. Cả hai loại người này đều như nhau: một phủ định và một khẳng định.

Khẳng định và phủ định đều thuộc về cùng tâm trí, cùng tâm trí suy nghĩ. Có và không cả hai đều là bộ phận của ngôn ngữ, của ý nghĩ. Saraha nói: Tôi không thể nói có Thượng đế, tôi không thể nói không có Thượng đế. Tôi chỉ có thể chỉ ra cho bệ hạ con đường... Cái đó ở đâu, Cái đó là gì, Cái đó như thế nào. Bệ hạ có thể kinh nghiệm Cái đó. Bệ hạ có thể mở con mắt của riêng mình và thấy Cái đó.

Ngày xưa chuyện xảy ra là một người mù được đưa tới gặp Phật. Và người mù này không phải là người mù thường, ông ta là một hàn lâm viện sĩ lớn, ông ta là một học giả lớn, rất giỏi tranh biện. Ông ta bắt đầu tranh luận với Phật. Ông ta nói, "Mọi người nói ánh sáng tồn tại còn tôi nói không. Họ nói tôi mù còn tôi nói họ bị lừa. Nếu ánh sáng tồn tại thì thưa ông, xin ông làm cho nó thành có sẵn đối với tôi để cho tôi có thể sờ vào nó. Nếu tôi có thể sờ được vào nó hay ít nhất thì nếu tôi có thể nếm được nó hay tôi có thể ngửi được nó, hay nếu ông có thể đánh ánh sáng kêu như cái trống để cho tôi có thể nghe được nó... Đấy là bốn giác quan của tôi, và giác quan thứ năm mọi người nói tới chỉ là tưởng tượng. Mọi người bị lừa, chẳng ai có mắt cả."

Thật rất khó mà thuyết phục người này rằng ánh sáng là tồn tại, bởi vì ánh sáng không thể được sờ, không thể được nếm, không thể được ngửi, không thể được nghe. Còn người này cứ nhất mực nói rằng mọi người khác đều bị lừa cả. "Họ dứt khoát không có mắt." Ông ta là người mù,

nhưng là một nhà logic lớn. Ông ta nói, "Hãy chứng minh rằng họ có mắt đi. Ông có chứng minh gì?"

Phật nói, "Ta sẽ chẳng nói gì cả, nhưng ta biết một ông lang và ta sẽ gửi ông tới ông lang đó. Ta biết ông ta có thể chữa được mắt cho ông."

Nhưng người đàn ông này cứ khăng khăng, "Tôi phải đến tranh luận về điều đó!"

Còn Phật thì nói, "Đây là luận cứ của ta: Tới ông lang đi."

Người đó được chuyển tới ông lang; mắt ông ấy được chữa khỏi, trong vòng sáu tháng ông ấy đã có thể thấy được. Ông ta không thể tin được điều đó; ông ta quá đỗi cực lạc, ông ta đến nhảy múa với Phật. Ông ta phát điên. Ông ta cảm thấy bước chân Phật và nói, "Luận cứ của ông có tác dụng lắm."

Phật nói, "Nghe đây, đấy không phải là luận cứ. Nếu ta tranh luận, ta sẽ thua, bởi vì có những điều không thể tranh luận được mà chỉ có thể kinh nghiệm được."

Thượng đế không phải là luận cứ, không phải là suy luận. Niết bàn không phải là luận cứ, nó không phải là kết luận; nó chỉ là kinh nghiệm. Chừng nào bạn chưa kinh nghiệm nó, chẳng có cách nào để hiểu được nó - nó là gì. Nếu bạn không kinh nghiệm nó, nó chỉ là điều vô lí, vô nghĩa.

Không có gì bị phủ định,
không có gì được khẳng định hay hiểu thấu;
vì Cái đó chẳng bao giờ quan niệm được.

Trong thực tế chẳng có gì để hiểu thấu và chẳng ai hiểu thấu được Cái đó; chẳng có gì để quan niệm và chẳng ai quan niệm về Cái đó. Đối thể và chủ thể cả hai đều biến mất trong Cái đó. Người biết và cái được biết cả hai đều biến mất trong Cái đó. Thế thì đấy là việc kinh nghiệm về cái toàn bộ, về cái Một, về Cái đó.

Bằng cách phân đoạn trí năng sự lừa dối bị cùm ;
không phân chia và thuần khiết vẫn còn tự nhiên.

Saraha nói với nhà vua: Tâu bệ hạ, mọi người đều bị định kiến về thực tại. Họ có ý tưởng về thực tại, còn thực tại không phải là ý tưởng. Thượng đế không phải là ý tưởng. Thượng đế không phải là ngôn từ thượng đế; đấy không phải là lí thuyết, đấy không phải là giả thuyết. Đấy là nếm trải thực tại, đấy là kinh nghiệm cực điểm với cái toàn bộ.

Mọi người bị giam cầm bởi tâm trí mình. Họ có những ý tưởng, thái độ nào đó, những triết lí cố định; họ nhìn qua những triết lí đó. Đó là lí do tại sao họ nói Saraha đã phát điên. Họ có ý tưởng nào đó về việc lành mạnh phải như thế nào, phải lành mạnh ra sao. Đó là lí do tại sao họ nghĩ Saraha đã phát điên: họ nhìn qua những định kiến nào đó.

...không phân chia và thuần khiết vẫn còn tự phát.

Nhưng tự phát là không phân chia và là thuần khiết; nó là hồn nhiên nguyên thuỷ. Xin hãy nhìn vào tôi đây, Saraha nói. Xin hãy nhìn vào tự phát của tôi. Xin đừng nghĩ về những điều mọi người nói, đừng nghĩ qua những định kiến tốt và xấu nào đó, đức hạnh và tội lỗi, phải và trái. Chỉ *nhìn* vào tôi thôi! Tôi đang ở đây, Cái đó đang ở đây. Tôi đang

sẵn có; xin bệ hạ hãy có kinh nghiệm sâu sắc về sự hiện diện của tôi.

Nếu bạn có thể cảm thấy tự phát, hồn nhiên, thuần khiết, chỉ điều đó mới giúp cho bạn đi vào bên trong trên hành trình của Mật tông.

Nếu bạn hỏi điều tối thượng
với định đề về cái nhiều và cái một
thì tính một không được nêu ra
vì bằng cách siêu việt lên tri thức loài hữu tình được tự do.
Sự toả chiếu có hiệu lực tiềm tàng trong trí năng,
và điều này được thể hiện thành thiền;
Tâm trí kiên định là bản chất đúng đắn của chúng ta.

Nếu bạn hỏi điều tối thượng với định đề về cái nhiều và cái một thì tính một không được nêu ra. Nếu bạn hỏi, bạn lỡ; thực tại không thể được biến thành câu hỏi. Vâng, nó có thể biến thành *cuộc truy tìm*, nhưng không biến thành câu hỏi.

Và không ai có thể trả lời được, chỉ có bạn mới có thể kinh nghiệm. Đó là lí do tại sao tôi nói nó có thể là cuộc truy tìm nhưng nó không bao giờ có thể được biến thành câu hỏi. Câu hỏi là điều có thể được trả lời. Cuộc truy tìm là điều chỉ có thể được kinh nghiệm. Chỉ khi *bạn* đạt tới việc làm, bạn mới đạt tới, không có cách nào khác. Không có cách thức vay mượn. Mọi tri thức đều là vay mượn.

Do đó Saraha nói:

...vì bằng cách vượt lên tri thức loài hữu tình được tự do.

Người ta phải được giải phóng khỏi tri thức.

Tri thức không giải phóng bạn; nó là tù túng sâu sắc nhất, tinh vi nhất của bạn. Qua tri thức bạn không sẵn có cho thực tại. Vứt mọi tri thức đi. Vứt mọi tri thức, việc biết trở thành thuần khiết, thế thì bạn không còn bị vẩn đục nữa. Không biết tới bất kì cái gì được vay mượn, thuần khiết của bạn còn nguyên vẹn; thế thì tấm gương của bạn không bị bụi bặm phủ lên. Thế thì bạn bắt đầu phản xạ. Thế thì thực tại được phản xạ như nó vẫn thế. Đừng bao giờ đi cùng tri thức, bằng không bạn sẽ không di chuyển được. Đừng bao giờ tin vào kinh nghiệm vay mượn.

Cái gì đó đã xảy ra cho Phật, nhưng cái đó không phải là kinh nghiệm của bạn. Cái gì đó đã xảy ra cho Christ, nhưng cái đó không phải là kinh nghiệm của bạn. Cái gì đó đã xảy ra cho tôi, nhưng cái đó không phải là kinh nghiệm *của bạn*. Điều tôi nói là ở chỗ, nếu bạn tích trữ nó, nó sẽ trở thành tri thức. Chớ có tích trữ nó trong kí ức bạn. Tích trữ tri thức trong kí ức chỉ làm nặng gánh cho bạn; đấy không phải là giải thoát.

...vì bằng cách siêu việt lên tri thức loài hữu tình được tự do.
Sự toả chiếu có hiệu lực tiềm tàng trong trí năng...

Và bạn *có* quyền năng đó, cái có thể nở hoa trong niết bàn, cái có thể trở thành chứng ngộ. Từng trí năng đều không là gì cả nhưng thông minh ẩn bên dưới nó. Nếu bạn tin vào trí năng mình quá nhiều, bạn sẽ lỡ mất thông minh của mình. Bây giờ hai từ này cần phải được hiểu rõ; chúng bắt nguồn từ cùng nguồn gốc nhưng nghĩa của chúng khác nhau. Không nhất thiết là nhà trí thức phải thông minh. Không nhất thiết là người thông minh phải là nhà trí thức.

Bạn có thể tìm thấy những người không trí thức nhưng cực kì thông minh.

Christ không phải là nhà trí thức, Kabir không phải là nhà trí thức, Meera không phải là nhà trí thức, nhưng họ là những người cực kì thông minh. Trí năng là cái thay thế giả tạo cho thông minh. Trí năng được vay mượn, thông minh là của bạn. Thông minh là khả năng thuần khiết của bạn để thấy, thông minh là khả năng hồn nhiên của bạn để hiểu. Trí năng là tri thức vay mượn; trí năng là đồng tiền giả, sự giả mạo.

Bạn thu thập thông tin từ mọi nơi, bạn thu thập nhiều tri thức, và bạn trở nên hiểu biết. Nhưng thông minh của bạn lại không phát triển, thông minh của bạn không thực sự bùng nổ. Trong thực tế bởi vì nỗ lực trí năng này mà thông minh của bạn sẽ còn bị nặng gánh; tri thức sẽ tụ lại tựa như bụi bặm trên chiếc gương. Trí năng là bụi bặm. Thông minh là phẩm chất thuần khiết của gương để phản xạ.

Saraha nói: *Sự toả chiếu có hiệu lực tiềm tàng trong trí năng...* trong mỗi trí năng đều có thông minh tiềm năng; bạn chớ có chất quá nặng nó với những tri thức vay mượn... *và điều này được thể hiện thành thiền.* Nếu bạn không chất nặng nó bằng tri thức thì thông minh của bạn trở thành thiền của bạn. Định nghĩa lớn về thiền: Thông minh là thiền. Sống cách thông minh là sống theo thiền. Định nghĩa này mang ý nghĩa vô cùng lớn lao; nó thực sự thai nghén ý nghĩa vĩ đại. Và sống cách thông minh chính là điều thiền là gì. Thiền không thể được 'thực hiện' theo cách nào đó. Bạn phải đem thông minh vào cuộc sống của mình.

Hôm qua bạn vừa giận dữ, bạn đã giận dữ hôm kia. Bây giờ lần nữa tình huống tới và bạn sắp sửa nổi giận - bạn định làm gì đây? Bạn có định lặp lại nó theo cách

không thông minh, theo cách máy móc, hay bạn sẽ đem thông minh vào cho nó? Bạn đã giận dữ cả nghìn lẻ một lần rồi - bạn không thể học được điều gì từ nó sao? Bạn không thể ứng xử cách thông minh bây giờ sao? Bạn không thể thấy được cái vô tích sự của nó sao? Bạn không thể thấy rằng mọi lần bạn đều bị thất vọng bởi nó sao? Mỗi lần giận dữ lại làm tiêu phí năng lượng, phân tán năng lượng của bạn, tạo ra vấn đề cho bạn mà chẳng giải quyết được gì.

Nếu bạn nhìn vào nó, chính trong việc nhìn đó là thông minh. Thế thì ai đó xúc phạm bạn và không có giận dữ. Trong thực tế, thay vì giận dữ lại có từ bi với người này. Người đó giận dữ, người đó bị tổn thương, người đó đau khổ. Từ bi sẽ nảy sinh. Bây giờ thông minh này là thiền: nhìn vào cuộc sống của mình, học từ kinh nghiệm, học từ kinh nghiệm tồn tại, tiếp tục học, không vay mượn.

Phật nói giận dữ là xấu. Bây giờ nhìn vào khác biệt đi: nếu bạn là phật tử bạn sẽ tin ông ấy. Phật nói giận dữ là xấu, vậy giận dữ phải là xấu rồi; làm sao mà Phật sai được? Bây giờ bất kì khi nào cơn giận dữ nảy sinh bạn sẽ kìm nén nó bởi vì Phật nói rằng giận dữ là sai. Điều này đang vận hành qua tri thức, vận hành qua trí năng. Nhưng ngu làm sao! Bạn đã từng giận dữ biết bao nhiêu lần rồi - có cần gì hỏi Phật xem liệu giận dữ có là sai không? Bản thân bạn không thể tự nhìn vào kinh nghiệm của riêng mình được sao?

Nếu bạn nhìn vào kinh nghiệm của riêng mình, bạn biết giận dữ nghĩa là gì. Và với việc nhìn vào đó mà bạn được tự do với giận dữ. Đây là thông minh. Từ thông minh của mình, bạn sẽ trở thành nhân chứng cho Phật; bạn sẽ nói, "Vâng, Phật là phải. Kinh nghiệm của tôi chứng minh điều đó." Không phải là điều ngược lại. Không phải: "Phật là

02/28/10 - 6 - 137

đúng nên tôi phải kinh nghiệm điều đó" - điều đó là ngu xuẩn. Nhưng đúng hơn, nếu từ kinh nghiệm của tôi, tôi trở thành nhân chứng cho Phật, thế thì tôi có thể nói, "Vâng, ông ấy phải đấy, bởi vì đây cũng là kinh nghiệm của tôi nữa. Nhưng ông ấy là thứ yếu; kinh nghiệm của tôi đến trước, nó là chủ yếu. Tôi là nhân chứng cho ông ấy, không phải là người đi theo."

Bạn là sannyasin của tôi ở đây, xin trở thành nhân chứng của tôi, đừng làm người theo tôi. Xin để những điều tôi đang nói được chứng minh qua kinh nghiệm của bạn. Thế thì bạn đã ở cùng tôi, thế thì bạn đã yêu tôi. Thế thì bạn đã sống với tôi. Nếu bạn đơn giản tích trữ những điều tôi nói và bạn trở thành các nhà lí thuyết lớn về điều đó, bạn học triết lí về nó, thế thì bạn đã lỡ rồi. Thế thì bạn sẽ trở thành nhà trí thức. Và trở thành nhà trí thức là tự tử chừng nào có liên quan tới thông minh.

Xin chớ trở thành nhà trí thức. Đồng tiền thật có sẵn; tại sao bạn cứ khao khát đồ giả? Cuộc sống có sẵn cho bạn phong phú như nó có sẵn cho Phật, như nó có sẵn cho tôi; tại sao không học qua nó?

Trở nên thông minh là mang tính thiền. Vâng, đây là trong những định nghĩa vĩ đại nhất về thiền mà tôi đã bắt gặp. Và tôi là nhân chứng cho nó. Đó là cách người ta tiến hoá về tâm linh.

Sự toả chiếu có hiệu lực tiềm tàng trong trí năng,
và điều này được thể hiện thành thiền;
Tâm trí kiên định là bản chất đúng đắn của chúng ta.

Và bạn càng trở nên thông minh hơn, bạn càng thấy tâm trí mình không còn là tâm trí cũ nữa.

Mật tông dùng từ 'tâm trí' với hai nghĩa: tâm trí với chữ t nhỏ - tức là tâm trí của bạn. Còn Tâm trí với chữ T hoa, lớn - đó là Tâm trí tinh tuý, Tâm trí Phật.

Tâm trí nhỏ bé này bao hàm trong tri thức, trong biên giới, trong định kiến - tâm trí mà chúng ta gọi là Hindu, tâm trí mà chúng ta gọi là Hồi giáo, tâm trí mà chúng ta gọi là Do Thái giáo, Ki tô giáo; tâm trí đó, tâm trí nhỏ bé, tí hon, tâm trí đã được vun bồi bởi các trường cao đẳng và đại học; tâm trí đó, tâm trí nhỏ bé đó, tâm trí mà đã được xã hội lập chương trình - tâm trí đó Mật tông gọi là tâm trí nhỏ bé.

Khi những rào chắn bị phá vỡ, khi những tăm tối đó bị vứt bỏ, bạn đạt tới Tâm trí vĩ đại, Tâm trí Phật - Tâm trí với chữ T hoa. Nó cũng lớn như bản thân vũ trụ. Nó là vũ trụ... *Tâm trí kiên định là bản chất đúng đắn của chúng ta.* Và đó là tâm trí, chính là tinh tuý thực sự của chúng ta. Gọi nó là Thượng đế, gọi nó là niết bàn, hay bất cứ cái gì bạn thích, nhưng đây là tinh tuý của chúng ta: đi tới trạng thái nghỉ tuyệt đối - kiên định, không dao động; đi tới trạng thái của vĩnh hằng nơi thời gian đã biến mất, nơi mọi phân chia đã biến mất, nơi chủ thể và đối thể không còn nữa, nơi người biết và cái được biết không còn nữa, nơi chỉ có nhận biết thuần khiết - nhận biết ba.

Nhưng bạn không nên bị nhồi nhét bởi những lời kinh này, bằng không bạn sẽ phản bội Saraha, bạn sẽ phản bội tôi. Những lời kinh này chỉ nên được thiền và rồi quên đi. Thế thì dù bất kì thông minh nào nảy sinh trong bạn khi thiền về những lời kinh này, dùng nó trong cuộc sống đi. Khoảnh khắc nọ sang khoảnh khắc kia để cho thông minh đó được mài sắc bén thêm mãi qua bao nhiêu kinh nghiệm.

Và thông minh đó sẽ trở thành cánh cửa tới điều thiêng liêng. Thông minh đó là cánh cửa.

Đủ cho hôm nay.

8

Yêu không tạo hình bóng

Khi thầy nói về thông minh và thiền, có nhiều ẩn ý bên trong. Xin thầy nói kĩ thêm!

Phục vụ mọi người theo bổn phận có phải là điều không tốt không?

Tại sao ghen tuông bao giờ cũng theo sau tình yêu?

Kìm nén là gì?

Tại sao tôi lấy người đàn bà ghét tôi?

Câu hỏi thứ nhất:

Osho kính yêu, hôm qua khi thầy nói về thông minh trở thành thiền, có luồng chẩy lớn bên trong. Tôi cảm thấy dường như trái tim tôi sắp nổ tung. Dường như thầy đã nói điều gì đó tôi đang nóng lòng chờ nghe. Xin thầy nói kĩ hơn.

Câu hỏi này là từ Krishna Prem. Thông minh là bản chất cố hữu của cuộc sống. Thông minh là phẩm chất tự nhiên của cuộc sống. Giống như lửa nóng và không khí không thấy được còn nước chảy xuống, thông minh cuộc sống cũng vậy.

Thông minh không phải là thành tựu; bạn thông minh từ khi được sinh ra. Cây cối thông minh theo cách riêng của chúng, chúng có đủ thông minh cho cuộc đời riêng của chúng. Chim chóc thông minh, các loài vật cũng vậy. Trong thực tế điều các tôn giáo ngụ ý về Thượng đế chỉ là thế này: vũ trụ thông minh, có thông minh ẩn trong mọi nơi, và nếu bạn có mắt để nhìn, bạn có thể thấy điều đó ở mọi nơi.

Cuộc sống là thông minh. Chỉ con người mới trở nên không thông minh. Con người làm hỏng dòng chảy tự nhiên của cuộc sống. Ngoại trừ trong con người, không có không thông minh. Bạn đã bao giờ nhìn thấy một con chim bạn gọi là ngu si chưa? Bạn đã bao giờ nhìn thấy một con vật bạn có thể gọi là xuẩn ngốc không? Không, những điều như thế chỉ xảy ra cho con người thôi. Cái gì đó đã sai rồi. Thông minh của con người đã bị làm hỏng, bị biến chất, đã

bị làm què quặt. Và thiền không là gì khác hơn việc hoàn tác hỏng hóc đó.

Thiền sẽ chẳng cần chút nào nếu con người bị bỏ lại đơn độc. Nếu tu sĩ và chính khách không can thiệp vào thông minh của con người, sẽ không có nhu cầu thiền. Thiền là thuốc. Trước tiên bạn phải tạo ra bệnh tật, rồi thiền mới được cần tới. Nếu bệnh không có đó, thiền cũng chẳng được cần tới. Và không phải ngẫu nhiên mà các từ 'thuốc' và 'thiền' có cùng gốc. Đó là thuốc.

Mỗi đứa trẻ sinh ra đều thông minh. Và khoảnh khắc đứa trẻ được sinh ra chúng ta liền chộp lấy nó và bắt đầu phá huỷ thông minh của nó, bởi vì thông minh là nguy hiểm cho cấu trúc chính trị, cho cấu trúc xã hội, cho cấu trúc tôn giáo. Nó là nguy hiểm cho giáo hoàng, nó là nguy hiểm cho *shankaracharya* của Puri, nó là nguy hiểm cho tu sĩ. Nó là nguy hiểm cho lãnh tụ, nó là nguy hiểm cho địa vị, cho thể chế.

Thông minh mang tính nổi dậy một cách tự nhiên. Thông minh không thể bị bó buộc theo bất kì tình trạng nô lệ nào. Thông minh là rất quyết đoán, cá nhân. Thông minh không thể bị chuyển thành việc bắt chước máy móc.

Người ta phải bị biến thành các bản sao; tính nguyên bản của họ phải bị phá huỷ, bằng không tất cả những điều vô nghĩa lí vẫn còn tồn tại trên trái đất này sẽ là không thể được. Bạn cần lãnh tụ, bởi vì trước hết bạn phải bị làm cho không thông minh; bằng không sẽ không có nhu cầu về bất kì lãnh tụ nào. Tại sao bạn phải theo ai đó? Bạn sẽ theo thông minh của mình. Nếu ai đó muốn trở thành lãnh tụ thì một điều cần phải làm: thông minh của bạn cần phải bị phá huỷ bằng cách nào đó. Bạn phải bị làm rung chuyển từ chính gốc rễ của bạn, bạn phải bị làm cho sợ hãi. Bạn phải

bị làm cho không còn tin tưởng vào chính mình, đó là điều phải làm. Chỉ có thế thì lãnh tụ mới tới được.

Nếu bạn thông minh, bạn sẽ tự mình giải quyết vấn đề của mình. Thông minh là đủ để giải quyết mọi vấn đề. Trong thực tế, dù bất kì vấn đề gì được tạo ra trong cuộc sống, bạn cũng đều có nhiều thông minh hơn những vấn đề đó. Đó là đồ cung cấp, đó là món quà của Thượng đế.

Nhưng có những người tham vọng, người muốn cai trị, chi phối; có những người điên tham vọng - họ tạo ra sợ hãi trong bạn. Sợ hãi giống như gỉ sắt: nó phá huỷ mọi thông minh. Nếu bạn muốn phá huỷ thông minh của ai đó, điều cần thiết đầu tiên là tạo ra sợ hãi; tạo ra địa ngục và làm cho mọi người sợ. Khi mọi người sợ địa ngục, họ sẽ đến với tu sĩ và cúi đầu trước tu sĩ, họ sẽ lắng nghe tu sĩ. Nếu họ không nghe tu sĩ... có ngọn lửa địa ngục. Tự nhiên là họ sợ. Họ phải tự bảo vệ mình khỏi ngọn lửa địa ngục, và phải cần tới tu sĩ, tu sĩ trở thành điều cần phải có.

Tôi đã nghe nói về hai người vốn là đối tác trong làm ăn. Công việc kinh doanh của họ rất đặc biệt và họ thường phải đi khắp cả nước. Một người đến một thành phố. Trong đêm anh ta đi khắp thành phố và ném hắc ín lên cửa sổ nhà mọi người, rồi biến mất vào sáng sớm. Sau đó hai hay ba ngày người kia sẽ tới. Anh ta đi lau hết các vết hắc ín; anh ta sẽ lau cửa sổ cho mọi người và tất nhiên mọi người phải trả tiền - họ phải trả. Họ là đối tác trong cùng một nghề. Một người thì phá hỏng còn người kia tới sửa chữa lại như cũ.

Nỗi sợ cần phải được tạo ra và tham lam cũng cần phải được tạo ra. Thông minh không tham lam. Bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng người thông minh chẳng bao giờ tham lam. Tham lam là một phần của không thông minh. Bạn

dành dụm cho ngày mai bởi vì bạn không tin rằng ngày mai bạn sẽ có khả năng giải quyết cuộc sống mình; bằng không sao phải tích trữ? Bạn trở nên keo kiệt, bạn trở nên tham lam, bởi vì bạn không biết liệu ngày mai thông minh của mình có khả năng bao quát cuộc sống hay không. Ai biết được? Bạn không tin vào thông minh của mình cho nên bạn tích trữ, bạn trở nên tham lam. Người thông minh không sợ hãi, không tham lam. Tham lam và sợ hãi đi cùng nhau. Đó là lí do tại sao thiên đường và địa ngục đi kèm nhau. Địa ngục là nỗi sợ, thiên đường là tham lam.

Tạo ra nỗi sợ trong mọi người và tạo ra lòng tham trong mọi người - làm cho họ tham hết mức. Làm cho họ tham đến mức cuộc sống không thể thoả mãn họ được; thế thì họ sẽ đến với tu sĩ và đến với lãnh tụ. Thế thì họ sẽ bắt đầu tưởng tượng về cuộc sống tương lai nào đó nơi mà ham muốn ngu si, tưởng tượng đần độn của họ sẽ được đáp ứng. Quan sát điều đó. Đòi hỏi điều không thể có chính là không thông minh.

Người thông minh hoàn toàn thoả mãn với cái có thể. Người đó làm việc vì cái có thể, người đó chẳng bao giờ làm việc vì cái không thể và cái không có thể, không. Người đó nhìn vào cuộc sống cùng với những giới hạn của nó, người đó không phải là người cầu toàn. Người cầu toàn là kẻ thần kinh. Nếu bạn là người cầu toàn thì bạn sẽ bị bệnh thần kinh.

Chẳng hạn, nếu bạn yêu người đàn bà và và bạn yêu cầu tuyệt đối trung thành thì bạn sẽ phát điên và cô ấy cũng phát điên. Điều ấy là không thể được: tuyệt đối trung thành có nghĩa là cô ấy thậm chí không nghĩ nữa, cô ấy thậm chí không mơ mộng về người đàn ông khác. Điều này là không thể được. Bạn là ai? Tại sao cô ấy yêu bạn? - bởi vì bạn là một đàn ông. Nếu cô ấy có thể yêu bạn, tại sao cô ấy không thể nghĩ đến những người khác? Khả năng đó vẫn còn để mở. Và cô ấy sẽ xoay sở thế nào nếu cô ấy thấy một người đẹp trai đang đi bên cạnh và nếu ham muốn dậy lên trong cô ấy? Ngay cả việc nói, "Người đàn ông này đẹp thế," cũng là ham muốn - ham muốn đã vào. Bạn chỉ có thể nói rằng cái gì đó đẹp khi bạn cảm thấy đáng sở hữu, đáng tận hưởng. Bạn không dửng dưng.

Bây giờ nếu bạn yêu cầu trung thành tuyệt đối, như mọi người vẫn hay đòi hỏi như vậy, thế thì nhất định bị xung khắc và bạn sẽ vẫn còn nghi ngờ. Và bạn sẽ vẫn còn nghi ngờ bởi vì bạn cũng biết tâm trí mình nữa: bạn cũng nghĩ về người phụ nữ khác, cho nên làm sao bạn có thể tin cậy rằng người đàn bà của bạn không nghĩ về người đàn ông khác? Bạn biết bạn đang nghĩ tới, cho nên bạn biết cô ấy cũng đang nghĩ tới. Bây giờ... ngờ vực, xung khắc, đau khổ. Tình yêu đã có thể có nay trở thành không thể có bởi vì một ước muốn không thể có.

Mọi người hay đòi hỏi những cái không thể làm được. Bạn muốn an toàn cho tương lai, điều không thể có được. Bạn muốn tuyệt đối an toàn cho ngày mai. Điều ấy không thể nào được bảo đảm, nó không phải là bản chất của cuộc sống. Người thông minh biết rằng điều đó không phải là bản chất của cuộc sống - tương lai vẫn còn để mở. Ngân hàng có thể phá sản, vợ có thể trốn đi với ai đó, chồng có thể chết, trẻ con có thể tỏ ra lếu láo. Ai biết được về ngày mai? Bạn có thể ốm, bạn có thể bị què... ai biết được về ngày mai đây?

Yêu cầu an toàn cho ngày mai nghĩa là vẫn còn trong sợ hãi thường xuyên; đấy là điều không thể được, cho nên nỗi sợ không thể bị phá huỷ. Sợ vẫn sẽ có có đó, bạn sẽ run

rẩy; và trong khi đó, khoảnh khắc hiện tại lại bị lỡ đi. Với ham muốn an toàn trong tương lai bạn đang phá huỷ hiện tại, cái chính là cuộc sống duy nhất có sẵn. Và bạn thì ngày càng trở nên run rẩy, sợ hãi, tham lam.

Đứa trẻ được sinh ra. Đứa trẻ là một hiện tượng rất, rất phóng khoáng, thông minh hoàn toàn, nhưng chúng ta vồ lấy nó, chúng ta bắt đầu phá huỷ thông minh của nó. Chúng ta bắt đầu tạo ra sợ hãi trong nó. Bạn gọi điều ấy là dạy dỗ, bạn gọi điều ấy là làm cho đứa trẻ có khả năng đương đầu với cuộc sống. Bạn tạo ra sợ hãi trong nó. Nó vốn không sợ hãi gì. Và trường phổ thông, cao đẳng, đại học - tất cả những cái đó làm cho nó ngày càng không thông minh. Họ đòi hỏi những điều ngu ngốc... họ đòi hỏi phải nhồi nhét cho đứa trẻ những điều xuẩn ngốc mà đứa trẻ và thông minh tự nhiên của nó chẳng thấy vấn đề gì cả - để làm gì? Đứa trẻ đó không thể thấy được vấn đề: tại sao phải nhồi nhét những thứ này? Nhưng đại học nói, cao đẳng nói, gia đình, họ hàng, những người thiện chí nói, "Cứ nhồi thêm vào! Cháu không biết bây giờ, nhưng về sau cháu sẽ thấy tại sao lại cần."

Nhồi nhét lịch sử - tất cả những cái vô nghĩa này mà con người đã làm cho người khác, tất cả những cái điên rồ - cứ nhồi nhét nó! Và đứa trẻ không thể thấy được vấn đề: quan trọng gì khi một ông vua nào đó cai trị nước Anh, từ ngày nào đó đến ngày nào đó? Nó phải nhồi nhét những thứ đần độn ấy. Thế là tự nhiên thông minh của nó ngày càng bị chồng chất nặng gánh, què cụt, ngày càng nhiều bụi bặm đọng lên thông minh của nó. Trước lúc con người ra khỏi trường đại học người đó thành người không thông minh; đại học đã hoàn thành công việc của nó. Rất hiếm người tốt nghiệp đại học mà vẫn còn thông minh, vẫn còn giữ được

thông minh. Rất ít người có khả năng thoát khỏi đại học, tránh được đại học, vượt qua đại học mà vẫn gìn giữ được thông minh của mình - rất hiếm. Đấy là một cỗ máy vĩ đại để phá huỷ bạn. Khoảnh khắc bạn trở nên được giáo dục, bạn đã trở thành không thông minh. Bạn không thấy được điều này sao? Những người có giáo dục ứng xử rất không thông minh. Trở về với người nguyên thuỷ, người chưa bao giờ được giáo dục và bạn sẽ thấy thông minh thuần khiết vận hành.

Tôi đã từng nghe...

Một người đàn bà cố gắng mở đồ hộp và cô ta không thể nào tìm ra cách mở nó. Cho nên cô ta đi đọc sách dạy nấu ăn. Vào lúc cô ấy đang đọc sách thì người nấu bếp đã mở được nó. Cô ấy quay lại và cô ấy ngạc nhiên. Cô ấy hỏi người nấu bếp, "Làm sao anh mở được nó vậy?"

Anh ta trả lời, "Thưa cô, khi người ta không biết đọc thì người ta phải dùng trí thông minh của mình."

Đúng đấy, thế là phải. Khi bạn không biết cách đọc bạn phải dùng thông minh của mình, bạn còn có thể dùng được cái gì khác nữa? Khoảnh khắc bạn bắt đầu đọc... những chữ đó nguy hiểm đó, khi bạn đã có khả năng đọc, bạn không cần thông minh nữa; sách sẽ chăm lo cho.

Bạn đã bao giờ quan sát điều đó chưa? Khi một người bắt đầu gõ máy, việc viết tay của người đó bị mất đi, thế thì việc viết tay của người đó không còn đẹp nữa. Không có nhu cầu, máy chữ chăm lo việc này. Nếu bạn mang máy tính tay trong túi, bạn sẽ quên luôn mọi vấn đề toán học, không có nhu cầu. Chẳng chóng thì chầy sẽ có máy tính nhỏ và mọi người sẽ mang chúng. Chúng sẽ chứa mọi

thông tin của cuốn Bách khoa toàn thư, và thế thì chẳng cần bạn phải thông minh chút nào nữa; máy tính sẽ chăm lo cho.

Trở về với người nguyên thuỷ, người chưa được giáo dục, người dân quê, và bạn sẽ tìm thấy thông minh tinh tế. Vâng, họ không được thông tin nhiều, điều đó đúng, họ không là người hiểu biết, điều đó đúng, nhưng họ cực kì thông minh. Thông minh của họ giống như ngọn lửa không khói quanh nó.

Xã hội đã làm điều gì đó sai với con người - vì những lí do nào đó. Nó muốn bạn là nô lệ, nó muốn bạn bao giờ cũng sợ hãi, nó muốn bạn bao giờ cũng tham lam, nó muốn bạn bao giờ cũng tham vọng, nó muốn bạn bao giờ cũng tranh giành. Nó muốn bạn vô tình, nó muốn bạn đầy những giận dữ và hận thù, nó muốn bạn vẫn còn yếu đuối, bắt chước - những bản sao. Nó không muốn bạn trở thành chư phật nguyên bản, Krishna hay Christ nguyên bản, không. Đó là lí do tại sao thông minh của bạn bị phá huỷ. Thiền là cần thiết chỉ để hoá giải điều xã hội đã làm. Thiền là phủ định: nó đơn giản phủ định hỏng hóc, nó phá huỷ ốm yếu. Và một khi ốm yếu qua đi, con người mạnh khoẻ của bạn tự khẳng định chính nó theo ý muốn của nó.

Và trong thế kỉ này điều này đã đi qua quá xa; giáo dục phổ cập đã thành tai hoạ. Và nhớ lấy, tôi không chống giáo dục, tôi đang chống nền giáo dục *này*. Còn có khả năng về một loại giáo dục khác, sẽ có ích trong việc mài sắc thông minh của bạn, không phá huỷ nó, không chất nặng nó với những sự kiện không cần thiết, không chất nặng nó với những thứ rác rưởi vô dụng - tri thức - không làm nặng gánh nó chút nào mà thay vì thế sẽ giúp cho nó trở nên toả sáng, tươi tắn, trẻ trung hơn.

Giáo dục này chỉ làm cho bạn có khả năng ghi nhớ; giáo dục kia sẽ làm cho bạn có khả năng sáng tỏ hơn. Giáo dục này phá huỷ tính sáng tạo của bạn; giáo dục kia sẽ giúp bạn trở thành sáng tạo hơn.

Chẳng hạn, giáo dục mà tôi thích có trong thế giới sẽ không yêu cầu đứa trẻ phải trả lời theo kiểu sáo rập cũ kĩ. Nó không cổ vũ câu trả lời có sẵn trong sách, nó không cổ vũ việc lặp lại, học vẹt, nó sẽ khuyến khích tính sáng tạo. Cho dù câu trả lời được sáng tác ra không hệt như câu trả lời chép sẵn, vẫn nên đánh giá cao đứa trẻ đã đưa ra câu trả lời mới cho vấn đề cũ. Chắc chắn câu trả lời của nó không thể đúng như câu trả lời của Socrates. Cũng tự nhiên thôi, một đứa trẻ nhỏ... câu trả lời của nó không thể hệt như câu trả lời của Albert Einstein, điều đó là tự nhiên. Nhưng đòi hỏi rằng câu trả lời của nó phải đúng như câu trả lời của Albert Einstein là điều ngu xuẩn. Nếu nó mang tính sáng tác thì nó đang theo đúng hướng: một ngày nào đó nó sẽ trở thành một Albert Einstein. Nếu nó cố gắng tạo ra cái gì đó mới - một cách tự nhiên nó có những giới hạn riêng, nhưng chỉ với nỗ lực của nó để cố tạo ra cái gì đó mới mẻ cũng đáng đánh giá cao, nên ca ngợi rồi.

Giáo dục không nên mang tính ganh đua, mọi người không nên bị đưa ra đánh giá lẫn nhau. Ganh đua mang tính rất bạo hành và rất huỷ diệt. Ai đó không giỏi về toán và bạn gọi người đó kém. Người đó có thể giỏi trong nghề mộc, nhưng chẳng ai nhìn vào việc đó. Ai đó không giỏi về văn chương và bạn gọi người đó là ngu - thế mà người đó giỏi về nhạc, về vũ.

Giáo dục thực sự sẽ giúp cho con người tìm ra cuộc sống *của họ*, nơi họ có thể sống tràn đầy: nếu một người được sinh ra để là thợ mộc, đó là đúng điều cho người đó

02/28/10 - 6 - 143

làm, không ai ép buộc làm cái gì khác. Thế giới này có thể trở thành thế giới vĩ đại, thông minh nếu con người được phép là chính mình, được giúp là chính mình, được hỗ trợ theo mọi cách để là chính mình, và không ai tới và can thiệp - trong thực tế không ai thao túng đứa trẻ. Nếu nó muốn trở thành vũ công thế thì điều đó là tốt; vũ công là cần thiết, nhiều điệu vũ được cần tới trên thế giới. Nếu nó muốn trở thành nhà thơ, tốt; nhiều thơ đang được cần tới, chẳng bao giờ đủ cả. Nếu nó muốn trở thành thợ mộc hay ngư phủ, hoàn toàn tốt. Nếu nó muốn trở thành tiều phu, hoàn toàn tốt. Nó không cần phải trở thành tổng thống hay thủ tướng; trong thực tế nếu ít người trở nên quan tâm tới những mục tiêu này thì đó sẽ là phúc lành.

Ngay bây giờ mọi thứ đều loạn xạ. Người muốn trở thành thợ mộc đã trở thành bác sĩ, người muốn trở thành bác sĩ đã trở thành thợ mộc... mọi người đều ở vào vị trí của ai đó khác. Do đó quá nhiều không thông minh - mọi người đều đang làm việc của ai đó khác. Một khi bạn bắt đầu thấy điều đó, bạn sẽ cảm thấy tại sao mọi người đang ứng xử không thông minh.

Ở Ấn Độ chúng ta đã suy tư sâu sắc và chúng ta đã tìm ra một từ - *swadharma*, tự tính - cái chuyển tải ẩn ý vĩ đại nhất cho thế giới tương lai. Krishna đã nói: *Swadharme nidhanam shreyah* - điều hay là được chết trong tự tính riêng của bạn, theo đuổi tự tính của bạn. *Para dharmo bhayavah baha* - bản tính của ai đó khác là rất nguy hiểm. Bạn chớ trở thành kẻ bắt chước. Chỉ là chính bạn.

Tôi đã từng nghe...

Bill luôn luôn muốn đi săn nai sừng tấm, cho nên anh ta để dành đủ tiền rồi đi lên Rừng Bắc. Anh ta trang bị đủ

thứ cần thiết ở đó và người chủ hiệu còn khuyên anh ta thuê anh chàng Pierre, người gọi nai sừng tấm giỏi nhất tại vùng đó.

"Đúng đấy," người chủ hiệu nói, "thuê Pierre thì đắt lắm, nhưng anh ta tạo ra dục tính trong lời gọi đến mức không con nai nào cưỡng nổi."

"Việc ấy làm như thế nào nhỉ?" Bill hỏi.

"Thế này," người kia nói, "Pierre sẽ phát hiện ra con nai ở khoảng cách ba trăm yard, rồi khum tay tạo ra lời gọi thứ nhất. Khi con nai nghe thấy thế nó sẽ bị kích động với ham muốn và lại gần hai trăm yard. Thế rồi Pierre sẽ gọi lần nữa, nhấn thêm một chút âm oomp trong đó, và con nai sẽ hăng hái nhảy tới với niềm hân hoan vui vẻ còn cách một trăm yard. Lần này Pierre thực sự đưa ra lời gọi có dục tính, kéo dài lời gọi hơn chút ít, thúc ép con nai, khuấy động ý định nhục dục, để nó tiến tới điểm chỉ còn cách anh có hai mươi nhăm yard. Và đấy là khoảnh khắc cho anh, anh bạn ạ, nhằm và bắn."

"Thế lỡ tôi bắn trượt thì sao?" Bill tò mò hỏi.

"Ô, thế thì khủng khiếp lắm!" người kia nói.

"Nhưng làm sao?" Bill hỏi

"Bởi vì thế thì anh Pierre đáng thương sẽ ăn nằm với con nai."

Điều đó đã xảy ra cho con người - bắt chước, bắt chước mãi. Con người đã hoàn toàn mất cái nhìn về thực tại của riêng mình. Thiền nhân nói: Tìm khuôn mặt nguyên thuỷ của bạn (bản lai diện mục).

Mật tông cũng nói như thế. Mật tông nói: Tìm ra cái đích thực của bạn. Bạn là ai? Nếu bạn không biết bạn là ai,

bạn bao giờ cũng trong ngẫu nhiên nào đó - bao giờ cũng thế. Cuộc đời bạn sẽ là một chuỗi dài những ngẫu nhiên, và bất kì cái gì xảy ra cũng chẳng bao giờ thoả mãn cả. Bất mãn sẽ là hương vị duy nhất của cuộc đời bạn.

Bạn có thể quan sát điều đó quanh bạn. Tại sao bao nhiêu người trông đờ đẫn, chán chường đến thế, chỉ bằng cách nào đó sống qua ngày, bỏ qua thời gian cực kì quí giá mà họ không thể nào lấy lại được - và trôi qua với vẻ đờ đẫn thế, dường như chỉ chờ chết. Điều gì đã xảy ra với bao nhiêu người như thế? Tại sao họ không có cùng tươi tắn như cây cối? Tại sao con người không có cùng bài ca như chim chóc? Điều gì đã xảy ra cho con người?

Một điều đã xảy ra: Con người đã bắt chước, con người đã cố gắng để trở thành ai đó khác. Không ai ở tại nhà riêng của mình cả, mọi người đều đang gõ cửa nhà ai đó khác; do đó bất mãn, đờ đẫn, chán chường, khổ não...

Khi Saraha nói rằng thông minh là phẩm chất chính của thiền, ông ấy ngụ ý điều này: Người thông minh sẽ cố gắng chỉ là chính bản thân mình, với bất kì giá nào. Người thông minh sẽ không bao giờ sao chép, không bao giờ bắt chước, người đó không bao giờ là vẹt cả. Người thông minh sẽ lắng nghe lời gọi thực chất riêng của mình. Người đó sẽ cảm thấy bản thể riêng của mình và đi theo tương ứng, bất kể mạo hiểm nào. Có mạo hiểm! Khi bạn sao chép người khác, ít mạo hiểm hơn. Khi bạn không sao chép ai bạn một mình, có mạo hiểm!

Nhưng cuộc sống chỉ xảy ra cho những ai sống một cách hiểm nguy. Cuộc sống chỉ xảy ra cho những người mang tính phiêu lưu, những người dũng cảm, gần như liều lĩnh - chỉ với họ cuộc sống mới xảy ra. Cuộc sống không xảy ra cho những người hờ hững.

Và người thông minh tin cậy vào mình, tin cậy của người đó là tuyệt đối vào chính mình. Làm sao bạn có thể tin cậy vào ai khác nếu bạn thậm chí không thể tin cậy vào bản thân mình được?

Mọi người đến tôi và họ nói, "Chúng tôi muốn tin cậy vào thầy." Tôi hỏi họ, "Bạn có tin cậy vào bản thân mình không? Nếu bạn tin vào bản thân mình thì có khả năng để tin cậy tôi nữa, bằng không thì chẳng có khả năng nào." Làm sao bạn có thể tin cậy vào tôi nếu bạn không tin cậy vào bản thân bạn? Bạn là người gần gũi nhất với bản thân mình. Bạn có thể tin tôi nữa nếu bạn tin vào bản thân bạn. Nếu bạn tin vào bản thân mình, thế thì bạn sẽ tin vào tin cậy của bạn đối với tôi; bằng không chẳng có khả năng nào cả.

Thông minh là tin cậy vào bản thể của riêng bạn.

Thông minh là phiêu lưu, xúc động, vui vẻ.

Thông minh là sống trong khoảnh khắc này, không khao khát tương lai.

Thông minh là không suy nghĩ về quá khứ và không bận tâm tới tương lai. Quá khứ không còn nữa, tương lai còn chưa tới. Thông minh là sử dụng tối đa khoảnh khắc hiện tại đang có sẵn. Tương lai sẽ tới từ nó. Nếu khoảnh khắc này đã được sống trong thích thú và vui vẻ, khoảnh khắc tiếp sẽ được sinh ra từ đó. Nó sẽ đem tới nhiều vui vẻ một cách tự nhiên, nhưng chẳng cần phải bận tâm về nó. Nếu hôm nay của tôi đã vàng son thì ngày mai của tôi sẽ còn vàng son hơn nữa. Nó sẽ đến từ đâu vậy? Nó trưởng thành từ hôm nay. Nếu kiếp này đã là phúc lành, kiếp sau của tôi sẽ là phúc lành cao hơn. Nó có thể đến từ đâu? Nó sẽ trưởng thành từ tôi, từ kinh nghiệm *đã sống qua* của tôi.

Cho nên người thông minh không bận tâm về thiên đường và địa ngục, cũng chẳng bận tâm về kiếp sau, thậm chí cũng chẳng bận tâm về Thượng đế, cũng chẳng bận tâm về linh hồn. Người thông minh đơn giản sống một cách thông minh, và Thượng đế cùng linh hồn và thiên đường và niết bàn - tất cả đều theo tới một cách tự nhiên.

Bạn sống trong việc tin; tin là không thông minh. Sống qua việc biết đi; việc biết là thông minh. Và Saraha hoàn toàn phải: Thông minh là thiền. Người không thông minh cũng thiền, nhưng chắc chắn họ thiền theo cách không thông minh. Họ nghĩ rằng bạn phải đi đến nhà thờ mỗi chủ nhật trong một giờ; điều đó được dành cho tôn giáo. Đây là cách không thông minh để có quan hệ với tôn giáo. Nhà thờ liên quan gì tới điều đó? Cuộc sống thực của bạn là trong sáu ngày, chủ nhật không phải là ngày thực của bạn. Bạn sẽ sống phi tôn giáo trong sáu ngày và rồi bạn đến nhà thờ chỉ trong một hay hai giờ - bạn đang định lừa ai vậy? Định lừa Thượng đế rằng bạn là người đi nhà thờ đều đặn chăng?

Hay nếu bạn cố vất vả thêm một chút thì mỗi ngày hai mươi phút buổi sáng và hai mươi phút buổi tối bạn làm Thiền siêu việt. Bạn ngồi nhắm mắt và lẩm nhẩm mật chú theo một cách rất ngu xuẩn - Om, Om, Om - còn làm mụ mẫm tâm trí hơn nữa. Việc lẩm nhẩm mật chú một cách máy móc lấy đi thông minh của bạn; nó không cho bạn thông minh. Nó tựa như lời ru con.

Trong suốt nhiều thế kỉ các bà mẹ đã biết về điều này. Bất kì khi nào đứa trẻ bất ổn và không muốn ngủ, người mẹ tới và cất lên lời ru. Đứa trẻ cảm thấy chán; rồi đứa trẻ không thoát được - thoát đi đâu đây? Người mẹ đang ôm nó trên giường. Cách duy nhất để trốn thoát là vào trong giấc ngủ, cho nên nó đi vào giấc ngủ; nó đơn giản đầu hàng. Nó

nói, "Thật ngu mà thức bây giờ, vì mẹ đang làm cái việc chán ngắt thế. Có mỗi một câu mà mẹ cứ lặp đi lặp lại mãi!"

Có những câu chuyện mà mẹ và bà đều đem ra kể cho đứa trẻ khi chúng không chịu ngủ. Nếu bạn nhìn vào trong những câu chuyện này, bạn sẽ thấy một mẫu hình nào đó về việc lặp lại thường xuyên. Mới ngày hôm nọ tôi mới đọc một câu chuyện do bà kể cho đứa cháu nhỏ không chịu ngủ, vì nó không cảm thấy buồn ngủ ngay lúc đó. Thông minh của nó nói rằng nó hoàn toàn tỉnh thức, nhưng bà thì đang buộc nó ngủ. Bà có các việc khác cần làm, đứa trẻ không quan trọng.

Trẻ con rất lấy làm khó hiểu - mọi thứ dường như rất ngớ ngẩn. Khi chúng muốn ngủ vào buổi sáng, mọi người muốn đánh thức chúng dậy. Khi chúng không muốn đi ngủ thì mọi người buộc chúng phải ngủ. Chúng trở nên rất bối rối: đâu là vấn đề với mọi người đây? Khi giấc ngủ tới, tốt - đó là thông minh. Khi nó không tới thì cũng hoàn toàn tốt để tỉnh thức.

Cho nên bà già này bèn kể chuyện. Lúc đầu đứa trẻ còn thích thú, nhưng dần dần... Bất kì đứa trẻ thông minh nào cũng đều cảm thấy chán; chỉ có đứa ngu mới không cảm thấy chán.

Câu chuyện là...

Một người đi ngủ và mơ rằng người đó đang đứng trước một lâu đài lớn, và trong lâu đài có một nghìn lẻ một phòng. Cho nên người đó đi hết phòng nọ đến phòng kia - một nghìn phòng - rồi người đó đi tới phòng cuối cùng. Và có một cái giường đẹp đẽ trong đó, thế là người đó lăn lên giường, chìm vào giấc ngủ và mơ thấy mình đang đứng

trước một cánh cửa của một toà lâu đài lớn có một nghìn lẻ một phòng. Thế là người đó lại đi vào một nghìn phòng, rồi người đó lại tới phòng thứ một nghìn lẻ một... rồi có một chiếc giường đẹp, thế là người đó lại ngủ và lại mơ rằng người đó đang đứng trước một lâu đài... Câu chuyện cứ thế mà tiếp diễn! Bây giờ thì đứa trẻ hỏi còn tỉnh táo được bao lâu nữa? Chỉ có từ sự tẻ ngắt đó mà đứa trẻ rơi vào giấc ngủ. Nó đang nói "Thôi kết thúc đi!"

Mật chú cũng làm điều tương tự. Bạn lẩm nhẩm Ram, Ram, Om, Om, Allah, Allah - hay bất kì thứ gì cũng vậy. Bạn cứ lẩm nhẩm, bạn cứ lặp lại. Bây giờ bạn đang làm hai việc, cả việc của bà và việc của cháu. Thông minh của bạn tựa như cháu, và việc học mật chú của bạn tựa như bà. Đứa trẻ cố dừng bạn lại, đòi quan tâm đến việc khác, nghĩ đến những cái đẹp đẽ - phụ nữ đẹp, cảnh trí đẹp - nhưng bạn tóm giữ nó và đưa nó lại với Om, Om, Om. Dần dần đứa trẻ bên trong của bạn cảm thấy rằng vô ích mà tranh đấu; đứa trẻ bên trong đi ngủ.

Thế đấy, mật chú có thể cho bạn giấc ngủ nào đó, nó là giấc ngủ tự thôi miên. Chẳng có gì sai trong việc này nếu bạn đang thấy khó ngủ - nếu bạn đang phải chịu chứng mất ngủ nó là tốt. Nhưng nó chẳng có liên quan gì tới tâm linh cả, nó là cách thiền rất không thông minh. Thế thì cách thiền thông minh là gì?

Cách thức thông minh là đem thông minh vào mọi thứ bạn đang làm. Bước đi, bước cho thông minh, với nhận biết; ăn, ăn cho thông minh, với nhận biết. Bạn có nhớ cứ mỗi khi ăn một cách thông minh, nên nghĩ về bạn đang ăn cái gì không? Đấy là chất bổ dưỡng, nó có giá trị bổ dưỡng nào không? Hay bạn chỉ đang tọng vào họng mà chẳng có chất bổ dưỡng gì?

Bạn đã bao giờ quan sát điều bạn làm chưa? Bạn hút thuốc... Thế thì thông minh là cần thiết: bạn đang làm gì đây? Chỉ hít khói thuốc vào rồi nhả nó ra - và đồng thời phá huỷ luôn cả phổi của bạn nữa? Và bạn đang thực sự làm điều gì vậy? Lãng phí tiền bạc, lãng phí sức khoẻ. Đem thông minh vào trong khi bạn đang hút thuốc, trong khi bạn đang ăn đi. Đem thông minh vào trong khi bạn đi và làm tình với người đàn bà hay đàn ông của mình. Bạn đang làm gì, bạn có yêu thực sự không? Đôi khi bạn làm tình theo thói quen - thế thì đó là xấu, thế thì đó là vô đạo đức.

Yêu phải rất có ý thức, chỉ thế thì nó mới trở thành lời nguyện. Trong khi làm tình với người đàn bà của bạn, bạn đang đích xác làm gì vậy? Dùng thân thể người đàn bà chỉ để tống bớt một số năng lượng đã trở thành quá nhiều với bạn sao? Hay bạn đang đền đáp sự kính trọng... bạn có yêu người đàn bà ấy không, bạn có kính trọng nào đó với người đàn bà này không? Tôi không thấy điều đó. Chồng không tôn trọng vợ mình, họ dùng vợ; vợ dùng chồng mình, họ không tôn trọng nhau. Nếu tôn kính không nảy sinh từ tình yêu, thì thông minh đang bị mất ở đâu đó. Bằng không bạn sẽ cảm thấy cực kì biết ơn người kia, và việc làm tình của bạn sẽ trở thành việc thiền lớn.

Dù bạn đang làm bất kì cái gì, đem phẩm chất của thông minh vào trong đó. Làm điều đó một cách thông minh - đó chính là điều thiền là gì. Và phát biểu của Saraha cực kì có ý nghĩa: Thông minh *là* thiền.

Thông minh phải lan toả khắp toàn bộ cuộc sống bạn, nó không phải là việc ngày chủ nhật. Và bạn không thể làm nó trong hai mươi phút rồi quên nó - thông minh phải giống như việc thở. Dù bạn đang làm bất kì cái gì - nhỏ, lớn, bất kì cái gì... lau nhà - cũng đều có thể làm một cách thông

minh hay không thông minh. Và bạn biết rằng khi bạn làm nó một cách không thông minh, không có vui vẻ; bạn thi hành bổn phận, mang nó bằng cách nào đó.

Tôi đã từng nghe một câu chuyện minh hoạ về cách thức tình yêu có thể bị thu lại thành bổn phận và bị phá huỷ...

Chuyện xảy ra trong một lớp học trường dòng cho con gái lớp chín. Lớp đang học về tình yêu của người Ki tô giáo và ý nghĩa của nó đối với họ và cuộc sống của họ. Cuối cùng họ quyết định rằng tình yêu người Ki tô giáo nghĩa là 'làm việc gì đó đáng yêu cho một ai đó bạn không thích'. Trẻ con rất thông minh. Kết luận của chúng hoàn toàn phải. Nghe lại điều đó đi. Cuối cùng chúng quyết định rằng tình yêu người Ki tô giáo nghĩa là 'làm việc gì đó đáng yêu cho người mà bạn không thích'.

Thầy giáo gợi ý rằng trong tuần chúng có thể kiểm nghiệm khái niệm của chúng. Khi chúng trở lại lớp sau một tuần, thầy yêu cầu báo cáo . Một đứa con gái giơ tay và nói, "Con đã làm được điều gì đó!"

Thầy giáo nói, "Tuyệt vời! Con đã làm gì vậy?"

"Thế này," đứa con gái trả lời, "trong lớp học toán của con có một đứa bé ngốc nghếch..."

Thầy giáo nói, "Ngốc nghếch à...?"

Còn đứa con gái trả lời, "Đúng đấy, thầy biết... ngốc nghếch. Nó có bốn mắt, nó rất vụng về, và nó cao có gần một mét, và khi nó xuống phòng họp trong trường thì mọi người đều nói, "Đây rồi, đứa nhỏ ngốc nghếch tới rồi." Nó chẳng có bạn bè nào và chẳng ai mời nó tham dự nhóm nào, và ... thầy biết đấy, nó chỉ là ngốc nghếch."

Thầy giáo nói, "Thầy nghĩ thầy biết điều con định nói. Con đã làm gì vậy?"

"Thế này, con bé ngốc nghếch đó trong lớp toán của con và nó gặp lúc không may. Con thì khá toán trong lớp nên con giúp nó làm bài tập về nhà."

"Tuyệt quá!" thầy giáo nói, "Rồi điều gì xảy ra?"

"Thế này, con đã giúp đỡ nó, và buồn cười là nó chẳng cám ơn con cho đủ, nhưng bây giờ con không thể tống khứ được nó!"

Nếu bạn đang làm điều gì đó như bổn phận - bạn không yêu, bạn không yêu nó và bạn đang làm nó chỉ như bổn phận - chẳng chóng thì chầy bạn sẽ bị nó bắt giữ và bạn sẽ khó gạt bỏ nó. Quan sát ngày hai mươi bốn giờ của bạn: bao nhiêu thứ bạn đang làm mà bạn không có hài lòng từ đó, bạn không trưởng thành lên được từ đó? Trong thực tế bạn muốn gạt bỏ chúng đi. Nếu bạn đang làm quá nhiều thứ trong cuộc đời mình mà bạn thực sự muốn tống khứ đi thì bạn đang sống không thông minh.

Người thông minh sẽ làm cuộc đời mình theo cách thức nó là bài thơ của tính tự phát, của tình yêu, của vui vẻ. Nó là cuộc sống *của bạn* và nếu bạn không đủ tốt với chính mình, ai sẽ đủ tốt với bạn? Nếu bạn để phí hoài nó, đấy không phải là trách nhiệm của ai đó khác. Tôi dạy bạn phải có trách nhiệm với chính mình. Đó là trách nhiệm đầu tiên; mọi thứ khác sẽ đến sau - mọi thứ khác! Ngay cả Thượng đế cũng đến sau, bởi vì ngài chỉ có thể tới khi bạn *có đấy*. Bạn là chính tâm điểm của thế giới của bạn, của sự tồn tại của bạn.

Cho nên hãy thông minh, đem phẩm chất của thông minh vào. Và bạn càng trở nên thông minh hơn, bạn càng có khả năng đem nhiều thông minh hơn vào cuộc sống của bạn. Từng khoảnh khắc riêng lẻ có thể trở thành chói sáng đến thế với thông minh... Thế thì không cần đến tôn giáo nào nữa, không cần đến thiền, không cần đến nhà thờ, không cần đến bất kì đền đài nào, không cần bất kì cái gì phụ thêm. Cuộc sống trong thực chất của nó đã là thông minh.

Sống một cách toàn bộ, hài hoà, trong nhận biết, và mọi thứ theo sau một cách đẹp đẽ. Cuộc sống của lễ hội đi theo chói sáng của thông minh.

Câu hỏi tiếp - cũng có liên quan:

Osho kính yêu, phục vụ mọi người theo bổn phận có phải là điều không tốt không?

Không, chẳng tốt tí nào, nó là xấu. Khi bạn làm việc gì đấy chỉ theo bổn phận, không có tình yêu, bạn đang làm hại bản thân bạn và bạn đang làm hại cả người khác nữa, bởi vì nếu bạn không làm việc đó từ tình yêu bạn sẽ cảm thấy rằng người khác phải biết ơn, bạn sẽ cảm thấy rằng bạn đã làm ơn cho người khác. Bạn sẽ đợi trả ơn - trong thực tế bạn sẽ tạo ra yêu cầu, thô thiển hay tinh vi: "Bây giờ, anh phải làm cái gì đó cho tôi, tôi đã làm quá nhiều cho anh rồi."

Khi bạn làm cái gì đó xuất phát từ tình yêu, bạn làm việc đó mà chẳng có ý nghĩ nào về đền đáp cả. Đấy không phải là mặc cả, bạn làm điều đó bởi vì bạn hạnh phúc khi làm nó; người kia không phải biết ơn. Không phải vì tình yêu không có đền đáp, tình yêu được đền đáp hàng nghìn lần - nhưng duy nhất tình yêu được đền đáp, không bao giờ có bổn phận. Trong thực tế nếu bạn đang thực thi bổn phận với ai đó, người ấy sẽ chẳng bao giờ có khả năng tha thứ cho bạn. Bạn có thể thấy điều ấy ở con trẻ: chúng chẳng bao giờ có thể tha thứ được cho bố mẹ chúng. Bố mẹ chúng phải làm bổn phận lớn. Thật khó mà tha thứ cho những người đang thực thi bổn phận.

Kính trọng nảy sinh với những người đã yêu bạn, không theo bất kì nghĩa bổn phận nào mà chỉ từ vui vẻ tột đỉnh. Thấy khác biệt này. Mẹ yêu bạn chỉ bởi vì bà ấy cảm thấy tình yêu với bạn; dù bạn có đền đáp hay không thì cũng chẳng can hệ gì. Không có mặc cả trong đó; đấy không phải là hợp đồng, đấy không phải là việc kinh doanh. Nếu bạn không đền đáp, bà ấy cũng chẳng bao giờ nói tới, bà ấy sẽ chẳng bao giờ nghĩ tới việc đó. Trong thực tế bà ấy đã đạt tới nhiều vui vẻ trong khi yêu bạn đến mức còn gì nữa đâu để bà ấy trông đợi?

Người mẹ bao giờ cũng cảm thấy rằng bà ấy không thể làm được nhiều như bà ấy muốn làm. Nhưng nếu người mẹ đang làm việc đó theo bổn phận, bà ấy cảm thấy rằng bà ấy đã làm quá nhiều và bạn đã phản bội bà ấy, bạn đã không đền đáp tình yêu của bà ấy. Và bà ấy sẽ thường xuyên nhồi nhét vào đầu bạn rằng bà ấy đã làm cái này cái kia, và rằng bà ấy đã cưu mang bạn suốt chín tháng mười ngày trong bụng... rồi bà ấy còn kể đi kể bao nhiêu chuyện. Điều đó

02/28/10 - 6 - 149

chẳng giúp tạo ra được tình yêu, nó đơn giản giúp cho li tán. Trẻ con trở nên rất, rất giận.

Tôi biết một đứa trẻ... Tôi đã ở với gia đình đó, và người mẹ lôi đứa con trai ra trước tôi. Họ muốn tôi dạy cho thằng bé đôi điều bởi vì nó rất vô ơn. Tôi biết rất rõ gia đình này; tôi biết cả người bố và người mẹ, cho nên tôi biết tại sao nó vô ơn. Họ đã làm tất cả những gì họ có thể làm nhưng bao giờ cũng xuất phát từ cảm giác nghĩa vụ.

Tôi bảo họ, "Các bạn chịu trách nhiệm. Các bạn chưa bao giờ yêu thằng bé cả, nó cảm thấy bị tổn thương. Các bạn chưa bao giờ cho phép nó cảm thấy có giá trị. Tình yêu của các bạn không phải là tình yêu, nó chỉ tựa như tảng đá cứng đè lên trái tim thằng bé. Bây giờ nó lớn lên và có khả năng nổi dậy chống các bạn, đó là lí do tại sao nó nổi dậy."

Đứa bé nhìn tôi với lòng biết ơn... rồi oà khóc. Nó nói, "Bất kì ai đến gia đình này, bất kì vị khách nào, bất kì bạn bè nào, con cũng đều bị đem ra trước toà án - mọi người đều phải dạy cho con. Thầy là người đầu tiên... Đây đúng là trường hợp như thế. Những người này đã tra tấn con còn mẹ con thì suốt ngày ca cẩm, "Tao cưu mang mày trong bụng suốt chín tháng mười ngày". Còn con thì bảo với mẹ, "Nhưng con có yêu cầu mẹ làm như thế đâu. Điều ấy chẳng liên quan gì với con cả, đấy là việc của mẹ, mẹ quyết định thế. Thế sao mẹ không phá thai đi? Con đâu có can thiệp vào. Tại sao trước hết mẹ đã mang thai? Con có xin vào vị trí ấy đâu!" Và tôi biết nó đang giận, nhưng nó phải.

Bây giờ bạn hỏi: "Phục vụ mọi người theo bổn phận có phải là điều không tốt không?" Không, trong thực tế nếu bạn phục vụ mọi người theo bổn phận, bạn sẽ trở thành kẻ tra tấn họ, bạn sẽ trở thành rất chi phối họ. Đấy là cách chi phối, đấy là chính trị.

Bắt đầu từ việc xoa bóp chân họ, chẳng mấy chốc bạn sẽ leo lên cổ họ, chẳng mấy chốc bạn sẽ giết họ. Và cũng tự nhiên, khi bạn bắt đầu xoa bóp chân họ, họ sẽ duỗi chân ra, họ nói "tốt lắm" - rồi họ chẳng biết cái gì sẽ xảy ra.

Mọi công bộc chẳng chóng thì chầy cũng đều trở thành chính khách. Đấy là đúng cách để bắt đầu cuộc đời chính trị của bạn: trở thành người phục vụ quần chúng. Phục vụ mọi người theo nghĩa bổn phận và thế thì chẳng chóng thì chầy bạn có thể nhảy lên đầu họ, thế thì bạn có thể khai thác họ. Thế thì bạn có thể chà nát họ, và họ thậm chí chẳng thể thốt ra một tiếng kêu nào bởi vì bạn là công bộc. Để trở thành thầy của nhân dân, việc bắt đầu là từ phục vụ quần chúng.

Toàn bộ cách tiếp cận của tôi ở đây là để làm cho bạn tỉnh táo với những cái bẫy này. Đấy là các trò, trò bản ngã. Nhân danh khiêm tốn, khiêm nhường, phục vụ, bạn đang tiến hành trò bản ngã. Hãy làm, nhưng chỉ làm từ tình yêu; bằng không thì đừng làm. Xin chớ có làm. Tốt hơn cả là bạn đừng làm gì cả.

Bạn sẽ có khả năng làm, bởi vì chẳng ai có thể không làm một cách liên tục. Năng lượng được tạo ra, và bạn phải đem cho nó - nhưng cho từ tình yêu. Khi bạn cho từ tình yêu, bạn cảm thấy biết ơn người khác bởi vì người đó đã chấp nhận tình yêu của bạn, người đó đã chấp nhận năng lượng của bạn, người đó đã chia sẻ với bạn, người đó đã đỡ gánh nặng cho bạn.

Làm chỉ khi bạn có thể cảm thấy biết ơn người mà bạn đã làm cho, không vì cái gì khác.

Câu hỏi thứ ba:

Osho kính yêu, tại sao ghen bao giờ cũng theo sau yêu như cái bóng?

Ghen chẳng liên quan gì với yêu. Trong thực tế cái gọi là yêu của bạn cũng chẳng liên quan gì với yêu cả. Đấy là những lời lẽ hoa mĩ bạn dùng mà chẳng biết chúng nghĩa là gì, chẳng kinh nghiệm được chúng nghĩa là gì. Bạn cứ dùng từ yêu: bạn dùng nó nhiều đến mức bạn quên mất sự kiện là bạn còn chưa kinh nghiệm nó. Đấy là một trong những nguy hiểm của việc dùng những lời đẹp đẽ: 'Thượng đế', 'tình yêu', 'niết bàn', 'lời nguyện' - toàn những lời đẹp. Bạn vẫn cứ dùng chúng, bạn vẫn cứ lặp lại chúng, và dần dần bởi chính việc lặp lại đó mà làm cho bạn có cảm giác dường như bạn biết về chúng.

Bạn biết gì về yêu? Nếu bạn biết điều gì đó về yêu, bạn không thể hỏi câu hỏi này, bởi vì ghen chẳng bao giờ hiện diện trong yêu. Và bất kì khi nào ghen hiện diện, thì yêu không hiện diện. Ghen không phải là một phần của yêu, ghen là một phần của sở hữu. Sở hữu chẳng liên quan gì với yêu cả. Bạn muốn sở hữu; qua sở hữu bạn cảm thấy mạnh, lãnh thổ của bạn lớn hơn. Và nếu ai đó khác định xâm lấn vào lãnh thổ của bạn, bạn giận dữ. Hay nếu ai đó có ngôi nhà lớn hơn ngôi nhà của bạn, bạn ghen tị. Hay nếu ai đó định tước quyền sở hữu tài sản của bạn, bạn ghen và giận dữ. Nếu bạn yêu, ghen là không thể được, điều ấy không thể có một chút nào.

Tôi đã từng nghe...

Cao trên vùng lạnh cóng Yukon có hai người đánh bẫy đang dừng lại ở nơi dân cư cuối cùng để lấy lương thực chuẩn bị cho mùa đông tối tăm lâu dài. Sau khi họ đã chất đầy các cỗ xe trượt tuyết với bột mì, đồ hộp, dầu lửa, diêm và đạn dược, họ đã sẵn sàng cho chuyến đi bằng xe chó kéo trong sáu tháng trong vùng hoang vu.

"Đợi một chút anh bạn," người giữ kho gọi họ, "Sao các anh không lấy một trong những thứ này?" Và ông ta chỉ cho họ một cái bàn lớn cong như chiếc đồng hồ cát.

"Cái gì thế này?" Một trong những người đánh bẫy hỏi.

Người giữ kho nháy mắt. "Nó được gọi là cái bàn tình yêu. Các anh có thể ôm ấp nó khi các anh đơn độc."

"Chúng tôi sẽ lấy hai chiếc!" Bọn họ kêu lên.

Sáu tháng sau một trong những người đánh bẫy, râu ria tua tủa, mặt mũi hốc hác trở .

"Bạn thân của anh đâu rồi?" người chủ kho hỏi.

"Phải bắn nó rồi," người đánh bẫy lầm bầm, "tôi bị nhiễm lộn xộn từ nó xung quanh cái bàn tình yêu của tôi."

Ghen chẳng liên quan gì với yêu cả. Nếu bạn yêu người đàn bà của mình, làm sao bạn có thể ghen được? Nếu bạn yêu người đàn ông của mình, làm sao bạn có thể ghen được? Nếu người đàn bà của bạn cười với ai đó khác, làm sao bạn có thể ghen được? Bạn sẽ hạnh phúc; chính là người đàn bà của bạn đang hạnh phúc. Hạnh phúc của cô ấy là hạnh phúc của bạn - làm sao bạn có thể nghĩ những điều chống hạnh phúc của cô ấy?

Nhìn, quan sát đi. Bạn cười câu chuyện này nhưng nó đang xảy ra ở mọi nơi, trong mọi gia đình. Vợ thậm chí còn

ghen cả với tờ báo nếu chồng chúi mũi vào đọc báo nhiều quá. Cô ấy tới và vò nó đi, cô ấy trở nên ghen. Tờ báo đang thay thế cô ấy. Trong khi cô ấy hiện diện, làm sao bạn dám đọc báo? Đấy là xúc phạm! Khi cô ấy có đấy, bạn phải bị cô ấy sở hữu hoàn toàn, thậm chí một tờ báo cũng không được... Tờ báo trở thành kẻ tình địch, cho nên nói gì về người khác? Nếu vợ hiện diện và chồng bắt đầu nói tới người đàn bà khác và trông có vẻ hơi hạnh phúc - điều này cũng tự nhiên... mọi người đều mệt mỏi với nhau; bất kì cái gì mới và người ta cảm thấy một chút xúc động - bây giờ người vợ giận dữ. Bạn có thể biết rõ rằng nếu một đôi đang đi bên nhau và người đàn ông trông có vẻ buồn thì người đó là người chồng đã cưới người đàn bà đó. Nếu người đó trông có vẻ sung sướng thì người đó không cưới người đàn bà đó, cô ấy không phải là vợ *anh ta*.

Có lần tôi đi trong một chuyến xe lửa và có một người đàn bà trong cùng khoang. Cứ tại mỗi ga một người đàn ông tới... khi thì anh ta mang chuối, khi thì anh ta mang trà và kem rồi thứ này thứ nọ.

Tôi hỏi cô ấy, "Người đàn ông này là ai vậy?"

Cô ấy nói, "Anh ấy là chồng cháu."

Tôi nói, "Tôi không thể tin cậy được điều đó, tôi không thể tin điều đó. Anh chị cưới nhau đã lâu chưa?"

Cô ấy trở nên hơi lúng túng, cô ấy nói, "Vì bác cứ khăng khăng như thế, chúng cháu chưa cưới nhau. Nhưng làm sao bác biết được việc ấy?"

Tôi nói, "Tôi chưa bao giờ thấy bất kì anh chồng nào ga nào cũng tới như thế cả. Một khi anh chồng tống khứ được cô vợ thì anh ta sẽ chỉ tới ở ga cuối với hi vọng rằng

cô ấy đã biến mất ở đâu đó giữa đường. Mỗi ga lại đem một thứ gì tới... thứ này thứ nọ... rồi chạy đi chạy lại từ toa của anh ta..."

Cô ấy nói, “Bác phải đấy, anh ấy không phải là chồng cháu. Anh ấy chỉ là bạn của chồng cháu."

"Thảo nào - thế thì không có vấn đề gì...!"

Bạn không thực sự trong tình yêu với người đàn bà của mình, hay với người đàn ông của mình, hay với bạn bè của bạn. Nếu bạn đang trong tình yêu, hạnh phúc của người kia là hạnh phúc của bạn. Nếu bạn đang yêu thì bạn sẽ không tạo ra bất kì sở hữu nào.

Yêu có khả năng đem cho tự do hoàn toàn. *Chỉ* yêu mới có khả năng cho tự do hoàn toàn. Và nếu tự do không được cho, nó là một cái gì khác, không phải yêu. Nó là một kiểu trò bản ngã nào đó. Bạn có người đàn bà đẹp; bạn muốn trưng cho mọi người trong khắp thành phố rằng bạn có người đàn bà đẹp - hệt như thứ của cải. Hệt như khi bạn có chiếc xe hơi và bạn đang trong xe muốn cho mọi người biết rằng không ai có chiếc xe đẹp như thế, hệt như trường hợp với người đàn bà của bạn. Bạn đeo nhẫn kim cương cho cô ấy - nhưng không phải từ tình yêu. Cô ấy là vật trang điểm cho bản ngã của bạn. Bạn mang cô ấy hết câu lạc bộ này đến câu lạc bộ khác, nhưng cô ấy vẫn còn bám vào bạn và liên tục trưng ra rằng cô ấy thuộc về bạn. Bất kì xâm phạm nào vào quyền của bạn đều làm bạn giận dữ, bạn có thể giết người đàn bà... người bạn nghĩ là bạn yêu.

Có bản ngã rất lớn vận hành ở mọi nơi. Chúng ta muốn mọi người đều giống như đồ vật. Chúng ta sở hữu họ giống như đồ vật, chúng ta thu con người thành đồ vật. Đấy cũng là thái độ chung về mọi vật.

Tôi đã từng nghe...

Một giáo sĩ Do Thái và một linh mục là hàng xóm nhau và có một chút ít "ganh đua" giữa họ. Nếu Cohens có chiếc xe ngựa mới làm thì Cha O'Flynn có xe với tốp ngựa... và sự việc cứ sánh đôi như vậy. Một hôm linh mục đem về xe Jaguar mới, cho nên giáo sĩ phải mua xe Bentley. Khi giáo sĩ nhìn ra cửa sổ thì thấy rằng linh mục đang tưới nước lên trên nóc máy ô tô. Ông ta mở cửa sổ ra và nói to, "Bác cũng biết đấy không phải là cách đổ đầy bộ toả nhiệt."

"A ha!" linh mục nói, "tôi đang làm lễ rửa tội cho nó bằng nước thánh - như thế còn nhiều hơn cả việc bác làm cho chiếc xe của bác."

Một chút sau đó linh mục sửng sốt nhìn thấy giáo sĩ đang nằm trên đường, cưa sắt trong tay, đang cưa đoạn cuối cùng của ống xả xe ông ấy.

Đó là tâm trí - liên tục trong đua tranh. Bây giờ ông ta đang cắt bao qui đầu. Ông ta phải làm việc gì đó. Đó là cách thức chúng ta đang sống, cách thức của bản ngã. Bản ngã không biết tình yêu, bản ngã không biết tình bạn, bản ngã không biết từ bi. Bản ngã chỉ gây hấn, bạo hành.

Và bạn hỏi: "Tại sao ghen luôn bám lấy yêu như cái bóng?"

Chẳng bao giờ như thế cả. Yêu không tạo ra hình bóng chút nào. Yêu trong suốt đến độ nó không tạo ra hình bóng. Yêu không phải là vật rắn, nó trong suốt. Không có hình bóng nào được tạo ra từ yêu cả. Yêu là hiện tượng duy nhất trên trái đất không tạo ra hình bóng.

Câu hỏi thứ tư:

Osho kính yêu, kìm nén là gì?

Kìm nén là sống một cuộc sống mà bạn không định sống, kìm nén là làm những điều bạn chẳng bao giờ muốn làm; kìm nén là trở thành người mà bạn không muốn thế. Kìm nén là cách phá huỷ bản thân bạn, kìm nén là tự tử - rất chậm dĩ nhiên, nhưng rất chắc chắn, sự đầu độc chậm chạp. Diễn đạt là cuộc sống; kìm nén là tự tử.

Đây là thông điệp của Mật tông: Đừng sống cuộc sống kìm nén, bằng không bạn không sống chút nào cả. Sống một cuộc sống diễn đạt, sáng tạo, vui vẻ. Sống theo cách Thượng đế mong muốn bạn sống; sống một cách tự nhiên. Và chớ có sợ các tu sĩ. Lắng nghe bản năng mình, lắng nghe thân thể mình, lắng nghe trái tim mình, lắng nghe thông minh của bạn. Phụ thuộc vào chính bạn, và đi bất kì đâu mà tự phát của bạn đưa tới, bạn sẽ chẳng bao giờ lúng túng cả. Và đi một cách tự phát với cuộc sống tự nhiên của bạn, một ngày nào đó bạn chắc chắn sẽ tới cánh cửa của điều thiêng liêng.

Bản tính bạn là Thượng đế bên trong bạn. Sức kéo của bản tính đó là sức kéo của Thượng đế bên trong bạn. Chớ nghe những kẻ đầu độc, lắng nghe sức kéo của tự nhiên. Vâng, tự nhiên cũng chưa đủ: còn có cả tự nhiên cao hơn - nhưng cái cao hơn đến từ cái thấp hơn, hoa sen trưởng thành từ bùn. Qua thân thể mà linh hồn trưởng thành. Qua dục mà *samadhi* trưởng thành.

02/28/10 - 6 - 153

Nhớ lấy, qua thức ăn mà tâm thức trưởng thành. Ở phương Đông chúng ta thường nói: *Annam Brahma* - thức ăn là Thượng đế. Kiểu khẳng định gì thế này, rằng thức ăn là Thượng đế? Thượng đế trưởng thành từ thức ăn: cái thấp nhất được gắn với cái cao nhất, cái nông nhất được gắn với cái sâu nhất.

Bây giờ các tu sĩ vẫn đang dạy bạn kìm nén phần thấp. Và họ rất logic. Họ chỉ quên mỗi một điều - rằng Thượng đế phi logic. Họ rất logic và điều đó hấp dẫn bạn, đó là lí do tại sao bạn đã lắng nghe suốt bao nhiêu thời đại và đi theo họ. Điều đó hấp dẫn bạn bởi lí do nếu bạn muốn đạt tới cái cao hơn thì đừng nghe lời cái thấp hơn. Điều đó dường như logic: nếu bạn muốn lên cao, bạn không thể đi xuống thấp được. Thế thì đừng đi xuống thấp, hãy đi lên cao - điều ấy rất hợp lí. Chỉ có mỗi điều rắc rối là Thượng đế không hợp lí.

Mới hôm nọ Dhruva vừa nói chuyện với tôi. Trong nhóm Sahaj của anh ta đôi khi có một số khoảnh khắc mà toàn thể nhóm rơi vào im lặng - im lặng không từ đâu cả, im lặng đến từ trời xanh. Và những khoảnh khắc im lặng đó cực kì đẹp đẽ làm sao. Và anh ta nói, "Những khoảnh khắc này bí ẩn thế. Chúng tôi không chế ngự chúng, chúng tôi không nghĩ về chúng, chúng chỉ thỉnh thoảng tới. Nhưng khi chúng tới toàn thể nhóm lập tức cảm thấy sự hiệu diện của cái gì đó thiêng liêng, hay cái gì đó cao cả, cái gì đó còn lớn hơn mọi người khác. Và mọi người lập tức trở nên nhận biết rằng cái gì đó đang hiện diện, cái gì đó bí ẩn. Và mọi người đều đi vào im lặng trong những khoảnh khắc đó."

Bây giờ tâm trí logic của anh ta nghĩ, "Như vậy sẽ tốt nếu mình có thể làm cho toàn thể nhóm trở thành im lặng." Anh ta phải bắt đầu nghĩ, "Nếu những khoảnh khắc đó - một đôi lần thôi - đẹp đẽ đến thế thì tại sao không làm cho toàn thể nhóm im lặng?" Tôi nói, "Cách bạn nghĩ là như thế đấy - logic, mà Thượng đế không logic. Nếu bạn cứ giữ im lặng những khoảnh khắc đó sẽ chẳng bao giờ quay lại nữa."

Có một cực trong cuộc sống. Cả ngày bạn làm việc vất vả, bạn chẻ củi, rồi đến đêm bạn đi vào giấc ngủ say nhất. Bây giờ điều logic là - bạn có thể nghĩ một cách logic, đó là toán học - sáng hôm sau bạn có thể nghĩ, "Cả ngày mình đã làm việc nhiều thế và mệt mỏi, thế mà vẫn có giấc ngủ say đến thế. Nếu mình thực hiện nghỉ cả ngày thì mình sẽ còn có giấc ngủ say hơn nữa." Cho nên hôm sau bạn cứ nằm dài trong ghế nghỉ, bạn thực hành nghỉ. Bạn có nghĩ là bạn sẽ có giấc ngủ say không? Bạn sẽ mất ngay cả giấc ngủ thông thường. Đấy là cách thức người giầu phải chịu đựng chứng mất ngủ.

Thượng đế phi logic. Thượng đế đem giấc ngủ cho người ăn xin, người đã làm việc cả ngày, đi hết chỗ nọ chỗ kia trong mùa hè nóng bức, đi ăn xin. Thượng đế đem giấc ngủ say cho người lao động, cho người đẽo đá, cho tiều phu. Cả ngày họ đã mệt mỏi... từ mệt mỏi đó họ đi vào giấc ngủ say.

Đây là một cực. Bạn càng cạn kiệt năng lượng, bạn càng cần ngủ, bởi vì bạn chỉ có thể thu được nhiều năng lượng từ giấc ngủ say. Nếu bạn dùng hết năng lượng của mình, bạn tạo ra tình huống để cho bạn chìm vào giấc ngủ say; Thượng đế phải cho bạn giấc ngủ say. Nếu bạn không làm việc chút nào thì không có nhu cầu. Bạn đã không dùng hết năng lượng được trao cho bạn, cho nên phỏng có ích gì cho bạn thêm? Năng lượng chỉ được trao cho những người dùng nó.

Bây giờ Dhruva mang tính logic. Anh ta nghĩ, "Nếu chúng ta làm cho cả nhóm im lặng..." Nhưng ngay cả một vài khoảnh khắc ấy rồi cũng sẽ bị lỡ, và toàn thể nhóm sẽ trở thành rất, rất hay tán gẫu bên trong. Tất nhiên nhìn bên ngoài họ vẫn còn im lặng, nhưng tâm trí của họ chạy phát rồ bên trong. Ngay bây giờ họ đang làm việc vất vả, họ đang bầy tỏ các xúc động, đang thanh tâm, đang đem mọi thứ lên, tống mọi thứ ra; họ đang trở nên bị cạn kiệt. Thế rồi tới vài khoảnh khắc khi họ bị cạn kiệt đến mức chẳng còn gì để tống ra nữa. Trong khoảnh khắc đó, bỗng nhiên có tiếp xúc; im lặng giáng xuống.

Nghỉ ngơi bắt nguồn từ lao động, im lặng bắt nguồn từ biểu lộ. Đấy là cách Thượng đế làm việc. Cách thức của ngài rất phi lí. Bây giờ nếu bạn thực sự muốn được an toàn bạn sẽ phải sống một cuộc sống bất an. Nếu bạn thực sự muốn sống, bạn sẽ phải sẵn sàng chết vào bất kì lúc nào. Đấy là cái phi logic của Thượng đế! Nếu bạn thực sự muốn đúng đắn chân thực, bạn sẽ phải mạo hiểm. Kìm nén chỉ là cách tránh mạo hiểm.

Chẳng hạn, bạn đã được dạy đừng bao giờ giận dữ và bạn nghĩ rằng người không bao giờ giận dữ nhất định là người rất đáng yêu. Bạn lầm. Người không bao giờ giận dữ sẽ không thể nào yêu được. Chúng đến cùng nhau, chúng thường trong cùng một bọc. Người thực sự yêu đôi khi cũng thực sự giận dữ. Nhưng cái giận của người đó là đẹp, nó xuất phát từ tình yêu. Năng lượng của người đó nóng, và bạn sẽ không cảm thấy tổn thương bởi giận dữ của người đó. Trong thực tế, bạn sẽ cảm thấy biết ơn là người đó đã giận dữ.

Bạn đã bao giờ quan sát điều đó chưa? Nếu bạn yêu ai đó và bạn làm việc gì đó rồi người kia *thực sự* giận dữ, giận dữ thẳng thắn, bạn cảm thấy biết ơn bởi vì người đó đã yêu bạn nhiều đến mức người đó có thể đảm đương được giận dữ. Bằng không tại sao...? Khi bạn không muốn đảm đương giận dữ bạn vẫn còn lễ phép. Khi bạn không muốn đảm đương điều gì đó bạn không muốn nhận bất kì mạo hiểm nào, bạn cứ mỉm cười; điều ấy chẳng thành vấn đề. Nếu con bạn định nhảy xuống vực thẳm liệu bạn vẫn còn không giận được không? Bạn sẽ không kêu to lên chứ, bạn sẽ không trở thành một năng lượng sôi sục chứ? Bạn có tiếp tục mỉm cười được không? Điều ấy là không thể được.

Có một câu chuyện...

Ngày xưa câu chuyện đã xảy ra ở toà án Solomon, có hai người đàn bà đánh nhau kịch kiệt để giành một đứa trẻ. Cả hai đều lu loa rằng đứa trẻ là của mình. Thật rất khó phân xử - quyết định thế nào đây? Đứa trẻ quá nhỏ nên nó chưa nói được điều gì.

Solomon nhìn sự việc và nói, "Có một điều ta sẽ làm để phân xử - ta sẽ chặt đôi đứa trẻ này và chia cho mỗi người một nửa. Đấy là cách duy nhất. Ta phải công bằng và vô tư; cả hai bên đều chẳng có bằng chứng nào chứng tỏ đứa trẻ thuộc về A hay B. Cho nên với tư cách nhà vua ta quyết định: Chặt đôi đứa trẻ và chia đều cho mỗi bên một nửa.

Người đàn bà đang ôm đứa trẻ tiếp tục mỉm cười, bà ta rất vừa ý. Nhưng người đàn bà kia thì trở thành điên dại dường như bà ấy muốn giết chết nhà vua! Bà ấy nói, "Bệ hạ nói gì vậy? Bệ hạ điên à?" Bà ấy đang trong cơn cuồng nộ. Bà ấy không còn là người đàn bà bình thường nữa, bà ấy là hiện thân của giận dữ, bà ấy là ngọn lửa! Và người đàn bà này nói, "Nếu đấy là công bằng thì tôi xin dẹp lời yêu cầu của mình; hãy để cho đứa trẻ ở với người đàn bà kia. Đứa

trẻ thuộc về bà ấy, nó không phải là con tôi!" Giận dữ, nước mắt dàn dụa khắp khuôn mặt bà ta.

Còn nhà vua thì nói, "Đứa trẻ thuộc về bà. Bà hãy giữ lấy nó. Người đàn bà kia chỉ là giả dối, không thật." Người đàn bà kia không thể biểu lộ được cái gì - và đứa trẻ sẽ bị giết chết! Thực tế bà ta vẫn tiếp tục cười, chẳng thành vấn đề gì với bà ta cả.

Khi bạn yêu bạn có thể giận. Khi bạn yêu bạn có thể đảm đương được điều đó. Nếu bạn yêu chính mình - và phải như thế trong cuộc sống, bằng không bạn sẽ bỏ lỡ cuộc sống của mình - bạn sẽ không bao giờ kìm nén, bạn sẽ bầy tỏ bất kì cái gì cuộc sống đem lại. Bạn sẽ bầy tỏ nó - cả vui vẻ, nỗi buồn, đỉnh điểm, đáy điểm, cả ngày, cả đêm.

Nhưng bạn đã được nuôi dưỡng để trở nên giả dối, bạn đã được nuôi dưỡng theo cách để trở thành kẻ đạo đức giả. Khi bạn cảm thấy giận bạn vẫn cứ nở nụ cười tô vẽ. Khi bạn đang cuồng nộ bạn kìm nén cơn cuồng nộ đó. Khi bạn cảm thấy dâm dục bạn kìm nén nó và bạn cứ tụng mật chú. Bạn chẳng bao giờ đúng với cái bên trong bạn.

Chuyện xảy ra...

Joe và con gái nhỏ của anh ta Midge làm một chuyến đi tới công viên giải trí; trên đường họ dừng lại ăn một bữa thịnh soạn. Tại công viên họ tới một gian hàng bánh mì kẹp thịt và Midge kêu ầm lên, "Bố ơi, con muốn..." Joe dừng con lại và mua cho con một chiếc bánh với đủ rau thơm. Đến quầy ngô rang Midge lại la hét, "Bố ơi, con muốn..." Joe cắt lời con và mua cho nó ngô rang.

Khi họ đến hàng kem, cô bé Midge lần nữa lại kêu lên, "Bố ơi, con muốn..." Joe lại dừng con nhưng lần này nói,

"Con muốn, con muốn! Bố biết cái con muốn - kem chứ gì!"

"Không, bố ạ," nó đoan chắc, "Con muốn nôn."

Đấy là điều nó muốn ngay từ ban đầu - nhưng ai nghe?

Kìm nén là không chịu nghe bản tính của bạn. Kìm nén là thủ đoạn để phá huỷ bạn.

Mười hai gã trọc đầu, lũ quấy rối, bước vào một tiệm rượu với áo vét Levi cài kín và đủ mọi trang bị. Chúng bước tới chủ quán và nói, "Mười ba cốc bia đắng, mau lên."

"Nhưng các cậu chỉ có mười hai người."

"Này, chúng tao muốn mười ba cốc bia đắng."

Thế là chủ quán đưa bia cho chúng và tất cả chúng ngồi xuống. Có một ông già nhỏ bé đang ngồi trong góc và tên trưởng nhóm trọc đầu bước tới ông lão và nói, "Ông đấy à, cha nội, đây là cốc bia cho ông."

Ông già nhỏ bé đáp, "Cám ơn, cám ơn - cậu thực hào phóng, cậu bạn trẻ."

"Được thôi, chúng tôi không băn khoăn khi giúp đỡ người què cụt."

"Nhưng tôi đâu có què."

"Ông sẽ què nếu ông không mua lượt bia tiếp."

Đấy là điều kìm nén là gì: nó là thủ đoạn làm què quặt bạn. Nó là thủ đoạn phá huỷ bạn, nó là thủ đoạn làm yếu bạn. Nó là thủ đoạn để đặt bạn chống lại chính mình: nó là cách tạo ra xung khắc bên trong bạn, và bất kì khi nào một

người trong xung khắc với mình, tất nhiên người đó rất yếu.

Xã hội đã chơi một trò chơi lớn: nó đẩy mọi người chống lại chính mình. Cho nên bạn liên tục tranh đấu bên trong với chính mình, bạn không còn năng lượng nào để làm cái gì khác. Bạn không thể thấy nó đang xảy ra cho bạn đấy sao? Liên tục tranh đấu... Xã hội đã phân chia bạn thành một con người chia chẻ, nó làm cho bạn thành tinh thần phân liệt và nó làm bạn lẫn lộn. Bạn đã trở thành khúc gỗ trôi giạt: bạn không biết mình là ai, bạn không biết bạn đang đi đâu. Bạn không biết bạn đang làm gì ở đây, bạn không biết tại sao bạn lại ở đây ngay chỗ đầu tiên. Nó đã làm bạn thực sự lẫn lộn. Và từ lẫn lộn này mới sinh ra các lãnh tụ lớn: Aldolf Hitler, Mao Trạch Đông, Josef Stalin. Và từ lẫn lộn này nảy sinh giáo hoàng Vatican, từ lẫn lộn này cả nghìn lẻ một thứ nảy sinh ra. Nhưng *bạn* bị phá huỷ.

Mật tông nói cần phải diễn đạt - nhưng nhớ, diễn đạt không có nghĩa vô trách nhiệm. Mật tông nói: diễn đạt một cách thông minh và không hại gì xảy ra cho bất kì ai từ bạn. Một người không thể làm hại chính mình thì sẽ chẳng bao giờ làm hại bất kì ai. Còn người làm hại bản thân mình thì là người nguy hiểm theo cách nào đó. Nếu người đó thậm chí không yêu bản thân mình, người đó là nguy hiểm, người đó có thể làm hại bất kì ai. Trong thực tế người đó sẽ làm hại.

Khi bạn buồn, khi bạn thất vọng, bạn sẽ làm cho những người xung quanh bạn cũng buồn và thất vọng. Khi bạn hạnh phúc bạn sẽ tạo ra xã hội hạnh phúc, bởi vì hạnh phúc chỉ tồn tại trong thế giới hạnh phúc. Nếu bạn sống vui vẻ bạn cũng muốn mọi người được vui vẻ. Đấy mới là tôn

giáo đúng đắn: từ vui vẻ của chính bạn, bạn ban phúc cho toàn bộ sự tồn tại.

Nhưng kìm nén làm cho bạn thành giả. Không phải là bằng kìm nén mà giận, dục, tham bị phá huỷ, không. Chúng vẫn còn đấy - chỉ có cái nhãn được thay đổi. Chúng đi vào trong vô thức, chúng bắt đầu làm việc từ đó, chúng đi ngầm. Và tất nhiên khi chúng đi ngầm chúng mạnh hơn. Toàn bộ phong trào phân tâm học đang cố đem những cái đi ngầm đó lên bề mặt. Một khi nó trở thành ý thức, bạn có thể được tự do khỏi nó.

Một người Pháp đang ở Anh và bạn bè hỏi anh ta sống thế nào. Anh ta nói anh ta làm việc rất tốt, trừ mỗi một điều. "Khi tôi đến dự tiệc, bà chủ ấy, bà ấy chẳng nói cho tôi biết 'buồng tiểu' ở đâu."

"A, anh George, anh muốn nói bà ấy không nói cho anh toa lét ở đâu chứ gì. Đấy chỉ là tính thận trọng của người Anh thôi. Thực tế bà ấy sẽ nói, "Ông có muốn rửa tay không?" và điều đó mang cùng nghĩa."

Người Pháp ghi nhớ trong dạ điều này, và lần sau khi anh ta đến một bữa tiệc khách khứa đang đứng đầy xung quanh nghe bà chủ dặn dò, "Xin chào, thưa ông Du Pont, ông có cần rửa tay không ạ?"

"Không thưa bà, cám ơn bà, tôi vừa mới rửa tay trước cái cây trong vườn trước rồi ạ."

Đấy là điều vẫn xảy ra... chỉ cái tên là đổi. Bạn trở nên lẫn lộn, bạn không biết cái gì là cái gì. Mọi thứ vẫn đấy - chỉ cái nhãn thay đổi, và điều đó tạo ra một loại người không lành mạnh. Bố mẹ bạn, xã hội bạn đã phá huỷ bạn;

bạn đang phá huỷ con bạn. Bây giờ đây là cái vòng luẩn quẩn. Ai đó phải bước ra ngoài cái vòng luẩn quẩn này.

Nếu bạn hiểu đúng tôi thì tính chất sannyas của tôi là nỗ lực để đem bạn ra ngoài cái vòng luẩn quẩn đó.

Chớ có giận bố mẹ bạn - họ không thể nào làm tốt hơn những gì họ đã làm. Nhưng bây giờ trở nên ý thức nhiều hơn, và đừng làm cũng những việc đó với con cái bạn. Để cho chúng được diễn đạt nhiều hơn, dạy chúng diễn đạt nhiều hơn. Giúp chúng để cho chúng trở nên chân thực hơn, để cho chúng có thể đưa ra bất kì cái gì bên trong chúng. Và chúng sẽ cực kì biết ơn bạn mãi, bởi vì sẽ không có xung khắc bên trong chúng. Chúng sẽ là một khối, chúng sẽ không trong phân mảnh. Và chúng sẽ chẳng bao giờ bị lẫn lộn, chúng bao giờ cũng biết điều chúng muốn.

Và khi bạn biết đích xác điều mình muốn, bạn có thể làm việc vì nó. Khi bạn không biết bạn thực sự muốn gì, làm sao bạn làm việc vì nó được? Thế thì bất kì ai ảnh hưởng tới bạn, bất kì ai nêu cho bạn bất kì ý tưởng nào... và bạn bắt đầu theo người ấy. Bất kì lãnh tụ nào tới, bất kì ai có thể thuyết phục bạn một cách có luận cứ, bạn đều bắt đầu theo người đó. Bạn phải theo nhiều người, và họ tất cả đều phá huỷ bạn.

Theo bản tính của mình thôi.

Thế hệ nọ phá huỷ thế hệ kia. Chừng nào ai đó còn chưa trở nên rất tỉnh táo, nhận biết, việc phá huỷ nhất định xảy ra.

Câu hỏi cuối cùng:

Osho kính yêu, tại sao tôi đã lấy người đàn bà ghét tôi? Tôi cũng ghét cô ấy nữa?

Làm sao tôi biết được tại sao bạn lấy người đàn bà bạn ghét và người đó ghét bạn? Có thể - đây chỉ là phỏng đoán - các bạn đã lấy nhau *bởi vì* các bạn ghét nhau.

Có hai loại hôn nhân: hôn nhân vì yêu và hôn nhân vì ghét. Hôn nhân vì yêu rất hiếm hoi; trong thực tế chúng không xảy ra. Cái gọi là hôn nhân thường là hôn nhân vì ghét. Chí ít về phần đàn bà điều đó rất đúng. Nếu họ muốn tra tấn bạn, họ sẽ lấy bạn, bởi vì không có cách nào chắc chắn hơn để tra tấn bạn. Đấy là cách tốt nhất.

Tôi đã từng nghe...

Mulla Nasruddin đã tự đẩy mình vào một tình thế rất khó xử. Anh ta đã tán tỉnh ba cô một lúc, hứa hẹn với mỗi người rằng anh ta sẽ lấy cô ấy. Sau đó họ gây sức ép lên anh ta để buộc anh ta thực hiện lời hứa. Vô phương kế, anh ta đến tư vấn luật sư của mình.

"Tôi gợi ý," luật sư nói, "rằng anh hãy để tôi thông báo cho tất cả các báo rằng anh đã tự tử. Sau đó ta sẽ tổ chức một đám tang giả... điều đó sẽ giải quyết rắc rối cho anh."

Họ lập tức bắt tay vào hành động. Trong khi luật sư điện thoại đi khắp các toà báo thì Mulla thu xếp mọi sự cần thiết với người làm dịch vụ lễ tang. Đó là một đám tang rất ấn tượng. Vào đúng giờ mọi người sắp hàng trọng thể xung quanh quan tài để nói lời vĩnh biệt cuối cùng với người đã quá cố. Và rồi ba cô bạn của anh ta tới.

"Nasruddin đáng thương ơi," cô gái thứ nhất thở dài khi nhìn vào cái xác, "anh ấy là một kẻ đáng khinh, nhưng em chắc chắn là lỡ anh."

"Tạm biệt, Nasruddin," cô gái thứ hai khóc, "những điều quá tồi tệ chẳng làm được tốt hơn."

Nhưng cô gái thứ ba thì phát rồ. "Anh là đồ chó dơ dáy! - chết trước em sau khi đã hứa hẹn cưới nhau. Vì thế em phải bắn anh, cho dù anh đã chết! Ít nhất điều đó mới làm em hả giận." Nói rồi cô ta rút khẩu súng lục ra khỏi ví và chĩa vào hình dáng người đang nằm sấp.

"Hượm đã! Đừng có quá kích động!" cái xác kêu lên, lồm cồm bò dậy. "Em, anh sẽ cưới em!"

Tôi không biết tại sao bạn lại lấy người đàn bà ghét bạn và bạn cũng ghét người đó. Nhưng quan sát xem: bạn phải đang trong tình trạng lộn xộn ghê lắm. Nhưng mọi người đều thế, cho nên đừng lo nghĩ. Điều này là tự nhiên, điều kiện thông thường của nhân loại. Mọi người đều trong lộn xộn. Không ai biết tại sao người ta định làm cái gì đó. Đôi khi bạn lấy người đàn bà bởi khuôn mặt cô ta quyến rũ. Nhưng hôn nhân liên quan gì tới khuôn mặt? Sau hai hay ba ngày tuần trăng mật sẽ chấm dứt và bạn sẽ chẳng bao giờ nhìn lại vào khuôn mặt đó nữa. Và bạn chẳng bao giờ lấy được người đàn bà thực, bạn chỉ lấy được khuôn mặt, hình dáng nào đó, và hình dáng chẳng liên quan gì cả. Hoặc bạn có thể thích giọng nói của người đàn bà, giọng hát, rồi bạn lấy... mọi người lấy nhau chỉ bởi các lí do ngu xuẩn. Bây giờ thì giọng hát chẳng liên quan gì tới hôn nhân; giọng hát không chuẩn bị thức ăn cho bạn, nó không dọn giường cho bạn. Sau vài ngày bạn sẽ quên giọng hát đó.

Thực tại mà bạn phải sống với thì chẳng liên quan gì tới những điều này. Người đàn bà nào đó có thân hình nào đó, đường cong nào đó - nhưng đường cong đó làm gì cho cuộc sống? Người đàn bà nào đó có dáng đi uyển chuyển nào đó và điều đó quyến rũ bạn. Nhưng bạn có thể phí hoài cuộc đời mình, cuộc đời gia đình của mình, chỉ vì những thứ tầm thường nhỏ mọn thế thôi sao? Điều ấy không thể được.

Cuộc sống cần nhiều cách tiếp cận thực tế, các nền tảng thực tế hơn. Nhưng bạn vẫn cứ làm những điều hời hợt như thế này. Lí do là ở chỗ bạn không nhận biết. Đấy không chỉ là vấn đề hôn nhân, đấy là vấn đề của toàn bộ cuộc sống của bạn. Đó là điều bạn vẫn cứ làm... bạn vẫn cứ làm do thôi thúc của tình thế, không thấy sâu sắc rằng cuộc sống cần nhiều nhận biết hơn, nhiều trách nhiệm hơn, nhiều hiểu biết hơn, nhiều thông minh hơn.

Bắt đầu hiện hữu thông minh hơn đi, và bạn sẽ càng ngày càng ít bị rắc rối hơn.

Quan sát nhiều vào.

Trở thành nhân chứng.

Đủ cho hôm nay.

9

Vô trí là cánh cửa

Một khi trong cõi tràn đầy vui vẻ
tâm trí hiểu biết trở nên giàu có
và theo cách đó điều nọ hay điều kia trở thành ích lợi nhất
ngay cả khi tâm trí bám theo sự vật nó cũng không xa lánh chính mình.

Nụ của vui vẻ và hoan lạc cùng lá của niềm vinh quang lớn lên.
Dù không có gì chảy tràn ra bất kì đâu
thì sung sướng không thể tả được cũng vẫn kết quả.
Điều đã được làm cùng nơi và cái bản thân nó trở thành đều là không có gì:
nhưng theo cách đó nó đã có ích cho cái này cái kia.
Dù say mê hay không, hình mẫu cũng là cái không.

Nếu tôi giống con lợn đam mê vũng bùn thế gian
ông phải bảo tôi sai lầm nào nằm trong tâm trí
không tì vết.

Bởi cái không ảnh hưởng đến người ta làm sao
mà người ta hiện bị tù túng?

Có hai cách tiếp cận tới thực tại: cách của trí năng và cách của thông minh. Cách của trí năng là lí thuyết hoá về nó, là nghĩ về nó, là suy xét về nó. Và tất cả mọi suy xét đều vô nghĩa bởi vì làm sao bạn có thể suy xét về cái bạn không biết? Làm sao bạn thậm chí có thể nghĩ về cái mà bạn không biết?

Cái không biết không thể được nghĩ tới, không có cách nào nghĩ về cái không biết; tất cả những điều bạn suy nghĩ đều là cái đã biết cứ lặp lại trong tâm trí bạn. Vâng, bạn có thể tạo ra những tổ hợp mới của những ý nghĩ cũ, nhưng chỉ bằng cách tạo ra tổ hợp mới, bạn không đi vào khám phá được cái thực. Bạn sẽ thành lừa dối.

Trí năng là kẻ lừa dối lớn nhất trên thế giới. Thông qua trí năng con người đã tự lừa dối mình qua bao nhiêu thời đại. Qua trí năng bạn giải thích lan man thực tại, bạn không giải thích nó. Qua trí năng bạn tạo ra lớp bụi dầy quanh mình đến độ bạn không thể thấy được thực tại chút nào; bạn bị cắt rời khỏi thực tại, và bạn bị khép kín trong lời của mình, trong ý nghĩ của mình, trong biện luận của mình. Bạn bị lạc trong kinh sách của mình - không ai bị lạc ở bất kì đâu khác. Chính trong rừng kinh sách con người mới bị lạc.

Mật tông là con đường của thông minh, không của trí năng. Nó không trả lời bất kì câu hỏi nào; nó không giải thích bất kì cái gì chút nào, nó là không giải thích. Nó không phải là việc hỏi, nó là cuộc truy tìm. Nó không phải là hỏi *về* chân lí, nó là hỏi *trong* chân lí. Nó thấm đẫy thực

tại. Nó cố phá huỷ mọi đám mây bao quanh bạn để cho bạn có thể nhìn thấy thực tại như nó vốn thế.

Mật tông đi ra ngoài suy nghĩ. Đó là lí do tại sao yêu đã được những người mật tông ca ngợi nhiều đến thế. Đó là lí do tại sao cực thích yêu lại trở thành một biểu tượng cho thực tại tối thượng: lí do là ở chỗ chỉ có trong cực thích yêu bạn mới mất đi tâm trí trong vài khoảnh khắc. Đó là trạng thái vô trí duy nhất có sẵn cho người thường, đó là khả năng duy nhất cho bạn để có một thoáng nhìn vào thực tại.

Do đó, cực thích dục đã trở thành cực kì quan trọng trên con đường Mật tông. Không phải nó cho bạn thực tại tối thượng, nhưng ít nhất nó cho bạn cơ hội ra ngoài tâm trí. Nó cho bạn cánh cửa sổ nhỏ... rất tạm thời; nó không kéo dài lâu nhưng dầu vậy nó vẫn là khả năng duy nhất cho bạn có tiếp xúc nào đó với thực tại. Bằng không bạn bao giờ cũng bị bao quanh bởi ý nghĩ của mình và ý nghĩ chẳng giải thích cái gì cả. Mọi giải thích đều đơn giản vô nghĩa.

Bây giờ tôi kể cho bạn một chuyện cười. Bạn biết tôi không kể nhiều chuyện cười lắm...

Chuyện cười xảy ra cho một nông dân Ai cập đang đứng ở góc phố - một người da mầu. Và anh ta thì đứng ở góc phố nhìn lên rồi nói, "Trời ơi!" - anh ta có quan điểm cá nhân - anh ta nói, "Thưa Trời, sao trời làm cho con có mầu sẫm thế này?"

Và Trời nghĩ, rồi Trời nghiền ngẫm và Trời cố triết lí - câu trả lời nào đó là cần - và rồi Trời nói, "Anh bạn trẻ, lí do ta làm cho con sẫm mầu như vậy là để cho khi con chạy trong rừng rậm thì mặt trời sẽ không làm cho con say nắng được."

Chàng trai da mầu nói, "Ấy, ấy, con có như thế. Nhưng thưa Trời, sao Trời làm cho tóc con thô như vậy?

Trời trả lời, "Này, lí do ta đã làm điều ấy, anh bạn trẻ ạ, là để cho khi con chạy trong rừng rậm đi tìm thú hoang hay hà mã và sư tử thì tóc con không bị mắc vào bụi cây."

"Đúng, đúng... nhưng thưa Trời, sao Trời làm cho chân con dài thế?"

Trời trả lời, "Lí do ta làm cho chân con dài, con ạ, là để cho khi con nhảy trong rừng rậm đi tìm con vật hoang, tê giác, trâu và voi, con sẽ chạy rất nhanh. Con còn câu hỏi nào nữa không?"

Cậu thanh niên da mầu nói, "Có, thưa Trời! Con đang làm cái chết tiệt gì tại Poona đây?"

Chẳng lời giải thích nào có ích cả. Chẳng lời giải thích nào giải thích được mọi điều. Bây giờ Trời cũng phải lúng túng...

Thực tại của con người là bí ẩn. Không câu trả lời nào có thể trả lời được nó, bởi vì ngay chỗ đầu tiên nó không phải là câu hỏi. Nó là bí ẩn cần được sống, không phải là vấn đề cần giải quyết.

Và nhớ phân biệt giữa vấn đề và bí ẩn: bí ẩn mang tính tồn tại, vấn đề mang tính trí năng. Bí ẩn không do tâm trí tạo ra, cho nên tâm trí không thể giải quyết được nó. Vấn đề do tâm trí tạo ra, cho nên tâm trí có thể giải quyết nó, không có vấn đề gì trong đó. Nhưng bí ẩn của cuộc sống - bí ẩn của sự tồn tại này bao quanh bạn, những cây cối này, những vì sao này, chim chóc này, mọi người, bản thân bạn... làm sao bạn có thể giải quyết chúng qua tâm trí được?

Tâm trí là kẻ vừa mới tới rất gần đây. Sự tồn tại đã sống không có tâm trí từ lâu, rất lâu rồi... Tâm trí chỉ là một cái phụ thêm, nó mới vừa xảy ra. Các nhà khoa học nói rằng nếu chúng ta chia lịch sử con người thành 24 giờ, trong một ngày, thì tâm trí chỉ mới tới có hai giây trước đây... chỉ mới có hai giây trước đây! Nếu tiếp tục đo kiểu như thế này - hai mươi tư giờ, toàn bộ lịch sử - tâm trí mới chỉ tới có hai giây trước đây. Làm sao nó có thể giải quyết được? Nó có thể giải quyết được cái gì? Nó không biết cái bắt đầu, nó không biết cái kết thúc; mới chỉ đến ở khoảng lưng chừng. Nó chẳng có cảnh quân gì.

Nếu người ta thực sự muốn biết điều chưa biết này là gì, người ta phải vứt bỏ tâm trí, người ta phải biến mất trong sự tồn tại. Đó là cách thức Mật tông. Mật tông không phải là triết lí, Mật tông hoàn toàn mang tính tồn tại. Và nhớ lấy, khi tôi nói rằng Mật tông mang tính tồn tại, tôi không ngụ ý chủ nghĩa hiện sinh của Sartte, Camus, Marcel và những người khác. Chủ nghĩa hiện sinh đó lại là triết lí, triết lí về sự tồn tại, nhưng không phải là con đường của Mật tông. Và khác biệt là bao la.

Các nhà triết học hiện sinh ở phương Tây chỉ tìm vào cái tiêu cực: khổ não, dằn vặt, chán nản, buồn rầu, lo âu, vô hi vọng, vô nghĩa, vô mục đích - tất cả mọi thứ tiêu cực. Mật tông chỉ tìm đến tất cả những cái đẹp đẽ, vui vẻ, phúc lạc. Mật tông nói: Sự tồn tại là cực thích, cực thích vĩnh hằng cứ tiếp tục, tiếp tục mãi. Nó mãi mãi và mãi mãi là cực thích, cực lạc.

Họ phải đi theo các hướng khác nhau. Sattre cứ nghĩ về sự tồn tại. Mật tông nói: Suy nghĩ không phải là cánh cửa. Nó chẳng dẫn đến đâu cả, nó là ngõ hẻm mù quáng; nó chỉ đem bạn đến ngõ cụt. Triết học là vĩ đại - nếu bạn chỉ làm

trò hề thì triết học là vĩ đại; bạn có thể việc bé xé ra to và bạn có thể thích thú ngón trò. Giống như hôm nọ tôi vừa đọc một mẩu chuyện rất, rất triết lí. Suy ngẫm về nó mà xem...

Một điều đặc biệt nhất xuất hiện với tôi, và tôi định kể nó cho bạn nhân cơ hội nó có thể xuất hiện cho bạn nữa vào một khoảnh khắc này khác, và khi nghe tôi, bạn sẽ xử trí tình huống này tốt hơn khi nó xuất hiện trở .

Hôm qua tôi đến một nhà hàng và gọi bữa trưa. Tôi ngồi cùng một nhóm vài người quanh chiếc bàn có chút ít đồ ăn trưa. Bạn biết đấy, không đến... chỉ có khoảng sáu hay bảy người ngồi quanh bàn... Tôi không biết nữa, tám người...chín... quãng độ bốn mươi người đang ăn trưa ở đấy... một nhóm nhỏ người.

Tôi gọi món ăn trưa là một cốc sữa. Bây giờ tôi thích sữa. Bạn cũng biết tôi cảm giác thế nào về nước sữa bơ, nhưng tôi thì thích sữa. Sữa là món tôi ưa chuộng. Tôi thích sữa tươi, lạnh. Nếu nó âm ấm... thì khiếp quá! Nếu tôi nếm nó thì tôi chẳng ưa.

Cuối cùng thì sữa cũng được đem ra. Và tôi vừa định uống thì tôi nhận thấy nổi lềnh bềnh trên sữa là đốm bẩn nhỏ đen tí xíu. Và tôi đang ở đây để nói với các bạn rằng chẳng có gì trên thế giới này thành vấn đề với tôi như cái vật đen đen tí xíu ấy! Nó trở thành điều quan trọng nhất trong cuộc đời tôi trong vài phút tiếp. Trước hết tôi không để cái thứ đáng nguyền rủa ấy làm hại sức khoẻ tôi, tôi sẽ nói cho bạn! Bạn biết đấy, trong những ngày này ai mà biết được nó là cái gì? Nó có thể là một mẩu cứng của chất Stronium 90, bạn cũng biết. Hay có thể là một bầy vi trùng

02/28/10 - 6 - 162

thương hàn. Dẫu sao thì tôi cũng không muốn nuốt cái của nợ ấy.

Bây giờ tôi đã thấy cái đốm đen đen đó trước - tôi là người phức tạp, tôi sống như vậy - và tôi chắc chắn bạn cũng thấy được chúng nữa. Bạn có thể thấy chúng ở bất kì chỗ nào. Tuy nhiên, tôi nghĩ bạn sẽ thấy chúng có hầu hết trong các bát đường. Đôi khi bạn có thể nhặt ra một thứ lẫn trong bát bột mì. Bột yến mạch bị lẫn với hạt đen đen; tôi nghĩ bột yến mạch hầu hết đều có các hạt đen đó, nếu bạn muốn biết sự thật. Nhưng điều đó không xảy ra chỗ nọ thì cũng xảy ra chỗ kia... Bây giờ điều làm tôi bận tâm về cái đốm đen đen này là ở chỗ tôi không biết nó từ đâu tới. Đấy là điều làm tôi băn khoăn. Tôi biết *sữa* được làm từ đâu - và điều đó nữa cũng làm tôi bận tâm, bạn cũng biết, nhưng ít nhất thì tôi biết nó bắt nguồn từ đâu. Cho nên tôi quyết định vớt cái đốm đen đó ra khỏi sữa.

Bạn có biết làm việc đó khó khăn như thế nào không? Cái đốm đen đen đó ranh như quỉ, chúng có thể cảm thấy được cái thìa từ xa! Lúc bạn định múc cái thìa lên thì chúng bắt đầu chạy quanh cốc, phải không? Bạn múc chúng lên và chúng nhảy ra... và bạn càng rất cẩn thận thì chúng lại càng khôn lên rồi chúng chìm xuống đáy cốc, và bạn phải ngồi đợi đó như thằng khờ để cho nó nổi lên lần nữa.

Bây giờ một điều bạn có thể làm: nếu bạn lấy đầu ngón tay chạm nhẹ vào cái đốm đó rất từ tốn, nó sẽ bám vào ngón tay bạn cùng một giọt sữa lớn - và bạn sẽ vứt được nó ra. Nhưng bạn biết đấy, khi bạn đang ngồi với một nhóm người, bạn không muốn thò ngón tay vào trong sữa. Bạn biết, một cậu láu cá chắc chắn sẽ nói, "Này! Sao bác thò tay vào sữa thế?" Bạn sẽ nói gì nào, "Tôi định lấy cái đốm đen đó ra" chăng? Bạn biết đấy, bạn không có câu trả lời.

Bây giờ một điều khác bạn có thể làm được. Bạn có thể uống sữa rất cẩn thận, luôn để mắt tới cái đốm đen vào mọi lúc. Lúc nó bắt đầu lại gần bạn thì bạn rời xa! Bạn lừa con quỉ nhỏ! Nhưng điều đó chỉ có thể có nếu đốm nhỏ ở phía cốc bên kia. Trong trường hợp nó lại gần hơn thì phải đợi... vậy bạn sẽ làm gì? Bạn khuấy cốc... và những thứ đáng nguyền rủa ấy dồn ngay vào giữa!

Này, tôi định bảo bạn điều tôi đã làm, cho nên khi điều đó xảy ra cho bạn thì bạn có thể xử lí tình huống theo cách tương tự. Tôi đứng dậy và bước vòng qua phía bên kia bàn, và tôi uống ở đó! Anh ta chẳng bao giờ biết về nó!

Triết học từ bé xé ra to. Bạn có thể cứ tiếp tục mãi, không có kết thúc cho điều đó. Trong ít nhất năm nghìn năm con người đã triết lí hoá về từng thứ và mọi thứ: về cái bắt đầu, về cái kết thúc, về cái ở giữa - về từng thứ và mọi thứ. Và không một câu hỏi nào đã được giải quyết; không một câu hỏi, không một câu hỏi nhỏ nhất đã được giải quyết hay biến mất. Triết học đã chứng tỏ là một thứ nỗ lực vô ích nhất... nhưng con người vẫn cứ tiếp tục, mặc dầu biết rõ rằng nó chẳng bao giờ cho được cái gì. Tại sao? Nó cứ hứa hẹn, nhưng chẳng bao giờ đưa ra cái gì cả. Thế thì tại sao con người cứ tiếp tục nỗ lực này?

Việc ấy rẻ mạt. Nó chẳng đòi hỏi sự tham dự gì, nó không phải là cam kết. Bạn có thể ngồi trên ghế và cứ nghĩ. Nó là giấc mơ. Nó không yêu cầu bạn phải thay đổi để thấy thực tại. Đấy mới là nơi cần đến dũng cảm, cần đến dũng cảm phiêu lưu. Để biết được chân lí bạn phải đi vào cuộc phiêu lưu lớn nhất có đấy. Bạn có thể bị lạc, ai mà biết được? Bạn có thể chẳng bao giờ quay lại, ai mà biết được? Hay bạn có thể quay lại được thay đổi hoàn toàn, và ai mà biết được liệu nó là tốt hay xấu?

Cuộc hành trình này là không biết trước, hành trình là không biết trước đến mức bạn thậm chí không thể lập kế hoạch cho nó. Bạn phải nhảy vào nó. Bị bịt mắt, bạn phải nhảy vào trong nó, trong bóng đêm, không bản đồ, không biết bạn đi đâu, không biết đi làm gì. Chỉ có một vài người liều lĩnh mới đi vào cuộc truy tìm sự tồn tại này. Cho nên Mật tông chỉ hấp dẫn được rất ít người, nhưng những người đó là muối trên trái đất này. Saraha là một trong số họ.

Bây giờ đến lời kinh. Đây là bốn câu kinh cuối của Bài thơ hoàng đế của Saraha.

Một khi trong cõi tràn đầy vui vẻ
tâm trí hiểu biết trở nên giàu có
và theo cách đó điều nọ hay điều kia trở thành ích lợi nhất
ngay cả khi nó bám theo sự vật thì nó cũng không xa lánh chính mình.

Nhà vua phải đã bảo Saraha điều mọi người đang bàn tán về ông. Họ đang nói về ông ấy là ông ấy đang si mê trong các giác quan, ông ấy đang say mê hoan lạc. Ông ấy không còn là sannyasin nữa; từ bỏ của ông ấy là giả, ông ấy đã sa ngã.

Ông ấy đã xin phép nhà vua được trở thành sư Phật giáo, và ông ấy *đã* trở thành sư Phật giáo. Ông ấy đã sống một cuộc sống có kỉ luật và có kiểm soát của sư Phật giáo. Và rồi người đàn bà cách mạng này tới, người đàn bà thợ rèn tên này, và cô ấy làm biến đổi toàn bộ con người ông ấy, toàn bộ cuộc đời ông ấy và toàn bộ phong thái của ông ấy. Cô ấy đã phá huỷ cá tính của ông ấy. Cô ấy cho phép ông ấy được tự do - tự do sống, tự do từ khoảnh khắc này sang khoảnh khắc khác, không quá khứ, không tương lai.

Lẽ tự nhiên người thường, người bình thường bắt đầu nghĩ rằng ông ấy đã sa ngã khỏi ân huệ, ông ấy đã phản bội. Còn ông ấy đã từng là một brahmin vĩ đại và là một học giả lớn; người ta đã hi vọng quá nhiều vào ông ấy, rằng ông ấy sẽ đem lại tri thức cho đất nước, thế mà bây giờ ông ấy giống như chó điên. Cả nghìn lẻ một câu chuyện đã lan truyền khắp đất nước về ông ấy, và nhà vua phải nói cho ông ấy điều mọi người đang nghĩ về Saraha. Nhà vua bị tổn thương; nhà vua đã yêu con người này, nhà vua đã kính trọng con người này - nhưng nhà vua cũng trong cùng một thế giới với mọi người, cách nghĩ của nhà vua cũng tương tự như cách nghĩ của mọi người. Nhà vua không có sáng suốt nào khi nhìn vào thực tại hay vào chính mình.

Saraha nói với nhà vua: Một lần, chỉ một lần thôi, nếu bệ hạ biết vui vẻ là gì, bệ hạ sẽ quên tất cả những câu chuyện này. Một lần, thậm chí chỉ một lần thôi, nếu bệ hạ biết được hương vị cuộc sống là gì, bệ hạ sẽ quên tất cả những điều vô nghĩa này về tính cách, đức hạnh, sự tôn kính.

Bạn có thể tiếp tục sống một cuộc sống đáng kính chỉ nếu bạn chết, bạn có thể sống theo cách đáng kính trọng nếu bạn chưa tiếp xúc với cuộc sống. Cuộc sống là hiện tượng gốc rễ. Nó là hỗn độn - hỗn độn rất sáng tạo, nhưng dẫu sao nó vẫn là hỗn độn.

Saraha nói:

Một khi trong cõi tràn đầy vui vẻ
tâm trí hiểu biết trở nên giàu có...

Nhưng vấn đề là việc kinh nghiệm nó.

Saraha nói: Tôi không thể giải thích cái gì đã xảy ra cho tôi, nhưng tôi có thể nói về điều này: nếu bạn nếm trải nó dù chỉ một lần thì bạn sẽ được biến đổi. Việc nếm trải tạo ra biến đổi. Tôi không định thuyết phục bạn theo bất kì cách thức biện luận nào, tôi không có triết lí, Saraha nói. Tôi có kinh nghiệm chắc chắn, tôi có thể chia sẻ kinh nghiệm đó với bạn, nhưng việc chia sẻ đó không thể chỉ ở phía tôi. Bạn sẽ phải thay đổi quan điểm giáo điều của mình, bạn sẽ phải cùng tôi đi vào cái chưa biết. Tôi có thể đưa bạn tới cánh cửa sổ đó mà tại đó sự tồn tại là rõ ràng, trong suốt, nhưng bạn sẽ phải nắm tay tôi và đi tới cửa sổ đó.

Đó chính là điều thầy định làm: thầy nắm tay của đệ tử và đưa người đó tới chỗ mở từ đó người đó có thể nhìn vào Thượng đế. Theo một cách biểu dụ, thầy cho bạn mượn đôi mắt của thầy. Một khi bạn đã nếm trải, thế thì không có vấn đề gì nữa, thế thì chính việc nếm trải đó sẽ cứ lôi kéo bạn. Thế thì việc lôi kéo sẽ lớn lao đến mức bạn không thể còn nguyên tại chỗ bạn đã từng ở và sống tẻ nhạt nữa.

Một khi trong cõi tràn đầy vui vẻ
tâm trí hiểu biết trở nên giàu có...

Nhưng cần phải có tâm trí hiểu biết để nếm trải vui vẻ đó - tâm trí không bị trĩu nặng với việc che mắt quá nhiều, tâm trí cởi mở.

Bây giờ đây là vấn đề với những người đang quá gắn bó với triết học, tôn giáo, kinh sách, lí thuyết, giáo điều: vấn đề là ở chỗ họ có quá nhiều tấm che mắt, hết tầng nọ đến tầng kia. Mắt họ bị che kín sau biết bao lớp màn và lớp màn và lớp màn. Những lớp màn này phải được cởi bỏ hết như bạn bóc củ hành. Tất cả những lớp màn này phải bị vứt bỏ hết; thế thì bạn có tâm trí xét thấy.

Ngay bây giờ đây, bất kì cái gì bạn biết đều chỉ là tâm trí không thấy. Nó chỉ giả vờ là nó thấy; nó chỉ nói, chỉ tin rằng nó thấy. Mắt bạn không thấy, tai bạn không nghe, và tay bạn không chạm - bởi vì bạn đã đánh mất nhạy cảm đó, dòng chảy đó có thể làm cho mắt bạn thấy mắt, có thể làm cho tai bạn nghe tai. Đó là lí do tại sao Jesus cứ phải nói đi nói lại với các đệ tử của mình: nếu các ông có thể nhìn, nhìn nó đi! Nếu các ông có mắt, nhìn nó đi! Nếu các ông có tai, hãy nghe nó, nghe nó đi! Ông ấy đang nói cho những người không mù và những người không điếc. Họ có khả năng để thấy như bạn, họ có khả năng nghe như bạn; họ là những người bình thường.

Nhưng tại sao ông ấy cứ phải nhấn mạnh đi nhấn mạnh lại: Nếu các ông có mắt...? Ông ấy có luôn nói với người mù như bạn không? Nhưng ông ấy ngụ ý gì khi ông ấy nói: Nếu các ông có mắt...? Tại sao lại 'nếu' này? Đấy là một cái 'nếu' vĩ đại, bởi vì mọi người dường như có mắt vậy mà họ không có. Và cái dường như ấy là rất nguy hiểm, bởi vì họ cứ tin rằng họ có mắt.

Bạn đã bao giờ nhìn vào bất kì vật gì mà không có ý nghĩ chen vào, can thiệp vào, làm sao lãng, diễn giải không? Bạn đã bao giờ thấy một bông hồng mà ngôn ngữ không tới không, tâm trí bạn không lập tức cất tiếng, "Bông hồng đấy, hoa hồng đẹp"... thế này thế nọ không? Khoảnh khắc bạn nói nó là bông hồng thì bạn không thấy bông hoa *này* nữa. Thế thì tất cả các hoa hồng mà bạn đã từng thấy và đã nghe thấy nói đều đang đứng xếp hàng, và bông hoa thực này xếp ở cuối. Khoảnh khắc bạn nói đấy là bông hồng, bạn đang phủ thêm một lớp màn lên mắt mình.

Ngôn ngữ là bức màn lớn nhất. Bạn không thể thấy được bông hoa hồng này như nó vẫn thế nếu không gọi nó là hoa hồng sao? Cần gì ở đây nào? Bạn không thể chỉ nhìn vào thực tại này mà không có ý tưởng nào, không có đám mây nào bay quanh bạn sao? Bạn không thể hiện hữu, trong một khoảnh khắc, mà không có ngôn ngữ được sao? Nếu bạn không có ngôn ngữ trong một khoảnh khắc, bạn sẽ có tâm trí thấy. Đôi khi bắt đầu thử điều ấy đi. Ngồi cạnh một cái cây, chỉ nhìn vào cây và không nghĩ nó là cây gì. Và đừng nghĩ rằng đấy là cây, mà cũng đừng nghĩ rằng nó đẹp hay xấu; đừng đem tâm trí bạn vào chút nào. Chỉ quan sát. Dù nó là bất kì cái gì - X, Y, Z - cứ để cho nó là bất kì cái gì. Đừng đánh giá.

Jesus nói: Không phán xét. Ngôn ngữ là phán xét. Với phán xét mọi định kiến kéo tới. Với phán xét toàn bộ quá khứ của bạn kéo tới. Và bất kì khi nào quá khứ tới, bạn bị loại khỏi hiện tại.

Tôi đã đọc...

Có một người làm chủ một ga ra và anh ta có một con mèo. Một hôm anh ta đổ xăng vào xe của khách hàng và vô ý làm tràn một ít xăng vào sữa của mèo. Con mèo uống sữa đó và bắt đầu chạy vòng quanh chỗ đó với tốc độ sáu mươi cây số một giờ. Rồi bỗng nhiên nó dừng sững .

Người khách hàng nói, "Con mèo chết rồi sao?"

"Không," ông chủ ga ra nói, "Tôi nghĩ đấy là hết xăng thôi."

Ông chủ ga ra có ngôn ngữ của mình, quá khứ của mình, định kiến của mình. Ông ta hiểu mọi thứ theo một cách nào đó. Ông ta nói, "Không tôi nghĩ đấy là hết xăng thôi." Và điều này thì xảy ra thường xuyên.

Chuyện xảy ra...

Chuyện xảy ra trong khi Sarvesh, một sannyasin có tài nói tiếng bụng với một con búp bê nói, đang ở đó và anh ta đang biểu diễn trong thính phòng Radha. Con búp bê đang kể một chuyện cười về các tôn giáo và nòi giống khác nhau và về mọi thứ. Thế rồi nó nói, "Được rồi bây giờ ta hãy kể một câu chuyện cười về người Đức."

Thế là một sannyasin người Đức - không phải Haridas, bạn nhớ đấy - đứng dậy và nói, "Tôi sẽ không cho anh kể chuyện cười về người Đức! Chúng tôi không ngu đần như anh nghĩ đâu, anh biết chứ?"

"Bình tĩnh đã thưa ông ấy," Sarvesh nói, "Xin hãy bình tĩnh và ngồi xuống. Đây không có chuyện cá nhân nào cả."

"Tôi không nói với anh nhé," người Đức nói, "Tôi đang nói với con bé trên đầu gối anh kia!"

Tâm trí bạn là tâm trí bạn. Nó bao giờ cũng có đó - dầy hay mỏng, tốt hay xấu, nó bao giờ cũng có đó. Thông minh hay không thông minh, nó bao giờ cũng có đó. Người hiểu biết hay người dốt nát, nó bao giờ cũng có đó. Có giáo dục, không giáo dục, nó bao giờ cũng có đó. Người Đức, người Ấn Độ, người Mĩ, nó bao giờ cũng có đó. Và thực tại không phải là người Đức, thực tại không phải là người Mĩ và thực tại cũng chẳng phải là người Ấn Độ, cho nên khi bạn tới với con mắt người Đức, con mắt người Ấn Độ, con mắt người Mĩ, con mắt người Hindu, con mắt người Mô ha mét giáo, con mắt người Ki tô giáo, bạn đều bỏ lỡ thực tại.

Hãy bắt đầu... Điều này sẽ cho bạn chuẩn bị lớn cho bước nhảy vào trong Mật tông. Hãy bắt đầu... bất kì khi nào bạn ngồi, đi, bước, nói, cố gắng duy trì đi duy trì lại với cái thực, cái không diễn giải, không phán xét. Và dần dần, dần dần cánh cửa mở ra. Dần dần, dần dần một vài khoảnh khắc bắt đầu đến với bạn mà đấy không phải là khoảnh khắc của tâm trí - cái nhìn phi ngôn ngữ về thực tại, cái nhìn phi tâm trí về thực tại - và những cái đó sẽ chuẩn bị cho bạn.

Saraha nói:

Một khi trong cõi tràn đầy vui vẻ
tâm trí hiểu biết trở nên giàu có...

Cho nên điều đầu tiên là tâm trí thấy, và điều thứ hai là, đừng tránh vui vẻ. Tiến lại gần chúng với trái tim cởi mở, với cảm nhận, với bản thể đón chào; hấp thu chúng. Bất kì đâu vui vẻ hiện hữu, Thượng đế hiện hữu. Đó là thông điệp rút gọn của Mật tông: Bất kì đâu vui vẻ hiện hữu, Thượng đế hiện hữu.

Và vui vẻ có ba bình diện. Bình diện thứ nhất là cái chúng ta gọi là hoan lạc. Hoan lạc là của thân thể. Bình diện thứ hai là hạnh phúc. Hạnh phúc là của tâm trí. Bình diện thứ ba là phúc lạc. Phúc lạc là của tâm hồn, tâm linh. Nhưng cả ba bình diện này đều chia sẻ một thực tại và thực tại đó là vui vẻ. Vui vẻ được chuyển thành ngôn ngữ của thân thể trở thành hoan lạc, vui vẻ nhận được qua thân thể trở thành hoan lạc. Vui vẻ nhận được qua tâm trí trở thành hạnh phúc. Vui vẻ nhận được không qua tâm trí lẫn không qua thân thể - nhận được không có thân thể, không có tâm trí - trở thành phúc lạc. Đó là ba tầng của vui vẻ.

Vui vẻ là thực tại duy nhất.

Vui vẻ là Thượng đế!

Vui vẻ là chất liệu tạo nên sự tồn tại.

Saraha nói: Sẵn có cho vui vẻ dù nó tới từ *bất kì đâu*. Chớ bao giờ từ chối nó. Đừng kết án nó. Khi nó là từ thân thể, thì sao? Thế thì Thượng đế đang gõ vào thân thể bạn đấy. Khi bạn đang ăn và bạn cảm thấy vui vẻ nào đó thì bạn hãy tận hưởng thức ăn, đấy là Thượng đế; bạn đang nuốt ông ấy. Khi bạn ôm trong tay người đàn bà hay đàn ông hay người bạn hay bất kì ai, với tình yêu mênh mông và có xúc động trong năng lượng thân thể bạn, có điệu vũ, điệu vũ sâu sắc trong năng lượng thân thể bạn; khi bạn đang được kích động - một thứ gì đó giống như điện rung động, đổi mới, làm tươi tắn bạn, cái gì đó làm cho bạn sinh động hơn bạn đã từng như trước đây - đó là vui vẻ, đó là Thượng đế đang đến qua thân thể. Khi nghe nhạc bạn cảm thấy cực kì hạnh phúc, đấy là vui vẻ qua tâm trí. Nhìn bông hoa mà không chạm vào nó và không đem tâm trí vào trong nó, một khoảnh khắc tới khi có niềm phúc lạc - phúc lành tinh tế, im lặng, sâu lắng. Nhưng tất cả những cái đó đều là biểu lộ khác nhau của vui vẻ.

'Vui vẻ' là một trong những từ đẹp đẽ nhất trong tiếng Anh. Nó bao quát toàn bộ phạm vi của mọi loại hạnh phúc. Mật tông nói rằng điều đầu tiên là sẵn có cho vui vẻ. Bạn sẽ ngạc nhiên: tại sao nhấn mạnh điều này? Chúng ta không sẵn có cho vui vẻ hay sao? Vâng, đáng buồn phải nói, nhưng nó là vậy: bạn không sẵn có. Chẳng ai sẵn có cả. Chúng ta nhạy cảm với đau khổ hơn; chúng ta sẵn sàng chịu đau khổ hơn là chúng ta sẵn sàng vui vẻ; chúng ta sẵn có cho khổ hơn là cho vui vẻ. Có cái gì đó trong nó.

Vui vẻ lấy đi bản ngã của bạn, còn khổ cho bạn bản ngã theo một cách thức rất mạnh. Khổ tạo ra bản ngã, còn

vui vẻ lấy đi bản ngã. Bất kì khoảnh khắc vui mừng nào bạn đều bị mất trong nó. Khoảnh khắc vui mừng không phải là khoảnh khắc của bản ngã; khoảnh khắc khổ chính là khoảnh khắc bản ngã cô đặc . Khi bạn khổ, bạn *có đấy*; khi bạn vui vẻ, bạn không có.

Cho nên để tôi nhắc : Bởi vì chúng ta đều là những bản ngã chúng ta sẵn có cho đau khổ, khổ, buồn bã, bất hạnh hơn. Chúng ta tạo ra cuộc sống không vui vẻ xung quanh mình. Chúng ta chuyển đổi mọi cơ hội vui vẻ thành buồn khổ bởi vì đó là cách duy nhất cho bản ngã tồn tại. Bản ngã chỉ có thể tồn tại trong địa ngục. Trên thiên dường bản ngã không thể tồn tại được.

Bạn đã được dạy bảo suốt bao nhiêu thế kỉ rằng nếu bạn trở thành vô ngã, bạn sẽ vào thiên đường. Tôi nói cho bạn: Nếu bạn trở thành vô ngã, thiên đường đi vào trong bạn. Thiên đường không phải là nơi chốn địa lí ở đâu đó, không phải là bạn đi tới đó. Khi bạn vô ngã, bạn là thiên đường. Khi bạn bản ngã, bạn là địa ngục. Không phải địa ngục là một nơi nào đó dưới đáy của sự tồn tại và thiên đường là đâu đó trên đỉnh của sự tồn tại - đấy chỉ là những biểu dụ. Thiên đường và địa ngục là những trạng thái của con người.

Khi bạn có đó, bạn trong địa ngục. Khi bạn không có đó, bạn trong thiên đường. Và đó là lí do tại sao bạn quá gắn bó với bản ngã của mình và bạn muốn cảm thấy bản thân mình - rằng bạn là tách biệt, khác biệt, duy nhất, thế này thế nọ... bạn sẽ vẫn còn khổ. Bây giờ điều ngược đời là: bản ngã tạo ra khổ - và bản ngã muốn vui vẻ. Bản ngã tìm kiếm, rất tham lam vui vẻ; nó muốn có mọi vui vẻ có thể có - và bản ngã tạo ra khổ. Bây giờ bạn mắc bẫy. Bản ngã càng tạo ra khổ, bản ngã lại càng quan tâm hơn đến

việc được vui vẻ. Nhưng nó chẳng bao giờ tạo ra vui vẻ; vui vẻ không phải là chức năng của nó. Sáng suốt này là sáng suốt của Mật tông.

Và một khoảnh khắc của vui vẻ.. cho dù *một lần*, Saraha nói, cũng đủ làm thay đổi bệ hạ, thưa bệ hạ, ông ấy nói với nhà vua. Một khoảnh khắc, chỉ một lần, cũng sẽ đủ luận cứ và chứng minh cho mọi kiểu cuộc sống mà tôi đang sống, dù tôi là kiểu người nào.

Một khi trong cõi tràn đầy vui vẻ
tâm trí hiểu biết trở nên giàu có...

Và tâm trí chẳng bao giờ được giầu có bằng cách triết lí. Bằng lí thuyết nó không thể giầu lên được, bằng tri thức nó không thể giầu lên được - chỉ có bằng kinh nghiệm thôi. Tâm trí giầu có nghĩa là tâm trí đã kinh nghiệm điều gì đó của cái thực, điều gì đó của chân lí. Chỉ có một cái giầu có - đó là về chân lí. Và chỉ có một cái nghèo khó, đó là dối trá. Nếu bạn không biết chân lí, bạn sống trong dối trá, ảo tưởng, phóng chiếu, mơ mộng.

...và theo cách đó điều nọ hay điều kia trở thành ích lợi nhất
ngay cả khi nó bám theo sự vật thì nó cũng không xa lánh chính mình.

Tại sao người thường đuổi theo các sự vật? Ai đó muốn có chiếc xe hơi, ai đó muốn ngôi nhà và ai đó muốn có tiền và ai đó muốn quyền lực - tại sao mọi người đều đuổi theo các sự vật? Lí do cơ bản, nền tảng cho khao khát của họ và các hoạt động cuồng nhiệt là gì? Bạn sẽ ngạc nhiên... Mật tông nói: Họ muốn chạy xa khỏi chính họ. Họ không chạy hướng về các sự vật, họ đơn giản muốn chạy khỏi chính họ.

Sự vật là cái cớ, chúng giúp bạn quay lưng lại bản thân mình. Bạn sợ bản thân mình; có nỗi sợ lớn về bản thân mình.

Điều ấy xảy ra hàng ngày: bất kì khi nào một người đến gần hơn với thiền, người đó đều trở nên hoảng sợ. Tại sao? - bởi vì khi bạn nhìn vào bản thân mình bạn sẽ không tìm thấy ai ở đó cả. Cái không thuần khiết, vực thẳm - cái không như vực thẳm. Bạn bắt đầu run rẩy, bạn đang đứng chênh vênh trên vách đá... chỉ một bước sai lầm là bạn kết thúc. Người ta bắt đầu chạy khỏi bản thân mình. Mọi người đều chạy - chẳng vì cái gì, mọi người đang chạy khỏi bản thân mình. Họ không chạy *vì* cái gì đó, họ đang chạy *khỏi* cái gì đó. Và cái gì đó là bản thể riêng của họ.

Cho nên bất kì khi nào bạn bận bịu, bạn cảm thấy tốt. Bất kì khi nào bạn không bận bịu, bạn cảm thấy rất bất ổn, *rất* bất ổn. Chẳng có gì để làm, bạn bắt đầu rơi về bản thân mình. Nếu có cái gì đó cần phải làm, bạn tham gia ngay; được tham gia bạn có thể quên cái vực thẳm đó, cái vẫn cứ gọi bạn từ bên trong. Vực thẳm đó là điều Thượng đế là gì.

Chấp nhận vực thẳm đó, trở nên thân thiện với vực thẳm đó là bước đầu tiên hướng tới thực tại.

...và theo cách đó điều nọ hay điều kia trở thành ích lợi nhất
ngay cả khi nó bám theo...

Saraha nói những người thường đang đuổi theo các sự vật bởi vì họ muốn tránh bản thân họ. Nhưng người đã đi tới biết chân lí là gì, cho dù người đó có tiếp tục hướng tới các sự vật, người đó vẫn không bị lừa, bởi vì người đó cũng sẽ tận hưởng. Trong thực tế người đó là người duy nhất sẽ tận hưởng.

Bạn đang đuổi theo sự vật bởi vì bạn muốn tránh bản thân mình. Người đó chẳng có đâu, chẳng có gì để tránh cả, người đó không trốn thoát khỏi đâu cả - người đó có thể tận hưởng mọi thứ. Trong thực tế chỉ người đó mới có thể tận hưởng mọi thứ. Làm sao bạn có thể tận hưởng được mọi thứ? - bởi vì bạn thường xuyên sợ bản thể của riêng mình.

Saraha nói: Nếu bạn thấy người mật tông tận hưởng đàn bà hay tận hưởng bữa ăn ngon hay uống rượu, chớ phán xét người đó bởi vì người đó trông giống như bất kì người thường nào khác; người đó không phải vậy. Khác biệt là rất sâu sắc, khác biệt là rất bản chất. Trên bề mặt họ cả hai trông giống nhau. Làm sao bạn có thể phân biệt được người đang theo đuổi người đàn bà là người thường hay người mật tông? Từ bên ngoài rất khó phân biệt, bởi vì từ bên ngoài họ trông gần như nhau.

Lấy vài thí dụ: Hai vũ công đang nhảy múa. Một vũ công đang nhảy chỉ để biểu diễn, để cảm thấy bản ngã - rằng mình là vũ công lớn. Đấy chỉ là biểu diễn. Người đó nhìn vào mắt mọi người để xem họ đang nghĩ gì. Người đó chờ đợi tán thưởng của họ, người đó hi vọng họ sẽ tán thưởng mình. Họ sẽ giúp cho bản ngã người đó mạnh thêm một chút ít. Và rồi còn vũ công nữa cũng trên cùng sàn diễn, nhảy múa bởi vì người đó tận hưởng việc múa. Người đó không biểu diễn. Người đó thậm chí không bận tâm về việc mọi người có tán thưởng hay không, mọi người có đó hay không. Người đó bị cuốn hút, hoàn toàn bị cuốn hút trong điệu vũ của mình. Bạn có thể phân biệt được hai người đó từ bên ngoài không? Điều đó sẽ rất khó khăn. Khả năng nhiều hơn là bạn không thể phân biệt nổi. Thậm chí

bạn có thể nghĩ rằng người biểu diễn là vũ công vĩ đại, bởi vì người đó nói cùng ngôn ngữ của bản ngã mà bạn hiểu. Người không biểu diễn trông có vẻ hơi kì dị. Người không biểu diễn sẽ tự phát đến độ chừng nào bạn chưa biết ngôn ngữ của tự phát, bạn không thể hiểu được người đó.

Để hiểu bất kì cái gì, ít nhất bạn phải biết ngôn ngữ. Người mật tông ngồi bên cạnh người đàn bà, cầm tay cô ta, và người thường cầm tay người đàn bà - làm sao bạn phân biệt được giữa hai người? Người thường đang cố gắng thoát khỏi bản thân mình. Người đó muốn được biến mất vào trong người đàn bà này để cho người đó có thể quên được mình. Bản thân người đó không yêu chính mình, đó là lí do tại sao người đó yêu người đàn bà này - để cho thực tại của người đó có thể bị quên đi. Người đó dùng người đàn bà này tựa như một thứ giải khát có cồn: người đàn bà này làm cho người đó say và người đó quên mất bản thân mình. Điều đó có ích, nó cho người đó thảnh thơi nào đó. Trong một vài khoảnh khắc ít nhất người đó cũng không còn trong lo âu thông thường của mình.

Còn người mật tông, cầm tay người đàn bà trong vui vẻ vô biên... Không phải là người đó muốn trốn thoát - chẳng có chỗ nào mà trốn cả, và cũng chẳng có ai để mà trốn. Người đó cầm tay người đàn bà chỉ để chia sẻ điều gì đó cực kì có giá trị với cô ấy.

Bạn không thể chia sẻ mọi thứ với mọi người được. Có vài thứ bạn chỉ có thể chia sẻ trong tình yêu, có vài thứ bạn chỉ có thể chia sẻ trong tin cậy.

Mọi người hay hỏi tôi tại sao tôi không nói với đông đảo quần chúng. Tôi không nói với họ bởi vì tôi có cái gì đó để chia sẻ, và cái đó chỉ có thể được chia sẻ trong tin cậy sâu sắc, cái đó chỉ có thể được chia sẻ trong tình yêu sâu

sắc. Tôi chỉ có thể nói với những người đang yêu tôi. Bằng không điều đó là vô nghĩa: họ sẽ không hiểu, họ sẽ hiểu lầm. Không có cách nào để làm cho điều đó thành hiểu được. Nó có thể được trao đổi chỉ khi bạn đã sẵn sàng đáp ứng.

Khi trái tim bạn sẵn sàng, cởi mở, tôi có thể chơi trên trái tim bạn và bản nhạc vĩ đại có thể sinh ra. Nhưng nếu bạn đến với sự đóng kín, không tin cậy, hoài nghi, tôi không thể tạo ra được bản nhạc đó. Điều đó là không thể được, bởi vì bạn sẽ không cho phép tôi đi vào cốt lõi sâu kín nhất của con người bạn và chơi trên trái tim bạn. Nếu bạn không cho phép tôi, bản nhạc sẽ không tạo ra được.

Và rồi bạn muốn biết liệu bản nhạc có tồn tại hay không... và cách duy nhất để làm cho bạn nhận biết rằng nó tồn tại là tạo ra nó trong bạn. Bạn nói, "Có chứ, tôi sẽ tin cậy nếu tôi có thể kinh nghiệm được bản nhạc." Vấn đề là ở chỗ bạn không thể kinh nghiệm được bản nhạc chừng nào bạn còn chưa tin cậy. Nó phải được tạo ra, chỉ thế thì bạn mới có thể biết rằng nó hiện hữu. Nhưng trước khi nó có thể được biết, tin cậy là yêu cầu cơ bản.

Người mật tông cầm tay người đàn bà. Người đó có thể cầm tay của bất kì ai, nhưng người đó sẽ không thể nào truyền được năng lượng đã xảy ra cho mình; người đó có thể truyền nó rất dễ dàng cho ai đó yêu người đó. Và điều đó có thể được truyền chỉ trong những khoảnh khắc nào đó...

Có những khoảnh khắc nhất định khi hai người đến gần nhau đến mức năng lượng có thể nhảy từ người nọ sang người kia. Bạn biết về những khoảnh khắc này - nếu bạn đã từng yêu ai, bạn sẽ biết - chúng không có đó hai mươi bốn giờ một ngày. Cho dù bạn yêu người đàn bà... vợ bạn hay

con bạn, chồng bạn, thì thế nữa bạn cũng biết rằng trong hai mươi bốn giờ một ngày những khoảnh khắc ấy không có đó; chúng hiếm khi mới xảy ra. Đôi khi chúng xảy ra... đôi khi, cái gì đó... và bạn rơi vào nhau. Đôi khi bạn cảm thấy rằng người kia đã tới rất, rất gần, phần ngoại vi của các bạn lấn lên nhau. Đó là khoảnh khắc khi cái gì đó có thể được truyền đạt.

Bây giờ Saraha nói: Nếu bệ hạ nhìn từ bên ngoài, tâu bệ hạ, bệ hạ sẽ thấy những người mật tông chúng tôi chỉ hệt như người bình thường khao khát mọi thứ, vui vẻ bình thường của cuộc sống. Chúng tôi không phải như vậy.

Và ông ấy nói:

Một khi trong cõi tràn đầy vui vẻ
tâm trí hiểu biết trở nên giàu có
và theo cách đó điều nọ hay điều kia trở thành ích lợi nhất...

Đây là luân hồi, và kia là niết bàn. Saraha nói: Tâm trí giầu có này - giầu có bởi vui vẻ - trở thành có ích cho cả cái này và cái kia, cho cả luân hồi lẫn niết bàn, cho bên ngoài và bên trong, cho cả thân thể và tâm hồn, cho cả cái thấy được và không thấy được. Nó trở thành có khả năng và có ích cho cả cái này và cái kia. Đây là một tuyên bố vĩ đại.

Cái gọi là những người tâm linh thông thường nghĩ rằng tâm trí của bạn có thể có ích trong thế giới này hay trong Thượng đế. Suy nghĩ của họ là ở chỗ chỉ có một trong hai điều đó. Mật tông nói: Suy nghĩ này phân chia cuộc sống ra thành phần thấp và phần cao, thành vật chất và tâm linh, thành luân hồi và niết bàn. Phân chia này là sai bởi vì cuộc sống là không thể phân chia được. Và thực tế,

02/28/10 - 6 - 171

nếu bạn thông minh bạn sẽ không chỉ có khả năng tận hưởng Thượng đế, bạn sẽ có khả năng tận hưởng ngay cả những điều bình thường nữa. Bạn sẽ có khả năng tận hưởng tảng đá hệt như bạn sẽ có khả năng tận hưởng Thượng đế.

Nhìn vào trong tuyên bố sâu sắc, vĩ đại này: Khi tâm trí thực sự thông minh và được làm giầu bởi vui vẻ, bạn sẽ có khả năng tận hưởng phúc lạc, bạn sẽ có khả năng tận hưởng hạnh phúc, bạn sẽ có khả năng tận hưởng hoan lạc nữa bởi vì chúng tất cả đều thuộc vào Thượng đế - phần thấp nhất cũng như phần cao nhất.

...và theo cách đó điều nọ hay điều kia trở thành ích lợi nhất
ngay cả khi nó bám theo sự vật thì nó cũng không xa lánh chính mình.

Và Saraha nói: Cho dù bệ hạ có thấy tôi chạy, việc đuổi theo các sự vật chỉ là cách diễn giải của hoàng thượng. Thần không đuổi theo, bởi vì không có đâu để chạy và không có ai chạy.

Trạng thái một người đã đạt tới sự sáng tỏ bên trong của mình là ở chỗ người đó có thể tận hưởng mọi thứ từ thức ăn cho tới Thượng đế, từ dục cho tới samadhi. Không có phân chia: không nên có, không cần có phân chia.

Mật tông cho bạn cả hai thế giới. Mật tông không phải là quan điểm hoặc cái nọ hoặc cái kia, nó là cả hai thế này và thế nọ; nó rất thấu đáo. Mọi tôn giáo đều có vẻ nghèo nàn theo cách đó, bởi vì họ trốn khỏi thế giới và họ buộc bạn phải chọn lựa không cần thiết. Họ nói: Hoặc chọn thế giới hoặc chọn Thượng đế. Họ đặt Thượng đế đối lập với thế giới. Mật tông là tôn giáo toàn bộ duy nhất - tôn giáo

toàn bộ *duy nhất*. Không tôn giáo nào sinh ra trên trái đất này có tầm nhìn toàn bộ đến như thế.

Mật tông nói, cả hai, không có vấn đề chọn lựa; tất cả đều là của bạn. Bạn có thể ở giữa bãi chợ, và bạn có thể tận hưởng bãi chợ; và vậy mà bạn có thể vượt ra ngoài nó, bạn có thể tận hưởng cả phần bên ngoài nó nữa. Nó không buộc bạn phải chọn lựa. Mọi chọn lựa đều là huỷ diệt. Và bởi vì những tôn giáo này theo quan điểm "hoặc cái nọ hoặc cái kia" nên thế giới vẫn còn là trần gian.

Ai bận tâm về Thượng đế? Thượng đế xa xôi thế, không thật thế. Và rồi người ta nghĩ, "Để sau hẵng hay... Mình có thể hoãn Thượng đế lại, nhưng cuộc sống vẫn đang tiếp diễn - phải tận hưởng nó trước đã." Những tôn giáo nào buộc con người phải lựa chọn, chúng sẽ buộc người ta phải lưu lại trần gian. Trong một triệu người, một người sẽ trở thành mang tính tôn giáo. Một lựa chọn khó khăn không cần thiết - người đó phải từ bỏ thế giới, người đó phải rời bỏ gia đình, xa rời bạn bè; người đó phải chống lại mọi tình yêu của mình. Bạn bó buộc người đó một cách không cần thiết.

Và rồi vấn đề khác nảy sinh. Những người đã sẵn sàng chọn Thượng đế không chọn thế giới thì ít nhiều là những người hư hỏng, những người đã thất bại trong cuộc sống theo cách nào đó; những người bằng cách nào đó chưa đủ thông minh để hiểu cuộc sống; những người thế nào đó vẫn còn ngu ngốc, những người bạo ác; những người bằng cách nào đó bị thần kinh, bản ngã. Họ có thể trốn khỏi thế giới, họ có thể bắt đầu hành hạ mình; đó chính là điều mà chủ nghĩa khổ hạnh vẫn làm cho tới nay. Tự hành hạ mình, bạo hành với chính mình, tự huỷ hoại mình. Dần dần đầu độc

bản thể bạn. Những người này không phải là những người lành mạnh.

Cho nên trong số một triệu người, một người trở nên quan tâm tới việc chọn Thượng đế. Và trong hàng trăm cái gọi là người tôn giáo thì có đến chín mươi chín người dường như thần kinh. Cho nên trong một trăm triệu người, một người trở thành một Phật hay một Christ hay một Krishna. Đây là lãng phí cực kì.

Bạn hãy nghĩ về khu vườn có mười triệu cây đang mọc và chỉ một cây nở hoa. Bạn có gọi người làm vườn đó là người làm vườn được không? Trong thực tế bạn sẽ đi đến kết luận tự nhiên về điều đó rằng không phải bởi vì người làm vườn mà cây nở hoa; cây phải nở hoa bất kể có người làm vườn hay không. Mười triệu cây ông ấy đã trồng và chỉ một cây nở hoa và kết quả. Điều đó không thể vì người làm vườn được; nó phải vì một cái gì đó đã thoát khỏi người làm vườn, người làm vườn không thể phá huỷ được nó. Bằng cách nào đó người làm vườn đã lãng quên nó, một cách nào đó người làm vườn đã quên mất nó. Có thể... mười triệu cây, và ông ta đã quên mất về nó. Cho nên nó đã bị lỡ và đã nở hoa. Từng cây đều mang tiềm năng cho quả, đều mang tiềm năng nở hoa; và mỗi người đều có khả năng trở thành một thượng đế.

Mật tông tạo ra một tôn giáo hoàn toàn mới. Nó nói rằng không cần phải chọn: dù bạn ở đâu, đích xác ở đó có thể kinh nghiệm Thượng đế. Nó không chống lại thế giới, nó vì Thượng đế. Và Thượng đế của nó bao la đến độ cả thế giới có thể được bao hàm.

Và đối với tôi điều dường như rất, rất có liên quan là sự sáng tạo nên được bao hàm trong đấng sáng tạo. Nó không nên chống nhau. Đây là kiểu logic gì mà nói rằng sự sáng

tạo chống đấng sáng tạo? Nếu Thượng đế là người tạo ra bạn, nếu Thượng đế là người tạo ra thân thể bạn, dục tính của bạn, cảm giác của bạn, những cái đó không thể chống Thượng đế được.

George Grurdjieff hay nói rằng tất cả các tôn giáo đều chống Thượng đế. Và ông ấy cũng phải - ngoại trừ Mật tông, ông ấy là phải. Tất cả các tôn giáo đều chống Thượng đế. Nếu bạn chống lại sự sáng tạo của Thượng đế, bạn đang chỉ ra rằng bạn chống lại Thượng đế. Nếu bạn chống lại bức hoạ, liệu bạn có nói rằng bạn không chống lại người vẽ không? Nếu bạn đang chống một bài thơ, liệu bạn có nói rằng, theo một cách gián tiếp, bạn không chống lại nhà thơ không?

Nếu Thượng đế là đấng sáng tạo, việc sáng tạo là của ông ấy và phải có dấu ấn của ông ấy ở mọi nơi. Vâng, nó có đó, và Mật tông nói rằng dấu ấn của Thượng đế ở khắp nơi. Bạn chỉ cần đôi mắt thấy, tâm trí thấy và một chút cảm nhận vui vẻ, và điều đó sẽ bắt đầu xảy ra.

Nụ của vui vẻ và hoan lạc
cùng lá của niềm vinh quang lớn lên.
Dù không có gì chảy tràn ra bất kì đâu
thì niềm sung sướng không thể tả được cũng vẫn kết quả.

Chìa khoá... bí mật. Đây là những câu kinh cuối của Saraha. Ông ấy đang trao cho chúng ta sự động chạm cuối cùng tới bất kì cái gì ông ấy đã nói cho tới nay. Ông ấy đang trao lời tuyên bố cuối cùng.

Ông ấy nói: Hoan lạc là của thân thể. Hoan lạc đi ra ngoài - hoan lạc cần tới người khác, hoan lạc khao khát sự

vật, hoan lạc là cuộc hành trình hướng ngoại. Tốt! Chẳng có gì sai trong đó cả. Và rồi: Vui vẻ là cuộc hành trình hướng nội. Vui vẻ quan tâm nhiều tới bản thân mình, vui vẻ mang tính chủ quan hơn. Với hoan lạc, người khác là cần có; với vui vẻ, bạn là đủ.

Hoan lạc mang tính thân thể, vui vẻ mang tính tâm lí. Nhưng chúng cả hai đều vẫn chỉ là nụ chừng nào cái thứ ba, điều tối thượng trong vui vẻ, chưa xảy ra: phúc lạc. Phúc lạc đó là hoa sen một nghìn cánh, đỉnh cao nhất của tâm thức bạn. Khi điều đó mở ra thì tất cả nụ đều nở hoa.

Bây giờ điều này cần được hiểu. Người thường chỉ có thể có vui vẻ rất giới hạn qua thân thể, nhưng người mật tông sẽ có vui vẻ mênh mông qua thân thể mình. Nó sẽ không chỉ là nụ, nó sẽ là việc nở hoa. Người thường có thể có vui vẻ nào đó trong âm nhạc, trong thiền, trong nhảy múa, nhưng người mật tông sẽ có vui vẻ vô hạn. Khi bạn đã biết vui vẻ vô hạn này thì vui vẻ đó bắt đầu được phản xạ trong mọi thứ bạn làm.

Nếu bạn đã biết Thượng đế thì dù bạn bước đi đâu, bạn cũng đang bước trên mảnh đất thiêng liêng. Thế thì dù bạn thấy bất kì cái gì, bạn cũng đang thấy Thượng đế. Thế thì dù bạn gặp bất kì ai, bạn cũng đang gặp Thượng đế.

Luôn nhớ lấy: kinh nghiệm cao nhất của bạn được phản xạ trong kinh nghiệm thấp nhất của bạn. Không có kinh nghiệm cao nhất thì phần thấp sẽ rất trần tục. Đó là vấn đề. Đó là lí do tại sao mọi người không thể hiểu được những người mật tông khi họ nói rằng ngay cả trong dục vẫn có thể có samadhi. Họ không thể hiểu được, và có thể hiểu được tại sao họ lại không thể hiểu được. Họ không biết samadhi. Họ biết dục xấu xí, rất bình thường. Họ chỉ biết thất vọng qua nó. Họ chỉ biết thèm khát qua nó.

02/28/10 - 6 - 173

Từ 'yêu' trong tiếng Anh rất có ý nghĩa. Nó bắt nguồn từ gốc tiếng Phạn *lobha*. Lobha nghĩa là tham lam, thèm khát. Yêu thông thường chẳng là gì ngoài thèm khát và tham lam. Làm sao người thường hiểu được rằng trong yêu điều tối thượng cũng có thể được phản xạ? Nhưng khi bạn đã biết về điều tối thượng, điều cao nhất, thì cái thấp nhất được móc nối với nó. Thế thì bất kì cái gì cũng đều khuấy động nó, thế thì bất kì cái gì cũng đều trở thành thông điệp từ nó.

Điều ấy giống như thế này. Bạn bắt gặp chiếc khăn tay rơi trên đường; đấy là chiếc khăn tay bình thường, chẳng đáng giá hơn một rupi. Nhưng một hôm bạn yêu người đàn bà, và bạn bắt gặp chiếc khăn tay rơi trên phố - cũng là một chiếc khăn tay, đáng giá một rupi - nhưng bây giờ nó thuộc về người đàn bà bạn yêu. Bây giờ nó cực kì có giá trị, bây giờ nó không chỉ là một rupi nữa. Nếu ai đó định tặng bạn một nghìn rupi bạn sẽ không sẵn lòng cho đi chiếc khăn tay này - nó thuộc về người đàn bà mà bạn yêu. Bây giờ chiếc khăn tay bình thường này có cái gì đó không có trước đây: nó nhắc nhở bạn về người yêu của mình.

Sự việc đích xác giống như vậy. Khi bạn đã biết samadhi, ngay cả cực thích dục cũng chỉ nhắc nhở bạn về samadhi, thế thì mọi thứ đều nhắc nhở bạn về samadhi. Thế thì toàn bộ sự tồn tại đều trở thành đầy và đông đảo Thượng đế...

Nụ của vui vẻ và hoan lạc
cùng lá của vinh quang lớn lên.

Nụ là của vui vẻ và hoan lạc, còn lá là của vinh quang. Nhưng thông thường bạn sẽ chỉ thấy lá chừng nào điều cao nhất chưa xảy ra. Khi điều cao nhất xảy ra bạn thấy rằng ngay cả những chiếc lá bình thường của cuộc sống bạn cũng không phải là chiếc lá thường: chính qua chúng mà việc nở hoa tối thượng xảy ra. Và bây giờ bạn biết rằng cùng dòng nhựa cây chảy tới bông hoa tối thượng đó, tới *nụ của vui vẻ và hoan lạc*; và dòng nhựa cây đó cũng chảy tới cả tới lá nữa. Tất cả chúng đều cùng giúp cho hoa sen một nghìn cánh nở ra.

Lá của vinh quang nghĩa là lá của ân huệ, của lòng biết ơn. Bạn bắt đầu cảm thấy niềm vinh quang của sự tồn tại; cuộc sống của bạn là vinh quang. Nó không còn bình thường nữa, nó rực sáng với Thượng đế.

Dù không có gì chảy tràn ra bất kì đâu...

Và khi nào thì bông hoa sen một nghìn cánh này mở? Nó mở ra khi chẳng có gì chảy ra.

Bây giờ nhìn xem: Trước hết, hoan lạc là khi năng lượng bạn đang chảy ra - hoan lạc của thân thể. Vui vẻ là khi năng lượng bạn chảy vào trong - vui vẻ chủ quan, tâm lí. Và khi nào phúc lạc xảy ra? - khi năng lượng của bạn không chảy đi đâu nữa, nó đơn giản ở đấy. Bạn không đi đâu cả, bạn đơn giản ở đấy; bạn chỉ là sự hiện hữu.

Bây giờ bạn không có mục tiêu nào, bây giờ bạn không có bất kì ham muốn nào phải hoàn thành, bạn không có tương lai nào. Bạn chỉ ở đây bây giờ. Khi năng lượng đã đọng thành vũng, không chảy đi đâu, không tràn đi đâu; không có mục tiêu nào phải đạt tới, không có gì phải tìm kiếm; bạn chỉ ở đây, hoàn toàn ở đây, toàn bộ ở đây; cái bây giờ này là tất cả thời gian còn lại cho bạn, và cái ở đây là toàn bộ không gian. Thế thì bỗng nhiên sự thu thập năng lượng này, không chuyển đi đâu hết, không bị phân tán bởi

thân thể hay tâm trí, sẽ trở thành một xô đẩy lớn trong bạn. Và... hoa sen một nghìn cánh nở.

Dù không có gì chảy tràn ra bất kì đâu
thì niềm phúc lạc không thể tả được cũng vẫn kết quả.

Và rồi kết quả tới. Cho nên vui vẻ và hoan lạc là nụ, ân huệ và biết ơn và vinh quang là lá, còn việc nở hoa tối thượng của niềm phúc lạc là sự hoàn thành, kết quả. Bạn đã về nhà.

Điều đã được làm cùng nơi
và cái bản thân nó trở thành đều là cái không...

Và bây giờ bạn biết rằng bất kì cái gì đã từng được làm hay không được làm đều chỉ là giấc mơ. Bây giờ bạn biết rằng nghiệp, hành động, đều chẳng có nghĩa gì. Bạn chỉ vẽ hình trên nước; chúng cứ biến đi. Chẳng có gì còn lại. Chẳng có gì thực sự xảy ra. Tất cả hiện hữu. Chẳng có gì xảy ra cả.

Điều đã được làm cùng nơi
và cái bản thân nó trở thành đều là cái không...

Saraha nói: Bệ hạ, xin bệ hạ hãy nhìn. Điều tôi đang làm và điều tôi đã làm và điều tôi đã từng làm tất cả đều vô nghĩa vì bây giờ tôi biết nó chỉ là giấc mơ.

... nhưng theo cách đó nó đã có ích cho cái này cái nọ.

Nhưng ông ấy nói, điều đó đúng - nó có ích cho cái này cái nọ. Ngay cả khi nó là giấc mơ thì nó cũng có ích - nó đưa tôi tới thực tại này. Tôi đã bước qua giấc mơ đó, nhưng

bây giờ tôi biết nó là giấc mơ, bây giờ tôi biết nó là giả. Tôi chẳng làm gì, bởi vì chẳng có gì đã được làm; nó tất cả chỉ là giấc mơ, nhưng nó có ích - nó đã mang tôi tới kết quả tối thượng này.

Luân hồi này và niết bàn kia cả hai đều được làm cho phong phú thêm bởi có giấc mơ. Giấc mơ không chỉ là vô ích, nó cũng có ích, tiện dụng. Nhưng không đúng.

Để tôi kể cho bạn một giai thoại...

Một thợ săn đang rảo bước trong rừng rậm và anh ta gặp một con hổ đang gầm gừ tiến về phía anh ta trên con đường. Anh ta giương súng lên... nhưng khiếp hãi vì anh ta thấy súng hết đạn. Con hổ tới ngày một gần hơn, nó sắp sửa tấn công.

"Phải làm gì đây? Mình sắp bị ăn thịt mất," người thợ săn nghĩ thầm, khiếp đảm làm anh ta cứng ngắc tại chỗ. Ngay khi con hổ sắp nhảy tới người thợ săn có một cảm giác kì lạ. "Mình tin là mọi thứ này đều chỉ là giấc mơ," anh ta tự nhủ. "Nếu mình cố gắng thật mạnh thì chắc chắn mình sẽ tỉnh dậy." Thế là anh ta tự véo vào mình thật đau và giật mình chớp mắt. Trong khoảnh khắc con hổ biến mất; con hổ đã đi mất, người thợ săn thấy an toàn trên giường. Thật nhẹ nhõm! Anh ta vẫn run rẩy vì sợ hãi, nhưng bây giờ anh ta đã cười to. Con hổ dường như thực làm sao! May quá nó chỉ là giấc mơ.

Khi anh ta cảm thấy bình tĩnh lại, anh ta ngồi dậy và pha một cốc nước chè. Anh ta vẫn còn cảm thấy mệt, cho nên anh ta ngồi bên ngoài lều trong chiếc ghế bành và thỉnh thoảng hút thuốc. Anh ta thực sự cảm thấy rất buồn ngủ, cho nên anh ta lấy mũ đậy lên mặt và nhắm mắt. "Mình có thể ngủ cả ngày," anh ta nói.

Sau một chốc anh ta nghe thấy tiếng gầm gừ. "Chao ôi," người thợ săn nói, "mình phải bỏ giấc ngủ lần nữa. Lại con hổ đó quay lại. Cút đi, đồ con hổ ngu, tao phát mệt vì mơ thấy mày!"

Con hổ gầm lên và tới gần hơn.

"Tao không sợ mày. Mày chỉ trong giấc mơ," người thợ săn nói. Rồi anh ta đứng dậy khỏi chiếc ghế, bước tới con hổ và đấm thật mạnh vào mũi con hổ.

"Thằng cha kì quái này!" con hổ nghĩ, "Người thường chạy trốn trước ta." Và tất nhiên khi thấy người kì lạ này, con hổ trốn biệt.

Khi con hổ trốn mất người này mới trở nên tỉnh táo về sự kiện là anh ta hoàn toàn tỉnh thức và con hổ không phải trong mơ, nó là một thực tại.

Nhưng điều gì đã xảy ra? Giấc mơ giúp cho người đó khắc phục được con hổ thật. Một cách tự nhiên con hổ phải trở nên rất phân vân. Điều này chưa từng bao giờ xảy ra! Đây là kiểu người nào mà đứng dậy và đấm cho mình một quả vào mặt như thế?

Tất cả đều là giấc mơ, nhưng giấc mơ có thể giúp cho việc hiểu thực tại - thậm chí để vượt qua thực tại.

Saraha nói:

Điều đã được làm thì nơi chốn và cái
nó trở thành trong chính nó, đều là cái không
nhưng theo cách đó nó đã có ích cho cái này cái nọ.
Dù đam mê hay không thì hình mẫu cũng là cái không.

Saraha nói: Dù bạn đang sống cuộc sống đam mê hay cuộc sống không đam mê, những người biết vẫn biết rõ rằng sâu bên dưới cả đam mê lẫn không đam mê đều không có gì khác nhau. Sâu trong nó là cái không thuần khiết.

Nó cũng tựa như một cuốn phim được chiếu lên màn ảnh rỗng không. Cảnh đẹp được chiếu lên và bạn bị xúc động bởi cảnh đẹp đó; cảnh khủng khiếp được chiếu lên và bạn bắt đầu run rẩy. Nhưng Saraha nói: Cái ngày bạn hiểu ra thì chẳng còn gì ngoài hình bóng trên màn ảnh rỗng không. Tội nhân là phóng chiếu, thánh nhân cũng vậy. Điều tốt là phóng chiếu, điều xấu cũng vậy. Trên màn ảnh rỗng không của thực tại mọi thứ đều do tâm trí phóng chiếu ra.

Cho nên Saraha nói: Tâu bệ hạ, xin chớ phân vân quá nhiều bởi điều mọi người nói. Tôi biết nó chỉ là màn ảnh rỗng không. Liệu Saraha là người với tính cách rất vĩ đại hay là một kẻ vô công rồi nghề phi tính cách, liệu Saraha có được mọi người kính trọng hay bị kết án và sỉ vả thì cũng chẳng thành vấn đề - nó chỉ là màn ảnh rỗng không, người ta đang phóng chiếu các ý tưởng của mình lên đó.

Tôi đã đi tới nhận ra cái không này. Và kinh nghiệm này về cái không này, và kinh nghiệm về hoa sen một nghìn cánh này là hai khía cạnh của cùng một hiện tượng. Một mặt bạn đạt tới phúc lạc tối thượng, mặt khác bạn bây giờ bạn biết mọi thứ chỉ là giấc mơ rỗng không. Chẳng có gì để bỏ đi và chẳng có đâu mà đi; không ai rời đi và không ai đi đâu cả. Không chỉ mọi thứ đều rỗng mà cả bạn cũng rỗng không. Nó là tất cả là rỗng không - bên trong, bên ngoài - hệt như giấc mơ. Cái gì xảy ra trong giấc mơ? Bạn tạo ra... nó là tưởng tượng.

Câu kinh cuối:

Nếu tôi giống con lợn đam mê vũng bùn thế gian
thì bạn phải bảo tôi sai lầm nào trong tâm trí không tì vết.
Bởi cái không ảnh hưởng đến người ta
làm sao mà người ta hiện bị tù túng?

Saraha nói: nếu tôi giống con lợn thì cũng được. Nếu mọi người nói rằng Saraha đã trở thành con lợn, con chó điên, điều đó hoàn toàn được. Chẳng có gì khác biệt dù cho người ta có nói rằng Saraha đã trở thành vị thánh vĩ đại hay họ nói rằng ông ấy đã trở thành *con lợn đam mê vũng bùn thế gian*.

... thì ông phải bảo tôi sai lầm nào nằm trong tâm trí không tì vết.

Điều tôi làm không có gì khác biệt; bên trong tôi biết cái không, bên ngoài tôi chỉ biết cái không. Thuần khiết của tôi là không bị ô uế bởi điều tôi làm; việc làm không ảnh hưởng đến con người tôi chút nào. Cho nên bệ hạ bảo tôi, thưa bệ hạ:

...sai lầm nào trong tâm trí không tì vết.
Bởi cái không ảnh hưởng đến người ta
làm sao người ta hiện bị tù túng?

Và những điều này không ảnh hưởng tới tôi theo cách nọ hay cách kia. Tôi không buông bỏ mà cũng chẳng níu bám. Tôi để mọi thứ xảy ra - bất kì cái gì xảy ra. Tôi không có kế hoạch nào và tôi không có bất kì kiểu áp đặt nào lên cuộc sống. Tôi sống tự nhiên - bất kì cái gì xảy ra thì cứ xảy ra, còn tôi không phán xét. Và tôi không nói, "Nó nên theo cách này." Tôi không có từ 'nên', tôi không có từ 'không nên'.

Suy tư về trạng thái này: Không có cái 'nên', không có cái 'không nên'; không kế hoạch, không thất vọng, không hối hận - bởi vì chẳng có gì xảy ra sai cả. Làm sao có cái gì sai được khi bạn không có bất kì ý tưởng nào về cái đúng?

Đây là tự do tối thượng, giải thoát tối thượng.

Làm sao mọi việc thành sai được? Cái sai có thể xảy ra chỉ khi bạn có khái niệm nào đó về cái đúng. Nếu bạn không có bất kì khái niệm nào, bạn không có bất kì hệ tư tưởng nào, bạn không có bất kì ý tưởng nào, Saraha nói, "bởi cái không ảnh hưởng đến người ta thì làm sao người ta hiện bị tù túng được?"

Và câu kinh cuối là câu rất hay. Khi bạn thực sự về nhà và bạn thấy cái đang đó, bạn sẽ không cảm thấy rằng bạn đã trở nên được giải thoát. Ngược lại bạn sẽ cảm thấy: Thật buồn cười mà mình đã nghĩ rằng mình chưa được giải thoát! Khác biệt là lớn lao.

Nếu khi bạn về nhà, khi bạn đi tới biết cái đang đấy, bạn bắt đầu cảm thấy rất, rất được nâng cao và bạn đang trong trạng thái lâng lâng rất lớn lao, và bạn nói, "Bây giờ ta đã trở nên được giải thoát," điều đó có nghĩa là bạn chưa được giải thoát. Điều đó có nghĩa là bạn vẫn còn nghĩ tù túng là thực, điều đó nghĩa là bạn vẫn đang trong mơ... bây giờ trong giấc mơ khác. Giấc mơ này là cảnh tù túng, giấc mơ khác là về giải thoát - nhưng giấc mơ khác lại bắt đầu.

Saraha nói: Khi bạn thực sự trở thành được giải thoát - được giải thoát khỏi mọi cái đúng và cái sai, được giải thoát khỏi mọi cái tốt và cái xấu - bạn không chỉ được giải thoát

khỏi cảnh tù túng, bạn còn được giải thoát khỏi bản thân sự giải thoát. Thế thì bỗng nhiên bạn bắt đầu cười: Kì cục làm sao! Tù túng không thể xảy ra ngay chỗ bắt đầu, tù túng chưa bao giờ xảy ra cả! Đấy chỉ là tin; mình đã tin vào nó, và mình đã tạo ra nó qua việc tin của mình. Nó đã là giấc mơ, bây giờ giấc mơ đã chấm dứt."

Đó là lí do tại sao câu kinh cuối kết thúc bằng dấu chấm hỏi. Bạn đã bao giờ thấy bất kì bản kinh nào kết thúc bằng dấu chấm hỏi chưa? Đây là bản kinh duy nhất như thế. Tôi không bắt gặp bất kì cái gì khác.

Kinh sách bắt đầu bằng dấu chấm hỏi và kết thúc bằng câu trả lời. Đấy là cách mọi bản thuyết luận logic đều phải theo. Phần giới thiệu có thể là câu hỏi, không phải là phần kết. Nhưng bài thơ hay này của Saraha kết thúc với một dấu chấm hỏi.

Nếu tôi giống con lợn đam mê vũng bùn thế gian
thì bạn phải bảo tôi sai lầm nào trong tâm trí không tì vết.
Bởi cái không ảnh hưởng đến người ta
làm sao người ta hiện bị tù túng?

Ông ấy không tuyên bố rằng ông ấy đã chứng ngộ, ông ấy không tuyên bố rằng ông ấy đã được giải thoát, ông ấy không tuyên bố rằng mình đã về nhà. Ông ấy đơn giản nói: tôi cười vào chính cái ý tưởng là tôi đã đi đâu. Tôi chưa bao giờ đi bất kì đâu cả. Tôi bao giờ và bao giờ cũng ở nhà. Tôi bao giờ cũng ở đây và bây giờ, tôi chỉ đã mơ cho nên giấc mơ đã tạo ra ảo tưởng là tôi đã đi đâu đó. Bây giờ giấc mơ đã biến mất, và tôi ở vào nơi tôi vẫn đang ở. Đó là lí do tại sao ông ấy nói: *Làm sao người ta hiện bị tù túng?*

Chẳng ai có đó để mà bị tù túng cả, chẳng có gì ở đó để giam cầm cả. Cảnh giam cầm đã biến mất, cho nên người đã bị giam cầm cũng biến mất. Khi thế giới biến mất, bản ngã biến mất - cùng nhau; chúng là bộ phận của cùng một trò chơi. Bên trong là bản ngã, bên ngoài là thế giới. Chúng không thể sống xa nhau, chúng bao giờ cũng sống với nhau. Khi thứ nọ biến mất thì thứ kia cũng đồng thời biến đi. Bây giờ bản ngã không có đó và thế giới cũng không có đó.

Saraha đang dẫn chứng sự sáng suốt vĩ đại nhất của Phật. Phật nói không có chất liệu và không có cái ta. Chất liệu không có đó, tất cả đều rỗng không. Và cái ta cũng không có bên trong bạn, tất cả chỉ có cái rỗng không. Đi tới thấy cái rỗng không này... nhận biết bồng bềnh trong rỗng không - nhận biết thuần khiết, nhận biết không bị chặn... Nhận biết này là bản thân cái rỗng không, hay cái rỗng không này là bản thân nhận biết. Cái rỗng không này chói sáng với nhận biết, tràn đầy nhận biết.

Mật tông là tầm nhìn vĩ đại vào trong mọi vật như chúng thực sự như thế. Nhưng nhớ, điều cuối cùng: nó không phải là triết lí, nó là sự sáng suốt. Và nếu bạn muốn đi vào trong nó, bạn sẽ phải đừng đi qua tâm trí, không có tâm trí.

Vô trí là cánh cửa vào Mật tông. Vô suy nghĩ là con đường tới Mật tông. Kinh nghiệm là chìa khoá vào Mật tông.

Đủ cho hôm nay.

10

Chỉ việc nhớ

Tôi không thể nào sống theo những lí tưởng thầy đã nêu ra

Làm sao Mật tông phát triển từ Phật giáo mà lại coi dục như cản trở cho thiền?

'Tuần trăng mật qua đi' nghĩa là gì?

Đây có phải là ước mơ cuối cùng tốt đẹp hay không?

Tôi muốn làm sannyasin nhưng tôi sợ sẽ gặp rắc rối.

Thầy có phải tuyệt đối cần thiết không?

Niết bàn là gì?

Câu hỏi thứ nhất:

> *Osho kính yêu, tại sao bất kì khi nào tôi rời bài giảng của thầy, tôi nhanh chóng trở nên bị vỡ mộng với bản thân mình bởi vì tôi không thể nào sống theo những lí tưởng mà thầy đã nêu ra trong bài giảng?*

Bạn đang nói về điều gì vậy? Lí tưởng sao?... đấy đích xác là điều tôi định phá huỷ đấy! Tôi không đưa ra bất kì lí tưởng nào trước bạn cả. Tôi không định cho bạn bất cứ tưởng tượng nào về tương lai; tôi không định cho bạn bất kì tương lai nào hết cả, bởi vì tương lai là thủ đoạn để trì hoãn hiện tại. Nó là thủ đoạn để tránh bản thân bạn, cách trốn thoát khỏi bản thân bạn. Ham muốn là trò lừa dối, và lí tưởng tạo ra ham muốn. Tôi không định cho bạn bất kì cái 'phải' hay bất kì cái 'không phải' nào, cả khẳng định lẫn phủ định. Tôi đơn giản bảo bạn vứt bỏ mọi lí tưởng và *hãy hiện hữu*.

Nhưng tôi có thể hiểu được câu hỏi của bạn. Bạn tạo ra lí tưởng từ nó, bạn bắt đầu nghĩ, "Mình nên thế nào đây?" Bạn bắt đầu nghĩ, "Mình phải làm gì để hiện hữu?" Tôi đang cố gắng lấy đi lí tưởng và bạn tạo ra lí tưởng từ nó: cách vứt bỏ mọi lí tưởng. Bạn hiểu lầm tôi rồi, bạn diễn giải sai tôi rồi. Bạn không nghe điều tôi đang nói, bạn cứ nghe điều tôi không nói chút nào. Nghe cẩn thận vào.

Điều đó bao giờ cũng xảy ra. Chúng ta không biết Phật đích xác nói gì, bởi vì những người nói lại là những người như bạn. Chúng ta không biết điều Jesus đã nói, bởi vì

những người kể cũng lại là những người giống như bạn. Lời thuật chắc chắn nói điều họ đã nghe, nhưng nó chẳng nói điều gì về điều người nói nói. Và những điều này có thể là những điều hoàn toàn đối lập nhau.

Tôi nói một ngôn ngữ hoàn toàn khác. Bạn thu nó lại thành một thứ gì đó khác - theo ngôn ngữ của bạn; bạn bước vào và bạn bắt đầu can thiệp.

Bạn hỏi: "Tại sao bất kì khi nào tôi rời bài giảng của thầy tôi nhanh chóng trở nên bị vỡ mộng với bản thân mình...?"

Bạn trở nên bị vỡ mộng với bản thân mình bởi vì bạn không biết bạn là ai, và bạn có hình ảnh nào đó về bản thân mình. Hình ảnh đó không phải là bạn, hình ảnh đó không thể là bạn được; hình ảnh đó là một kết cấu tâm trí. Bạn đã tạo ra một hình ảnh về chính mình - bạn nghĩ đấy là điều mình là như thế. Còn khi bạn lắng nghe tôi và tôi bắt đầu diễu cợt bạn, bạn trở nên vỡ mộng; hình ảnh bạn bị đập vỡ, hình ảnh bạn không còn nguyên vẹn như trước nữa.

Nhưng bạn không bị đập vỡ. Trong thực tế hình ảnh này không cho phép bạn có không gian, nó không cho phép bạn *hiện hữu*. Hình ảnh này phải bị vứt đi để cho bạn có thể có đủ không gian trưởng thành. Hình ảnh này đã trở nên quá khổng lồ, quá mạnh mẽ; nó đã choán toàn bộ ngôi nhà của bạn và bạn thì đang sống trong hành lang, nó không cho phép bạn đi vào nhà. Còn hình ảnh mà bạn đã tạo ra từ các lí tưởng thì cứ tiếp tục kết án bạn, sự bịa đặt cứ tiếp tục kết án người bịa đặt.

Nhìn vào sự xuẩn ngốc của nó, cái lố bịch của nó. Bạn tạo ra một hình ảnh, rất đẹp - một cách tự nhiên khi bạn tạo ra thì bạn tạo ra hình ảnh đẹp - và thế rồi bởi vì hình ảnh đó

mà bạn bắt đầu trông xấu đi khi so sánh với nó. Bạn tạo ra một hình ảnh rất, rất vĩ đại rằng bạn là thánh nhân, và thế rồi bạn thấy mình làm những việc không thật là thánh lắm. Bây giờ bạn cảm thấy bị kết án. Hình ảnh này là của bạn, và chống hình ảnh này thì hành động của bạn có vẻ rất tồi tệ.

Điều tôi đang nói ở đây, điều Saraha đang nói với nhà vua, là ở chỗ hình ảnh đó phải hoàn toàn bị vứt bỏ. Khoảnh khắc bạn vứt bỏ hình ảnh này và bạn quên hình ảnh này, cái gì là đúng và cái gì là sai? Thế thì ai là tội nhân và ai là thánh nhân? Thế thì bạn không có gì để so sánh cả. Thế thì bỗng nhiên bạn thấy thoải mái. So sánh biến mất... và kết án biến mất. So sánh biến mất... và bản ngã biến mất, bản ngã của tội nhân và bản ngã của thánh nhân. Không có lí tưởng, bản ngã không thể tồn tại chút nào. Nó tồn tại qua lí tưởng, thông qua lí tưởng. Lí tưởng là điều phải có cho bản ngã.

Hoặc bạn nghĩ rằng bạn là tội nhân - bạn tạo ra bản ngã, căn cước - hoặc bạn nghĩ bạn là thánh nhân; thế thì bạn tạo ra bản ngã, căn cước. Nhưng cả hai chỉ đi vào tồn tại thông qua lí tưởng. Nếu lí tưởng không có đó, bạn là ai? thánh nhân hay tội nhân? tốt hay xấu? xấu hay đẹp? Bạn là ai? Bạn đơn giản là bản thân mình, không phán xét nào, không biện giải nào, không kết án nào. Bạn đơn giản có đó trong thực tại của mình; đó là điều tôi gọi là 'hiện hữu'.

Bây giờ bạn phải trở nên bị vỡ mộng lặp đi lặp lại, bởi vì sự nắm giữ của bạn vào hình ảnh này trở nên lỏng ra một chút. Bất kì khi nào sự nắm giữ của bạn vào hình ảnh này lỏng ra một chút, bạn trở nên sợ hãi. Lí tưởng tạo ra ảo tưởng, và bất kì khi nào tôi bắt đầu lấy đi lí tưởng, bạn cảm thấy vỡ mộng. Hoàn toàn vỡ mộng đi, và đừng tạo ra ảo

tưởng lần nữa - ảo tưởng về lí tưởng - và thế rồi xem cuộc sống đạt tới im lặng uy nghi như thế nào. Thế rồi xem sự chấp nhận mênh mông nảy sinh như thế nào, phúc lành lớn lao bao quanh bạn như thế nào mà chẳng có lí do gì hết cả. Nó là của bạn, chỉ cần hỏi. Bạn không làm gì cả.

Bạn được Thượng đế chấp nhận như bạn đang thế.

Đây là toàn bộ thông điệp của tôi, và đây là toàn bộ về Mật tông: Bạn được chấp nhận như bạn đang thế!

Nhưng bạn cứ bác bỏ mình. Lí tưởng tạo ra khả năng cho bạn bác bỏ, lí tưởng làm cho bạn có thể thành nghiệt ngã với chính mình, thành độc ác, hung hăng - trở thành kẻ tự hành hạ mình. Nỗ lực của tôi ở đây là để giúp bạn trở nên lành mạnh. Chủ nghĩa lí tưởng tạo ra điên khùng, nó biến toàn bộ trái đất thành nhà thương điên.

Và bạn nói: "Tôi trở nên vỡ mộng với chính mình bởi vì tôi không thể nào sống theo những lí tưởng mà thầy nêu ra trong bài giảng."

Bạn đang nói điều gì vậy? Lí tưởng nào? Tôi không nói, "Bạn phải làm cái này." Tôi không nói, "Bạn phải giống thế này." Tôi chỉ nói, "Dù bạn là bất kì cái gì, hãy là cái đó." Tôi đang cố lấy đi mọi cái 'trở thành' từ bạn. Tôi đang cố giúp bạn thấy vấn đề là bạn đã ở nhà; bạn chưa bao giờ đi đâu và bạn cũng chẳng có đâu để mà đi. Đấy đã là cảnh ngộ - Thượng đế đang mưa lên bạn. Samadhi đã là cảnh ngộ. Dù bạn đang ở đâu bạn vẫn đang trong niết bàn.

Đây là chứng ngộ... khoảnh khắc này - không lí tưởng, không ham muốn, không đâu mà đi. Khoảnh khắc này - được hoàn toàn thảnh thơi trong nó, ở đây bây giờ - là khoảnh khắc của Thượng đế, khoảnh khắc của chân lí.

Nhưng bạn nghe tôi và bạn bắt đầu nói như vẹt, bạn nghe tôi và bạn bắt đầu lặp lại từng lời. Bạn không theo được ý nghĩa, bạn theo từng câu chữ chứ không theo tinh thần.

Tôi đã từng nghe...

Một thuyền trưởng đại dương già rắn rỏi mua một con vẹt non tại một bến cảng nước ngoài, được đảm bảo nó là một con vẹt biết học nói tuyệt vời, và ông ta treo nó trên đài chỉ huy. Trở về qua Vịnh Biscay, một đám mây đen dữ tợn kéo tới và người hoa tiêu nhận xét, "Sắp tối sầm hết cả bây giờ đây!"

Chẳng bao lâu sau đó đám mây bột phát thành một cơn mưa dữ dội và thuyền trưởng nói với thuyền phó, "Trời đang nổi cơn thịnh nộ đây!" Cơn bão càng hung dữ hơn, con tầu tròng trành và vỡ ra một lỗ thủng, cho nên một người gọi lên, "Chúng ta phải làm gì để được cứu đây?" Anh ta nhận được câu trả lời, "Bơm đi, đồ trưng bầy tệ hại! Bơm đi, đồ ăn mày phát khiếp! Bơm đi!"

Con tầu và mọi người đều bị lạc. Chỉ còn mỗi con vẹt ướt sũng, luôn chửi thề là còn sống, và sau một số cuộc phiêu lưu thì về tay một người phụ nữ không chồng, đang đợi cha xứ. Vì là người thận trọng nên bà ấy che vải lên cái lồng, để cho cha xứ được đón chào, con vẹt liền nói, "Sắp tối sầm hết cả bây giờ!" Bà này giận tím gan và đặt con vẹt ngay dưới vòi nước lạnh, nó hét đinh tai "Trời đang nổi cơn thịnh nộ đây!"

"Không, không, Cô Fantigh! Cô không nên ác độc với sinh linh của Thượng đế. Tốt hơn là hãy đem nó tới nhà thờ vào ngày thờ phụng chúa và để cho nó nhiễm ảnh hưởng tốt." Điều này được thực hiện ngay và con vẹt hành xử hệt

như một thiên thần, thậm chí còn tham gia hát thánh ca. Cha xứ, rạng rỡ với thành công của mình, tô hồng thêm cho bản thông báo của mình, "Thưa các thầy dòng, hôm nay chúng ta hỏi: Chúng ta phải là gì để được cứu rỗi?", và lẫn trong tiếng vỗ cánh là âm thanh the thé của con vẹt, "Bơm đi, đồ trưng bầy tệ hại! Bơm đi, đồ ăn mày phát khiếp! Bơm đi!"

Bạn đừng trở thành con vẹt. Bạn có thể lặp lại những điều tôi đang nói nhưng đấy không phải là vấn đề chút nào. Hiểu điều tôi đang nói. Việc lặp lại chỉ gây rắc rối cho bạn. Chỉ một chút thay đổi thanh điệu, sự nhấn mạnh, hơi đổi một dấu phẩy, một dấu chấm và mọi thứ mất đi. Lắng nghe ý nghĩa đi.

Và có những cách khác để nghe. Một cách là lắng nghe từ tâm trí; thế thì bạn ghi nhớ. Và bạn đã được dạy cách lắng nghe qua tâm trí, bởi vì mọi trường phổ thông, cao đẳng, đại học đều dạy cho bạn cách nhồi nhét. Họ cho bạn những khái niệm sai - dường như ghi nhớ là tri thức. Ghi nhớ không phải là tri thức, ghi nhớ đơn giản là học vẹt. Bạn sẽ biết văn chương, bạn sẽ biết câu chữ, nhưng nó sẽ trống rỗng; bên trong chẳng có ý nghĩa gì, không ý nghĩa nào trong nó. Và câu chữ đó là nguy hiểm mà chẳng có nghĩa nào trong đó cả.

Còn có một cách khác để lắng nghe, và đấy là từ trái tim. Lắng nghe qua trái tim đi. Lắng nghe dường như là bạn không nghe biện luận mà nghe bài ca. Lắng nghe dường như là bạn không nghe triết lí mà là bài thơ. Lắng nghe như bạn nghe nhạc. Ngắm tôi như bạn ngắm một vũ công. Cảm thấy tôi như bạn cảm thấy người yêu. Thế thì văn chương sẽ có đó; nó sẽ được dùng như phương tiện, nhưng nó sẽ không phải là vật thực. Phương tiện sẽ bị quên

lãng, còn ý nghĩa sẽ đi vào trong trái tim bạn và sẽ còn lại ở đó. Và nó sẽ thay đổi bản thể bạn, nó sẽ thay đổi cách nhìn cuộc đời của bạn.

Câu hỏi thứ hai:

Osho kính yêu, làm sao Mật tông phát triển từ Phật giáo nhưng như tôi biết, Phật giáo coi dục như cản trở cho thiền?

Điều đó có quan hệ với câu hỏi thứ nhất.

Điều Phật nói phải đã bị hiểu lầm. Vâng, ông ấy đã nói rằng đi vào trong thiền người ta phải vượt ra ngoài dục. Bây giờ những người nghe lời ông ấy lại nghĩ ông ấy chống dục - một cách tự nhiên vậy: ông ấy nói bạn phải vượt ra ngoài dục. Họ bắt đầu nghĩ rằng thế thì dục phải là chướng ngại, bằng không tại sao bạn phải vượt ra ngoài dục? Họ bắt đầu tranh đấu với dục thay vì vượt ra ngoài nó; toàn bộ nhấn mạnh của họ đã thay đổi. Họ bắt đầu tranh đấu với dục, và Phật giáo trở thành một trong những tôn giác khổ hạnh nhất trên thế giới.

Bạn không thể quan sát thấy vẻ duyên dáng mênh mông trong các bức tượng hay tranh về Phật hay sao - nó có thể bắt nguồn từ khổ hạnh được không? Có khả năng con người đẹp đẽ này, khuôn mặt duyên dáng này, tình yêu này, từ bi này có thể bắt nguồn từ khổ hạnh được chăng? Những người khổ hạnh là những người tự hành hạ mình, và khi người ta tự hành hạ mình thì người ta bắt đầu hành hạ những người khác nữa, ở mức độ cao hơn bình thường. Khi

một người tự mình trong khổ, người đó không thể nhìn bất kì ai khác trong hạnh phúc được; người đó bắt đầu phá huỷ hạnh phúc của người khác. Đó là điều cái gọi là *mahatmas* của bạn cứ làm: họ không thể thấy bạn hạnh phúc được, cho nên bất kì khi nào bạn hạnh phúc, họ lập tức tới và nói, "Phải có cái gì đó sai rồi, người hạnh phúc ngụ ý tội nhân."

Bạn có thể quan sát điều đó trong chính mình nữa, bởi vì qua nhiều thế kỉ cái gọi là những mahatmas và các thánh nhân đã ước định bạn để cảm thấy mặc cảm bất kì khi nào bạn cảm thấy hạnh phúc. Bất kì khi nào bạn đang khổ, mọi sự đều tốt. Nhưng nếu bạn cảm thấy vui vẻ lớn, bạn bắt đầu cảm thấy có đôi chút không thoải mái - bằng cách nào đó điều ấy dường như không phải. Bạn chưa quan sát điều đó trong bản thân mình sao? Nó đến từ đâu vậy? Hạnh phúc...và không đúng sao? Còn khổ thì được. Cái gì đó rất đối kháng với cuộc sống - rất phủ định cuộc sống, rất chối bỏ cho cuộc sống - đã đi vào trong dòng máu nhân loại. Và nó đã tới qua cái gọi là người khổ hạnh. Những người khổ hạnh này là những người thần kinh: họ là những kẻ tự bạo, họ tra tấn mình. Vui vẻ duy nhất của họ là trong việc tạo ra ngày càng nhiều khổ.

Phật không phải là kẻ tự bạo - không thể thế được. Phật trông đẹp thế, vui vẻ thế, hạnh phúc thế, cực kì phúc lạc thế. Những người đã nghe ông ấy nói chắc phải hiểu lầm ở đâu đó. Vâng, ông ấy nói vượt ra ngoài dục - người ta phải vượt ra ngoài nó bởi vì nó chỉ là bậc thang đầu tiên của chiếc thang. Nhưng ông ấy không nói chống lại nó. Vượt ra ngoài không nhất thiết là chống lại. Trong thực tế điều tương phản lại mới là hoàn cảnh: nếu bạn chống dục, bạn sẽ chẳng bao giờ có thể vượt ra ngoài nó được. Vượt ra

ngoài chỉ tới thông qua việc đi qua nó. Bạn phải hiểu dục, bạn phải thân thiết với dục.

Cái gì đó, ở đâu đó, đã bị hiểu sai. Saraha tới như việc diễn giải đúng về Phật. Và Saraha phải đã quan sát tai hoạ gì đã xảy ra cho hàng nghìn người đi theo Phật: thay vì vượt ra ngoài dục họ lại bị nó ám ảnh. Khi bạn liên tục tranh đấu với cái gì đó, bạn trở nên bị nó ám ảnh.

Bạn có thể quan sát nó: người tin vào nhịn ăn trở nên bị ám ảnh bởi thức ăn. Mahatma Gandhi bị thức ăn ám ảnh, liên tục suy nghĩ về thức ăn - ăn cái gì và không ăn cái gì. Dường như là chỉ có mỗi một điều quan trọng nhất trong cuộc sống - ăn cái gì và không ăn cái gì. Người thường ít bị ám ảnh, họ không nghĩ về điều đó quá nhiều. Bạn cứ thử nhịn ăn ba ngày và nghĩ xem cái gì xảy ra trong tâm trí bạn. Bạn sẽ nghĩ về thức ăn liên tục. Bây giờ vượt ra ngoài thức ăn là tốt, nhưng nhịn ăn không thể là cách thức, bởi vì nhịn ăn tạo ra ám ảnh về thức ăn. Làm sao nó có thể là con đường để vượt ra ngoài được? Nếu bạn thực sự muốn vượt ra ngoài thức ăn thì bạn phải ăn cho đúng. Bạn phải ăn đúng thức ăn, bạn phải ăn đúng cách và đúng giờ. Bạn phải tìm ra cái gì phù hợp cho thân thể bạn, cái gì nuôi dưỡng.

Vâng, điều đó sẽ đưa bạn vượt ra ngoài thức ăn, bạn sẽ chẳng bao giờ nghĩ đến thức ăn nữa. Khi thân thể được nuôi dưỡng đầy đủ bạn không nghĩ về thức ăn. Biết bao người nghĩ về thức ăn bởi vì theo cách này cách khác họ đều đang nhịn ăn. Bạn sẽ ngạc nhiên khi tôi nói điều đó. Bạn có thể ăn quá nhiều kem - đấy cũng là một loại nhịn ăn bởi vì nó không đủ chất dinh dưỡng, bạn đơn giản tống những thứ vô giá trị vào bên trong bạn. Chúng không thoả mãn bạn; chúng trút đầy bụng bạn nhưng chúng không đáp

02/28/10 - 6 - 183

ứng cho bạn. Bạn cảm thấy có chất liệu nhưng không có nội dung.

Thức ăn sai sẽ tạo ra không hài lòng, và cơn đói của bạn sẽ không được thoả mãn bởi vì cơn đói cần chất dinh dưỡng, không phải là thức ăn. Nhớ lấy, cơn đói cần chất dinh dưỡng, không phải thức ăn. Và cơn đói không bận tâm nhiều lắm đến ngon miệng. Điều cơ bản là liệu nó có phù hợp cho thân thể bạn hay không, liệu nó có cho thân thể bạn năng lượng cần thiết hay không. Nếu nó cho đủ năng lượng cần thiết thì thế là được. Nếu ngon miệng đi cùng với dinh dưỡng, bạn sẽ được cực kì thoả mãn.

Và nhớ, tôi không chống ngon miệng, tôi hoàn toàn ủng hộ nó. Nhưng chỉ có ngon miệng thì không thể đủ dinh dưỡng. Và chỉ có thức ăn mà không ngon miệng cũng là không thông minh, đần độn. Khi bạn có thể có cả hai điều đó, sao không nhận? Người thông minh sẽ tìm thấy thức ăn đủ dinh dưỡng, thức ăn ngon miệng. Đấy không phải là vấn đề quá lớn. Con người có thể lên đến mặt trăng mà chẳng lẽ không thể tìm ra được thức ăn đủ dinh dưỡng cho mình sao? Con người đã làm bao nhiêu việc diệu kì mà chẳng lẽ không thể thoả mãn cơn đói của mình hay sao? Điều này dường như không phải là tình huống đúng đắn. Không, con người đã không nhìn vào đó.

Có những người tin vào việc nhịn ăn - họ phá huỷ thân thể. Và rồi lại có những người cứ tọng đủ mọi thứ rác vào bụng - họ cũng phá huỷ thân thể. Cả hai đều trên cùng một con thuyền: cả hai đều đang nhịn ăn, và cả hai đều liên tục bị ám ảnh. Một đằng thì bị ám ảnh qua thèm ăn, một đằng thì bị ám ảnh qua kìm nén. Chỉ ở giữa mới là điều siêu việt.

Cho nên đấy cũng là trường hợp cho dục, và đấy cũng là trường hợp cho mọi thứ trong cuộc sống. Saraha phải đã

trở nên nhận biết rằng những người nói rằng Phật đã nói phải vượt ra bên ngoài dục thì thực tế họ lại không vượt ra ngoài dục chút nào. Thay vì thế họ ngày càng trở nên bị dục ám ảnh nhiều hơn và rơi sâu hơn vào trong vũng lầy của nó.

Có một ni cô trẻ tới gặp Mẹ bề trên trong tâm trạng đau buồn, và sau một hồi quanh co lòng vòng mới dám thú thật đã có mang.

"Ai gây ra chuyện này? Ai là thằng đàn ông đồi bại, tội lỗi này?" Mẹ bề trên hỏi.

"Ôi, Mẹ tôn kính, con không phạm vào tội lỗi nhục dục với đàn ông đâu," ni cô than thở.

"Thôi được, đàn bà chắc không thể làm bố được chứ?" Mẹ bề trên nói, bắt đầu bực tức.

"Không, thực mà! Mẹ tôn kính. Bố nó là một trong những thiên thần thiêng liêng," ni cô bẽn lẽn mỉm cười.

"Thiên thần thiêng liêng! Điều vô nghĩa ấy là gì vậy?"

"Dạ, thưa Mẹ tôn kính, người ấy giáng xuống con vào nửa đêm trong giấc ngủ và khi con hỏi người ấy là ai thì người ấy nói, "Thánh Michael," và cho con xem tên người ấy trên áo lót để chứng minh."

Một khi bạn đang chống cái gì đó, bạn sẽ tìm ra cách để thoát ra nó, bạn sẽ tìm thấy cửa sau nào đó. Con người rất tinh ranh. Nếu bạn kìm nén cái gì đó, tâm trí ranh mãnh sẽ tìm ra cách khác nào đó. Đó là lí do tại sao bạn mơ về dục... thánh nhân của bạn mơ quá nhiều về dục, họ phải mơ như thế. Ban ngày họ có thể chối bỏ, nhưng ban đêm... khi họ có ý thức họ có thể kìm nén, nhưng khi họ ngủ, thế thì

trong giấc mơ dục thành lớn, đầy mầu sắc rực rỡ, nó trở thành ảo giác. Và rồi vào buổi sáng họ thấy mặc cảm, và bởi vì họ thấy mặc cảm nên họ lại kìm nén nhiều hơn. Và khi họ kìm nén nhiều hơn thì đêm sau họ lại có giấc mơ đẹp hơn nữa về dục - mà theo họ thì thật khủng khiếp. Điều đó phụ thuộc vào cách bạn diễn giải nó là đẹp hay khủng khiếp.

Một cô học trò 'khó tính' mười lăm tuổi được gửi tới một nhà tâm lí, người đang hỏi cô ta một số câu hỏi rất cá nhân. Ông ta chắc chắn rằng vấn đề dục là nền tảng cho rắc rối và hỏi cô ấy, "Cháu có phải chịu đựng vì dục hay những giấc mơ gợi tình không?"

"Chắc chắn là không!"

"Cháu có chắc không?"

"Hoàn toàn chắc," cô gái nói. "Trong thực tế cháu tận hưởng chúng."

Vấn đề tuỳ thuộc vào bạn liệu bạn gọi chúng là đẹp đẽ hay khủng khiếp. Trong đêm chúng đẹp đẽ, ban ngày chúng trở thành khủng khiếp. Trong đêm bạn hưởng thú chúng, ban ngày bạn chịu đựng. Cái vòng luẩn quẩn được tạo ra, và cái gọi là thánh nhân của bạn cứ đi trong cái vòng luẩn quẩn này: ban ngày chịu đựng, ban đêm tận hưởng; ngày ông ta chịu đựng, đêm ông ta tận hưởng - và ông ta bị xẻ làm đôi giữa hai điều này.

Và nếu bạn nhìn sâu vào trong bản thân mình bạn sẽ thấy điều ấy một cách dễ dàng. Bất kì cái gì bạn kìm nén đều sẽ còn lại đó, bạn không thể gạt bỏ nó đi được. Cái bị kìm nén còn lại, chỉ cái được bày tỏ mới biến mất. Cái được bày tỏ thăng hoa, cái bị kìm nén còn lại - và không

chỉ còn lại, nó sẽ ngày càng trở nên mạnh hơn. Khi thời gian trôi qua nó sẽ ngày càng trở nên mạnh hơn.

Saraha phải đã nhìn vào điều đã xảy ra hai trăm năm sau Phật: diễn giải sai, và mọi người gần như bị dục ám ảnh. Từ ám ảnh đó của các sư và ni Phật giáo, Mật tông đã được sinh ra như sự nổi dậy - sự nổi dậy chống Phật giáo, không chống Phật. Qua nổi dậy đó mà Saraha đã mang tinh thần của Phật trở lại. Vâng, người ta phải siêu việt trên dục, nhưng siêu việt lên xảy ra qua hiểu biết.

Mật tông tin vào hiểu biết. Hiểu biết sự vật một cách toàn bộ và bạn sẽ thoát khỏi nanh vuốt nó. Bất kì thứ gì không được hiểu đúng sẽ vẫn còn như một vết tích.

Cho nên bạn phải đấy. Bạn hỏi, "Làm sao Mật tông phát triển từ Phật giáo nhưng như tôi biết thì lại coi dục như cản trở cho thiền?" Chính xác bởi vì điều đó. Nó là sự nổi dậy chống lại Phật giáo, và nó là vì Phật. Nó chống lại những người theo sau, nhưng không chống lại thầy. Những người đi theo đã mang theo câu chữ, còn Saraha đem linh hồn.

Saraha là hoá thân của cùng chứng ngộ như Phật. Saraha là vị phật.

Câu hỏi thứ ba:

Osho kính yêu, 'Tuần trăng mật qua đi' nghĩa là gì?

Tuần trăng mật qua đi nghĩa là phần tưởng tượng của tình yêu của bạn đã kết thúc. Tuần trăng mật là tưởng tượng. Nó là phóng chiếu, nó không phải là thực tại; nó là một giấc mơ được phóng chiếu. "Tuần trăng mật qua đi" nghĩa là giấc mơ đã qua, và bây giờ bắt đầu hôn nhân, thực tại. Tuần trăng mật càng cao, tan vỡ ảo tưởng càng lớn. Đó là lí do tại sao hôn nhân vì yêu không thành công. Hôn nhân thành công nhưng không có hôn nhân vì yêu.

Hôn nhân vì yêu không thể thành công được; thất bại là bản chất cho nó. Hôn nhân vì yêu là tưởng tượng, và điều tưởng tượng không thể thắng được thực tại. Chỉ có một cách còn lại trong tưởng tượng và bao giờ cũng còn lại trong tuần trăng mật, và đó là không bao giờ gặp người bạn yêu. Thế thì điều ấy là có thể: bạn có thể có nó trong cả cuộc đời mình - nhưng đừng bao giờ gặp người mình yêu, chớ bao giờ gặp người tình của mình.

Những người tình vĩ đại nhất trong lịch sử là những người không được phép gặp nhau: Laila và Majnu, Shiri và Farihad - đó là những người tình vĩ đại. Họ không được phép gặp nhau; xã hội đã tạo ra quá nhiều chướng ngại đến mức họ bao giờ cũng vẫn còn trong trạng thái tuần trăng mật. Hệt như khi thức ăn có đấy nhưng bạn không được phép ăn, cho nên tưởng tượng tiếp tục. Nếu bạn được phép ăn, tưởng tượng biến mất.

Hôn nhân vì yêu không thể thành công được. Điều tôi ngụ ý 'không thành công' nghĩa là gì? Theo nghĩa là mọi người muốn nó thành công, nó không thể thành công được. Hôn nhân thành công, nhưng thế thì không có yêu. Đó là lí do tại sao trong quá khứ tất cả các xã hội trên thế giới, theo kinh nghiệm, đều quyết định nghiêng về hôn nhân và chống tình yêu. Xã hội Ấn Độ là một trong những xã hội cổ đại

nhất trên thế giới. Nó đã tồn tại ít nhất năm nghìn năm nay, hay nhiều hơn thế nữa. Từ kinh nghiệm lâu dài này Ấn Độ đã quyết định theo hôn nhân mà không theo tình yêu, bởi vì hôn nhân không có tình yêu có thể thành công do chỗ nó không có tuần trăng mật trong đó; ngay từ ban đầu nó đã rất thực tế, ngay trên đất bằng. Nó không cho phép bất kì mơ mộng nào.

Tại Ấn Độ, bản thân các đôi trai gái không được phép lựa chọn. Con trai không được phép chọn con gái, con gái không được phép chọn con trai; bố mẹ chọn cho chúng. Một cách tự nhiên chúng sẽ thực tế hơn, kinh nghiệm hơn. Và cũng tự nhiên là chúng không thể rơi vào tình yêu. Chúng nghĩ về các thứ khác: tài chính, danh vọng, kính trọng, gia đình. Chúng nghĩ tới hàng nghìn thứ, nhưng chúng không nghĩ về một thứ - tình yêu. Tình yêu không được mang vào trong thế giới vật chất chút nào. Chúng đến nhà chiêm tinh, chúng hỏi nhà chiêm tinh về mọi thứ - nhưng không hỏi về tình yêu. Tình yêu không trở thành chất liệu trong đó.

Hai người không quen biết, đàn ông và đàn bà, được bố mẹ, xã hội gắn với nhau và được để ở với nhau. Một cách tự nhiên khi bạn sống với một người, có thích thú nào đó nảy sinh. Nhưng thích thú đó cũng chỉ là thích thú bạn có với người em gái, đấy không phải là tình yêu. Bởi vì bạn được sinh ra trong một gia đình nào đó - bạn đã không chọn chị em mình, bạn cũng chẳng chọn anh em mình; bạn không chọn họ, ngẫu nhiên mà bạn được sinh ra với cùng bố mẹ - bạn có một thích thú nào đó. Sống với nhau thời gian dài, cả nghìn lẻ một giao tiếp, và người ta bắt đầu thích - hay không thích. Nhưng nó chẳng bao giờ là yêu và chẳng bao giờ là ghét; nó chẳng bao giờ đi đến cực điểm,

nó rất cân bằng. Cùng trường hợp như thế cũng xảy ra cho hôn nhân, hôn nhân được thu xếp. Chồng và vợ sống với nhau, và dần dần họ bắt đầu có cảm tình lẫn nhau.

Một điều khác xã hội làm: xã hội không cho phép bất kì quan hệ dục nào ngoài hôn nhân, cho nên một cách tự nhiên chồng phải làm tình với vợ, và vợ phải làm tình với chồng. Nếu bạn chỉ được phép ăn thức ăn này mà không được ăn thức ăn khác, bạn có thể đợi được bao lâu? Bạn phải ăn thôi. Đây là thủ đoạn của xã hội. Nếu dục ngoài hôn nhân mà được phép, có mọi khả năng là chồng có thể không muốn làm tình với vợ và vợ không muốn làm tình với chồng. Chỉ để cho khao khát mãnh liệt mà không có lối ra nào khác họ phải bắt đầu làm tình với nhau. Từ chỗ tuyệt vọng họ bắt đầu trở nên liên kết với nhau. Rồi trẻ con được sinh ra... và nhiều thứ ràng buộc nữa: các ràng buộc tôn giáo, xã hội. Rồi trẻ con và trách nhiệm... và gia đình bắt đầu lăn bánh.

Hôn nhân vì yêu chắc chắn thất bại bởi vì hôn nhân vì yêu là hiện tượng thi vị hoá. Bạn yêu và bạn bắt đầu mơ mộng về đàn bà hay đàn ông, rồi bạn đạt tới đỉnh, cực điểm mơ mộng. Những mơ mộng này tiếp tục cho tới khi bạn gặp người đàn bà, cho tới khi bạn gặp người đàn ông. Rồi các bạn tới với nhau, các bạn được thoả mãn; những mơ mộng này bắt đầu biến mất. Bây gì lần đầu tiên bạn bắt đầu nhìn thấy người kia như con người thực của họ.

Khi bạn nhận thấy vợ mình như cô ta vẫn thế, khi bạn nhận thấy chồng mình thực như anh ta vẫn thế, tuần trăng mật trôi qua. Đấy là ý nghĩa của 'tuần trăng mật đã qua'. Và điều đó xảy ra không chỉ trong hôn nhân, nó xảy ra trong nhiều loại quan hệ. Nó xảy ra ở đây với tôi. Bạn đến tôi và bạn có thể có tuần trăng mật, bạn có thể bắt đầu tưởng tượng về tôi. Tôi chẳng có phần nào trong đó cả, tôi không phải là một phần trong đó. Nó là cái gì đó bạn làm một mình tất cả. Nhưng bạn bắt đầu tưởng tượng, ước muốn: điều này sắp xảy ra và điều kia sắp xảy ra, rồi Osho sẽ làm cái này và Osho sẽ làm cái kia. Thế rồi một hôm nào đó tuần trăng mật qua đi. Trong thực tế tôi bao giờ cũng muốn đợi cho tới khi tuần trăng mật qua đi, thế rồi tôi mới bắt đầu làm việc, không bao giờ trước nó, bởi vì tôi không muốn trở thành một phần trong tưởng tượng của bạn. Tôi chỉ bắt đầu làm việc khi tôi thấy rằng bây giờ tuần trăng mật đã qua và bạn đã quay trở về mặt đất. Bây giờ cái gì đó thực có thể được làm.

Trong thực tế tôi bao giờ cũng muốn trao danh hiệu sannyas khi tuần trăng mật đã qua. Trao danh hiệu sannyas trong tuần trăng mật là nguy hiểm, rất nguy hiểm, vì khoảnh khắc tuần trăng mật qua đi bạn sẽ bắt đầu cảm thấy chống tôi, bạn sẽ bắt đầu nổi dậy chống tính chất sannyas, bạn sẽ bắt đầu phản ứng. Tốt hơn cả là nên đợi.

Trong mọi quan hệ - trong tình bạn, trong quan hệ thầy-đệ tử - trong bất kì kiểu quan hệ nào bao giờ cũng có một phần tưởng tượng. Tưởng tượng đó chỉ là tâm trí bạn: các ham muốn bị kìm nén đang bay lượn trong mơ mộng. Trong một thế giới tốt hơn, với nhiều hiểu biết hơn, hôn nhân sẽ biến mất, và cùng với hôn nhân cả tuần trăng mật cũng biến mất.

Bây giờ lắng nghe xem. Đã từng có những xã hội... chẳng hạn xã hội Hindu - xã hội này thủ tiêu tuần trăng mật bởi việc thủ tiêu tình yêu, và chỉ có hôn nhân là tồn tại. Ở Mĩ người ta lại đang thủ tiêu hôn nhân và cứu tình yêu và tuần trăng mật; chỉ có tuần trăng mật tồn tại, không có hôn nhân - nó đang biến mất. Nhưng với tôi cả hai đều dấn sâu

trong âm mưu. Tuần trăng mật có thể tồn tại được chỉ nếu có kìm nén nào đó, bằng không thì chẳng có gì để phóng chiếu cả. Và nếu có cái gì đó để phóng chiếu, thế thì tình yêu cứ thất bại mãi. Thế thì các học giả Hindu về xã hội sẽ tới và họ bắt đầu thu xếp cho hôn nhân bởi vì tình yêu thất bại: nó làm cho người ta phát khùng và chẳng giúp gì cho họ sống cuộc đời mình, nó làm cho họ phải tự tử, nó làm cho họ thần kinh, tâm thần phân liệt, cuồng loạn. Cho nên các học giả Hindu về xã hội phải tới, các tu sĩ và các chính khách phải tới để thu xếp cho hôn nhân, bởi vì tình yêu quá nguy hiểm. Và đấy chính là cách xã hội chuyển giữa hai cực.

Đôi khi khi người ta phát chán với hôn nhân, như họ đã phát chán ở Mĩ, họ bắt đầu nghĩ tới tình yêu. Khi người ta phát chán với tình yêu, chẳng chóng thì chầy họ sẽ thấy - họ đã tìm thấy nó như thế - thế thì họ bắt đầu chuyển sang hướng về hôn nhân. Cả hai đều là các cực của cùng một trò chơi.

Đối với tôi cần có một kiểu xã hội khác trong đó hôn nhân và lãng mạn cả hai đều biến mất. Hôn nhân biến mất bởi vì buộc hai người sống với nhau theo bó buộc pháp lí là vô đạo đức. Buộc hai người sống với nhau khi họ không muốn sống với nhau là chống tự nhiên và chống Thượng đế. Chín mươi chín phần trăm bệnh tật xã hội sẽ biến mất nếu mọi người không bị bó buộc.

Nghe điều này...

Một người tới cố vấn pháp luật của mình và nói, "Tôi rất giầu, cho nên bao nhiêu tiền cũng không thành vấn đề, nhưng tôi muốn tống khứ mụ vợ, cái mụ lẳng lơ mà tôi thì

không muốn giết người. Vậy ông bảo tôi phải làm sao bây giờ?"

"Mua cho bà ta một con ngựa khoẻ mạnh và nó có thể sẽ hất tung bà ta lên."

Một tháng sau người đó quay lại và nói vợ anh ta bây giờ thành người đàn bà cưỡi ngựa giỏi nhất trong quận.

"Thử thế này vậy, " ông luật sư nói, "mua cho bà ta một chiếc Hon đa, và để bà ấy đi lên núi bằng cái xe ấy."

Người đàn ông này làm theo lời, nhưng rồi bà ấy lái xe như Stirling Moss, gây nguy hiểm cho mọi người trừ chính bà ấy. Ông chồng bảo với vị cố vấn pháp luật rằng ông ấy rất lấy làm thất vọng.

"Thế thì mua cho bà ta một con báo gấm vậy."

Người đàn ông quay lại sau một tuần, sung sướng. "Ông nói giá phải trả cho ông đi," ông ta nói. "Được việc đấy."

"Điều gì đã xảy ra vậy?"

"Thế này khi bà ấy mở cửa chuồng để cho con báo ăn thì nó đã cắn đứt đầu bà ấy!"

Hôn nhân tạo ra cả nghìn lẻ một thứ phức tạp và chẳng giải quyết được gì. Thế mà nó lại thành công đấy: nó thành công trong việc làm cho mọi người thành nô lệ. Nó thành công trong việc phá huỷ tính cá nhân của con người. Bạn không thấy điều ấy tất cả xung quanh sao? Người không gia đình có tính cá nhân nào đó còn người có gia đình bắt đầu mất đi tính cá nhân của mình; người ấy bắt đầu ngày càng trở nên kiểu cách. Người đàn bà chưa xây dựng gia đình có vui vẻ, cái gì đó tuôn chảy. Người đàn bà đã có

chồng trở thành tẻ nhạt, thờ ơ, chán ngắt. Điều này là xấu, buộc mọi người thành buồn tẻ. Mọi người ở đây để hạnh phúc, mọi người ở đây để tận hưởng và lễ hội. Điều này là xấu!

Hôn nhân phải ra đi. Nhưng nếu bạn chọn tưởng tượng và tình yêu, bạn sẽ rơi vào cùng cái bẫy hôn nhân, bởi vì tình yêu chẳng bao giờ thành công, chẳng bao giờ thành công như hôn nhân thành công về mặt tài chính, an toàn, vì trẻ con, vì xã hội, vì điều này điều nọ - yêu không bao giờ thành công như hôn nhân thành công. Cho nên tình yêu nhất định tạo ra một kiểu rắc rối khác. Và tình yêu tồn tại bởi vì ham muốn bị kìm nén. Khi hôn nhân biến mất và ham muốn không bị kìm nén thì tình yêu sẽ biến đi một cách tự động.

Một xã hội thực của con người sẽ không biết tí gì về hôn nhân và sẽ không biết gì về tuần trăng mật. Nó sẽ chỉ biết vui vẻ, biết về chia sẻ với mọi người. Chừng nào bạn còn có thể chia sẻ thì còn tốt; nếu bạn không thể chia sẻ được nữa thì tạm biệt. Hôn nhân biến mất và với việc đó cái li dị xấu xí cũng biến theo. Hôn nhân biến mất và với nó cả tưởng tượng về tuần trăng mật cũng biến mất.

Khi bạn được tự do yêu đương, gặp gỡ, sống cùng với mọi người, tuần trăng mật sẽ biến mất. Laila và Majnu, rồi Shiri và Farihad đều không thể có - chẳng ai ngăn cản con đường. Bạn có thể gặp bất kì người đàn bà nào và bạn có thể gặp bất kì người đàn ông nào, bất kì ai bạn ham muốn và bất kì ai ham muốn bạn; không ai ngáng đường cả. Thế thì cần gì phải tưởng tượng nữa? Nếu mọi loại thức ăn đều có sẵn, bất kì cái gì bạn muốn ăn cũng đều có cả và không có ai đứng đó tựa như cảnh sát hay quan toà hay tu sĩ, làm bạn sợ hãi và hoảng sợ rằng nếu bạn ăn thức ăn này bạn sẽ

phải xuống địa ngục, nếu bạn ăn thức ăn kia bạn có thể lên cõi trời... rồi thức ăn bạn không muốn ăn lại dẫn lên cõi trời còn thức ăn bạn muốn ăn dẫn xuống địa ngục. Bất kì cái gì đem đến cho bạn vui vẻ đều dẫn tới địa ngục còn bất kì cái gì làm cho bạn khổ sở đều dẫn tới thiên đường.

Khi không có ai đứng ở giữa bạn và ham muốn của bạn, khi ham muốn được tự do, sẽ không có kìm nén. Không có kìm nén, tuần trăng mật sẽ biến mất. Tuần trăng mật là sản phẩm phụ: nó tồn tại với hôn nhân. Nó giống như miếng mồi. Bạn đi câu cá, bạn dùng mồi. Tuần trăng mật là miếng mồi, nó đưa bạn vào hôn nhân. Đó là lí do tại sao đàn bà rất, rất nhấn mạnh về hôn nhân - bởi vì họ biết. Họ gần thực tế hơn, kinh nghiệm hơn đàn ông. Đàn ông vẫn còn là những tay mơ, họ nghĩ tới các vì sao và mặt trăng, còn đàn bà chỉ cười vào cái ham muốn lố lăng của họ. Đàn bà biết - cô ấy rất thực tế - cô ấy biết rằng trong vòng mười, mười hai, mười lăm ngày, từ hai đến ba tuần lễ, tuần trăng mật sẽ biến mất... rồi sao đây? Cô ấy cứ khăng khăng phải có hôn nhân.

Người đàn ông hỏi người đàn bà - anh ta đang yêu - và anh ta hỏi cô ấy trong đêm, "Tình yêu hay cái gì đó?"

Còn người đàn bà trả lời, "Hôn nhân hay không có gì."

Anh ta lại hỏi, "Tình yêu hay cái gì đó?"

Còn cô ấy nói, "Hôn nhân hay *không có gì* hết."

Tình yêu là không tin cậy được, nó tới rồi nó đi; nó là một ý chợt nảy ra, một tâm trạng. Nếu tình yêu còn đấy, điều đó chỉ đơn giản là kìm nén vẫn còn đấy.

Thế thì trong một xã hội khác sẽ có vui vẻ. 'Tình yêu' sẽ không phải là một từ quan trọng như "vui vẻ', 'lễ hội'. Hai người muốn chia sẻ năng lượng của mình; nếu họ cả hai đều sẵn lòng, chẳng có gì cản trở cả. Sẽ chỉ có giới hạn là nếu người kia không sẵn lòng, điều đó kết thúc; thế thì nó sẽ không bao giờ bắt đầu được. Tất cả những giới hạn khác đều nên bị vứt bỏ.

Và bây giờ khoa học đã có thể làm cho vấn đề trẻ con rất dễ giải quyết. Ngày xưa người ta không may mắn được đến thế, bạn bây giờ được may mắn hơn nhiều; vấn đề trẻ con có thể được giải quyết. Bạn có thể ở với người đàn bà cho đến ngày bạn nghĩ rằng bây giờ bạn đã sống chung đủ lâu và tình yêu của bạn, vui vẻ của bạn với người đàn bà đó còn tăng lên, vui vẻ của bạn với người đàn ông còn tăng lên, và bây giờ không thể có sự tách biệt nữa, bạn đã tìm thấy người bạn đời tâm hồn của mình - cái ngày bạn cảm thấy rằng bạn có thể có con. Bằng không thì chẳng cần phải có con.

Và trong một xã hội tốt hơn, trẻ con nên thuộc về cộng đồng. Gia đình phải tan biến. Nên có cộng đồng của mọi người: cộng đồng các hoạ sĩ, nơi các hoạ sĩ - đàn ông và đàn bà - sống với nhau và tận hưởng việc ở cùng nhau, cộng đồng các nhà thơ, cộng đồng thợ mộc, cộng đồng thợ vàng bạc; cộng đồng các loại người khác nhau, những người sống cùng nhau, thay cho gia đình. Gia đình là một tai hoạ. Nhiều người sống với nhau sẽ tốt hơn, họ có mọi thứ chung và họ chia sẻ tình yêu cho nhau. Nhưng không nên có bất kì hạn chế nào.

Tình yêu không bao giờ nên trở thành bổn phận, nghĩa vụ; chỉ có thế thì nó mới là vui vẻ. Khoảnh khắc nó trở thành nghĩa vụ nó chết, nặng nề, và nó tạo ra cả nghìn lẻ

một vấn đề không thể giải quyết trực tiếp được. Đó là toàn bộ hiện trạng trong thế giới. Bạn có thể tới nhà phân tâm, bạn có thể tới thầy, bạn có thể thiền, bạn có thể làm cái này cái nọ - nhưng vấn đề cơ bản của bạn vẫn chẳng được động chạm tới.

Vấn đề cơ bản của bạn còn lại có liên quan thế nào đó tới năng lượng dục của bạn, và bạn cứ khắc phục nó ở đâu đó. Bạn cứ cắt lá, tỉa lá mà bạn chẳng bao giờ cắt gốc rễ. Mọi người khổ bởi vì họ chán lẫn nhau. Mọi người buồn bởi vì họ không tận hưởng bạn bè lẫn nhau. Mọi người đơn giản bị nặng gánh: họ thực thi bổn phận của mình, tình yêu không có đó.

Hôn nhân và tuần trăng mật cả hai đến trong cùng một bọc; chúng cả hai phải cùng ra đi. Thế thì mới có thể có nhân loại không bị kìm nén, nhân loại diễn đạt đầy đủ, con người diễn đạt đầy đủ, người không biết gì ngoài vui vẻ, và người quyết định theo vui vẻ.

Vui vẻ nên trở thành tiêu chuẩn. Đó là điều toàn bộ Mật tông là gì: Vui vẻ nên trở thành tiêu chuẩn.

Câu hỏi thứ tư:

Osho kính yêu, tôi yêu Ma Prem Savya. Tôi muốn cô ấy sống với tôi đến chết. Đây có phải là ham muốn cuối cùng tốt đẹp hay không?

Câu hỏi này là từ Prem Aniket.

Điều đầu tiên: không ham muốn là điều cuối cùng nếu bạn vẫn còn sống. Không ham muốn là ham muốn cuối cùng nếu bạn vẫn còn sống - ai biết được về khoảnh khắc tiếp? Và làm sao bạn có thể xoay xở để biết khoảnh khắc tiếp? Bạn đã quen biết Savya bao lâu? Mới vài tuần... trước vài tuần này bạn thậm chí đã không mơ về cô ấy. Nếu điều này có thể xảy ra thì điều này có thể xảy ra nữa. Sau ba tuần, bạn có thể gặp người đàn bà khác.

Cho đến khi nào bạn chết chẳng ham muốn nào là ham muốn cuối cùng cả; mỗi ham muốn lại tạo ra các ham muốn khác. Ham muốn là một dải liên tục. Chỉ có hai điều, chết hay chứng ngộ, mới dừng các ham muốn. Và chắc chắn cả hai điều này đều chưa xảy ra, Aniket này; cả cái chết lẫn chứng ngộ đều chưa xảy ra đâu.

Hiểu được ham muốn là điều tốt. Mỗi ham muốn đem đến những ham muốn mới, ham muốn nọ tạo ra mười ham muốn kia. Nó cũng tựa như một hạt mầm nhỏ trở thành cái cây lớn, hàng nghìn cành và hàng triệu lá. Từ một ham muốn, hạt mầm đó, nhiều ham muốn khác nảy sinh.

Bạn không thể nói được điều gì về tương lai; bạn không nên nói, tương lai vẫn còn để mở. Đây là một trong những nỗ lực lớn nhất của con người - kì cục, nhưng con người vẫn cứ tạo ra nó. Một: người đó muốn cải tạo quá khứ, điều không thể làm được. Bất kì cái gì đã xảy ra đều đã xảy ra rồi, không có cách nào làm lại được nó nữa; bạn thậm chí không thể chạm vào nó chỗ này chỗ nọ được. Bạn không thể làm cho nó tốt hơn lên, bạn cũng chẳng thể nào làm cho nó tồi đi hơn. Nó đơn giản bên ngoài bạn. Nó đã xảy ra, nó đã trở thành thực tại, và cái đã trở thành thực tại không thể nào động chạm tới được. Quá khứ đã kết thúc, nó đã hoàn thành con đường của nó; bạn không thể quay lại và bạn cũng không thể thu xếp lại nó. Như thế là tốt; bằng không, nếu bạn có thể thu xếp lại quá khứ, nếu bạn có thể quay ngược lại, bạn sẽ phát điên. Thế thì bạn sẽ chẳng bao giờ đến được hiện tại lần nữa, quá khứ quá dài.

Cũng tốt là cánh cửa quá khứ đã đóng lại. Nhưng con người, tâm trí đần độn của con người, vẫn cứ nghĩ về cải tiến, cải tạo, làm lại cái gì đó ở đây đó. Đôi khi bạn không nghĩ về điều đó: bạn đã không nói điều gì đó, và bạn bắt đầu nghĩ điều đó sẽ tốt hơn sao? Bạn đã không làm điều gì đó - như thế sẽ tốt hơn chăng? Và trong tưởng tượng của bạn, bạn cố nói điều đó và làm điều đó. Nhưng bạn chỉ làm lãng phí thời gian; bây giờ chẳng cái gì có thể làm được nữa, nó đã trượt khỏi tay bạn.

Quá khứ không thể sửa đổi được, và tương lai không thể dự đoán trước được. Cả điều đó nữa con người cũng vẫn cứ làm: con người muốn dự đoán tương lai. Tương lai là cái còn chưa xảy ra. Tương lai vẫn còn để mở; tính mở là điều tương lai là gì. Tương lai là không định trước. Nó không phải là thực tại, nó chỉ là có thể; chẳng có gì chắc chắn được về tương lai. Không có gì chắc chắn về tương lai cả. Nhưng con người ngốc nghếch: lần nữa con người lại đến các nhà chiêm tinh, tra cứu Kinh dịch, bói bài, điềm báo. Con người ngốc nghếch đến mức cố gắng bằng cách nào đó tìm ra cách thức để có thể biết trước tương lai sẽ như thế nào. Nhưng nếu bạn có thể biết trước về nó thì nó đã là quá khứ, nó không còn là tương lai nữa. Chỉ quá khứ mới có thể được biết, tương lai vẫn còn là cái chưa biết. Đấy là phẩm chất cố hữu của tương lai - chưa biết. Tất cả đều là có thể và chẳng cái gì chắc chắn cả - đó chính là tương lai. Tất cả đã xảy ra, không có gì thêm nữa có thể

xảy ra - đó là quá khứ. Và hiện tại chỉ là bước chuyển từ thực tại tới tiềm năng, từ đóng tới mở, từ chết tới sống.

Bây giờ bạn hỏi: "Đây có phải là ham muốn tốt đẹp cuối cùng không?" Bạn muốn rằng đấy là ham muốn cuối cùng của bạn, nhưng rồi bạn sẽ phải tự tử, hoặc thực sự hoặc biểu tượng. Bạn sẽ phải tự tử nếu bạn muốn nó là ham muốn cuối cùng. Hoặc bạn phải đi và nhảy vào trước tầu hoả, hoặc nhảy xuống biển, nhảy xuống vực - tự tử thực - thế thì bạn có thể có ham muốn đó là ham muốn cuối cùng. Hoặc tự tử về mặt về mặt tâm lí, điều nhiều người đã làm. Không nhìn vào bất kì người đàn bà khác nào nữa; nhắm mắt lại, trở nên sợ hãi. Bám vào bất kì ai bạn yêu và không đi đâu hết, ở đấy, lạc lối; thậm chí không nghĩ, thậm chí không mơ... đấy là tự tử về tâm lí.

Nhưng theo cả hai cách bạn sẽ không có khả năng sống, bởi vì bạn sẽ không có tương lai nào để sống. Nếu bạn thực sự muốn sống - và bạn muốn sống; trong thực tế đấy là điều bạn đang hỏi: bạn muốn sống với Savya. Để sống bạn phải sống động.

Bạn đừng nghĩ theo kiểu 'ham muốn cuối cùng'. Và tại sao, tại sao bạn muốn nó là cái cuối cùng? Tại sao bạn không thể chia sẻ năng lượng của mình một ngày nào đó với người đàn bà khác nào đó? Tại sao keo kiệt thế? Tại sao vô nhân đạo đến thế? Những người đàn bà khác không thiêng liêng như Savya hay sao? Thượng đế chẳng đã xuất hiện dưới nhiều, nhiều hình dạng, hàng triệu dạng quanh bạn đó sao? Tại sao bám víu vào một hình dạng? Tại sao có bám víu này?

Bám víu này đến từ kìm nén, bởi vì bạn đã kìm nén ham muốn của mình. Rồi một hôm bạn tìm thấy người đàn bà, người đang hướng tình yêu về bạn và bạn bám lấy. Bạn

sợ mất cô ấy, vì bạn biết tất cả những đêm dài khi bạn một mình. Nếu bây giờ người đàn bà đó ra đi, lần nữa bạn lại một mình. Bây giờ người đàn bà này cũng sợ đơn độc của mình; cô ấy bám lấy bạn. Cô ấy sợ rằng một ngày nào đó bạn có thể đi tới ai đó khác; bạn có thể không hướng về cô ấy nữa, và cô ấy sẽ bị bỏ lại đơn độc. Đã trải qua biết bao đêm dài đơn độc rồi, thôi bây giờ không thế nữa. "Chúng ta đã tìm thấy nhau, chúng ta phải bám vào nhau; chúng ta phải sở hữu lẫn nhau và chúng ta phải canh chừng cho nhau, để cho không ai đi bất kì đâu nữa."

Nhưng từ canh chừng này, nhìn điều đã xảy ra: mọi người đều chán. Bạn cần người yêu, không phải là người gác; bạn cần người được yêu, không phải cai ngục. Bạn muốn tuôn chảy, không bị cầm tù. Nhìn vào cái ước muốn mâu thuẫn này đi: bạn muốn sống và yêu, nhưng bất kì cái gì bạn làm cũng phá rối tình yêu của bạn, phá huỷ tình yêu của bạn, tạo ra trở ngại cho dòng chảy. Bạn muốn yêu và sống, và bạn muốn sống vui vẻ, nhưng bất kì cái gì bạn làm cũng đều đi đến chống điều đó, đều chống điều đó.

Tại sao đây phải là ham muốn cuối cùng? Nhớ lấy, tôi không nói rằng điều này không nên là ham muốn cuối cùng. Chớ hiểu lầm tôi. Tôi không nói rằng điều này không nên là ham muốn cuối cùng, tôi đang nói, đơn giản nói, tại sao nó phải là ham muốn cuối cùng? Nếu sự việc xảy ra là các bạn vẫn còn lại với nhau, nếu sự việc xảy ra là bạn chẳng bao giờ tìm thấy người đàn bà đẹp hơn, người đàn bà đáng yêu hơn - thì tốt, bạn là người may mắn. Nếu sự việc xảy ra là Savya chẳng bao giờ tìm thấy người đàn ông khác đáng yêu hơn, sinh động hơn bạn - thì thật may mắn. Nhưng nếu cô ấy tìm được người đàn ông đáng yêu hơn, người có thể làm cho cô ấy vui vẻ hơn, người có thể đem

đến cho cô ấy những đỉnh cao cực lạc lớn hơn, thì sao? Cô ấy vẫn phải bám víu vào bạn sao? Thế thì cô ấy đang chống chính cô ấy. Tại sao cô ấy phải bám víu vào bạn?

Và nếu cô ấy bám víu vào bạn, cô ấy sẽ chẳng bao giờ có thể tha thứ cho bạn, bởi vì đấy sẽ là vì bạn mà cô ấy đã phải bỏ lỡ người đàn ông tuyệt vời đó; cô ấy sẽ luôn luôn giận dữ bạn. Đó là lí do tại sao vợ giận dữ, chồng giận dữ. Giận dữ đó có cơ sở tự nhiên cho nó. Giận dữ đó không phải là điều trần tục; đấy không phải vì trà không đủ nóng, không phải vậy. Ai bận tâm khi bạn yêu người đàn bà dù trà có nóng hay không? Khi tình yêu còn nồng, mọi thứ đều nhiệt tình. Khi tình yêu đã lạnh lẽo, mọi thứ dường như cũng lạnh theo. Vấn đề không phải là ở chỗ đôi dép lê của bạn không có ở chỗ nó phải có khi bạn ngủ dậy. Khi bạn yêu người đàn bà, ai bận tâm?

Nhưng khi tình yêu biến mất, nhiệt tình đó cũng biến mất. Thế thì bạn giận dữ, và giận dữ đến nỗi bạn không thể nói được điều đó và xã hội không cho phép điều đó. Giận dữ đến mức bạn không thể còn đúng về nó nữa. Có thể bạn đã kìm nén nó sâu sắc đến mức bạn thậm chí không trở nên nhận biết được nó, bạn thậm chí không ý thức được về nó - đến mức bạn giận dữ bởi vì bây giờ, bởi vì người đàn bà *này*, nên những người đàn bà khác trở thành không sẵn có cho bạn... bởi vì người đàn bà này cứ vây quanh bạn và thường xuyên theo dõi bạn... bởi vì người đàn ông này cứ theo dõi bạn và không cho phép bạn đi và có cuộc sống theo cách riêng của bạn, cách thức bạn muốn nó bây giờ.

Những hứa hẹn quá khứ của bạn đã trở thành nhà tù. Thế thì bạn giận dữ. Và giận dữ chẳng liên quan tới bất kì cái gì nói riêng, nó là giận dữ nói chung, cho nên bạn thậm chí không thể nói được nó ở đâu, tại sao có nó, nó như thế nào. Thế rồi bất kì cớ nào cũng bật ra - trà không nóng, thức ăn không có khi bạn muốn ăn.

Bám níu này tạo ra giận dữ. Và chúng ta không có ở đây để bị thừa trong giận dữ. Tại sao? Để làm gì? Với mục đích nào? Nếu Savya gặp người đẹp trai nào đó và bỗng nhiên cảm thấy rằng bây giờ cô ấy đã tìm được đúng người, cô ấy phải làm gì? Cô ấy có phải bám lấy bạn không? Cô ấy phải không phản bội bạn sao? Từ này thật xấu: 'phản bội'... Trong thực tế nếu cô ấy vẫn còn với bạn, cô ấy đang phản bội chính con người cô ấy, nếu cô ấy vẫn còn với bạn, cô ấy đang phản bội tình yêu của mình, cô ấy đang phản bội vui vẻ của mình, cô ấy đang phản bội Thượng đế. Bây giờ Thượng đế đã kêu gọi từ một cánh cửa khác; cô ấy đang phản bội Thượng đế. Và cô ấy sẽ chẳng bao giờ có thể yêu bạn thêm nữa; điều đó là không thể có. Thượng đế đã kêu gọi từ đâu đó khác. Đôi mắt khác nào đó đã trở thành cánh cửa và cửa sổ, hình dạng khác đã trở nên sinh động và hấp dẫn. Cô ấy có thể làm gì bây giờ? Cô ấy có thể tránh nhìn người đó, nhưng làm sao cô ấy sẽ có thể tha thứ cho bạn được? Bây giờ giận dữ sẽ bắt đầu bùng ra. Bây giờ cô ấy sẽ giận dữ chẳng vì lí do nào, và giận dữ sẽ phá huỷ tình yêu của bạn. Nó đã căng phồng ra.

Nhớ lấy, tình yêu là làn gió thoảng. Nhìn xem... chưa có gió thoảng ngay bây giờ đâu, cây vẫn còn im ắng. Chúng có thể làm gì? Chúng không thể tạo ra gió được. Bất kì khi nào gió tới, thì nó tới. Khi gió tới cây sẽ đung đưa với vui vẻ. Khi gió qua đi, tức là nó hết rồi. Cây phải đợi. Tình yêu giống như làn gió thoảng. Khi nó tới là nó tới - ai biết được nó tới từ phương nào, từ người nào, từ ai.

Đây là giải phóng của Mật tông. Mật tông là triết lí nguy hiểm, nó là tôn giáo nguy hiểm. Nó còn chưa được

thử trên qui mô rộng hơn, loài người còn chưa có đủ dũng cảm để thử nó trên qui mô rộng hơn - chỉ có vài cá nhân, rất ít và thưa thớt, mới thử nó, và họ đã phải chịu đựng rất nhiều bởi vì xã hội không cho phép... xã hội nghĩ đây hoàn toàn là tội lỗi. Nhưng Mật tông nói phải sống với người đàn bà mà dòng chảy tình yêu của bạn đã dừng, với người mà bạn không còn vui vẻ nữa, là tội lỗi. Việc làm tình với người đàn bà mà bạn không yêu là cưỡng hiếp. Việc làm tình với người đàn ông mà bạn không yêu là cưỡng hiếp; đấy là mãi dâm.

Đây là thái độ của Mật tông về cuộc sống. Mật tông tin vào vui vẻ bởi vì Mật tông nói vui vẻ là Thượng đế. Vẫn còn đúng cho vui vẻ và hi sinh mọi thứ cho vui vẻ. Để cho vui vẻ là Thượng đế duy nhất, và hi sinh mọi thứ - bất kì cái gì cần tới. Vẫn còn tuôn chảy.

Bạn nói: "Tôi yêu Ma Prem Savya. Tôi muốn cô ấy sống với tôi đến khi tôi chết..." Bạn có nghĩ đến việc chết rất sớm không? Ai biết được bạn có thể sống bao lâu? Ngay chỗ đầu tiên tại sao bạn lại nghĩ về tương lai? Nghĩ về tương lai là bỏ lỡ hiện tại. Bạn nghĩ rằng bạn đang nghĩ đến những điều lớn lao... bạn đã đọc những thứ như thế của những nhà thơ ngớ ngẩn. Các nhà thơ bao giờ cũng gần như ngớ ngẩn; họ không có kinh nghiệm thực về cuộc sống, họ chỉ mơ.

Bây giờ nhìn xem: bạn nghĩ đây là tình yêu lớn - rằng bạn muốn sống với cô ấy cho tới khi bạn chết. Đây không phải là tình yêu lớn, bạn sợ. Trong thực tế ngay bây giờ bạn không tận hưởng nó, đó là lí do tại sao bạn đang lan toả vào tương lai. Ngay bây giờ bạn đang bỏ lỡ nó, cho nên bạn muốn có nó bằng mọi cách - có thể không phải hôm nay, thì ngày mai, ngày kia - đó là lí do tại sao nỗi sợ nảy sinh. Bạn muốn sống với cô ấy cả đời bạn, để cho bạn có thể xoay xở theo cách nào đó.

Nhưng tại sao không bây giờ? Nếu nó có thể đã có, thì nó có thể đã có từ ngay bây giờ. Bạn không biết cách sống ngay bây giờ, cho nên bạn nghĩ về tương lai. Và thời gian là ảo tưởng lớn. Chỉ có *bây giờ* là tồn tại. Ngày mai sẽ là hôm nay. Ngày kia sẽ là hôm nay. Sau một năm lại sẽ là hôm nay. Bao giờ cũng hôm nay. Thượng đế bao giờ cũng trong hiện tại. Nếu bạn muốn sống, sống ngay bây giờ. Tại sao nghĩ đến tương lai? Để cho tình yêu của bạn được mạnh mẽ, như ngọn lửa, đến mức nó đốt cháy toàn bộ bạn ngay bây giờ.

Và bây giờ bạn đang nghĩ "cho đến khi tôi chết..." Ai có thể nói được? Ít nhất tôi không định nói gì về việc ấy cả, bởi vì tôi muốn bạn vẫn còn tự do và tôi cũng muốn Savya được tự do. Gặp gỡ nhau như hai cá nhân tự do đi, gặp gỡ nhau như hai sự tự do đi. Và để cho việc gặp gỡ có đó trong khi tự do kéo dài. Khi việc gặp gỡ của bạn bắt đầu phá hoại tự do, tách ra ngay; thời điểm đã tới để nói lời chia tay. Cảm thấy biết ơn những ngày bạn đã sống với người đàn bà hay người đàn ông đó. Cảm thấy cực kì biết ơn những ngày đó đã được làm thành sẵn có cho bạn qua người kia. Cảm thấy biết ơn về tất cả những kinh nghiệm đó. Nhưng bạn có thể làm được gì? Với nước mắt lưng tròng, với lòng biết ơn, với tình yêu, với tình bạn, với lòng từ bi - tách ra. Cơn gió thoảng không còn thổi theo cách này nữa. Bạn có thể làm được gì? Cảm thấy bất lực, nhưng tách ra. Đừng níu bám, bằng không các bạn sẽ phá huỷ lẫn nhau.

Nếu bạn thực sự yêu người kia, khoảnh khắc tình yêu tan biến bạn sẽ làm cho người kia được tự do. Ít nhất thì thì tình yêu nhiều nhặn này cũng vì... để làm cho người kia

được tự do, để cho ở đâu đó khác, ở cánh đồng cỏ nào đó, tình yêu có thể đâm chồi, nở hoa. Ít nhất đây là điều bạn có thể làm cho người kia, rằng tình yêu - nếu nó đã tan biến giữa các bạn - vẫn có thể đâm chồi và nở hoa ở đâu đó khác với ai đó đó khác. Tình yêu là Thượng đế. Nó xảy ra ở đâu, nó xảy ra giữa ai - giữa A và B, hay C và D, hay E và G, điều ấy chẳng can hệ gì. Nó xảy ra ở đâu chẳng can hệ gì. Nếu nó xảy ra thì thế là tốt. Thế giới đã trở nên không có tình yêu đến thế bởi vì chúng ta bám víu vào mọi người khi tình yêu đã hết. Thế giới sẽ đầy tình yêu nếu mọi người không bám víu và vẫn còn tự do.

Tự do trong tình yêu của bạn. Gặp gỡ từ tự do, và khi tự do bị phá huỷ, để cho đó là một chỉ dẫn rằng tình yêu đã biến mất - bởi vì tình yêu không thể phá huỷ tự do: tình yêu và tự do là hai tên gọi cho cùng một điều. Tình yêu không thể phá huỷ tự do. Nếu tự do bị phá huỷ, cái gì đó khác đang giả làm tình yêu - ghen tuông, thù hận, chi phối, an toàn, an ninh, danh vọng, tôn kính xã hội - cái gì đó khác đã bước vào. Trước khi nó đi vào và làm hư hỏng bạn và đầu độc bạn quá nhiều, thoát khỏi nó đi.

Câu hỏi thứ năm:

Osho kính yêu, tôi muốn làm sannyasin và tôi đã chờ đợi điều ấy nhiều năm, nhưng tôi sợ sẽ gặp rắc rối vì nó. Tôi phải làm gì đây?

Tôi chỉ có thể hứa rằng bạn *sẽ* gặp rắc rối thôi, tôi không thể nói rằng bạn sẽ không gặp rắc rối. Trong thực tế, đấy là một phương cách để tạo ra hỗn loạn trong cuộc sống của bạn. Nhưng có hai loại rắc rối: rắc rối huỷ hoại và rắc rối sáng tạo. Tránh rắc rối huỷ hoại, bởi vì chúng đơn giản phá huỷ. Có rắc rối sáng tạo, cái sẽ sáng tạo, cái đưa bạn lên bình diện tâm thức cao hơn. Bạn đã có đủ rắc rối rồi. Chắc chắn tôi không định thêm rắc nào rối thuộc loại đó.

Chuyện xảy ra...

Có người đàn bà trong một toa xe lửa đi cùng với người đàn ông với cả một bầy trẻ con nhếch nhác và kém văn hoá. Trước khi họ đi thật xa ông này cho một trong những đứa trẻ một trận đòn dữ tợn.

"Này," người đàn bà nói, "ông hãy dừng việc đánh thằng bé lại ngay bằng không tôi sẽ làm cho ông bị rắc rối đấy."

"Bà làm gì?"

"Tôi nói, tôi sẽ làm cho ông bị rắc rối đấy!" người đàn bà hét to.

"Nghe đây, thưa bà, vợ tôi đã tẩu thoát cùng với một thằng da đen cuỗm sạch từng đồng xu tôi đã dành dụm; tôi đang trên đường đưa những đứa trẻ này về nhà người họ hàng, người này say mèn; đứa con gái ở góc kia mới mười lăm và có mang tám tháng. Thằng bé đằng kia bị loạn nhịp thở, đứa bé vừa ném chai rượu ra khỏi cửa sổ, và đứa tôi vừa đánh đã nuốt hết vé của tôi. Vì nghỉ việc, tôi đã bị thải hồi. Bà nói bà định làm cho tôi bị rắc rối hơn - còn rắc rối nào *hơn* nữa đây?"

Không, tôi không định làm cho bạn bị rắc rối thêm cùng kiểu như bạn đã sống trong toàn bộ cuộc đời mình.

Tôi sẽ giới thiệu những loại rắc rối mới trong cuộc sống của bạn. Dũng cảm lên.

Và bạn đã phải đợi lâu - bạn nói bạn đã từng nghĩ về điều đó trong nhiều năm...

Có một trận đá bóng giữa chuột và sâu bọ. Hiệp đầu tỉ số là sáu đều, và đến cuối tỉ số là mười một-mười nghiêng về phía chuột. Cho nên sâu bọ về hang của của rết và nói, "Tại sao cậu không tham gia trận đấu?"

"Tớ còn bận xỏ giầy vào chân chưa xong," rết trả lời.

Đến bao giờ bạn mới xỏ xong chân vào giầy? Trận đấu chẳng mấy chốc mà kết thúc! Xin hãy làm mọi thứ nhanh hơn.

Câu hỏi thứ sáu:

Osho kính yêu, tôi có thể tự nhảy một mình được không? Thầy có phải tuyệt đối cần thiết không?

Hai anh chàng, Pete và Dave, đang làm việc trên giàn giáo. Một người đi qua để tìm người làm việc cho câu lạc bộ tạp kĩ, và người đó đứng ngay dưới ngôi nhà. Bỗng nhiên người đó thấy Pete đang nhảy lộn ba vòng trên đỉnh giàn giáo, tiếp đó là nhảy lộn ngược, rồi nhảy lộn vòng hai lần, và hạ xuống đất cạnh chân mình.

Anh chàng trên mặt đất nghĩ rằng thật là phi thường cho nên anh ta đến gần Pete và nói, "Anh có muốn tới và làm xiếc cho tôi không?"

"Có chứ, được thôi."

"Anh muốn được trả bao nhiêu?"

"Một trăm đồng bảng."

"Những một trăm đồng bảng cơ à?"

"Thế này, năm mươi đồng cho tôi, còn năm mươi đồng cho Dave, người nện vào chân tôi bằng búa."

Một mình bạn sẽ không có khả năng đi được. Bạn sẽ cần thầy để thúc bạn. Cuộc hành trình không quen thuộc thế, cuộc hành trình đi vào vực thẳm. Chừng nào ai đó chưa thực sự đẩy mạnh bạn, bạn không định nhảy, bạn sẽ phải bị gõ búa.

Và câu hỏi cuối cùng:

Osho kính yêu, niết bàn là gì?

Niết bàn là câu chuyện này... câu chuyện cổ của nhà phật. Một người đàn bà trẻ trung xinh tươi ngoại lệ, Enyadatta, chẳng thích gì ngoài việc ngắm mình trong gương. Cô ấy cũng hơi lập dị nữa, như mọi người đều thế. Một sáng khi đang ngắm nhìn mình trong gương thì hình trong gương không có đầu. Enyadatta trở nên phát hoảng và chạy lung tung kêu hét lên, "Tôi bị mất đầu rồi, đầu tôi

đâu? Ai lấy đầu tôi? Tôi sẽ chết nếu tôi không tìm thấy đầu!"

Mặc cho mọi người bảo đảm với Enyadatta rằng đầu cô ấy vẫn còn trên vai, cô ấy vẫn từ chối tin họ. Mỗi lần cô ấy nhìn vào gương, đầu cô ấy đều không có đó, cho nên cô ấy tiếp tục tìm kiếm điên cuồng, kêu la khóc lóc nhờ giúp đỡ. Lo sợ về sự lành mạnh của cô, bạn bè và họ hàng của Enyadatta lôi cô về nhà và buộc cô vào cột nhà để cho cô không thể làm mình bị thương.

Bạn bè của Enyadatta tiếp tục tái bảo đảm với cô rằng đầu cô vẫn còn trên vai và dần dần cô bắt đầu tự hỏi liệu họ có nói đúng sự thật hay không. Bỗng nhiên một trong những người bạn của cô cắm một chiếc đinh sắc trên đầu cô. Cô kêu rú lên đau đớn, còn người bạn thì than thở, "Đấy là đầu bạn đấy! Nó đây rồi!" Enyadatta lập tức hiểu ra rằng bằng cách nào đó cô ấy đã tự lừa dối mình trong suy nghĩ rằng cô không có đầu, trong khi thực tế cô ấy bao giờ cũng có nó.

Niết bàn cũng vậy. Bạn chưa bao giờ ra khỏi nó, bạn chưa bao giờ xa khỏi nó. Nó là trong bạn, bạn là trong nó. Nó đã có đấy, bạn chỉ cần trở nên tỉnh táo hơn một chút. Bạn cần một cái đinh trên đầu.

Cái đầu có đó: bạn không thể thấy được nó bởi vì bạn đang nhìn sai hướng hay nhìn vào gương giả. Bạn không thể thấy nó bởi vì bạn không có sáng tỏ để thấy. Bằng không thì niết bàn chẳng phải là một mục tiêu nào đó ở đâu đó, nó không phải là kiếp sau, nó là ở đây và bây giờ.

Niết bàn là chất liệu tạo nên bạn.

Nó là trong từng tế bào, nó là trong từng thớ thịt của con người bạn.

Nó là *bạn*.

Chỉ việc nhớ là cần.

Chỉ việc nhớ ...

Đủ cho hôm nay.

Về Osho

Osho sinh ra tại Kuchwada, Madhya Pradesh, Ấn Độ, vào ngày 11 tháng 12 năm 1931. Từ thiếu thời ông đã là một tinh thần độc lập và nổi dậy, nhấn mạnh tới chứng nghiệm chân lí cho chính mình thay vì thu nhận tri thức và niềm tin do người khác trao lại.

Sau khi chứng ngộ ở tuổi hai mươi mốt, Osho hoàn thành học tập hàn lâm và dành nhiều năm giảng dạy triết học tại Đại học Jabalpur. Đồng thời, ông đã du hành trong toàn Ấn Độ để nói chuyện, thách thức các nhà lãnh đạo tôn giáo chính thống trong các cuộc tranh luận công khai, đặt câu hỏi về những niềm tin truyền thống và gặp gỡ mọi người từ mọi nẻo đường cuộc sống. Ông đọc rất nhiều, mọi thứ ông có thể tìm thấy để mở rộng hiểu biết của mình về hệ thống niềm tin và tâm lí của con người hiện đại.

Đến cuối những năm 1960 Osho đã bắt đầu phát triển các kĩ thuật thiền động duy nhất của mình. Con người hiện đại, ông nói, bị quá nặng gánh với những truyền thống lạc hậu của quá khứ và những lo âu của cuộc sống hiện đại đến mức người đó phải trải qua quá trình tẩy rửa sâu sắc trước khi người đó có thể hi vọng khám phá ra trạng thái thảnh thơi, vô suy nghĩ của thiền.

Trong quá trình làm việc của mình, Osho đã nói về mọi khía cạnh thực của việc phát triển tâm thức con người. Ông đã cô đọng tinh hoa của điều có ý nghĩa cho việc truy tìm tâm linh của con người hiện đại, dựa trên không chỉ hiểu biết trí tuệ mà được kiểm nghiệm lại theo kinh nghiệm sống của riêng ông.

Ông không thuộc về tín ngưỡng nào cả - "Tôi là người bắt đầu cho tâm thức tôn giáo hoàn toàn mới," ông nói. "Xin đừng gắn tôi với quá khứ - điều đó thậm chí chẳng đáng nhớ."

Bài nói của ông cho các đệ tử và người tìm kiếm tâm linh đã được xuất bản trong hơn sáu trăm năm mươi tập, và đã được dịch sang hơn bốn mươi ba thứ tiếng. Và ông nói, "Thông điệp của tôi không phải là học thuyết, không phải là triết lí. Thông điệp của tôi là giả kim thuật nào đó, khoa học về biến đổi, cho nên chỉ những ai sẵn sàng chết như họ hiện tại và được sinh ra lần nữa trong cái gì đó mới đến mức họ không thể nào hình dung ra được điều đó ngay bây giờ... chỉ vài người dũng cảm mới sẵn sàng lắng nghe, vì lắng nghe là sắp nguy hiểm.

"Lắng nghe, bạn đã bước đi bước đầu tiên hướng tới tái sinh. Cho nên đấy không phải là triết lí mà bạn có thể chỉ choàng vào người và đi khoác lác về nó. Đấy không phải là học thuyết mà bạn có thể tìm ra khuây khoả cho những câu hỏi phiền nhiễu. Không, thông điệp của tôi không phải là truyền giao bằng lời nào đó. Nó còn nguy hiểm hơn thế nhiều. Nó không gì khác hơn là chết và tái sinh."

Osho rời khỏi thân thể ngày 19 tháng 01 năm 1990. Công xã khổng lồ của ông ở Ấn Độ tiếp tục là trung tâm trưởng thành tâm linh lớn nhất trên thế giới hấp dẫn hàng nghìn khách thăm quốc tế, người tới để tham dự vào thiền, trị liệu, các chương trình sáng tạo, hay chỉ để chứng nghiệm bản thể trong phật trường.

Công xã Osho quốc tế

Pune, Ấn Độ

Công xã này là trường phái kì diệu cho việc thám hiểm bên trong. Đó là phiêu lưu lớn lao nhất có đó, và cũng là lễ hội lớn nhất.

Con đường bạn phải đi qua, bạn sẽ phải đi một mình; nhưng biết rằng bao nhiêu người cũng đang du hành một mình sẽ đem lại cho bạn động viên lớn lao.

Một ốc đảo nhỏ mà trong đó cuộc sống đang diễn ra với tầm nhìn hoàn toàn khác; nơi cuộc sống diễn ra có mục đích, ý nghĩa, nơi cuộc sống diễn ra có phương pháp, nơi cuộc sống diễn ra trong tỉnh táo, nhận biết, tỉnh thức; nơi cuộc sống không phải chỉ là điều ngẫu nhiên, nơi cuộc sống bắt đầu trở thành ngày một trưởng thành hơn theo chiều hướng nào đó.

Và đây không phải là tu viện Ấn Độ; đây là công xã quốc tế, nơi gặp gỡ của Đông và Tây. Công xã này đại diện cho toàn bộ loài người, không phải về quá khứ mà là về tương lai.

Nỗ lực của chúng tôi là để làm cho thiền trở thành có sẵn cho từng người và mọi người; bất kì ai muốn thiền, thiền đều sẵn có tương ứng với kiểu của người đó. Nếu người đó cần nghỉ ngơi, nghỉ ngơi cũng nên là thiền của người đó. “Ngồi im lặng không làm gì, rồi xuân tới và cỏ tự nó mọc lên” - đó sẽ là thiền của người đó. Chúng ta phải tìm ra thật nhiều chiều hướng cho thiền, nhiều như số người trên thế gian này. Và khuôn mẫu phải đừng quá cứng nhắc, vì chẳng có hai cá nhân nào giống nhau cả. Đây là cuộc cách mạng. Cá nhân phải không bị gò khít vào khuôn mẫu; nhưng khuôn mẫu thì phải vừa vặn với cá nhân. Đó là lí do tại sao bạn thấy có nhiều cách thiền thế đang diễn ra ở đây. Cách thức thì có thể là tích cực hay thụ động, cũng chẳng thành vấn đề gì, mục tiêu là một: làm sao làm cho bạn thành im lặng đến mức tất cả mọi suy nghĩ đều biến mất và bạn chỉ còn là tấm gương, phản chiếu cái đang đấy.

Đa đại học Osho

Trong công xã này có ít nhất năm mươi nhóm trị liệu đang tiến hành, bởi những lí do nào đó. Đấy chỉ là cách làm cân bằng lại hàng nghìn năm kìm nén. Đấy chỉ là để đem lại nhẹ nhàng cho tất cả những cái bạn đã kìm nén - như người Ki tô giáo, người Hindu giáo, Phật tử. Nó chỉ hoàn tác lại cái hại của hàng thế kỉ cũ kĩ đã gây cho bạn. Các nhóm trị liệu này không phải là cứu cánh; chúng chỉ chuẩn bị cho bạn để thiền, chứng kiến thụ động về các ý nghĩ, tình cảm và hành động mà không đánh giá hay đồng nhất.

Sự bừng sáng của mỗi ngày là việc gặp gỡ vào buổi tối: một buổi lễ hai giờ với âm nhạc, nhảy múa và thiền im lặng theo dõi một trong những bài nói của Osho.

“Đấy không phải là bài học; đấy chỉ đơn thuần là phương tiện để làm cho bạn thành im lặng, vì nếu yêu cầu bạn phải im lặng không nỗ lực gì, bạn sẽ thấy rất khó khăn. Tôi đang làm cho bạn im lặng mà không phải nỗ lực gì về phần bạn cả. Việc nói của tôi trước hết là để dùng như một chiến lược tạo ra im lặng trong bạn.”

Để biết thêm thông tin

http://www.osho.com

Osho Commune International

17 Koregaon Park
Pune 411 011 (MS)
India
Tel: + 91 (212) 628 562
Fax: + 91 (212) 624 181
Email: osho-commune@osho.com

Osho International

37 Upper Brook Street,
London W1K 7PR
United Kingdom

Tel. +44. (0) 207 493 5001
Fax. +44. (0) 207 493 1203

Office email:

oshointernational@oshointernational.com

http://www.osho.com/oshointernational

Để xem các trích đoạn bài nói của Osho, các bạn có thể ghé thăm trang web

http://www.thiencungyoga.edu.vn/forum

"Lời thầy hàm chứa im lặng quanh đó, lời thầy không phải là tiếng động. Lời thầy có giai điệu, có nhịp điệu, có âm nhạc và tại chính cốt lõi của lời thầy là im lặng hoàn toàn. Nếu bạn có thể hiểu thấu lời thầy, bạn sẽ đi xuyên vào im lặng vô hạn này. Nhưng để hiểu thấu lời của Phật, cách thức không phải là phân tích, cách thức không phải là biện luận, cách thức không phải là tranh luận. Cách thức là chìm vào quan hệ với thầy, trở thành hoà hợp với thầy, đồng bộ với thầy. Trong hoà hợp đó, trong sự chân thành đó, người ta đi vào trong chính cốt lõi lời thầy. Và ở đó bạn sẽ không tìm thấy bất kì âm thanh nào, bất kì tiếng động nào; ở đó bạn sẽ thấy im lặng tuyệt đối. Và nếm trải nó là hiểu thầy."

Osho, *Dhammapada: Con đường của Phật, 5*

"Từ lời tôi bạn có thể bùng cháy, nhưng bạn sẽ không thể nào tìm ra bất kì lí thuyết, học thuyết nào. Bạn có thể tìm ra cách sống, nhưng không tìm ra được giáo lí để thuyết giáo. Bạn có thể tìm ra tính cách nổi dậy hay tiêm nhiễm nhưng bạn sẽ không tìm thấy chủ đề cách mạng nào được tổ chức.

"Lời tôi không chỉ là ngọn lửa. Tôi đang đặt thuốc nổ đây đó, chúng sẽ nổ tung trong nhiều thế kỉ. Tôi đang đặt nhiều hơn là sự cần thiết - tôi chưa bao giờ tính hết cơ hội. Gần như từng câu đều dự định để tạo ra rắc rối cho bất kì ai muốn tổ chức tôn giáo quanh tôi."

Osho, *Từ cá tính tới cá nhân*

Sách Osho đã dịch sang tiếng Việt

1.	Con đường tôi con đường của mây trắng	1997
2.	Biến chuyển Mật tông	1997
3.	Ngón tay chỉ trăng	1997
4.	Thiền là gì?	1997
5.	Đi tìm điều huyền bí, tập 2	1998
6.	Thiền: Tự do đầu tiên và cuối cùng	1998
7.	Kinh Kim Cương	1998
8.	Tôi là lối cổng	1998
9.	Nhịp đập của tuyệt đối	1998
10.	Tâm Kinh	1998
11.	Mưa rào không mây	1999
12.	Nhạc cổ trong rặng thông	1999
13.	Dhammapada: Con đường của Phật, t. 1	1999
14.	Con thuyền rỗng	1999
15.	Tín Tâm Minh: Sách về cái không	1999
16.	Từ dục tới Siêu tâm thức	1999
17.	Từ Thuốc tới Thiền	1999
18.	Cương lĩnh Thiền: Tự do với chính mình	2000
19.	Vô trí: Hoa của vĩnh hằng	2000
20.	Bồ đề đạt ma: Thiền sư vĩ đại nhất	2000
21.	Và hoa đã mưa xuống	2000
22.	Đạo: Ba kho báu, tập 1	2001
23.	Kinh nghiệm Mật tông	2001
24.	Bản kinh cuối cùng, tập 6	2001
25.	Chiều bên kia cái biết	2001
26.	Kỉ luật của siêu viêt, tập 3	2002
27.	Con đường bên ngoài mọi con đường	2002
28.	Không nước không trăng	2002
29.	Om Mani Padme Hum	2002
30.	Nansen: Điểm khởi hành	2003
31.	Joshu: Tiếng gầm của sư tử	2003
32.	Mã Tổ: Tấm gương trống rỗng	2003
33.	Rinzai: Bậc thầy của điều phi lí	2003
34.	Hyakujo: Đỉnh Everst của Thiền	2003
35.	Isan: Không dấu chân trên trời xanh	2003
36.	Kyozan: Con người thực của Thiền	2004
37.	Dogen Thiền sư: Tìm kiếm và hoàn thành	2004
38.	Yakusan: Thẳng tới điểm chứng ngộ	2004
39.	Đi tìm điều huyền bí, tập 1	2004
40.	Dhammapada: Con đường của Phật, t. 2	2004
41.	Từ Thuốc tới Thiền (chỉnh lí)	2004
42.	Trưởng thành: Trách nhiệm là chính mình	2005
43.	Sáng tạo: Khơi nguồn sức mạnh bên trong	2005
44.	Dũng cảm: Vui sống hiểm nguy	2005
45.	Dược khoa cho linh hồn	2005
46.	Cân bằng thân tâm	2005
47.	Ta là cái đó	2006
48.	Tình yêu, tự do, một mình	2006
49.	Dhammapada: Con đường của Phật, t.3	2006
50.	Kỉ luật của siêu việt - tập 1	2006
51.	Kỉ luật của siêu việt - tập 2	2006
52.	Kỉ luật của siêu việt - tập 4	2007
53.	Vui vẻ: Hạnh phúc từ bên trong	2007
54.	Chuyến bay của một mình tới một mình	2007
55.	Nhận biết: Chìa khoá sống trong cân bằng	2007
56.	Tự do: Dũng cảm là bản thân mình	2007
57.	Dhammapada: Con đường của Phật, t.4	2007
58.	Trực giác: Việc biết bên ngoài logic	2007
59.	Dhammapada: Con đường của Phật, t.5	2008
60.	Dhammapada: Con đường của Phật, t.6	2008
61.	Thân thiết: Tin cậy bản thân mình và người khác	2008

02/28/10 - 6 - 201

62. Dhammapada: Con đường của Phật, t.7 2008
63. Từ bi: Việc nở hoa tối thượng của tình yêu 2008
64. Đạo: lịch sử và giáo huấn 2008
65. Dhammapada: Con đường của Phật, t.8 2009
66. Dhammapada: Con đường của Phật, t.9 2009
67. Cuộc sống, tình yêu, tiếng cười 2009
68. Dhammapada: Con đường của Phật, t.10 2009
69. Dhammapada: Con đường của Phật, t.11 2009
70. Dhammapada: Con đường của Phật, t.12 2009

02/28/10 - 6 - 202